Lửa Yêu Thương Lửa Ngục Tù

A Novel

ERICH MARIA REMARQUE

Author of the World War I masterpiece
All Quiet on the Western Front

Lửa Yêu Thương Lửa Ngục Tù

Erich Maria Remarque

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

Table of Contents

Một
Hai
Ba
Bốn
Năm
Sáu
Bảy
Tám
Chín
Mười
Mười một
Mười hai
Mười ba
Mười bốn
Mười lăm
Mười sáu
Mười bảy
Mười tám
Mười chín
Hai mươi
Hai mươi mốt
Hai mươi hai
Hai mươi ba
Hai mươi bốn

Một

Bộ xương 509 từ từ ngoi đầu dậy và mở mắt ra. Hắn không hiểu mình đã ngất đi hay chỉ là một cơn ngủ thiếp thôi. Cho tới bây giờ, chẳng còn gì để phân biệt nổi giữa điều này với điều kia, đói và mệt lả từ lâu đã khiến cho sự lầm lẫn ấy thành thói quen, cả hai đều đang chìm sâu tận đáy lầy, nơi mà chẳng một vật gì có thể trồi lên được cả.

509 nằm bất động một lúc để nghe ngóng. Đó cũng là một quy lệ của trại, không một ai biết được nguy cơ sẽ đến từ hướng nào, cho nên càng cố bất động càng có lợi vì không gợi đến sự chú ý của lính canh hoặc bị coi như là đã chết - một thứ quy luật đơn giản của thiên nhiên đối với loài súc vật.

Hắn không thấy có gì khả ngại. Các tay xạ thủ đại liên ở tháp canh phía trước đang ngủ gà ngủ gật, phía sau hắn cũng thế, mọi vật đều yên tĩnh. Cẩn thận, hắn xoay đầu nhìn ra phía sau.

Trại tập trung Mellern đang bình thản phơi mình trong nắng. Sân điểm danh to rộng mà bọn lính Đức SS thường gọi đùa là "khiêu vũ trường" hoàn toàn trống vắng. Sự hiện diện gần như duy nhất lúc bấy giờ là bốn xác người đang đong đưa trên các trại gác ở phía phải cổng vào, tay bị trói quặt ra sau. Những người này bị treo lên ở một chiều cao vừa đủ để chân không chạm đất. Hai tên canh lửa của lò hỏa thiêu người, đang đùa nghịch với mấy mảnh than vụn ném vào những kẻ bị treo. Chẳng một ai động đậy. Họ đã bị treo trên giá gỗ bắt tréo từ hơn nửa giờ qua và bây giờ đều bất tỉnh.

Các dãy nhà tù của trại lao công đều vắng lặng, hầu hết vẫn còn ở bên ngoài. Trên các con đường nhỏ hẹp thỉnh thoảng qua lại một vài bóng tù nhân làm tạp dịch. Bên trái cổng vào, ngay phía trước chuồng cực hình, Đội trưởng SS Breuer đang ngồi đó. Trước mặt hắn là một cái bàn tròn nằm dưới nắng, hắn đang uống cà-phê. Mùa Xuân năm 1945, loại cà-phê nguyên chất thật khan hiếm, tuy vậy tên Đội trưởng Đức này vừa mới siết cổ xong hai người Do Thái bị giam rục trong xà-lim đến sáu tuần và hắn coi đó là một cử chỉ nhân đạo cần được tưởng thưởng. Ngoài cà-phê, nhà bếp còn dọn cho hắn một dĩa bánh. Breuer ăn chầm chậm với vẻ khoái trá, hắn thích nhất là loại nho không hột trộn với bột mì đẫm mỡ. Người Do Thái già không còn đủ sức vùng vẫy nhưng người nhỏ tuổi hơn đã làm cho hắn phải chật vật, hắn phải đấm đá một lúc lâu. Breuer nhăn mặt trong dáng điệu buồn ngủ và lơ đãng nghe những âm thanh rời rạc của ban nhạc riêng trong trại đang tập dượt phía sau vườn. Dàn nhạc đang hòa tấu điệu luân vũ "Bông hồng từ phương Nam" - một bản nhạc mà viên Chỉ huy trưởng của trại tập trung là Neubauer ưa chuộng.

509 nằm đối diện với ngôi trại, sát dãy lao xá làm bằng gỗ được ngăn cách với trại lao công bởi một hàng rào kẽm gai. Các dãy lao xá bên này hợp thành Tiểu trại. Đây là nơi giam giữ các tù nhân kiệt sức, không thể làm việc nổi. Họ ở đó để chờ chết. Hầu hết đều chết rất mau, nhưng lại có những kẻ chưa chịu chết hẳn trong khi các tù nhân kiệt sức khác được đưa tới, do đó các dãy lao xá lúc nào cũng đông nghẹt. Thường thường kẻ hấp hối nằm chồng lên nhau ở hành lang hoặc gục ngã bên ngoài. Trại Mellern không có phòng hơi ngạt. Viên Chỉ huy trưởng thường kiêu hãnh về việc đó. Ông ta giải thích, tại Meilern người chết được chết tự nhiên.

Tiểu trại còn có tên là "Trại Xót Thương" - dầu rằng chỉ có một đôi người đủ sức để nhận lãnh sự thương xót không quá một hoặc hai tuần. Tuy vậy, ở lao xá 22 vẫn có một nhóm tù chai đá. Với một chút ý thức khôi hài bi thảm còn sót lại, nhóm tù nhân này tự gọi là nhóm Lão Làng. 509 là người của nhóm. Hắn được đưa tới Tiểu trại bốn tháng trước và chẳng hiểu nổi tại sao mình vẫn còn sống.

Khói bốc lên từ lò thiêu người làm thành những đám mây. Gió mang các đám mây ấy rà rà trên

trại và hơi nước như đượm thắm vào lao xá. Khói và hơi nước chở theo mùi khét lẹt của mỡ người bị hỏa thiêu khiến buồn nôn. 509 tự biết không thể nào làm quen được với mùi vị đó, dầu có phải ở lại đây đến 10 năm nữa. Hôm nay, hai người trong nhóm Lão Làng đã chết và được mang tới lò hỏa thiêu vào lúc trưa, đó là anh thợ sửa đồng hồ Jan Sibelski và giáo sư Đại học Bachsbaum. Trên thực tế, Buchsbaum không còn nguyên vẹn: 3 ngón tay, 17 chiếc răng, tất cả móng chân và bộ phận sinh dục đều bị mất mát. Những thứ này bị mất mát trong khi ông ta được bọn Đức Quốc Xã chỉ dạy cách trở thành con người hữu dụng. Riêng câu chuyện bộ phận sinh dục của Buchsbaum đã trở thành một trò cười thích thú tại các buổi "dạ hội văn hóa" hàng tuần của bọn SS. Đó là sáng kiến của tên Đội trưởng Guenther Steibrenner, vừa mới thuyên chuyển tới. Thật là giản dị cũng như những phát minh lớn - chỉ cần chích một mũi thuốc chứa thật nhiều ắc-xit hydrocloric, thế là xong. Nhờ đó mà tên Đội trưởng này được các đồng chí hắn trọng nể.

Buổi chiều tháng Ba thật êm ả, mặt trời đem tới một chút ấm áp. Dầu vậy, 509 vẫn cảm thấy lạnh tuy đã mặc thêm ba lớp áo khác ngoài bộ y phục của chính hắn: chiếc áo cánh của Joseph Bucher, áo ngoài của Lebenthal - một gã buôn đồ cũ - và chiếc áo lạnh rách tươm của giáo sư Buchsbaum mà nhóm Lão Làng đã giữ lại trước khi đưa xác tới lò thiêu. Nhưng đối với một người cao gần một thước tám mà cân nặng không đầy bốn mươi kí, thì loại áo ấm bằng lông cũng không đủ làm cho bớt lạnh.

509 có quyền được nằm phơi nắng nửa giờ. Sau đó, hắn sẽ trở về trại, trao lại những chiếc áo đã mượn và cả cái áo của hắn cho một người khác tới phiên ra tắm ánh mặt trời. Đó là cách xếp đặt của nhóm Lão Làng kể từ khi mùa rét mướt đi qua. Một vài người trong nhóm đã không phải cần tới biện pháp này. Họ đã quá kiệt sức và sau khi chịu đựng những cơn lạnh tàn phá của mùa Đông, họ chỉ muốn được chết yên lặng trong lao xá, nhưng trưởng phòng Berger cố nài nỉ rằng bất cứ ai còn đủ sức bò đều nên ra ngoài trời để hít thở đôi chút không khí trong lành. Người sẽ ra kế tiếp là Westhof rồi tới Bucher. Riêng Lebenthal thì từ chối, hắn còn có việc làm đáng kể hơn.

509 quay người lại. Trại nằm trên một ngọn đồi và giờ đây hắn có thể nhìn thấy thị trấn qua hàng kẽm gai. Thị trấn nằm trong thung lũng, phía dưới xa, tắm ánh sáng mùa Xuân. Vượt trên các mái nhà là gác chuông của những giáo đường. Đây là một thị trấn xưa cũ với nhiều giáo đường và thành lũy, với những con lộ xanh mướt, những cây chanh và những ngõ hẹp ngoằn ngoèo. Phía Bắc thị trấn là khu phố tân thời với những con đường khang trang, nhà ga trung ương, các cao ốc cho thuê, các xí nghiệp và những lò đúc đồng, sắt, nơi mà các toán tù nhân lao tác tới làm việc hằng ngày.

Con sông chảy qua thành phố theo một đường vòng cung rộng phản chiếu mơ màng hình ảnh những chiếc cầu lẫn lộn trong bóng mây.

509 hạ đầu xuống vì không thể ngẩng thẳng quá lâu. Khi những bắp thịt cổ chỉ còn là những sợi dây co rút thì cái đầu trở nên một gánh nặng - vả lại khi nhìn khói bốc lên từ các ống thoát trên các mái nhà, người đang đói lại càng thấy đói cào hơn. Dạ dày đã nhiều năm quen chịu đựng thì đói chỉ còn là một cảm giác buồn nản thường xuyên. Chính cơn đói trong đầu mới thật là thảm hại. Cơn đói này đánh thức nhiều ảo giác và chẳng bao giờ buông tha. Ngay cả trong giấc ngủ, nó cũng tiếp tục gậm nhắm. Trong mùa Đông, 509 đã phải mất trọn ba tháng để xóa mất hình ảnh của những miếng khoai chiên. Hắn đã từng bị mùi thơm lừng của khoai chiên đuổi bắt ngay cả những lúc sống giữa mùi hôi thúi của nhà cầu. Bây giờ tới phiên thịt mỡ. Thịt mỡ và trứng.

Hắn nhìn vào chiếc đồng hồ mạ kền nằm dưới đất bên cạnh hắn. Lebenthal đã cho hắn mượn chiếc đồng hồ này. Đây là vật trấn quý nhất của trại. Một tù nhân người Ba Lan tên Julius Silber, chết từ lâu, đã lén đem chiếc đồng hồ này vào trại từ nhiều năm qua.

509 thấy còn 10 phút nữa, tuy vậy hắn cũng quyết định bò trở về trại. Hắn không muốn lại ngủ thiếp đi. Một lần nữa, hắn cẩn thận ném một cái nhìn dò xét xuống con đường cái của trại. Chẳng có gì đáng gọi là nguy hiểm cả. Hắn không muốn điều đó xảy tới. Thái độ dè dặt là một thông lệ của những kẻ không muốn khinh xuất hơn là một sự sợ sệt thật sự.

Tiểu trại gần như đang ở trong tình trạng của hàng rào y tế vì chứng kiết lỵ, do đó bọn lính SS rất ít khi tới đây. Ngoài ra, suốt thời gian chiến tranh, sự kiểm soát toàn trại đã có phần lỏng lẻo. Chiến tranh tự nó đã là một điều đáng lưu tâm hơn, và phần lớn các đơn vị canh phòng SS - từ trước tới nay chẳng biết làm gì hơn là dũng cảm hành hạ và sát hại các tù nhân không phương tiện tự vệ - đã bị gởi ra mặt trận. Hiện thời, vào mùa Xuân 1945, trại chỉ còn lại một phần ba quân số lính SS của lúc trước. Khá lâu rồi, công việc điều hành nội trại dường như do chính các tù nhân đảm trách. Mỗi dãy nhà tù đều có một đại diện lao xá và nhiều trưởng phòng, các toán tù lao tác đặt dưới quyền của cai thợ và đốc công, và toàn trại thì do các đại diện trại điều khiển. Tất cả đều là tù nhân. Kiểm soát những tù nhân có chức vị này là các trại trưởng, lao xá trưởng và toán trưởng. Bọn này là hạ sĩ quan và sĩ quan SS. Trong thời kỳ đầu, trại Mellern chỉ giữ toàn tù nhân chánh trị, nhưng những năm kế tiếp, người ta lại cho tống vào khá đông bọn tù thường phạm mà các khám đường quanh vùng không còn đủ chỗ chứa. Các loại tù được phân biệt bởi màu sắc của dấu hiệu hình tam giác may liền vào áo của tù nhân bên trên các số đính bài. Tù chánh trị mang dấu hiệu đỏ, tù thường phạm thì dấu hiệu xanh lá cây. Riêng người Do Thái thì mang dấu hiệu màu vàng của hai bình tam giác hợp lại thành ngôi sao David.

509 vắt chiếc áo ngoài của Lebenthal và cái áo cánh của Bucher lên vai và bắt đầu bò về phía lao xá. Hắn thấy mỏi mệt hơn thường lệ. Ngay cả bò đi hắn cũng cảm thấy khó khăn. Mặt đất dưới hắn đã bắt đầu xoay chuyển. Hắn dừng lại, nhắm mắt và hít hơi thật sâu. Ngay lúc đó, hắn chợt nghe tiếng còi rú lên từ phía thị trấn.

Thoạt tiên chỉ có hai tiếng còi. Vài giây sau, nhiều còi khác rú theo và chẳng bao lâu dường như toàn thể thành phố đều thét vang lên. Tiếng rú thoát lên từ mái nhà, vọt ra từ đường phố, vút đi từ lầu cao và cơ xưởng, trải dài trong nắng, không có gì chuyển động trong âm thanh đó nhưng nó đã rú lên bất thần như tiếng rú của một con vật tê liệt nhìn thấy cái chết trước mắt mà không thể nào trốn tránh - đó là những tiếng còi điện hòa hợp với còi hơi nước vút cao lên nền trời yên lặng.

Tự động, 509 mọp xuống. Không ai được phép ra khỏi lao xá giữa lúc có còi báo động về một cuộc không tập. Hắn muốn thử đứng lên để chạy nhưng tự biết không đủ sức để chạy nhanh, vả lại trại hãy còn cách xa, trong khi ấy một tên lính canh nào đó rất có thể bắn vào hắn. Với tất cả sự nhanh nhẹn của một người kiệt sức, hắn bò lùi về phía sau, nép mình trong một lỗ trũng, nằm rạp xuống, dùng các chiếc áo phủ lên khắp mình. Trông hắn như một người đột nhiên ngã chết. Điều này xảy ra quá thường nên chẳng làm ai nghi ngờ cả. Thời gian báo động có lẽ chẳng kéo dài. Trong những tháng sau này, cứ vài ngày là có một lần báo động nhưng chẳng có gì xảy ra. Phi cơ luôn luôn bay về hướng Hanover và Bá Linh.

Đến lượt còi báo động trong trại rú theo. Rồi, một lúc sau, còi báo động rộ lên lần thứ hai. Tiếng rú vút lên rồi hạ xuống như một dĩa nhạc đã mòn đang quay trong một máy hát khổng lồ. Phi cơ đang tới gần thị trấn, 509 cũng biết rõ như thế nhưng hắn chẳng bận tâm. Kẻ thù của hắn không phải là kẻ mà cả thị trấn dưới kia đang thét lên chống đối. Kẻ thù của hắn là một xạ thủ đại liên nào đó chợt nhận ra thì hắn không khỏi chết. Những gì xảy ra bên ngoài hàng rào kẽm gai không liên quan gì tới hắn.

Hắn thở khó khăn. Khoảnh không khí ngột ngạt dưới lớp áo phủ kín biến thành một màn bông xốp màu đen chồng chất lên nhau càng lúc càng dầy. Hắn nằm trong lõm đất như nằm trong mộ - và lần lần đối với hắn dường như đó là một mộ huyệt thật sự - tưởng chừng không còn bao giờ ngồi dậy được nữa và đây là giây phút cuối cùng bắt hắn phải nằm lại rồi chết vì không thể vượt qua được cơn mệt lả cuối cùng mà hắn đã chiến đấu từ lâu. Hắn cố gắng chống chỏi

nhưng chỉ được đôi phần, hắn chỉ cảm thấy một sự đợi chờ cam phận kỳ lạ đang dàn trải bên trong hắn, bên trong hắn và bên ngoài hắn dường như đột nhiên mọi vật đang chờ đợi - dường như cả thành phố cũng đang chờ đợi. Tình trạng đó cũng giống như thời gian khởi đầu của một cảnh nhật thực khi tất cả màu sắc biến thành màu chì và thế giới mờ ảo đi vì mặt trời đã chết - một khoảng trống không, một sự đợi chờ không hơi thở để khám phá xem một lần nữa tử thần đã đi qua chưa...

Sức chấn động không mãnh liệt nhưng bất ngờ. Nơi xảy ra dường như là khu vực được bảo vệ nhiều hơn hết. 509 cảm thấy như có một sự xô đẩy mạnh từ dưới đất lên, chạm trúng dạ dầy. Ngay lúc đó, tiếng còi lanh lảnh bị cắt ngang bởi một âm thanh cao vút như thép ngân. Âm thanh này vang rền thịnh nộ, tương tự như tiếng còi nhưng hoàn toàn không phải thế. 509 không hiểu âm thanh ghê rợn đó hay sự xô đẩy của mặt đất đồng lúc với tiếng khua đổ vỡ đến với hắn trước tiên - nhưng hắn biết rằng đã có chuyện xảy ra và việc đó đang tái diễn gần hơn và dữ dội hơn, phía trên và bên dưới hắn. Hắn hiểu là chuyện gì đã xảy ra... lần đầu tiên những phi cơ ấy không tiếp tục bay ngang qua. Thị trấn đang bị ném bom.

Mặt đất lại rung chuyển. 509 cảm thấy như có nhiều khúc cao su từ dưới đất quật vào người hắn. Thình lình hắn tỉnh ra. Sự mệt lả của Tử thần đã biến mất như làn khói trước cơn giông. Mỗi cú đánh từ dưới đất biến thành một đòn bổ vào đầu. Hắn tiếp tục nằm im một lúc - rồi, gần như không biết đang làm gì, hắn cẩn thận thò một bàn tay ra và dở chiếc áo ngoài lên cao vừa đủ để nhìn xuống phía thị trấn.

Chầm chậm và khoái hoạt, nhà ga xe lửa sụm xuống rồi tự bốc lên không. Với dáng vẻ dường như phong nhã, vòm nhà vàng ánh của trụ sở bay vượt khỏi các tàng cây trong công viên và biến mất. Những tiếng nổ dữ dội dường như không phải từ đó phát ra - mọi việc đều diễn ra hết sức chậm chạp. Ngay cả tiếng súng phòng không cũng chìm lấp trong những tiếng nổ ấy giống như những tiếng kêu ăng ẳng của loài chó săn lẩn khuất trong tiếng sủa vang của chó Đan Mạch. Cùng lúc với một âm thanh vang động mãnh liệt kế tiếp, một trong những gác chuông của giáo đường St. Catherine bắt đầu sụp đổ. Gác chuông này cũng rơi từ từ và tan vỡ trong im lặng thành nhiều mảnh vụn - trông như cảnh phim quay chậm chớ không phải là sự thật.

Hằng trăm suối hơi bốc lên như hình cái nấm giữa những ngôi nhà. 509 vẫn chưa cảm nhận đó là sự tàn phá, các hung thần vô hình đang đùa giỡn ở dưới kia, chỉ có thế thôi. Tại các khu vực còn nguyên vẹn, khói bếp vẫn tiếp tục bình thản vươn cao từ các ống thoát, mặt sông vẫn phản chiếu bóng mây như lúc nãy, và các cụm khói cao xạ đang viền kín một khoảng trời trông như một chiếc gối vô hại sút sổ hết đường may làm túa ra những lọn bông gòn trắng xám.

Một quả bom rơi lạc bên ngoài thị trấn chúi xuống cánh đồng nằm trên đường đi tới trại. Dầu vậy, 509 vẫn không cảm thấy sợ hãi chút nào, tất cả đều hãy còn quá xa đối với cái thế giới nhỏ hẹp mà hắn đang sống. Ở cái thế giới của hắn, người ta chỉ sợ những điếu thuốc đỏ rực châm vào mắt và ngọc hành, những tuần lễ bị bỏ đói trong chuồng - một loại quan tài bằng đá không đủ chỗ để đứng hay nằm - ở đó người ta chỉ sợ thứ hình cụ làm dập thận, căn phòng tra tấn nằm bên cánh trái gần cửa vào trại, các Đội trưởng Steinbrenner, Breuer, Chỉ huy trưởng Weber - tuy nhiên, tất cả những thứ sợ hãi cũng đã phai nhòa phần nào kể từ khi 509 được dời tới Tiểu trại. Người ta cần phải tập quên thật nhanh để có thể tìm ra sức mạnh hầu tiếp tục sống. Vả lại, sau khoảng mười năm, trại Tập Trung Mellern đã bắt đầu nản với trò hành hạ, ngay đến một tên lính mới SS nặng mùi chủ nghĩa cũng cảm thấy chẳng hứng thú khi đày ải những bộ xương người. Những bộ xương này chẳng chịu được bao lâu lại không thể phản ứng ra hồn. Chỉ khi nào gặp được một tù nhân mới còn khỏe mạnh để đủ sức chịu đau đớn thì lòng yêu nước của bọn lính Đức mới có dịp bừng lên. Vào dịp đó, người ta lại nghe tiếng gào thét kinh hoàng trong đêm và các tên lính SS mới có vẻ linh hoạt hơn như vừa được ăn một bữa thịnh soạn có sườn heo chiên với khoai tây, cải đỏ. Nếu không gặp những cơ hội ấy thì các trại giam ở Đức có vẻ nhân đạo, nhất là trong những năm có chiến tranh. Người ta chẳng làm gì

khác hơn là tống vào phòng hơi ngạt, đánh đập và bắn bỏ, hoặc bắt những cái xác vô hồn làm việc cho đến kiệt sức rồi bỏ đói. Sự kiện là đã có người còn sống đôi khi bị đưa vào lò thiêu để đốt chung với xác chết chỉ vì đã bất tỉnh bởi làm việc quá sức, cũng như trên thực tế đã có người không thể cử động được trong một thời gian khá lâu vì kiệt sức chớ không phải vì chủ trương hành xác. Thỉnh thoảng, chuyện tàn nhẫn chỉ xảy ra khi cần phải dọn chỗ thật nhanh cho những đoàn tù đông đảo khác được gởi tới. Ngay cả những người đói sắp chết trong số các tù nhân mất khả năng làm việc cũng không bị đối xử quá tàn bạo tại trại Mellern. Ở Tiểu trại, người ta vẫn có chút ít để ăn và với số thực phẩm nhỏ nhoi này, nhóm Lão Làng trong đó có 509 đã khéo thu xếp nên tạo được kỷ lục sống dai.

Cuộc không tập kết thúc bất ngờ. Chỉ còn lại tiếng nổ dòn của các khẩu cao xạ. 509 nhấc chiếc áo phủ đầu cao hơn lên để có thể nhìn thấy tháp canh có bố trí súng đại liên gần nhất. Tháp canh bỏ trống. Hắn nhìn sang bên phải rồi bên trái. Các trạm gác khác tại những nơi này cũng trống không. Tất cả các lính canh SS đã leo xuống để tìm chỗ an toàn, bọn chúng đã có sẵn những hầm trú ẩn kiên cố sát bên cạnh các dãy lao xá. 509 ném chiếc áo sang bên và bò tới bên hàng rào kẽm gai. Hắn chống người lên khuỷu tay và nhìn xuống thung lũng.

Bây giờ, thành phố bốc cháy khắp nơi. Những gì trước đây trông phong nhã đã biến thành một thực tế: lửa khói và tàn phá, vàng vọt và đen đủi như một loài nhuyễn thể động vật khổng lồ. Biển khói tràn ra đường phố và nuốt chửng những ngôi nhà. Lửa sáng rực mọi nơi. Từ trụ sở Hỏa xa, một vầng tia lửa bắn vọt lên. Tháp chuông sụp đổ của giáo đường St. Catherine bắt đầu cháy rực, chung quanh là những lưỡi lửa giống như những tia chớp. Nhưng trên không, mặt trời vẫn lạnh lùng chiếu rọi ánh vàng hực như chẳng có gì xảy ra, và vòm trời vẫn trong xanh, tươi tỉnh trong khi các khu rừng và những dãy núi chung quanh bình thản phơi mình - dường như chỉ riêng thành phố đang bị xét xử bởi một quyền lực vô hình âm độc.

509 nhìn sững. Hắn quên mất hết mọi dè dặt và nhìn sững xuống. Hắn chỉ biết thị trấn này qua hàng rào kẽm gai và chưa bao giờ bước chân tới đó, nhưng suốt mười năm bị giam tại trại, thị trấn đối với hắn còn là một cái gì khác hơn một thị trấn.

Thoạt tiên, đó là hình ảnh không thể chấp nhận của sự mất tự do. Ngày này qua ngày khác, hắn đã nhìn sững xuống đó - hắn đã nhìn thấy thị trấn với cuộc sống phóng túng của nó ngay sau khi bị viên trại trưởng Weber hành hạ đến nỗi không còn bò được nữa - hắn đã nhìn thấy nó với các lâu đài và nhà cửa san sát trong khi hắn bị treo trên gác gỗ bắt tréo với hai tay lọi xương, hắn đã nhìn thấy nó với những chiếc thuyền trên sông và những chiếc xe hơi chạy giữa mùa Xuân trong khi hắn tiểu tiện ra máu vì đôi thận dập nát, mắt hắn nóng ran lên mỗi lần nhìn thấy nó và nó là hiện thân của tra tấn, một cuộc tra tấn cộng thêm với những vụ tra tấn khác của trại giam.

Từ đó, hắn bắt đầu oán hận thành phố này. Thời gian trôi qua và chẳng có gì thay đổi ở đó cả, mặc dầu có quá nhiều biến đổi ở trên này. Khói bếp ở đó vẫn tiếp tục bốc lên hằng ngày không hề bị truyền nhiễm bởi hơi khói của lò thiêu người, các vận động trường và công viên ở đó vẫn đông nghẹt người vui đùa trong khi hàng trăm người ngã gục trên sân điểm danh trong trại. Hằng đoàn người sung sướng nghỉ lễ và cứ mỗi mùa Hè lại đưa nhau vào rừng du ngoạn giữa lúc hàng đoàn tù nhân kéo lê những kẻ bị sát hại trong bọn họ. Hắn oán hận thị trấn bởi vì hắn nghĩ rằng hắn và bao nhiêu tù nhân đã bị bỏ quên.

Nhưng sau cùng, lòng oán hận ấy cũng tắt ngấm. Cuộc chiến đấu vì một mẩu bánh đã trở thành quan trọng hơn bất cứ gì khác, và cũng tương đồng với nhau như thế, hắn biết rằng lòng oán hận và kỷ niệm có thể đưa tới sự tự hủy diệt cũng dễ dàng như sự đau khổ. 509 đã học được cách tự đóng kín bản ngã, cách quên khuấy và chẳng còn buồn lưu tâm đến bất cứ gì ngoài sự thật trần trụng từ giờ này sang giờ khác. Hắn đã quen lạnh lùng đối với thị trấn, và cảnh sắc không thay đổi kể từ đó chỉ là một biểu tượng buồn thảm của sự kiện cho thấy là định mạng của hắn cũng không còn có thể thay đổi nữa.

Bây giờ nó đang bốc cháy. Hắn cảm thấy đôi tay run rẩy. Hắn cố gắng giữ yên nhưng không được, đã thế lại còn run hơn. Mọi bộ phận trong cơ thể hắn đột nhiên rã rời, chẳng liên hệ gì nhau. Đầu hắn đau nhức, trống rỗng dường như có ai đang gõ bên trong.

Hắn nhắm mắt lại. Hắn không muốn thế. Hắn không muốn sự việc tái diễn bên trong hắn. Hắn đã đập nát và chôn vùi mọi hy vọng và hắn đã phải trả thật nhiều đau đớn cho sự chôn vùi ấy. Hắn khoanh tay lên mặt đất và úp mặt xuống. Thành phố kia không liên can gì tới hắn. Hắn không muốn nó dây dưa với hắn.

Hắn không muốn dính líu gì như trước đó để cho mặt trời chiếu vào mảnh da bẩn thỉu đang bao quanh sọ hắn, hắn muốn thở, muốn giết chí rận chớ không cần suy nghĩ - như hắn đã làm từ lâu.

Hắn không thể làm vậy. Sự run rẩy bên trong hắn không ngừng lại. Hắn nằm ngửa ra, buông xuôi cả tay chân. Phía trên hắn là vòm trời với những cụm mây nho nhỏ do khói đạn cao xạ làm ra. Những cụm khói tan mau trước gió. Hắn nằm như thế một lúc, rồi hắn cảm thấy không thể đứng lên được nữa. Vòm trời biến thành một vực thẳm trắng xanh, trong đó hắn dường như đang bay lượn. Hắn xoay người và ngồi dậy. Hắn không nhìn xuống thành phố nữa. Hắn nhìn vào trại giam, cái nhìn của hắn dường như lần đầu tiên muốn tìm sự che chở từ nơi đó.

Các dãy trại vẫn phơi mình dưới nắng. Trên sân "khiêu vũ" bốn tù nhân bị treo vẫn còn lủng lẳng trên giá gỗ bắt tréo. Viên Đội trưởng Breuer đã biến dạng, nhưng khói từ trong lò thiêu người vẫn tiếp tục bốc lên cao, chỉ có điều là mong manh hơn. Có lẽ trong lò chỉ còn xác trẻ con hoặc lệnh tạm ngưng đốt đã được ban ra.

509 cố bắt mình chú ý tới mọi vật một cách cẩn thận. Đây là thế giới của hắn. Nó không bị trúng bom. Nó nằm đó, độc hại như bao giờ. Chính nó đã ngự trị hắn, và tất cả những gì ngoài kia, vượt khỏi rào kẽm gai, đều không liên quan gì tới hắn.

Ngay lúc đó, tiếng súng cao xạ chợt im. Hắn có cảm giác như bị đánh thốc bởi vì vòng đai tiếng động đang siết quanh hắn đã bị vỡ tan. Trong một giây, hắn nghĩ là mình đang nằm mộng và chợt tỉnh giấc. Dưới kia thành phố còn đang bốc cháy. Khói lửa và tàn phá, và dầu sao thì nó cũng cố chút gì liên can với hắn. Hắn không nhận ra được những gì đã trúng bom. Hắn chỉ thấy khói và lửa, kỳ dư đều mập mờ, nhưng điều này không đáng kể. Thành phố đã bị cháy, cái thành phố mà hắn cứ tưởng là không bao giờ đổi khác như trại giam của hắn.

Hắn bò đi. Thình lình hắn quỵ xuống dường như tất cả những khẩu súng máy của mọi tháp canh đang chĩa cả vào hắn. Hắn nhìn quanh thật mau. Chẳng có gì xảy ra. Ngay cả các con đường đều vắng bóng người. Các tháp canh đều trống rỗng. Nhưng điều đó chẳng giúp ích gì cả, một cơn sợ dữ dội phút chốc chụp lấy hắn như một bàn tay nắm cổ hắn và lay mạnh. Hắn không muốn chết. Không thể chết lúc này! Cũng không thể chết nữa! Hắn gấp rút vơ lấy đống áo và bò ngược lại. Chiếc áo của Lebenthal làm vướng víu, hắn rên rỉ, mắng chửi, kéo nó ra khỏi gối và tiếp tục bò về phía lao xá một cách vội vã, khích động mạnh và hoang mang, dường như hắn đang chạy trốn một thứ gì khác hơn là tử thần không thôi.

Hai

Dãy 22 chia làm hai cánh, mỗi cánh đặt dưới sự điều hành của hai trưởng phòng. Khu thứ hai của cánh thứ nhì là nơi chen chúc của nhóm Lão Làng. Đây là khu vực chật hẹp nhất và ẩm thấp nhất nhưng điều này chẳng làm họ quan tâm. Vấn đề quan trọng đối với họ là được ở bên nhau. Có thế họ mới tăng cường được sức đề kháng. Chết chóc là một thứ bệnh truyền nhiễm, càng sống riêng rẽ càng dễ gục ngã trong sự xôn xao chung, dầu muốn hay không. Do đó, liên kết với nhau là hình thức chống chỏi hữu hiệu hơn. Khi một người cảm thấy sắp bỏ cuộc, bạn đồng lao của hắn sẽ giúp hắn vượt qua. Nhóm Lão Làng không phải sống dai vì được ăn uống đầy đủ, họ sống được là nhờ biết tiết kiệm đôi chút sức tàn của ý thức đề kháng.

Tại khu vực nhỏ hẹp của nhóm Lão Làng lúc bấy giờ, nằm ngồi bên nhau gồm có một trăm ba mươi bốn hộ xương người trong khi chỗ ở chỉ vừa đủ cho bốn mươi người. Giường ngủ của họ là những mảnh ván chồng lên nhau thành bốn từng. Những mảnh ván này hoặc trần trụi, hoặc được phủ lên một lớp rơm mục. Toàn khu vực chỉ có vài ba chiếc mền mà tù nhân đã phải xâu xé tranh nhau mỗi khi có người vừa chết. Mỗi mảnh ván là chỗ sống của ba hoặc bốn người, quá chật hẹp, dầu họ chỉ còn là những bộ xương, bởi vì xương vai và xương hông không thể co rút lại. Mỗi người chỉ có được một khoảnh nhỏ đủ nằm nghiêng, sấp lớp như cá mòi, và thỉnh thoảng giữa đêm người ta lại nghe những tiếng lịch bịch của những người bị rơi khỏi giường trong giấc ngủ. Nhiều người phải ngủ co rúm lại và có phước là kẻ nào mà người chung giường chết đi vào lúc tối. Những người chết được mang ra ngoài, thế là họ có quyền co duỗi thoải mái trong một đêm cho tới khi có kẻ khác tới.

Nhóm Lão Làng dành riêng cho họ phía góc trái cửa ra vào. Họ gồm có mười hai người. Hai tháng trước, nhóm của họ lên đến con số bốn mươi bốn. Mùa Đông đã lấy bớt của họ số người kia. Toán còn lại thừa hiểu là họ đang ở vào giai đoạn cuối cùng, khẩu phần càng ngày càng bị sụt giảm, đôi khi chẳng có gì để ăn trong một hoặc hai ngày, thế là xác chết lại nằm chồng lên nhau ngay trước lao xá. Trong nhóm còn lại có một người đã điên loạn và cứ tưởng mình là chó chăn cừu. Hai vành tai của hắn đều mất cả vì có lần hắn đã bị bọn SS đem ra làm đối tượng để luyện tập cho đám quân khuyển. Tù nhân trẻ nhất trong nhóm là một đứa bé trai tên Karel, người Tiệp Khắc. Cha mẹ nó đã chết và biến thành phân bón cho một rẫy khoai trong làng Westage, bởi vì tro than của lò thiêu người luôn luôn được cho vào bao và đem bán đi như phân hóa học. Loại phân này rất giàu chất lân tinh và calcium. Thằng bé Karel mang dấu hiệu đỏ của tù chánh trị dầu chỉ mới có 11 tuổi.

Người cao niên nhất trong đám Lão Làng đã bảy mươi hai tuổi. Ông ta là hạng người Do Thái luôn luôn chiến đấu để giữ vẹn bộ râu vì đó là một phần trong tôn giáo của ông. Bọn SS quên lưu tâm điều này và người tù già nua cứ để cho râu dài thêm ra. Lúc còn ở trại lao công, ông thường bị đánh đập vì bộ râu. Tại Tiểu trại, ông không cần che giấu. Ở đây bọn SS không lưu tâm may về nội quy và rất ít khi kiểm soát, bọn chúng rất sợ chí rận và các chứng bệnh khác như kiết lỵ, thương hàn và lao phổi. Người tù Ba Lan tên Julius Silber gọi ông lão là Ahasver vì ông đã sống sót được sau khi đã trải qua gần một chục trại tập trung ở Hòa Lan, Ba Lan, Áo và Đức quốc. Silber đã chết vì bệnh thương hàn và cái chết của hắn đã giúp cho cây ngọc trâm trong khu vườn của viên Chỉ huy trưởng Neubauer trổ đầy hoa. Viên sĩ quan SS này được quyền lấy không số tro của lò thiêu người. Tuy vậy, cái tên Ahasver mà hắn đã đặt cho ông lão vẫn còn lưu lại. Khuôn mặt của người tù già đã hóp sát nhưng râu thì cứ dài ra biến thành khu vực mầu mỡ cho các thế hệ chí rận.

Trưởng phòng của khu vực này là bác sĩ Ephraim Berger. Ông là nhân vật quan trọng trong công cuộc chiến đấu chống tử thần mà bóng dáng luôn luôn xuất hiện quanh lao xá. Vào mùa Đông khi các bộ xương ngã té vì mặt tuyết trơn trợt và bị gãy xương, chính ông đã giúp họ bó xương với những mảnh gỗ và đã cứu được một số người. Bệnh viện của trại giam không bao

giờ tiếp nhận các tù nhân của Tiểu trại. Sự có mặt của bệnh viện chỉ dành cho những người còn đủ khả năng lao tác và cho một số người đáng lưu tâm. Tại Đại trại, tuyết mùa Đông không nguy hiểm bao nhiêu vì vào những ngày quá trơn trợt, mặt đường được rải lên một lớp tro của lò thiêu người, không phải vì thương tiếc tù nhân mà là nhằm bảo vệ phần nhân lực còn hữu dụng. Kể từ khi các trại tập trung đoàn ngũ hóa tù nhân thành các lực lượng lao tác, giới hữu trách bắt đầu đặt thành vấn đề quan tâm. Để đền bù lại, dĩ nhiên là tù nhân phải làm việc chí chết. Những sự mất mát không đáng kể, mỗi ngày đều có một số người mới bị bắt giữ.

Berger là một trong số ít các tù nhân được phép rời khỏi trại. Từ nhiều tuần qua ông làm việc tại nhà xác của lò thiêu. Nói chung thì các trưởng phòng không phải làm việc, nhưng vì số tù nhân bác sĩ chẳng có bao nhiêu nên ông được gọi tới. Đó là một điều lợi cho lao xá 22. Nhờ người cai lao công ở nhà xác đã từng quen biết trước kia, bác sĩ Berger lượm lặt được một ít thuốc sát trùng, bông gòn, aspirine và một vài thứ khác mang về giúp các bạn đồng lao. Ông cũng cất giấu được một chai iodine dưới lớp rơm trên giường ngủ.

Tuy thế, nhân vật quan trọng nhất của nhóm Lão Làng chính là Leo Lebenthal. Hắn ngầm dính líu với đám chợ đen ở trại lao công, và có người đồn rằng hắn còn giao thiệp được với cả bên ngoài. Làm thế nào Lebenthal có được sự liên lạc đó, chẳng ai hiểu chính xác cả. Người ta chỉ biết lờ mờ là có hai cô gái điếm của thanh lâu The Bat tại ngoại ô thành phố có liên can đến vụ này. Dường như có cả một tên lính SS cũng có chân trong tổ chức chợ đen, nhưng chẳng ai dám cả quyết. Trong khi đó, Lebenthal không hề hé răng.

Hắn buôn mọi thứ. Người ta có thể mua ở hắn những mẩu thuốc tàn, một củ cải, đôi khi một vài củ khoai tây, những món ăn thừa của nhà bếp, một khúc xương và thỉnh thoảng một miếng bánh mì. Hắn không lường đảo ai, hắn chỉ lưu hành các món hàng.

509 bò qua cửa. Mặt trời ngã về Tây phía sau, chiếu xuyên qua tai hắn. Trong một lúc, vành tai hắn trông như sáp và vàng ngời lên hai bên đầu hắn. Vừa thở hổn hển, hắn vừa nói:

- Họ đã ném bom thành phố.

Không một ai trả lời, 509 vẫn chưa thấy rõ bên trong, ánh sáng bên ngoài lúc nãy vẫn còn làm hắn chóa mắt. Hắn nhắm mắt lại, rồi mở mắt ra. Hắn nhắc lại:

- Họ vừa ném hom thành phố. Có ai nghe thấy không?

Lại cũng chẳng ai nói gì. Bây giờ 509 nhìn thấy Ahasver gần bên cửa. Ông ta đang ngồi trên mặt đất, vuốt ve con chó chăn cừu. Con chó tru lên, kinh sợ. Mái tóc mờ đục phủ lòa xòa trên khuôn mặt đầy thẹo của hắn. Xuyên qua mảng tóc, một đôi mắt lấp lánh tia sợ hãi. Ahasver thì thầm:

- Một trận bão có sấm sét, chỉ có vậy thôi. Đừng sợ, con sói của ta!

509 bò vào trong chút nữa. Hắn không hiểu được thái độ hờ hững của những kẻ kia. Hắn hỏi:

- Berger đâu?

- Còn ở lò thiêu.

Hắn đặt chiếc áo ngoài và áo cánh trên nền đất:

- Có bạn nào muốn ra ngoài không?

Hắn nhìn về phía Westhof và Bucher. Họ không trả lời. Cuối cùng Ahasver lên tiếng:

- Báo động quá lâu.

- Hết báo động rồi.

- Chưa.

- Rồi. Máy hay đã đi hết. Họ ném bom thành phố.

- Bạn nói thế nhiều lần rồi.

Đó là tiếng nói của một người trong bóng tối.

Ahasver nhìn lên:

- Có thể họ sẽ bắn vài chục người chúng ta để trả thù.

Westhof ho khan:

- Bắn? Ở đây bắn hồi nào?

Con chó chăn cừu sủa lên. Ahasver giữ chặt lấy hắn:

- Ở Hòa Lan, mỗi lần bị oanh kích, họ bắn từ mười đến hai mươi tù nhân chánh trị. Họ bảo như thế là để khỏi lầm.

- Chúng ta đâu có ở Hòa Lan.

- Biết rồi. Tôi chỉ nói là họ bắn ở Hòa Lan.

Westhof xì một tiếng ngạo mạn:

- Bắn! Ông có phải là binh sĩ đâu mà đòi hỏi thế. Ở đây người ta treo và đánh cho tới chết.

- Họ có thể đổi lại bằng cách bắn.

Người trong bóng tối hét lên:

- Câm miệng lại!

509 ngồi chồm hổm gần Bucher và nhắm mắt lại. Hắn vẫn còn thấy khói lửa ngập tràn thành phố bốc cháy và cảm nhận được những tiếng nổ như sấm động. Ahasver hỏi:

- Chẳng biết đêm nay họ có phát phần ăn không?

Lại tiếng nói từ trong bóng tối:

- Đồ ngu! Ông còn muốn gì nữa? Hồi nãy muốn bị bắn và bây giờ lại đòi ăn.

- Người Do Thái luôn luôn hy vọng.

Westhof cười mỉa:

- Hy vọng!

- Chớ sao bây giờ? - Ahasver bình tĩnh đối đáp.

Thình lình Westhof bước lên rồi bắt đầu khóc nức nở. Từ nhiều ngày qua, hắn đã mất hết bình tĩnh.

509 mở mắt ra:

- Có thể đêm nay họ bỏ đói mình để trả đũa vụ oanh tạc.

Người trong bóng tối thét lên:

- Cất vụ ném bom khả ố của bạn đi! Câm miệng cho người ta nhờ.

Ahasver hỏi:

- Có ai còn gì ăn không?

Người bên trong kêu lên ngột ngạt vì câu nói dại dột ấy:

- Trời!

Ahasver chẳng buồn lưu tâm:

- Ở Thereienstadt, có người còn một miếng sô-cô-la mà không biết. Hắn giấu vào một chỗ rồi quên lửng. Đó là loại sô-cô-la sữa, ngoài bao có in hình Hindenburg.

- Còn gì nữa? Một tấm giấy thông hành?

Tiếng nói trong bóng tối lại vang lên:

- Không phải thế. Chúng tôi đã nhờ miếng, sô-cô-la ấy sống được hai ngày.

509 hỏi Bucher:

- Ai la ó vậy?

- Một trong sổ người mới tới hôm qua. Hắn chưa quen, nhưng rồi cũng sẽ quen.

Thình lình Ahasver lắng nghe:

- Xong rồi.

- Ngoài kia kìa, còi chấm dứt báo động.

Bỗng nhiên tất cả đều yên lặng như tờ. Rồi có tiếng bước chân. Bucher thì thào:

- Đem giấu con chó chăn cừu mau.

Ahasver vội vàng đẩy người tù điên vào giữa các dãy giường.

- Nằm xuống! Hãy nằm yên!

Ông ta đã luyện tập cho hắn biết vâng lời. Nếu bọn SS bắt gặp hắn chắc chắn chúng sẽ tức khắc chích cho hắn một mũi thuốc độc đúng như trường hợp đối xử với người điên.

Bucher từ cửa quay vào:

- Berger về tới.

Bác sĩ Berger là một người nhỏ thó, vai xuôi, đầu giống hình quả trứng, hoàn toàn sói. Mắt ông ta lúc nào cũng đỏ và ướt. Vừa bước vào, ông vừa nói:

- Thành phố đang bốc cháy.

509 ngồi bật dậy:

- Họ nói gì đằng ấy?

- Không biết.

- Sao lại không? Bạn phải nghe thấy một ít chớ.

Berger mệt nhọc đáp:

- Không. Khi còi báo động vừa rú, họ ra lính ngưng đốt lò.

- Sao vậy?

- Làm sao biết được? Lệnh từ trên. Chỉ có vậy thôi.

Berger đi lần ra phía sau, giữa các dãy giường. 509 theo dõi ông ta bằng mắt. Hắn đã đợi Berger về để nói chuyện không ngờ ông ta cũng lạnh nhạt như các người kia. Hắn không hiểu nổi. Hắn hỏi Bucher:

- Có cần ra ngoài không?

- Không.

Bucher đã 25 tuổi và đã sống tại trại mất bảy năm. Ông thân hắn từng là biên tập viên của một tờ báo Dân chủ Xã hội, chỉ bao nhiêu đó cũng đủ để cho đứa con bị bắt giam. Nếu hắn ra khỏi đây, - 509 nghĩ thế - hắn còn có thể sống thêm bốn mươi năm nữa. Bốn mươi hay năm mươi. Trong khi đó mình đã năm mươi rồi. Mình chỉ còn nhiều lắm là mười hoặc hai mươi năm nữa. Hắn lôi một mảnh gỗ trong túi áo ra và bắt đầu gặm nhấm. Tại sao mình bỗng nghĩ tới chuyện đó? Hắn tự hỏi.

Berger đi trở lại:

- Lohmann cần gặp bạn, 509.

Lohmann nằm ở sau cùng của lao xá trên chiếc giường dưới tháp không có trải rơm. Hắn muốn như thế. Hắn bị kiết lỵ nặng và không thể ngồi dậy nổi nữa. Hắn nghĩ đó là cách sạch sẽ nhất. Nhưng sạch sẽ làm sao được. Dầu vậy, mọi người đều quen với những thứ ấy rồi. Hầu hết mọi người đều hơn một lần mắc bệnh tiêu chảy. Với Lohmann đó là một cực hình. Sinh mạng của hắn như đang treo trên sợi chỉ mành nhưng hắn vẫn xin lỗi mỗi lần ruột hắn trở chứng. Mặt hắn xám ngắt như da mặt của một người da đen mất máu. Hắn cử động một bàn tay và 509 khom xuống. Mí mắt Lohmann vàng nhợt nhạt. Hắn thều thào trước khi há miệng ra:

- Có thấy gì không?

509 nhìn vào dãy nước xanh tái:

- Cái gì?

- Phía trong, bên phải, một miếng vàng.

Lohmann xoay đầu về phía chiếc cửa sổ nhỏ hẹp. Mặt trời lúc bấy giờ chỉ còn lại chút ánh sáng hồng yếu ớt.

- Thấy rồi - 509 đáp nhưng chẳng thấy gì cả.

- Lấy nó ra.

- Cái gì?

- Lấy nó ra - Lohmann thều thào với vẻ sốt ruột.

509 nhìn Berger. Berger lắc đầu. 509 nói:

- Nhưng nó gắn chặt lắm.

- Thì cạy luôn cái răng ra. Không chặt lắm đâu. Berger có thể lấy được. Ông ta đã quen làm như thế tại lò thiêu, cả hai người hợp tác thì dễ quá.

- Tại sao bạn muốn lấy nó ra?

Lohmann chớp chớp mắt giống như mí mắt một con rùa, chẳng còn một lông mi.

- Các bạn dư biết mà. Vàng đấy. Đổi lấy thực phẩm. Lebenthal lo được.

509 không trả lời. Đổi chác vàng là một chuyện nguy hiểm. Theo quy lệ, mọi vật khảm vàng đều phải khai báo khi nhập trại và sau đó sẽ bị cạy ra và thâu giữ tại lò thiêu. Mỗi khi bọn SS phát giác một vật khảm vàng đã khai báo mà bị mất đi thì toàn thể dãy lao xá liên hệ đều chịu chung trách nhiệm. Tù nhân sẽ bị bỏ đói cho tới khi hoàn trả được vật kia. Kẻ nào bị khám phá đang cất giữ sẽ bị xử treo.

Lohmann hổn hển:

- Nạy nó ra. Dễ lắm. Cứ dùng kìm! Hay một sợi dây cũng được.

- Mình đâu có kìm?

- Thì lấy dây. Cho dây vào kẽ hở.

- Cũng không có dây.

Lohmann nhắm mắt lại, mệt lả. Môi hắn mấp máy nhưng không có thanh âm nào phát ra. Thân xác hắn hoàn toàn bất động và dẹp lép chỉ có vành môi khô đen của hắn còn tạo được một tâm điểm nhỏ của sự sống. Xuyên qua đó, sự yên lặng xâm nhập như một suối chì lỏng.

509 đứng lên và nhìn Berger. Lohmann không thể nhìn thấy mặt họ vì các mảnh ván giường từng trên đã che khuất.

- Hắn làm sao vậy?

- Muộn hết rồi.

509 gật đầu. Chuyện đó xảy ra quá nhiều khiến hắn không còn cảm nhận được đúng mức. Ánh nắng chênh chếch của mặt trời rọi vào năm tù nhân đang ngồi co rúm trên từng giường cao nhất khiến họ trông giống những con khỉ. Một trong những người này vừa gãi nách vừa ngáp và vừa hỏi:

- Chắc hắn sẽ bị ném ra ngoài sớm?

- Chi vậy?

- Tụi này sẽ chiếm chỗ hắn, Kaiser và tôi.

- Các bạn sẽ toại nguyện.

509 nhìn một lúc vào mảng ánh sáng chập chờn tưởng như nó không dính líu gì đến gian phòng hôi thúi này cả... Trong ánh sáng đó, màu da của người tù vừa đối thoại trông như da một con báo, da hắn lốm đốm những chấm đen. Người tù này bắt đầu nhai một cọng rơm mục. Cách đó vài dãy giường hai tù nhân khác đang cãi nhau chí chóe. Âm thanh của một vài cái tát yếu ớt nghe thấy rõ.

Có người khẽ kéo dưới chân, Lohmann đang nắm lấy gấu quần của 509. Hắn lại khom xuống. Lohmann thều thào:

- Lấy nó ra.

509 ngồi xuống cạnh giường:

- Chúng ta không thể đổi chác được gì đâu. Nguy hiểm lắm. Không ai chịu mạo hiểm cả.

Môi Lohmann run run:

- Chúng nó không có quyền lấy cục vàng đó. Đừng để chúng nó lấy. Tôi đã phải trả 45 đồng Mark hồi năm 1929. Lấy ra đi.

Hắn bỗng kiệt sức và rên rỉ; da mặt của hắn chỉ còn nhăn lại quanh đôi mắt và môi - ngoài ra chẳng còn bắp thịt nào có thể chứng tỏ được sự đau đớn.

Một lúc sau, hắn duỗi người ra. Một âm thanh áo não xì xụp từ ngực hắn. Berger lên tiếng:

- Không sao đâu, mình còn một ít nước. Có thể vượt qua.

Sau một lúc bất động khá lâu, Lohmann lại mệt nhọc thì thầm:

- Hãy hứa là các bạn sẽ lấy nó ra trước khi bọn chúng tới chỗ này đem xác tôi đi. Sau khi tôi chết, lấy ra rất dễ.

509 đành phải hứa:

- Được rồi, lúc mới tới trại bạn có khai báo không?

- Không. Hứa chắc đi!

- Chắc chắn!

Mắt Lohmann như mờ đi rồi trở lại bình thường:

- Chuyện gì xảy ra bên ngoài hồi nãy?

Berger đáp:

- Oanh tạc. Thị trấn bị ném bom. Lần đầu tiên phi cơ Mỹ...

- Ồ...

Berger thấp giọng và nghiêm nghị:

- Chuyện đã xảy ra gần hơn! Lohmann, bạn sẽ được báo thù.

509 nhìn lên thật mau. Berger vẫn còn đứng, hắn không nhìn thấy mặt, chỉ thấy có hai bàn tay. Chúng mở ra và nắm lại như đang siết một cuống họng vô hình, buông ra rồi siết lại.

Lohmann nằm im lìm. Hắn lại nhắm mắt và thở nặng nhọc. 509 vẫn chưa tin ở tai mình về câu nói của Berger.

Hắn đứng lên. Người tù ở giường từng trên cùng hỏi:

- Hắn chết chưa?

Bốn người kia ngồi chồm hổm như hình nộm. Mắt họ trống vắng.

- Chưa.

509 quay sang Berger:

- Tại sao bạn nói thế với hắn?

Berger nhăn mặt:

- Tại sao? Bởi vì... Bạn không hiểu à?

Ánh sáng chiều mờ đục bao lấy chiếc đầu hình quả trứng của người tù bác sĩ như một đám mây hồng. Trong không khí nặc mùi bệnh dịch, cái đầu ông ta trông như đang bốc hơi. Mắt ông ta ngời chiếu, ướt sũng như hầu hết lúc nào cũng thế, đôi mắt vẫn đỏ kinh niên. 509 có thể hiểu tại sao Berger nói vậy, nhưng làm thế nào để an ủi được một kẻ biết mình sắp chết? Đã thế, điều đó còn có thể làm cho chính ông ta gặp khó khăn. 509 nhìn một con ruồi đậu trên mi mắt xám đen của một con người nộm. Người tù này không nháy mắt. 509 nghĩ có thể đó là một an ủi. Có thể đó là lời an ủi duy nhất đối với người sắp từ giã cõi đời.

Berger quay người lại và len lỏi đi về phía hành lang nhỏ hẹp. Ông ta phải bước ngang qua những người nằm dài dưới đất. Cảnh tượng trông giống như một con cò đang khốn khổ vượt qua một đầm lầy. 509 bước theo.

Lúc rời khỏi hành lang, 509 gọi nhỏ:

- Berger!

Berger dừng lại. 509 chợt thấy khó thở:

- Bạn có thật sự tin như thế không?

- Tin gì?

509 không thể đủ can đảm nhắc lại. Dường như lời nói ấy đột ngột bay đi mất:

- Về điều bạn nói với Lohmann.

Berger nhìn 509:

- Không.

- Không?

- Không. Tôi không tin.

509 tựa người vào nơi gần nhất:

- Nhưng... Tại sao bạn lại nói vậy?

- Vì sự lợi ích đối với Lohmann. Nhưng tôi không tin. Không một ai sẽ được báo thù, không một ai... không một ai.

- Nhưng còn thành phố? Dầu sao, dầu sao nó cũng đang bốc cháy.

- Thành phố bốc cháy. Nhiều thành phố đã cháy rồi nhưng không có nghĩa gì cả...

- Có chớ! Nó phải..

Berger thì thầm say sưa với nỗi thất vọng của một kẻ nuôi hy vọng huyền dịu rồi thình lình vùi lấp cả đi. Cái đầu xanh nhợt của ông ta lắc lư và nước chảy ra từ khóe mắt:

- Một thị trấn nhỏ bé đang bốc cháy. Có gì liên quan đến chúng ta. Sẽ chẳng có gì thay đổi cả. Chẳng có gì cả.

Từ sàn đất, Ahasver lên tiếng:

- Họ sẽ bắn một vài người.

Người trong bóng tối thét to:

- Câm miệng! Câm cái miệng trời đánh lại!

509 co rút vào chỗ của hắn sát bức tường. Phía trên đầu hắn là một trong các cửa sổ của lao xá. Khung cửa hẹp nhưng nhờ ở trên cao nên giờ này hãy còn hứng chút nắng chiều. Ánh sáng chiếu dãy giường từng thứ ba; ngoài nơi đó ra, gian phòng chìm trong bóng tối.

Dãy lao xá này chỉ mới cất lên một năm trước. 509 có góp phần trong vụ xây cất này; vào lúc đó, hắn còn ở trại lao tác. Trước kia nó là một lao xá cũ kỹ bằng gỗ của một trại tập trung ở Ba Lan. Một hôm, bốn dãy lao xá bị tháo rời được chở tới nhà ga thị trấn này và được các xe vận tải đưa vào trại để dựng lên. Chúng vẫn còn phảng phất mùi khó ngửi của rệp, sự dơ bẩn và

chết chóc. Từ đó, Tiểu trại thành hình. Chuyến phát lưu kế tiếp gồm toàn những tù nhân tàn phế, sắp chết, từ Đông bộ tới. Tất cả được đổ vào đó và bị bỏ mặc. Rồi thêm một số tù nhân khác tàn phế, bệnh hoạn bị ném vào đầy nghẹt khiến nó trở thành một cơ quan thường trực.

Ánh nắng dán lên tường bên phải cửa sổ một hình vuông biến dạng. Ở đó những chữ khắc và danh tánh phai mờ chợt hiện rõ ra. Đó là những chữ khắc tên họ của những cựu tù nhân thuộc lao xá cũ ở Ba Lan và Đông Đức. Họ đã khắc vào gỗ bằng viết chì, bằng dây kẽm hoặc bằng móng tay.

509 đã làm quen một số lớn những chữ khắc ấy. Hắn biết là hiện thời ở một góc của hình vuông làm bằng ánh nắng chiều có một danh tánh được đóng khung bởi nhiều lằn gạch khá sâu, - Chaim Wolf, 1941. Rất có thể là Chaim Wolf đã khắc vào đó khi biết mình sắp chết và cố đóng khung tên họ mình lại để không còn một thân nhân nào có thể bị thêm vào.

Ông ta mong mỏi đó là lần cuối cùng để chỉ một mình ông ta nhận lấy số phận và chỉ một mình ông ta lưu niệm ở đó thôi. Đó là lời cầu khẩn với số mạng của một người cha hy vọng các con mình sẽ được cứu rỗi. Nhưng ngay dưới những lằn gạch đóng khung, có hai danh tánh khác được khắc sát vào dường như muốn bấu víu lấy tên họ bên trên: Ruben Wolf và Moische Wolf. Tên Ruben Wolf chữ viết đứng, vụng về như nét chữ một cậu học trò, tên Moische Wolf viết nghiêng, mềm dịu và cam phận... Bên cạnh ba danh tánh đó có một bàn tay khác ghi vào: TẤT CẢ ĐỀU CHẾT VÌ HƠI NGẠT.

Xéo về phía dưới, ngay trên lỗ hỗng của tường gỗ có hàng chữ khắc bằng móng tay: Jos. Meyer, Trung úy trừ bị, huy chương Sắt, Đệ nhất và Đệ nhị đẳng. Người mang tên Meyer có vẻ không muốn quên cấp bực và công trạng. Ngay cả những ngày cuối cùng của cuộc đời, người này vẫn bị ám ảnh. Ông ta đã ở tiền tuyến hồi Đệ Nhất Thế Chiến, được làm sĩ quan, được ban khen. Và bởi vì là người Do Thái nên Meyer phải tự chứng tỏ bằng cách tận tụy gấp đôi người khác. Về sau lại cũng bởi vì là Do Thái nên ông ta bị bắt giữ và bị diệt trừ như một con giun. Có lẽ ông ta cả quyết rằng thái độ bất cống đối với riêng ông đã to lớn hơn đối với bao kẻ khác dựa vào công trạng trong thời chiến. Meyer đã lầm. Ông đã phải chết thảm khốc hơn. Sự bất công không nhìn thấy được trong dòng chữ thêm vào tên họ. Dòng chữ đó chỉ là một thứ mỉa mai tồi tệ.

Hình vuông làm bằng ánh sáng từ từ xê dịch lên cao. Chaim, Ruben, Moische Wolf lúc nãy còn nằm trong một góc sáng bây giờ đã biến mất vào bóng tối. Thay vào đó hai hàng chữ khắc khác hiện ra. Hàng trên chỉ có hai chữ: F.M. khắc vào gỗ bằng móng tay với hai chữ gọn lỏn như thế chứng tỏ người này đã không nghĩ nhiều về mình như viên Trung úy Meyer. Mặc dầu ghi khắc như thế là tự lạnh nhạt nhưng dầu sao ông ta cũng cho thấy được thái độ không chấp nhận sự gục ngã vô danh. Bên dưới tên F M. có người ghi đầy đủ tên họ của mình bằng viết chì: Tevje Liebesch và gia đình. Kế đó là một vài chữ viết vội vã những lời mở đầu của bài kinh cầu nguyện Do Thái: Kaddish Yis gadal...

509 biết là trong vài phút nữa ánh sáng sẽ vượt tới một hàng chữ lu mờ khác: Hãy báo tin cho Leah Sand - Nữu Ước... Tên đường không còn thấy rõ nữa, kế đến là: Fath... và sau một vài chỗ gỗ mục: *Chết. Hãy tìm Leo*. Dường như người mang lên Leo đã đào thoát. Tuy nhiên, dòng nhắn tin này chẳng giúp ích được gì. Tất cả những bạn tù trong lao xá ấy đầu không thể báo tin được cho Leah Sanders ở Nữu Ước vì chẳng một ai sống sót.

509 hững hờ nhìn bức tường. Người tù Ba Lan tên Silber trong khi còn sống ở lao xá với bệnh chảy máu ruột đã gọi đó là Bức Tường Rên Siết. Hắn cũng thuộc lòng gần như hầu hết các tên họ khắc ghi trên đó, lúc đầu hắn thường tự đố để xem ánh mặt trời sẽ rọi vào tên nào trước. Ít lâu sau Silber chết, nhưng vào những ngày tốt trời, các danh tánh trên tường vẫn tiếp tục gợi lên một cuộc sống ma quái rồi biến mất trong bóng tối. Mùa Hè, mặt trời thường ở trên cao, những hàng chữ khắc ở dưới thấp hơn hiện ra, và mùa Đông, hình vuông ánh sáng bò lên cao hơn. Tuy thế hãy còn nhiều tên họ khác - Nga, Ba Lan... - muôn đời không thấy được vì ánh

sáng không hề rọi tới. Dãy lao xá này được dựng lên hết sức vội vàng nên bọn SS chẳng màng tới việc làm bằng phẳng mặt tường. Tù nhân hiển nhiên là chẳng bận tâm, nhất là đối với tất cả những chữ khắc nằm trong vũng tối của bức tường. Chẳng một ai tìm hiểu chúng. Chẳng một ai dại dột dấn thân vào một cuộc đấu chỉ làm tăng thêm buồn nản.

509 quay mặt đi, hắn không muốn nhìn những thứ ấy nữa. Đột nhiên hắn cảm thấy cô đơn... dường như do một tình trạng đặc biệt nào đó mà những người đồng lao kia trở nên xa lạ với hắn để rồi hai bên chẳng ai hiểu được ai. Hắn chờ thêm một lúc, rồi hắn không chịu đựng được nữa. Hắn len lỏi về phía cửa và bò ra ngoài.

Bây giờ trên mình chỉ còn mặc một bộ đồ rách mướp của hắn thôi nên hắn cảm thấy lạnh ngay. Tới bên ngoài hắn đứng lên, dựa vào tường và nhìn xuống thị trấn. Hắn không hiểu rõ tại sao, có điều là hắn không muốn bò nữa, hắn muốn giữ tư thế đứng. Lính canh tại các trạm gác vẫn chưa trở về chỗ. Phần kiểm soát bên Tiểu trại không bao giờ quá nghiêm mật, những kẻ bước không vững không thể vượt trại nổi.

509 đứng bên phải của lao xá. Toàn trại nằm theo hình cánh cung theo vị trí của dãy đồi. Tại đây chẳng những hắn nhìn thấy được thành phố mà còn thấy được cả bản doanh của đội quân SS nằm bên ngoài hàng rào kẽm gai phía sau một hàng cây gần như vẫn còn trơ trụi. Một số binh sĩ SS chạy tới chạy lui trước bản doanh. Một số khác chia thành lừng nhóm có vẻ đang nóng nảy nhìn xuống thị trấn. Một chiếc xe hơi to lớn màu xám đang chạy băng lên núi. Xe ngừng lại trước phòng của viên Chỉ huy trưởng chỉ cách bản doanh SS một quãng ngắn. Neubauer đã đứng sẵn đó, hắn bước lên và xe phóng vút đi. Những ngày còn ở tại trại lao tác, 509 được biết viên Chỉ huy trưởng này có một ngôi nhà riêng trong thị trấn và hắn để gia đình sống ở đó. Hắn mãi theo dõi chiếc xe nên không thấy có người đang lặng lẽ đi tới trên con đường giữa hai dãy lao xá. Người này là Handke, đại diện lao xá 22, một gã thấp lùn. Hắn mang dấu hiệu tam giác xanh lá cây của hạng tù hình phạm đã bị kết án về tội giết người. Thông thường thì hắn tỏ ra vô hại nhưng tới lúc nổi cơn, đôi khi hắn đánh người cho tới khi tàn tật.

Hắn rảo bước tới. 509 còn đủ thì giờ để lẩn trốn - tỏ dấu sợ sệt làm cho Handke hài lòng vì cảm thấy mình là thượng cấp - nhưng hắn không làm thế. Hắn vẫn đứng yên.

- Làm gì ở đây?

- Không làm gì cả.

Handke nhổ nước bọt xuống trước bàn chân 509:

- Hừm! Đồ chí rận! Mơ mộng hả?

Hắn nhướng cặp chân mày to lên và quát to:

- Bộ muốn sưng đầu lên sao! Bọn mày không bao giờ được thả ra đâu. Họ sẽ đưa tất cả bọn chính trị chó chúng mày vào lò thiêu trước tiên.

Hắn lại nhổ nước bọt lần nữa rồi bỏ đi. 509 nín thở. Một bức màn đen che phủ trong giây lát bên trong đầu hắn. Hắn biết Handke không ưa hắn nên hắn thường tránh mặt. Lần này hắn vẫn đứng một chỗ. Hắn nhìn theo tên tù đại diện cho đến khi gã khuất dạng sau dãy nhà cầu. Dọa nạt không đủ làm cho 509 sợ, những lời đe dọa là món ăn hằng ngày của trại giam. Hắn chỉ nghĩ tới những ẩn ý của lời đe dọa đó. Có lẽ Handke đã biết được chút ít nào đó. Bằng không, hắn chẳng nói thế. Có lẽ hắn đã nghe được điều đó qua bọn SS. 509 quay người lại. Hắn không phải là kẻ điên.

Một lần nữa hắn nhìn xuống thành phố. Biển khói đang phủ sát các mái nhà. Tiếng còi xe cứu

hỏa vang tới mong manh. Từ hướng nhà ga xe lửa vẫn còn những tiếng nổ lác đác dường như kho đạn đã trúng bom. Chiếc xe của viên Chỉ huy trưởng quanh một vòng thật nhanh xuống núi và trợt chúi. 509 chứng kiến cảnh đó và đột nhiên mặt hắn nhăn lại. Cái nhăn làm thành một nụ cười. Hắn cười, cười không ra tiếng, cười vặn cả người, hắn không nhớ là lần cười trước cách nay bao lâu, hắn không thể nào nín cười được mặc dầu chẳng có gì vui trong cái cười này, hắn vừa cười vừa cẩn thận nhìn quanh và đưa nắm tay yếu đuối lên cao, hắn tiếp tục cười cho đến lúc một cơn ho dữ dội làm hắn ngã té.

Ba

Chiếc Mercedes phóng nhanh xuống thung lũng. Chỉ huy trưởng Neubauer ngồi bên cạnh tài xế. Người hắn đẫy đà, mặt lúc nào cũng căng phồng như người uống bia. Đôi bao tay trắng bọc hai bàn tay to lớn của hắn ngời chiếu dưới nắng. Hắn nhận thấy thế nên lột ra. Hắn nghĩ tới Selma và Freya, tới ngôi nhà. Chẳng ai trả lời điện thoại cả. Hắn giục tài xế:

- Nhanh lên, Alfred! Nhanh lên!

Tới ngoại ô họ đã ngửi thấy mùi khói lửa. Khói càng lúc càng dầy và làm xốn mắt khi xe tiến vào xa hơn. Đến gần ngôi chợ Mới, họ trông thấy hố bom đầu tiên. Ngân hàng tiết kiệm đã sụp đổ và đang bốc cháy. Đội cứu hỏa đã tới nơi và đang cứu chữa những nhà gần đó. Nhưng các tia nước dường như quá nhỏ nhoi để trở nên hữu hiệu. Hố bom tại công trường bốc mùi hôi của lưu huỳnh và ắc-xít. Neubauer cảm thấy buồn nôn:

- Lái qua phố Harken, Alfred! Mình không thể vượt qua khu vực này.

Tài xế quặt tay lái, chiếc xe quanh một vòng rộng về khu vực phía Nam của thị trấn. Ở đây, những ngôi nhà có các khoảnh vườn nho nhỏ vẫn bình yên dưới ánh mặt trời. Gió đứng lại ở phía Bắc, trời trong lành. Đến lúc họ vượt qua con sông, mùi khét cháy trở lại mạnh hơn và tràn ngập mặt đường như sương mù mùa Thu.

Neubauer sờ vào bộ râu mép đã cắt cho giống Hitler - nhà lãnh tụ Đức Quốc Xã. Trước đó khá lâu, hắn để râu theo kiểu William Đệ Nhị. Hắn vẫn thấy đau nhói ở dạ dày. Selma! Freya! Ngôi nhà xinh xắn! Cả bựng lẫn ngực đều đau nhói như dạ dày.

Cuối cùng, xe rẽ vào đường Liebig. Neubauer nghiêng mình ra. Ngôi nhà vẫn còn! Khu vườn trước cửa! Trên sân cỏ vẫn còn bộ hình người bằng đất sét nặn và một con chó Đức bằng sứ đỏ. Nguyên vẹn! Tất cả cửa sổ cũng thế! Cơn đau ở dạ dày dịu bớt. Hắn lên lầu và mở cửa ra. May quá, hắn nghĩ, thật là may! Có thế chớ! Tại sao phải có một việc gì xảy tới cho hắn?

Hắn mắc nón lên và bước vào phòng trong:

- Selmal Freya! Ở đâu?

Không một ai trả lời. Neubauer bước sải tới cửa sổ và mở ra. Trong khu vườn sau nhà, hai tù nhân người Nga đang làm việc. Họ nhìn thoáng lên rồi cúi xuống tiếp tục đào xới. Hắn hét lớn:

- Ê, bọn Bôn-sơ-vích! Vợ con tao đâu?

Một tù nhân lải nhải bằng tiếng Nga...

- Dẹp thứ tiếng lợn đó đi, đồ ngu dốt! Mày không biết tiếng Đức hả? Hay để tao dạy cho?

Hai người Nga sững sờ. Bỗng có tiếng nói từ phía sau Neubauer:

- Bà đang ở dưới hầm rượu.

Hắn quay phắt lại. Thì ra là cô bé giúp việc nhà.

- Trong hầm rượu hả? Ồ, đúng vậy. Còn mày, nãy giờ đi đâu?

- Tôi ra ngoài một chút.

Cô gái đứng ở cửa, mặt đỏ bừng và mắt chiếu ngời như vừa dự một buổi hôn lễ về. Cô bé lắp bắp tiếp:

- Họ nói có tới cả trăm người chết. Ở nhà ga, ở xưởng đức đồng, và ở trong nhà thờ...

Neubauer cắt ngang:

- Im! Ai nói thế?

- Mấy người ngoài kia.

Neubauer bước tới:

- Ai! Nói thế là kình chống quốc gia! Ai nói?

Cô gái bước lui:

- Ở ngoài kia... Tôi không biết... có một người... nhiều người...

Neubauer giận dữ:

- Bọn phản nghịch! Đồ súc vật! Quân đê tiện! Lũ gây hoang mang. Còn mày, mày ra ngoài đó làm gì?

- Tôi... có làm gì đâu...

- Lãng công hả? Loan truyền tin thất thiệt để gây hoang mang! Được, rồi sẽ biết. Phải có biện pháp mạnh, hoàn toàn sắt thép! Thôi vào bếp đi!

Cô gái chạy vụt đi. Neubauer vừa thở nặng nhọc vừa đóng cửa sổ lại. Bây giờ hắn biết chẳng có gì xảy ra. Vợ con hắn đang ở hầm rượu. Đáng lý ra hắn phải nghĩ tới điều đó.

Hắn rút một điếu xì-gà, châm lửa rồi vuốt thẳng áo ngoài, ưỡn ngực lên, nhìn vào gương và đi trở xuống.

Vợ con hắn ngồi cạnh nhau trên một chiếc gối sát tường. Phía trên là bức chân dung nhiều màu của Fuhrer lồng trong một khung vàng to lớn.

Trước khi có chiến tranh hầm rượu được biến cải thành hầm trú ẩn. Sườn căn hầm toàn bằng thép, trần làm bằng xi-măng cốt sắt và tường thật dày. Vào thời kỳ đó, Neubauer chỉ có ý định xây cất để trình diễn thế thôi. Không ai chịu tin là nước Đức có thể bị dội hom. Lời tuyên bố của Thống chế Goering quả quyết rằng mọi người có thể gọi ông là Meier nếu phi cơ địch thành công trong việc oanh tạc trước sức mạnh của Luftwaffe (Không quân Đức), đã quá đầy đủ đối với bất cứ một người Đức nào có tánh khiêm nhường. Không may là sự việc đã xảy tới trái ngược.

Selma Neubauer đứng dậy và nức nở gọi:

- Bruno!

Selma là một phụ nữ tóc hung, người mập mạp. Lúc đó bà ta đang mặc một chiếc áo dài màu hồng may bằng hàng Pháp có viền ren. Năm 1941, Neubauer đã mua chiếc áo này trong một kỳ

nghỉ phép tại Ba Lê. Thịt ở gò má run run, người đàn bà lắp bắp chẳng ra lời.

- Qua rồi, Selma. Bình tĩnh lại.

Selma vẫn không nói được nguyên câu:

- Rồi... chừng bao... bao lâu?

- Bọn chúng đi rồi. Cuộc tấn công bị đẩy lui. Họ không còn trở lại nữa.

Selma siết chặt áo quanh ngực:

- Ai nói thế Bruno? Làm sao anh biết?

- Chúng ta đã bắn hạ phân nửa. Chúng sẽ dè dặt không dám quay lại đâu.

- Làm sao anh biết?

- Biết chớ. Lần này chúng tấn công bất ngờ. Lần tới chúng ta đã phòng thủ chặt chẽ.

Người đàn bà thôi nhai chữ:

- Đã đủ chưa? Anh định nói bao nhiêu đó là đủ rồi à?

Người vợ chăm chú nhìn vào mặt chồng. Mắt bà ta xanh lợt. Thình lình bà gào to:

- Không! Chưa đủ đâu. Đó là những lời vu vơ, chẳng có nghĩa gì cả. Những lối nói như thế chúng tôi đã nghe nhiều lắm rồi. Trước hết người ta bảo là chúng ta mạnh đến nỗi không có một phi cơ địch nào dám bén mảng tới nước Đức, rồi thình lình chúng tới. Rồi lại bảo là chúng không dám trở lại vì chúng ta đã bắn rơi tất cả ở biên giới, và hàng chục lần chúng vẫn cứ trở lại; và còi báo động không bao giờ ngưng nghỉ. Bây giờ chúng tấn công mình ngay tại đây, và anh lại bảo là chúng sẽ không tới nữa, rằng chúng ta sẽ hạ chúng. Có người nào tin được không?

- Selma!

Neubauer sửng sốt. Rồi, ngoài ý muốn, hắn ném một cái nhìn lên bức chân dung của Hitler. Hắn nhảy vội ra phía trước và đóng sầm cửa lại:

- Em điên ha? Bộ em muốn chúng ta gặp rắc rối sao? Có khùng không mà la hét như thế?

Hắn đứng thẳng trước mặt vợ. Qua bờ vai của người đàn bà mập mạp, đôi mắt cương nghị của nhà lãnh tụ Đức Quốc Xã vẫn tiếp tục nhìn thắng cảnh Berchtegaden. Neubauer có cảm tưởng như ông đã nghe thấy tất cả.

Selma không thấy ảnh Hitler. Bà ta vẫn gào thét:

- Khùng! Ai khùng chớ không phải tôi! Trước chiến tranh, cuộc sống của chúng ta quá đẹp... và bây giờ?... Tôi muốn biết ai là kẻ khùng.

Neubauer chụp lấy hai vai vợ và lay mạnh đến nỗi đầu người đàn bà gục tới gục lui làm bà ta thôi la hét. Tóc người đàn bà sút sổ, bà ta cố nuốt nước bọt và ho sặc sụa. Neubauer buông tay ra. Selma rơi xuống gối như một cái bị. Neubauer hỏi đứa con gái:

- Má mày làm sao vậy?

- Chẳng có gì đáng kể. Có lẽ má bị xúc động mạnh.

- Tại sao? Có gì xảy tới đâu.

- Không có gì xảy tới hả? Dĩ nhiên là chẳng có gì xảy tới cho ông trên kia. Nhưng còn mẹ con tôi ở dưới này...

- Im! Đồ ngu, không được la lớn! Tôi nai lưng làm mọi mười lăm năm để cho bà phá nát một đêm với cái kiểu gào thét đó hả? Bà có biết là bao nhiêu người đang chờ chực để vồ lấy chỗ của tôi không?

Freva chen vào nói với cha:

- Ba! Đây là lần oanh tạc đầu tiên. Từ trước tới giờ má với con chỉ quen với còi báo động không thôi. Má sẽ quen lần lần.

- Lần đầu tiên? Dĩ nhiên là lần đầu tiên! Ít ra cũng phải mừng là chẳng có gì xảy tới cho mình chớ sao lại la hét vô lý như thế.

- Má dễ bị kích thích, rồi sẽ quen.

Neubauer bực mình vì thái độ bình tĩnh của con gái:

- Dễ bị kích thích? Ai lại không dễ bị? Bộ mày tưởng tao không dễ bị kích thích sao? Có điều là phải biết tự kềm chế. Nếu không rồi thì sẽ biết chuyện gì xảy ra.

Selma cười:

- Cũng vậy thôi!

Bà ta nằm trên nệm, đôi chân to béo duỗi dài ra, hai chiếc dép lụa màu hồng vẫn còn dính ở bàn chân. Theo Selma thì màu hồng và chất lụa tiêu biểu cho sự sang trọng. Bà ta nói tiếp:

- Dễ bị kích thích! Rồi sẽ quen! Nói thì dễ lắm!

- Tôi à? Tại sao?

- Không có gì xảy ra cho ông.

- Cái gì?

- Không có gì xảy ra cho ông. Còn mẹ con tôi thì ở đây ngồi trên bẫy.

- Lại nói càn. Ở đây cũng như ở trên kia. Bà muốn nói gì khi bảo là chẳng có gì xảy ra cho tôi.

- Ở trên trại, ông được an toàn.

- Sao?

Neubauer ném điếu xì-gà xuống và đạp chân lên:

- Ở đó làm gì có hầm trú ẩn như ở đây.

Selma không biết đó là lời nói dối:

- Tại ông không cần. Tại ông ở xa thành phố.

- Bà làm như có sự khác biệt vậy. Chỗ nào bom rơi thì nó vẫn rơi.

- Họ không ném bom trại tập trung.

- Đúng à? Thật là một tin mới lạ. Làm sao bà biết? Bọn Mỹ rải truyền đơn bảo thế phải không? Hay cung cấp cho bà tin tức bằng một buổi phát thanh đặc biệt?

Neubauer nhìn cô con gái, chờ đợi sự tán đồng. Nhưng Freya đang bứt những tua viền của một mảnh hàng đặt trên mặt bàn gần chiếc nệm. Người mẹ trả lời thay con:

- Họ sẽ không ném bom xuống người của họ.

- Đừng nói bướng! Chúng ta có giam giữ một người Mỹ nào ở đó đâu. Cũng chẳng có người Anh. Chỉ toàn bọn đê tiện người Nga, Ba Lan, Balkan. Và kẻ thù của Tô quốc là lũ Do Thái, bọn phản nghịch và tội phạm.

Selma vẫn ngoan cố:

- Họ cũng không ném bom người Nga, Ba Lan và Do Thái.

Neubauer sửng sốt và giận dữ:

- Coi bộ bà biết khá nhiều đó. Nhưng nghe tôi nói đây. Bọn chúng không thể biết cái trại trên đó là trại gì, hiểu chưa? Tất cả những gì chúng nhận ra là các dãy nhà. Chúng có thể cho đó là trại quân. Chúng còn thấy những tòa nhà lớn là bản doanh của SS chúng ta. Chúng còn thấy người làm việc trong đó, cho là cơ xưởng, là mục tiêu. Trên đó còn nguy hiểm gấp trăm lần ở đây. Chính vì vậy mà tôi không muốn bà lên ở trên đó. Ở dưới này không có nhà trại cũng không có cơ xưởng, hiểu chưa?

- Chưa.

Neubauer nhìn sững vào vợ. Từ trước nay chưa bao giờ Selma trở chứng như thế cả. Hắn không hiểu chuyện gì đã khiến vợ hắn biến thành một con người khác. Nếu bảo chỉ vì quá sợ không thôi thì chưa đủ. Hắn chợt cảm thấy bị gia đình bỏ rơi ngay trong lúc đang ở bên nhau. Hắn nhìn con gái với vẻ bực tức:

- Còn mày, mày nghĩ sao? Sao không mở miệng ra?

Freya đứng lên. Cô gái đã hai mươi tuổi, mảnh khảnh, da mặt hơi vàng, trán nhô ra, không giống mẹ cũng chẳng giống cha.

- Con nghĩ là má sẽ trấn tĩnh lại trong giây lát.

- Cái gì?

- Chắc má đã qua cơn xúc động rồi.

Neubauer lặng thinh, cố ý chờ vợ nói một lời gì. Cuối cùng hắn bảo:

- Được rồi.

Freya hỏi:

- Má và con có thể lên lầu bây giờ chưa?

Neubauer ném một cái nhìn nghi ngại về phía vợ. Hắn chưa tin hẳn. Hắn cần phải biết chắc chắn là dầu trong trường hợp nào vợ hắn cũng không được nói như thế với bất cứ ai. Ngay cả với cô gái giúp việc nhà. Càng phải dè dặt hơn đối với con bé ấy. Freya mở ngõ:

- Lên trên lầu có vẻ tốt hơn, Ba. Có nhiều không khí.

Hắn vẫn do dự. Hắn thấy vợ cứ nằm đó như một bao bột. Tại sao nó không nói một lời gì có ý nghĩa?

- Tao phải ra Tòa Thị chánh vào 6 giờ. Dietz điện thoại bảo là cần thảo luận tình hình.

- Ba cứ yên tâm. Mọi việc đều êm đẹp. Sắp tới giờ dùng bữa rồi.

- Tốt.

Neubauer vững lòng. Ít ra con gái hắn cũng tỏ ra biết điều. Hắn có thể trông cậy được. Đó là thịt và máu của hắn. Hắn bước tới bên vợ:

- Thôi, Selma. Hãy quên những chuyện lúc nãy đi! Chẳng có gì quan trọng.

Hắn nhìn vào mặt vợ và cười với đôi mắt lạnh lùng:

- Nghe không? Hả?

Người vợ chẳng trả lời.

Hắn vuốt ve bờ vai tròn lẵn của vợ:

- Thôi, dậy đi để lo cơm tối chớ. Hãy làm một món ăn thật đặc biệt để mừng cơn xúc động đã qua.

Selma hờ hững gật đầu:

- Tốt lắm.

Neubauer nhận thấy là chuyện kể như đã xong. Con gái hắn có lý. Selma sẽ không gàn bướng nữa.

- Này, nhớ cho một món thật ngon và đặc biệt nghe không các cô. Selma cưng, anh làm việc chỉ vì em, nhờ đó em mới có ngôi nhà xinh xắn này, cả hầm trú ẩn an toàn nữa, thay vì phải lên trên kia sống gần bọn ác ôn, bẩn thỉu. Cũng nhớ là mỗi tuần anh ngủ nhà vài đêm. Chúng mình cùng ở một thuyền, cần phải hợp lực để giữ vững. Bây giờ lo nấu một cái gì thật ngon. Anh tin tài làm bếp của em. Ờ, uống một chai sâm banh Pháp chớ? Mình còn nhiều mà?

Người vợ đáp:

- Nói gì chớ sâm banh thì còn nhiều.

Đoàn trưởng Dietz thao thao bất tuyệt:

- Còn điều này nữa. Có người nói tới tai tôi là nhiều vị đã có ý định gởi gia đình về quê. Có đúng thế không?

Không ai trả lời.

- Tôi không thể chấp nhận điều đó. Chúng ta là sĩ quan SS, chúng ta phải làm gương. Nếu chúng ta đưa gia đình ra khỏi thành phố trước khi lệnh di tản chung được ban hành thì chắc chắn sẽ bị xuyên tạc. Bọn phao tin thất thiệt và những tên chuyên gây hoang mang dư luận sẽ chụp ngay cơ hội. Do đó, tôi không muốn chuyện như thế xảy ra mà tôi không được biết.

Thon mảnh và cao lớn trong bộ quân phục sang trọng, hắn nhìn thẳng vào các sĩ quan trực thuộc. Mỗi người đều có vẻ cương nghị và ngay thật. Hầu hết đều nghĩ tới việc di tản gia đình, nhưng chẳng một ai để lộ ra dầu là trong ánh mắt. Mọi người đều nghĩ như nhau: đối với Dietz thì nói là việc dễ. Hắn không có gia đình trong thành phố. Từ Saxony tới, hắn mang theo tham vọng được nhìn ngắm như một sĩ quan nước Phổ trong đội Ngự lâm quân. Thật là giản dị. Điều gì không ảnh hưởng tới cá nhân mình, người ta luôn luôn thực hiện được một cách can đảm.

Dietz tiếp:

- Thưa quý vị, tôi thiết tưởng nói như thế đã đủ rồi. Hãy nhớ thêm lần nữa: các loại võ khí tối tân nhất của chúng ta đang được sản xuất hàng loạt. Hỏa tiễn V. 1 không so sánh nổi dầu cũng rất hữu hiệu. Luân Đôn sẽ ra tro. Nước Anh nổ tung. Các tòa nhà chọc trời ở Nữu Ước sẽ trở thành gạch vụn. Chúng ta đang chiếm các hải cảng quan yếu của Pháp. Đoàn quân xâm lăng của địch đang gặp nhiều khó khăn về vấn đề tăng viện. Cuộc phản công của ta đang đẩy địch ra bể. Chúng ta đã huy động những lực lượng trừ bị hùng hậu. Về phần võ khí mới của chúng ta - tôi không được quyền nói rõ hơn - nhưng giới thẩm quyền cao cấp nhất cho biết: chiến thắng sẽ về ta trong ba tháng. Chúng ta có bổn phận kiên trì trong thời gian đó.

Hắn đưa cánh tay ra, hô lớn:

- Trở về đơn vị! Hitler muôn năm!

Toàn thể các sĩ quan hiện diện hô theo:

- Hitler muôn năm!

Neubauer rời Tòa Thị chánh. Hắn nhớ lại là Dietz chẳng nói gì về nước Nga. Cũng không nói về trận sông Rhin. Và chẳng một lời nào, đề cập đến Bức Tường phía Tây bị tan rã. Kiên trì... rất dễ đối với hắn. Hắn chẳng có gì cả. Hắn là người cuồng tín. Hắn không hề làm chủ một thương xá gần trụ sở Hỏa xa. Hắn không có phần hùn trong tờ báo Mellern. Hắn lại cũng chẳng có một mảnh đất nào để xây nhà. Mình có tất cả. Đặt giả thuyết tất cả những thứ ấy đều sụp đổ, tan nát... ai sẽ đền bồi cho mình?

Thình lình có bóng người trên đường phố. Công trường ngay trước Tòa Thị chánh đông nghẹt dân chúng. Trên tam cấp của Tòa Thị chánh đã đặt sẵn một máy vi âm. Dielz sắp nói trước công chúng. Neubauer lên chiếc Mercedes.

- Về phố Hermann Goering, Alfred!

Tòa thương xá của Neubauer nằm ở góc đường Hermann Goering và Fiedrich. Đó là một tòa nhà rộng lớn với một cửa hiệu thời trang ở từng dưới.

Hai từng trên gồm có các văn phòng, cửa hàng.

Neubauer bảo tài xế dừng xe rồi đi quanh tòa nhà. Hai cửa kính trưng bày hàng hóa bị nứt bể, ngoài ra chẳng có gì hư hại. Hắn nhìn lên các từng trên, khói từ nhà ga xe lửa đang phủ mờ trên ấy nhưng không có căn phòng nào bị cháy. Có thể một vài cửa kính bị nứt rạn... chẳng sao.

Hắn đứng nhìn một lúc và nhẩm tính: hai trăm ngàn đồng Mark. Nếu không hơn thì cũng thiệt hại vào khoảng đó. Hắn đã mua lại tòa nhà với giá năm ngàn. Năm 1933, sở hữu chủ là một người Do Thái tên Max Blank. Người Do Thái này ra giá một trăm ngàn và kêu là đã chịu lỗ nhiều rồi nên không thể bán rẻ hơn. Sau hai tuần bị nhốt trong trại, Max Blank đành bán lại với giá năm ngàn. Neubauer nghĩ, mình cũng đứng đắn đó chớ, bằng không mình vẫn có thể lấy không. Blank có thể sẽ tặng cho mình sau khi bị SS quần thảo cho một trận. Mình đã trả hắn năm ngàn đồng Mark. Cũng là đồng tiền đáng giá mặc dầu không phải trả một lần. Vào thời đó mình chưa dư dả gì nhưng mình đã trả ngay khi nhận được món tiền vay mượn. Blank cũng tỏ ra hài lòng. Một vụ buôn bán hợp lệ. Với sự đồng ý hoàn toàn của hắn. Có vi bằng của công chứng viên, vấn đề Max Blank ngã té vì tai nạn trong trại tập trung làm mất một mắt, gãy một tay chỉ là một ngẫu nhiên đáng tiếc. Neubauer không nhìn thấy tận mắt vụ đó, cũng không có mặt. Hắn không hề ra lệnh. Hắn chỉ xếp đặt để cho Blank được bảo vệ để cho các binh sĩ SS quá nhiệt thành không làm hại đến Blank. Chuyện gì xảy ra sau đó thuộc phần của Weber.

Hắn quay người lại. Tại sao đột nhiên hắn nhớ tới chuyện cũ ấy? Hắn làm sao thế? Tất cả những việc đó đã chìm sâu trong quên lãng. Người ta cần phải sống. Nếu hắn không mua tòa nhà ấy thì một người nào khác của Đảng cũng sẽ mua. Có lẽ còn rẻ hơn. Hoặc lấy không. Hắn tự thấy đã hành động hợp pháp. Đúng theo luật lệ. Chính lãnh tụ của hắn đã tuyên bố là các đảng viên trung thành cần phải được tưởng thưởng. Và hắn, Bruno Neubauer, chỉ được có chút ít chẳng ra gì nếu đem so sánh với những gì hiện có của các nhân vật cao cấp, như Goering, Springer chẳng hạn. Xuất thân là một phu khuân vác ở khách sạn bây giờ đã là triệu phú. Neubauer không trộm cắp bất cứ một cái gì. Hắn chỉ mua rẻ thế thôi. Hắn có biên nhận. Mọi sự đều được thị chứng.

Một khối lửa từ nhà ga bắn vọt lên. Tiếp theo là nhiều tiếng nổ. Có lẽ là các toa chở đạn dược. Phần trên tòa nhà phản chiếu màu lửa đỏ dường như bỗng nhiên túa mồ hôi máu. Neubauer nghĩ, thật là kỳ dị. Mình đang bị xúc động. Những luật sư bị kéo lôi ra khỏi tầng trên cao ấy vào lúc đó đã bị quên mất từ lâu. Hắn trở lại xe. Rất gần với nhà ga... một chỗ lý lưởng cho việc làm ăn nhưng tối ư nguy hiểm khi bị oanh tạc. Như thế sao lại không xúc động?

- Tới đường Gosse, Alfred.

Tòa soạn báo Mellern hoàn toàn vô sự. Neubauer đã biết tin này qua điện thoại. Họ cho phát hành thêm một ấn bản. Báo bán chạy như tôm tươi. Hắn nhìn những đống báo vơi lần. Cứ mỗi tờ báo bán được, hắn được một pfennig (1/9 của đồng xu Anh). Người bán báo lại tới lấy báo, chúng chạy vọt đi trên xe đạp. Thêm ấn bản tức là thêm lợi tức. Mỗi người bán báo mang đi ít nhất 200 tờ. Neubauer đếm được mười bảy người. Như vậy hắn có thêm ba mươi bốn đồng Mark. Dầu sao thì cũng có điều thuận tiện. Hắn sẽ dùng tiền này đế sửa lại các cửa kính bị bể. Vô lý... chúng đã được bảo hiểm. Họ phải xuất tiền chớ! Ba mươi bốn đồng Mark vẫn là của hắn.

Hắn mua một tờ báo. Lời kêu gọi ngắn gọn của Dietz đã được đăng tải. Việc làm thật nhanh. Báo cũng đăng tin có hai phi cơ bị bắn rơi trên thành phố, phân nửa khác rơi ở Minden, Osnabruech và Hanover. Một bài nhận định của Goebbels về sự tàn bạo vô nhân của việc không tập các thành phố thanh bình của Đức. Ngoài ra, còn có một vài lời tuyên bố đầy hào khí của Hitler. Bài tường thuật cho biết lực lượng Thanh niên Hitler đang truy lùng các phi công đã nhảy dù ra. Neubauer ném tờ báo và bước vào cửa hiệu bán xì-gà trong góc.

- Ba điếu Deutsche Wacht!

Người bán đưa nguyên hộp ra. Neubauer chọn lựa những hờ. Loại xì-gà này quá tệ. Chỉ toàn bằng lá giẻ gai. Ở nhà hắn còn một số ngon hơn, loại nhập cảng từ Ba Lê và Hòa Lan. Hắn hỏi mua xì-gà Deutsche Wacht chỉ vì cửa hiệu này là của hắn. Trước khi có cuộc Nổi Dậy, sở hữu chủ là Lesser và Sacht, người Do Thái. Sau đó một sĩ quan xung kích tên Freiberg chụp lấy cơ hội. Hắn làm chủ tới năm 1936. Một mỏ vàng. Neubauer cắn vào đuôi điếu thuốc. Hắn đã làm gì đối với việc Freiberg trong khi quá chén đã có vài lời xúc phạm tới Hitler? Hắn chỉ làm bổn phận của một đảng viên ngay thẳng là phúc trình lên thượng cấp. Ít lâu sau, Freiberg biến mất, Neubauer đã mua lại cửa hiệu trong tay người vợ góa. Hắn khuyên quả phụ này nên bán gấp. Hắn cũng cho bà ta biết là hắn được tin tất cả tài sản của Freiberg sắp bị tịch thâu. Tiền bạc dễ giấu hơn là một cửa tiệm. Người góa phụ tỏ ý biết ơn và bán cửa hiệu. Dĩ nhiên là với giá bằng một phần tư. Neubauer nhấn mạnh là hắn chẳng giàu có gì và việc buôn bán cần nên thanh toán gấp. Người góa phụ chấp nhận. Vấn đề tịch thâu chẳng bao giờ xảy ra. Neubauer lại giải thích. Hắn bảo chính hắn đã can thiệp cho bà ta. Như vậy bà ta cứ giữ lấy tiền. Hắn tự thấy mình đứng đắn. Bổn phận là bổn phận... và cửa hiệu có thể bị tịch thâu. Vả lại, một quả phụ không đủ sức quán xuyến một cửa hàng. Bà ta có thể bị ép buộc để bán rẻ hơn.

Neubauer lấy điếu xì-gà đang ngậm ra. Điếu thuốc không thông hơi. Loại thuốc tồi tệ. Nhưng người ta vẫn mua. Họ chỉ cần bất cứ thứ gì có thể hút được. Đáng thương vì bị hạn chế. Hắn nhìn cửa hiệu một lần nữa. Thật là may mắn. Chẳng có gì xảy ra. Hắn nhổ nước bọt. Thình lình hắn cảm thấy mùi vị khó chịu trong miệng. Chắc tại điếu xì-gà. Hay vì lý do nào khác? Dầu sao cũng chẳng có gì xảy ra. Bị xúc động? Tại sao hắn bỗng nghĩ tới tất cả những chuyện cũ kỹ ấy? Chuyện xưa đang hiện về! Hắn ném điếu thuốc trước khi bước vào xe và cho tài xế hai điếu còn lại:

- Đây, Alfred. Phần thưởng đặc biệt đêm nay. Nào, chúng ta đi... về vườn nhà.

Neubauer hãnh diện với khoảnh vườn này. Ngôi vườn chiếm một lô đất rộng ở ngoại ô, phần lớn dành để trồng rau cải và cây trái. Trong vườn còn có cả một mảnh đất trồng toàn hoa quý và một cái trại nhỏ nuôi gia súc. Một số tù binh Nga lo việc chăm sóc. Họ không được hưởng thù lao, đáng lý họ còn phải trả ơn cho chủ vườn thay vì phải làm việc quần quật từ suốt mười hai đến mười lăm giờ mỗi ngày tại xưởng đồng, ở đây họ được hít thở khí trời trong mát mà công việc tương đối nhẹ nhàng hơn.

Chiều đã xuống. Bầu trời vẫn còn trong sáng, trăng đang treo trên các ngọn cây táo. Mùi đất mới xông lên thật đậm đà. Vài loại rau cải nhô lên từ các luống đất dầy phân và các thứ cây ăn trái đã nảy mầm bụ bẫm. Một cây anh đào Nhật nhỏ bé vừa được giữ kỹ trong nhà kính suốt mùa Đông, bây giờ đã trổ một ít hoa hồng trắng.

Các tù binh Nga đang làm việc trên mảnh đất. Neubauer nhìn thấy những dáng lưng khom xám xịt của họ và bóng đen của người lính canh với khẩu súng gắn lưỡi lê dường như muốn chọc thủng trời. Sự hiện diện của tên lính canh chẳng qua là do quy lệ vì những người Nga ấy nhất định chẳng bao giờ đào tẩu. Họ còn biết đi đâu với bộ quần phục ngoại quốc trên mình và chẳng hề biết tiếng Đức? Bên cạnh họ là một cái bao khổng lồ chứa đầy tro lấy từ lò thiêu người ra để dùng làm phân bón các luống măng và dâu tây mà Neubauer coi như của quý. Hắn không ăn được bao nhiêu. Bao phân bón đang đựng tro của 60 người bị hỏa thiêu, trong số có 12 đứa trẻ.

Dưới ánh chiều tà, ngọc trâm và thủy tiên đượm màu xanh tái. Các loại hoa quý này được trồng dài theo bờ tường phía Nam và được bao bọc bởi các khung kính. Neubauer mở một trong các cửa sổ ngang và khom mình xuống. Chưa có hương vị của thủy tiên, chỉ có mùi hoa tím, những cánh hoa tím không nhìn thấy được giữa hoàng hôn.

Hắn hít một hơi thở thật sâu. Đây là ngôi vườn của hắn. Hắn đã phải chi tiền để làm của riêng. Sòng phẳng và lương thiện. Đúng giá. Hắn không cướp đoạt của ai. Đây là đất của hắn. Mảnh

đất làm người ta trở lại với nhân tính sau bao nhiêu công việc nặng nề phụng sự cho Tổ quốc và gia đình. Hắn nhìn thấy các cây tùng bách mọc bên cạnh loài kim ngân hoa và loại hồng có dây leo. Hắn nhìn thấy hàng giậu huỳnh dương, hòn giả sơn và những bụi đinh hương, hắn gửi thấy mùi hăng nồng của không khí đã nhuộm tiết Xuân, hắn nhẹ nhàng rờ các nhánh bọc rơm của các cây đào và lê, và hắn mở cửa đi về phía trại chăn nuôi.

Hắn không đi về phía những con gà đứng trên sào trông như những mụ đàn bà ngồi xổm - hắn cũng không ra phía những con heo đang ngủ - hắn đi thẳng về chuồng thỏ.

Đây là loại thỏ Angora có lông dài trắng xám và mượt như tơ. Lúc hắn mở đèn lên, bầy thỏ đang mơ màng, một lúc sau chúng bắt đầu động đậy. Hắn thọc một ngón tay qua mắt lưới và gãi nhẹ vào lông chúng. Lông thỏ mềm mại hơn bất cứ gì hắn đã biết. Lấy một vài lá cải trong một cái rổ cạnh đó, hắn cho vào chuồng. Bầy thỏ xáp tới và bắt đầu gặm nhấm chậm rãi, từ tốn với những chiếc mõm đỏ hồng. Hắn gọi âu yếm:

- Mucki! Lại đây, Mucki!

Hơi ấm của chái nhà làm hắn ngây ngất. Giống như một giấc ngủ xa xôi. Mùi hơi của thỏ mang lại một sắc thái vô tư quên lãng. Đó là một thế giới nhỏ bé tự nó gần giống như đời sống của cỏ cây, không bom đạn, không phiền toái và không phải tranh đấu để sinh tồn - rau cải, lông mịn, bị xén bớt và sanh đẻ. Neubauer đã từng bán lông của chúng nhưng không cho giết con nào. Hắn lại gọi:

- Mucki!

Một chủ thỏ trắng và to lớn nhích tới ngậm lấy lá cải của hắn vừa thò vào. Đôi mắt đỏ ngời chiếu như hồng ngọc. Neubauer gãi vào cổ nó. Giày hắn kêu kèn kẹt lúc hắn nghiêng mình. Selma đã nói gì? An toàn? Ở bên trại, các anh được an toàn? Có ai được an toàn đâu?

Hắn cho thêm cải vào chuồng. Mười hai năm, hắn nghĩ tiếp. Trước ngày cách mạng, mình là một thư ký Bưu điện với không đầy hai trăm đồng Mark một tháng lương. Với khoản tiền đó, thật là sống dở chết dở. Bây giờ, mình đã có chút ít. Không thể để mất được.

Hắn nhìn vào đôi mắt đỏ của Mucki. Hôm nay, mọi việc đều khả quan, vẫn còn phải tiếp tục khả quan. Vụ không tập vừa qua có thể do lầm lẫn.

Thành phố chẳng có gì quan trọng, nếu ngược lại họ đã cố hủy diệt nó rồi. Neubauer cảm thấy yên tâm hơn.

Hắn lại gọi “Mucki” và nghĩ tiếp: An toàn! Dĩ nhiên là an toàn. Vả lại, có ai muốn đổ vỡ vào phút chót đâu?

Bốn

Đếm lại! Đồ chó lợn bẩn thỉu!

Các toán lao tác của Đại trại đứng dài từng hàng ngang mười người, tùy theo lao xá, trên sân điểm danh. Trời đã chập choạng vào đêm nên đám tù nhân trong các bộ y phục có sọc trông giống như một bầy ngựa rằn đông đảo đang mệt lả.

Công việc điểm danh đã kéo dài hơn một tiếng đồng hồ vẫn chưa xong. Đó là do cuộc oanh tạc. Các toán làm việc tại xưởng đồng đã phải chịu thiệt hại về nhân mạng. Một trái bom rơi vào đó làm cho một số tù chết và bị thương. Chẳng những thế, sau phút kinh hoàng đầu tiên, bọn lính SS bắt đầu nổ súng vào những người tù toan tìm chỗ ẩn núp. Chúng sợ tù tẩu thoát, do đó lại có thêm năm, sáu người ngã gục.

Sau trận mưa bom, tù nhân lôi xác của các bạn đồng lao ra khỏi các đống gạch vụn - có người chỉ còn lại một tay hoặc một chân. Vì vậy mà giờ điểm danh kéo dài hơn. Đối với bọn SS thì sinh mạng tù chẳng có nghĩa gì, chết hay sống cũng vẫn phải hiện diện đủ số. Công việc sổ sách không thể bị ngưng trệ bởi những xác người.

Các toán lao tác đã cẩn thận mang theo về trại những gì còn lại của những kẻ đã nát thây: có người mang một cánh tay, có người vác theo hai cái chân hoặc mấy cái đầu nát bét. Họ cũng làm tạm vài chiếc cáng để khiêng theo những người bạn cụt chân hay lủng ruột. Số tù nhân bị thương còn lại thì được đồng bạn dắt dìu hoặc kéo lê đi. Một vài tù nhân may mắn được băng bó sơ sài bằng bất cứ gì mà đồng bạn lượm được. Số người ra máu quá nhiều thì được cột chận động mạch bằng dây kể cả dây kẽm. Những kẻ bị thương ở bụng nằm trên cáng, hai tay phải ôm giữ đùm ruột đã lòi ra.

Đoàn tù đi lên núi vừa mệt ngất vừa đau đớn. Thêm hai người tắt thở dọc đường. Xác họ bị kéo lôi. Cảnh tượng này khiến cho sáng kiến của Đội trưởng Steibrenner trở thành cổ quái. Ngay tại cổng vào, ban nhạc của trại vẫn tấu một khúc quân hành như thường lệ trong khi đoàn tù mắt nhìn thẳng, chân bắt buộc phải nhấc cao, đi ngang qua viên sĩ quan Trại trưởng Weber và thuộc cấp của hắn. Ngay cả những tù nhân bị trọng thương nằm trên cáng cũng phải quay đầu sang phải với tư thế nhà binh mặc dầu đang chờ chết. Chỉ có những kẻ chết rồi mới khỏi chào. Ngay lúc đó, Steibrenner bỗng để ý một tù nhân bị kéo lê bởi hai đồng bạn, không chịu ngẩng đầu lên. Hắn không để ý tới hai chân kéo lết của người này nên nhảy bổ tới dùng súng lục đập vào mắt y. Đầu người chết bật ngửa ra bởi cú đánh và hàm dưới rơi xuống, chừng như cái miệng đỏ ngòm máu với cử động kỳ dị cuối cùng của xương sọ, đã ngoạm vào khẩu súng. Bọn SS cười rộ lên khiến Steibrenner tức tối. Hắn chợt nhận ra là uy tín của hắn trong việc dùng ắc-xít hydrochloric để giết người đã mất đi.

Từ xưởng đồng về tới trại đã mất nhiều thời gian nên việc điểm danh trễ hơn thường lệ. Theo quy lệ, người chết và bị thương phải đặt nằm thật đúng theo thứ tự của từng lao xá. Ngay cả đến những kẻ bị thương quá nặng cũng chưa được đưa đến bệnh xá ngay hay băng bó: điểm danh là điều quan trọng hơn tất cả.

Nhanh lên! Làm lại! Lần này mà không xong thì biết!

Trại trưởng Weber ngồi dạng chân trên một chiếc ghế cây đặt ở sân điểm danh. Hắn 35 tuổi, người tầm thước, rắn chắc. Mặt hắn bạnh ra, da ngâm với một cái thẹo chạy dài từ khóe miệng bên phải xuống quá cằm - kỷ niệm của một trận ẩu đả với đám đông thuộc phe Reich vào năm 1929. Tay lựa vào lưng ghế, Weber bực dọc nhìn đám tù nhân trong đó có cả lính SS, đại diện lao xá và trật tự viên chạy tới chạy lui vừa đánh đập vừa la hét.

Các đại diện lao xá đã ướt mồ hôi lại hô to: Một, hai, ba... Tiếng hô của họ vang lên buồn lặng.

Chuyện lộn xộn xảy ra là do những thây tù bị tan nát ở xưởng đồng. Đoàn tù đã cố hết sức gom góp đầu, tay, thân mình nhưng làm sao để tìm thấy những bộ phận đã mất mát hoặc tan nát hẳn. Họ cố gắng cách mấy rồi cũng thấy thiếu mất hai người.

Giữa cảnh tranh tối, tranh sáng, các toán tù lao tác đang cấu xé nhau để giành cho toán của mình những tứ chi rời rạc và nhất là phải cố tranh cho được những cái đầu. Mỗi lao xá đều cố làm cho phần mình đủ số người để tránh khỏi hình phạt tàn khốc vì không báo cáo đúng. Họ giành giựt lôi kéo các bộ phận thân thể loe loét máu cho tới khi có lệnh "Ngừng lại!" vẫn còn thiếu hai người. Có lẽ quả bom đã làm họ tan thành mảnh vụn hoặc, thi thể của họ bị tống bay lên trên mái xưởng đồng.

Tên SS phụ trách việc điểm danh báo cáo với Weber:

- Bây giờ chỉ còn thiếu có một người rưỡi. Bọn Nga có được ba cái chân cho một xác còn bọn Ba Lan thì một cánh tay cho nhiều xác.

Weber ngáp dài:

- Gọi từng tên để coi đứa nào vắng mặt.

Một luồng xao động khó nhìn thấy đang chạy dài qua các dãy tù đang đứng lắc lư. Gọi tên từng người có nghĩa là họ phải đứng thêm một hoặc hai giờ nữa - bởi vì người Nga và Ba Lan không hiểu Đức ngữ thường lầm lẫn về tên của họ.

Việc gọi tên bắt đầu. Tiếng xì xào nổi lên rồi tiếng đánh đập và chửi rủa. Bọn lính SS sẵn bực tức vì mất thời giờ giải trí bắt đầu sử dụng roi vọt. Trật tự viên và đại diện lao xá cũng quất túi bụi vào các bạn đồng lao vì không thể làm khác hơn. Đây kia, một vài người ngã sụm trên vũng máu đen ngòm đang từ từ lan rộng dưới những người bị thương. Những khuôn mặt xám trắng đã phảng phất bóng dáng của tử thần trong màn tối. Họ lờ đờ nhìn sang các đồng bạn đang đứng nghiêm, tay kẹp thẳng hai bên, và chẳng làm sao giúp được những kẻ đang đổ máu chí chết. Đối với một số trọng thương, khu rừng chen chúc những chân ngựa rằn dơ bẩn hôm đó là cảnh tượng cuối cùng mà họ được nhìn thấy trên cõi thế.

Mặt trăng có quầng nhô lên phía sau lò thiêu. Bầu trời vẫn đục. Trăng dường như sựng lại một lúc lâu phía trên ống khói, ánh sáng mờ ảo từ nơi đó như phát hiện những oan hồn chồi dậy từ ngọn lửa lạnh tanh bốc ánh ra.

Trong dãy hàng mười của lao xá Mười Ba, tù nhân Goldstein đang đứng đó. Hắn là người đứng chót về cánh trái, bên cạnh hắn là những bạn đồng lao xá chết và bị thương. Một trong những kẻ bị thương là bạn thân của hắn tên Scheller, nằm sát bên chân hắn. Bằng khóe mắt, Goldstein nhìn thấy máu từ một chân gãy của bạn bỗng túa ra mau hơn lúc nãy. Sợi dây băng quá nhỏ đã sút ra và Scheller chắc chắn không thoát chết. Goldstein thúc cùi tay người bên cạnh là Muenzer rồi ngã quỵ xuống như ngất xỉu. Hắn đã nhắm trước nên lúc ngã, hắn đã nằm vắt qua Scheller.

Thật là một sự mạo hiểm. Tên SS lao xá trưởng bực bội đang rảo quanh như một con quân khuyển chực táp người. Một cú đá với chiếc giày ống nặng chịch của hắn vào thái dương là đủ kết liễu cuộc đời của Goldstein. Những người tù gần đó vẫn không nhúc nhích nhưng đều thừa hiểu việc gì đã xảy ra.

Rất may là lúc đó tên SS lao xá trưởng đang nói gì đó với người đại diện lao xá ở cuối hàng.

Người đại diện cũng phát giác ra thủ đoạn của Goldstein nên dài dòng hơn để cố lưu tên lao xá trưởng lại thêm được lúc nào hay lúc ấy.

Goldstein mò tìm sợi dây. Ngay trước mắt hắn, máu luôn xối xả và hắn ngửi thấy mùi thịt sống. Scheller thều thào:

- Đừng, kệ nó.

Goldstein đã mò ra nút dây bị sút và siết lại. Máu vẫn tuôn ra. Scheller rên nhỏ:

- Rồi bọn chúng cũng chích cho một mũi là xong đời. Với cái chân gãy này...

Cái chân chỉ còn dính lủng lẳng với một vài dây gân và mảng da. Với cái té giả vờ lúc nãy, Goldstein đã làm cho bàn chân của bạn quặp lại như xương chân của Scheller có thêm một khớp thứ ba. Hai bàn tay của Goldstein đã ướt máu. Hắn siết mạnh gút dây nhưng một lần nữa sợi dây lại trợt ra. Scheller co giựt cả người:

- Buông ra đi.

Goldstein phải tháo mối dây ra. Những mảnh xương bể như chạm vào tay hắn. Hắn buồn nôn, cố dằn xuống rồi mò vào đống thịt bầy nhầy tìm ra sợi dây, kéo nó lên phía trên và... bỗng giật nẩy người. Muenzer vừa đá vào chân hắn. Tên SS lao xá trưởng vừa đi tới vừa càu nhàu:

- Lại thêm một con heo! Nó muốn gì đây?

Người đại diện lao xá nói mau:

- Thưa Đội trưởng, hắn ngất xỉu.

- Đứng lên, đồ tạp chủng biếng nhác!

Tên lao xá trưởng vừa quát vừa đá vào cạnh sườn Goldstein. Cú đá mạnh hơn dự định. Lập tức, người tù đại diện lao xá đá bồi theo. Có thế hắn mới ngăn được sự nổi cơn của tên Đội trưởng. Goldstein vẫn không nhúc nhích. Máu của Scheller loang dần tới mặt hắn.

Tên lao xá trưởng bỏ đi:

- Kệ nó, cho nó nằm luôn. Chó má, biết chừng nào mới xong?

Người đại diện lao xá đi theo. Goldstein chờ một lúc rồi quấn sợi dây quanh chân bạn, siết mối thật chặt. Máu ngưng chảy, chỉ còn ri rỉ.

Thân trọng, Goldstein bỏ tay ra. Sợi dây không sút nữa.

Cuộc điểm danh rồi cũng xong. Bọn SS kết luận là ba phần tư thi thể của một tù binh Nga và phần thân trên của người tù Sibolski tại lao xá 5 mất tích. Kể ra thì không đúng hẳn vì hai cánh tay của người này đã bị toán tù lao xá 17 giành lấy để ráp vào phần thi thể còn lại của Josef Binswanger đã thiếu mất gần như tất cả. Ngược lại, hai tù nhân của lao xá 5 đã đánh cắp nửa thân mình dưới của người tù Nga để ráp vào Sibolski vì họ nghĩ rằng khó mà phân biệt được những cặp chân. Rất may là ngoài những phần đó ra, đám tù còn lại một số tứ chi vừa đủ để bổ sung cho một tên tù rưỡi lúc đầu bị coi như mất tích. Như thế là không có một tù nhân nào tẩu thoát trong sự hỗn loạn của trận mưa bom. Tuy nhiên, các toán tù vẫn có thể bị bắt buộc phải đứng tại sân điểm danh cho tới sáng để chờ đợi kết quả tìm kiếm những phần thi thể còn sót tại xưởng đồng. Mới hai tuần trước đó, toàn trại đã phải đứng luôn hai ngày cho tới khi một tù

nhân mất tích được tìm thấy tự tử ở chuồng heo.

Weber bình tĩnh ngồi trên ghế, cằm vẫn tựa vào hai bàn tay. Suốt buổi điểm danh hắn gần như không cử động. Sau khi được phúc trình, hắn từ từ đứng lên vươn vai:

- Tụi nó đứng khá lâu, chắc cần cử động. Cho tập bài địa lý đi!

Lập tức, nhiều khẩu lệnh vang lên:

- Đặt hai tay sau đầu! Gối cong lại! Nhảy nhái về phía trước... nhảy!

Đoàn tù làm theo lệnh. Họ chậm chạp nhảy tới trước với hai gối cong lại. Trong lúc đó, trăng đã lên cao và chiếu sáng hơn. Một khoảnh sân được soi rọi. Phần còn lại chìm trong bóng tối của các dãy nhà. Đường viền của lò thiêu người, của cổng trại và cả của giảo hình đài nổi bật trên mặt đất.

- Nhảy lui!

Đoàn tù nhảy lùi vào bóng tới. Họ loạng choạng ngã té. Bọn SS, các trật tự viên và đại diện lao xá đánh đập túi bụi cho tới khi họ đứng lên. Tiếng la hét dường như lẫn khuất trong tiếng lào xào của vô số bàn chân.

- Nhảy tới! Nhảy lui! Nhảy tới! Nhảy lui! Ngừng lại!

Bây giờ đến phần tập bài địa lý. Tù nhân phải buông mình ngã sấp tới trước, bò dài trên sân, nhảy lên cao, ngã sấp xuống và tiếp tục bò. Mặt sân trong phút chốc biến thành một khối khổng lồ lúc nhúc tựa như một đàn giòi có sọc. Tù nhân vừa bò vừa che chở cho các đồng bạn bị thương, nhưng sự vội vàng và sợ hãi khiến họ khó làm tròn bổn phận đối với những kẻ không may.

Sau mười lăm phút, Weber ra lệnh cho ngừng lại. Nhưng mười lăm phút đó cũng đã đủ làm kiệt sức đoàn tù đang đói và mệt lả. Đâu đâu cũng có người không ngốc đầu lên nổi nữa.

- Xếp hàng theo thứ tự từng lao xá!

Đoàn tù gượng gạo trở về hàng. Những người khỏe mạnh cố dựng dậy những đồng bạn ngất ngư cho họ đứng tựa vào. Những kẻ không dậy nổi được khiêng ra đặt gần số tù nhân bị thương, cả trại đứng yên. Weber bước tới:

- Bài học mà các người vừa thực tập rất có lợi. Bây giờ các người đã biết làm thế nào để lẩn tránh mỗi khi có một trận oanh tạc.

Vài tiếng cười nhạo báng khoái trá của bọn lính SS nổi lên. Weber liếc nhìn về phía đó rồi tiếp tục nói lớn:

- Hôm nay các người đã có một kinh nghiệm bằng xương thịt về hành động phi nhân của kẻ thù mà chúng tôi đang đối phó. Nước Đức lúc nào cũng chỉ mong muốn được hòa bình, đã bị tấn công một cách dã man. Bị thảm bại tơi bời khắp các mặt trận, chúng đã dùng tới những biện pháp tuyệt vọng cuối cùng. Chúng đã vi phạm quy ước quốc tế bằng cách ném bom bừa bãi và hèn nhát lên các thành phố thanh bình của nước Đức. Chúng tàn phá bệnh viện, hủy diệt giáo đường. Chúng sát hại đàn bà và trẻ con vô tội. Không còn gì để diễn tả cho đúng với những tên quái vật không phải là người đó. Chúng tôi sẽ không để cho chúng phải chờ đợi một cuộc trả đua. Bắt đầu từ ngày mai là các toán lao tác phải ra khỏi trại sớm hơn một giờ để dọn dẹp. Cho tới khi có lệnh mới, sẽ không còn ngày nghỉ chúa nhật nữa. Người Do Thái sẽ không được phát

bánh luôn hai ngày. Có thế các người mới nhớ mà cảm ơn những vụ đột phá của kẻ địch.

Weber ngưng nói. Cả trại vẫn đứng yên. Có tiếng máy xe đang tiến lần lên núi. Đó là chiếc Mercedes của Neubauer. Weber ra lệnh:

- Hát lên! Nước Đức mến yêu...

Đoàn tù sững sờ chưa biết phải làm sao. Trong những tháng qua, lệnh hợp xướng gần như không được nhắc nhở tới... vả lại trước đây, họ chỉ bị bắt phải hát những bài dân ca thôi. Theo thông lệ thì lệnh hợp xướng chỉ ban ra mỗi khi có biện pháp nhục hình.

Trong khi các tù nhân chịu khổ hình kêu thét thì các tù nhân khác phải hát lên những ca khúc trữ tình. Bản quốc ca của thời tiền Quốc Xã từ nhiều năm qua không thấy cho lệnh hát.

- Quân tạp chủng, hát lên!

Tại lao xá 13, Muenzer bắt đầu hát. Các tù nhân khác hát theo. Những kẻ không thuộc lời hoặc không biết tiếng Đức cũng phải mấp máy môi. Đó là vấn đề chính yếu.

- Sao vậy?

Muenzer hỏi nhỏ, đầu quay sang người đứng bên cạnh là Werner, và vẫn làm như đang hát.

- Cái gì?

Tiếng hợp ca lần lần nghe giống như một điệu khóc than lạc giọng. Ngay từ đầu, họ đã bắt giọng bổng nên bây giờ họ không thể hát nổi những âm thanh cao vút trong đoàn kết. Vả lại, đoàn tù còn đâu hơi sức nữa.

Tên Phó trại trưởng quát to:

- Hát cái gì mà như khóc? Hát lại ngay từ đầu. Lần này không xong thì cho đứng suốt đêm.

Đoàn tù hát lại với giọng trầm nên có vẻ khả hơn.

Werner bỗng nhận ra có một cái gì khác lạ, và hắn chợt có cảm tưởng là không phải chỉ một mình hắn nhận ra điều đó... dường như Muenzer cũng nhận thấy, dường như Goldstein nằm dưới đất cũng nhận thấy, mọi người đều nhận thấy, kể cả bọn lính SS. Bài ca bất thần mang một sắc thái khác hẳn với những lần trước họ đã hát. Tiếng hát to hơn gần như mỉa mai thách thức và lời ca chẳng dính dáng gì cùng giọng hát. Ước gì Weber không nhận thấy - Werner hy vọng thế - trong khi liếc trộm sang Weber. Nếu hắn nhận ra, trên sân sẽ có nhiều người chết hơn lúc nãy.

Mặt của Goldstein và Scheller kề sát bên nhau. Môi Scheller mấp máy. Goldstein không hiểu bạn muốn nói gì nhưng nhìn vào đôi mắt lờ đờ của bạn, hắn đoán là chuyện gì xảy ra. Hắn bảo:

- Đừng có ngu! Mình có thể tin cậy ở người bạn trật tự viên tại trại cứu thương. Hắn sẽ có cách. Anh đừng lo.

Scheller lại mấp máy môi. Goldstein gầm gừ:

- Anh sẽ được cứu chữa, đừng nói gì hết!

Trước mắt hắn là màu da xám nguệch của kẻ bị thương. Hắn hét to giữa lúc bản quốc ca đang

tới câu chót:

- Chúng nó không chích chết đâu. Người bạn trật tự viên sẽ hối lộ cho bác sĩ.

- Nghiêm!

Bản quốc ca chấm dứt. Đại tá Chỉ huy trưởng Neubauer vừa đi tới. Weber báo cáo:

- Tôi vừa giáo huấn chúng xong và cho lệnh mỗi ngày làm thêm một giờ.

Neubauer không để ý. Hắn nhìn lên nền trời đen:

- Chẳng biết đêm nay bọn giặc ấy có tới nữa không?

Weber nhăn mặt:

- Theo tin đài phát thanh, chúng ta đã bắn hạ chín chục phần trăm.

Neubauer không cho thế là kỳ dị. Hắn nghĩ, lại thêm một kẻ chẳng có gì để mất mát. Một tên Dietz bé nhỏ, một gã làm thuê, thế thôi. Hắn càu nhàu:

- Cho chúng tan hàng đi.

- Giải tán!

Đoàn tù đi trong hàng ngũ trở về các lao xá. Họ mang theo những người chết và bị thương. Werner, Muenzer và Goldstein khiêng Scheller đi, hắn có vẻ như không qua khỏi đêm nay. Trong khi các bạn tập bài địa lý, Goldstein lại lãnh thêm một cú đá vào sóng mũi. Bây giờ máu bắt đầu chảy ra. Trong ánh sáng nhạt nhòa, màu máu biến thành xám tím.

Gió từ thành phố thổi lên càng lúc càng mạnh và đánh thốc vào đoàn tù khi họ đi quanh một góc đường. Trong gió có mùi khói của thành phố đang bốc cháy.

Nét mặt những người tù biến đổi. Werner lên tiếng:

- Có ngửi thấy không?

- Có.

Muenzer vừa đáp vừa ngẩng đầu lên. Goldstein chợt nhận ra vị ngọt của máu trên môi. Hắn nhổ xuống đất và cố mở rộng miệng để ngửi khói.

- Làm như chỗ này cũng đang bốc cháy.

- Ờ.

Bây giờ họ có thể trông thấy được. Khói loang dài từ thung lũng tới các đường phố giống như một làn sương mù trắng mỏng và trong chốc lát, mọi ngõ ngách của lao xá đều có sự hiện diện của làn sương mù đó. Tự nhiên Werner chẳng hiểu tại sao mình đang nhận thấy rằng hàng rào kẽm gai quanh trại không thể ngăn nổi sự xâm nhập của khói... dường như trại giam thình lình không còn là nơi cách biệt với thế giới bên ngoài.

Họ tiếp tục đi. Họ đi trong khói. Bước chân của họ vững chắc hơn và đôi vai của họ thẳng cứng hơn. Goldstein khom xuống gần sát mặt Scheller:

- Ngửi đi! Hãy cố ngửi!

Hắn nói với giọng vừa tha thiết vừa thất vọng. Nhưng Scheller đã lịm ngắt từ lâu.

Năm

Lao xá tối đen và hắt ra mùi hôi thúi. Lâu lắm rồi, họ đã sống không đèn đuốc. Berger thì thầm:

- 509, Lohmann muốn nói chuyện với bạn.

- Bộ nguy ngập rồi sao?

- Chưa.

509 mò mẫm dài theo các lối đi chật hẹp tới các gian phòng gỗ.

- Lohmann?

Có tiếng sột soạt và Lohmann hỏi:

- Berger có tới không?

- Không.

- Gọi ông ấy tới.

509 lại mò mẫm về chỗ cũ. Có tiếng chửi rủa. Hắn đã giẫm lên những người nằm ở hành lang. Một người cắn vào bắp chân hắn. 509 phải đập vào đầu kẻ đó cho tới khi hắn nhả ra.

Phải mất nhiêu phút, hắn mới trở lại được chỗ của Lohmann, bên cạnh có Berger.

- Có Berger cùng tới, bạn cần gì?

Lohmann duỗi cánh tay ra:

- Đây nè!

509 hỏi:

- Cái gì?

- Xòe tay ra phía dưới bàn tay tôi. Cẩn thận.

509 sờ vào nắm tay xương xẩu của Lohmann, cảm thấy như chạm phải da loài bò sát. Nắm tay từ từ từ mở ra. Một vật gì bé nhỏ và nặng nặng rơi vào lòng bàn tay 509.

- Cất đi!

- Ừ, nhưng cái gì vậy? Hay là...?

Lohmann thều thào:

- Đúng rồi. Cái răng của tôi.

Berger chen tới gần:

- Cái gì? Ai nhổ nó ra?

Lohmann cười nghẹn. Cái cười không ra tiếng giống như tiếng cười lẩn khuất của một oan hồn:

- Tôi.

- Bạn? Làm cách nào?

Cả hai đều cảm thấy nét thỏa mãn của người sắp chết. Lohmann kiêu hãnh như một đứa trẻ nhưng hoàn toàn bình tĩnh:

- Cạy bằng đinh. Hai tiếng đồng hồ. Một cây đinh nhỏ.

- Cây đinh đâu?

Lohmann lấy cây đinh bên cạnh hắn và trao cho Berger. Berger đưa cây đinh lên gần cửa sổ và sờ vào chung quanh.

- Rỉ sét cả. Có chảy máu không?

Lohmann lại cười nghẹn:

- Berger, tôi không sợ ngộ độc đâu.

Berger mò trong túi rồi bảo:

- Khoan! Có ai còn diêm quẹt không?

Diêm quẹt là vật quý của tù. 509 đáp:

- Tôi không có.

Một người ở chiếc giường nửa lừng lên tiếng:

- Có đây.

Berger đánh diêm. Lửa lóe lên. Berger và 509 phải nheo mắt lại như để khỏi bị lóa hầu có thể nhìn lâu hơn. Berger bảo:

- Hả miệng ra!

Lohmann nhìn sững Berger. Hắn thều thào:

- Đừng có khùng. Bán nó đi.

- Hả miệng ra.

Một cái gì thoáng hiện trên mặt Lohmann giống như một nụ cười:

- Thôi, để tôi yên. Ước gì còn gặp lại các bạn một lần nữa trong ánh sáng.

- Tôi đi lấy iodine lại sát trùng cho.

Berger trao que diêm cho 509 và mò mẫm về chỗ nằm. Có người la lên:

- Tắt lửa đi!

- Câm miệng!

Người tù có que diêm trả đũa ngay, nhưng giọng nói lúc nãy lại vang lên:

- Tắt lửa đi! Hay là muốn cho cả trại bị tiêu diệt?

509 sửa bộ đứng để cho thân hình khom xuống của hắn lọt vào giữa bức tường và que diêm. Người tù ở chiếc giường nửa lừng giăng chiếc mền rách của hắn che cửa sổ trong khi 509 dùng vạt áo che ngọn lửa. Mắt Lohmann thật trong - hoàn toàn trong. 509 nhìn đoạn diêm chưa cháy hết, nhìn sang Lohmann rồi nghĩ tới chuyện đã sống chung với Lohmann từ bảy năm qua và đây là lần cuối. Hắn đã từng nhìn quá nhiều khuôn mặt trong trạng thái đó.

Hắn nghe nóng ở các đầu ngón tay nhưng vẫn cố giữ que diêm cho tới khi không thể chịu nổi nữa. Hắn nghe tiếng chân Berger quay lại. Rồi bất thần, bóng tối chụp xuống như có ai vừa đâm mù mắt hắn.

- Còn diêm không?

Người tù ở chiếc giường nửa lừng trao hắn một que diêm khác:

- Chỉ còn một que cuối cùng.

Một que diêm cuối cùng, 509 bàng hoàng. Mười lăm giây ánh sáng. Mười lăm giây cho bốn mươi lăm năm đang còn được gọi bởi một cái tên: Lohmann. Những giây cuối cùng.

Ánh lửa lóe lên.

- Tắt lửa ngay! Đập vào tay hắn cho tắt lửa!

- Đồ ngu! Bọn nó không thấy đâu.

509 hạ tay thấp xuống. Berger đứng sát vào, chai iodine ở trên tay:

- Hả miệng ra...

Bỗng nhiên, ông ta ngừng nói. Bây giờ, ông ta cũng đã nhìn thấy tận tường khuôn mặt của Lohmann. Ông ta muốn làm một cái gì nhưng không kịp nữa. Từ từ Berger cho chai iodine vào túi. Lohmann nhìn lên, không nháy mắt. 509 nhìn nơi khác. Hắn xòe bàn tay ra. Một khối vàng nhỏ bé nằm đó. Hắn lại nhìn Lohmann. Lửa cháy nóng đầu ngón tay. Từ bên cạnh một bóng người đập vào tay hắn. Lửa tắt ngấm. Hắn nói:

- Ngủ ngon, Lohmann!

Berger bảo:

- Tôi sẽ trở lại.

Lohmann thở nhẹ:

- Cứ để mặc tôi. Thế này là dễ rồi...

- Có thể sẽ tìm được vài que diêm khác.

Nhưng Lohmann chẳng nói được gì nữa.

509 cảm thấy mảnh vàng nằng nặng ở bàn tay. Hắn bảo nhỏ Berger:

- Mình ra ngoài kia. Nói chuyện ở ngoài đó tốt hơn. Chỉ có hai chúng ta thôi.

Họ sờ soạng ra phía cửa và đi sang bên hông lao xá để tránh gió. Lúc này thành phố chỉ còn là một khối đen, phần lớn những nơi cháy đã được dập tắt. Chỉ còn gác chuông giáo đường St. Cathérine đang đẫm lửa như một ngọn đuốc khổng lồ. Ngôi nhà thờ này quá cổ, gỗ đã khô đét từ lâu nên Đội Cứu hỏa đành chịu bất lực.

Cả hai ngồi xuống. 509 hỏi:

- Bây giờ mình làm sao?

Berger dụi tay vào hai mắt nóng đỏ:

- Nếu mảnh vàng đã bị chúng ghi sổ thì mình bó tay. Chúng nó sẽ điều tra và treo cổ một vài người... tôi là người trước tiên.

- Hắn bảo là không có khai báo. Lúc hắn tới đây, thủ tục đó chưa được áp dụng. Hắn đã ở đây bảy năm rồi. Thời đó răng vàng chỉ bị cạy ra chớ không vào sổ.

- Có chắc không?

509 nhún vai. Cả hai ngồi im lặng một lúc. Cuối cùng 509 đưa ý kiến:

- Mình vẫn còn dịp để nói sự thật và trao cho chúng cái răng vàng. Hoặc gắn trả vào miệng Lohmann khi hắn chết.

Bàn tay nắm chặt miếng vàng, 509 nói tiếp:

- Hay là mình cứ làm như thế?

Berger lắc đầu. Khối vàng bé nhỏ ấy có thể đổi lấy cuộc sống nhiều ngày. Cả hai đều biết như thế nên đều không muốn bỏ cuộc. 509 lại hỏi:

- Sao mấy năm trước hắn không cạy ra để đổi lấy thực phẩm?

- Bọn SS đâu chịu để yên.

- Đúng vậy. Càng đúng hơn khi chúng khám phá vết thương còn mới trong miệng hắn.

- Điều đó không đáng lo mấy. Chỉ cần hắn chống nổi tử thần thêm ít lâu nữa là vết thương sẽ lành. Vả lại đó là chiếc răng cấm trong cùng, khó mà thấy được. Nếu hắn chết đêm nay thì chờ tới sáng cũng khá lâu. Nếu sáng mai hắn chết, mình cứ để cho thi thể cứng lại. Như vậy là xong. Chúng ta có thể lừa thằng Handke lúc điểm danh buổi sáng.

509 nhìn sang Berger:

- Chúng ta cứ thử coi. Mình đang cần tiền, đặc biệt là hiện nay.

- Đúng, mình chẳng còn cách nào khác hơn. Ai sẽ lo việc đổi chác?

- Lebenthal. Chỉ có hắn mới đủ khả năng.

Phía sau họ, cửa lao xá mở ra. Vài ba người kéo lôi tay chân của một hình người đem ném lên đống xác chết bên lề đường. Nơi đó là chỗ nằm của các tù nhân đã chết từ lúc điểm danh buổi tối.

- Ủa, Lohmann hả?

- Không phải. Chẳng có người của mình. Đám này toàn là dân Hồi.

Những người vừa lôi xác chết ra lảo đảo trở lại lao xá. Berger hỏi:

- Có ai thấy mình nhận chiếc răng vàng không?

- Chắc là không. Quanh chỗ hắn nằm, hầu hết đều là người Hồi. Người duy nhất có thể thấy là anh chàng cho mình diêm quẹt.

- Hắn có nói gì không?

- Không, chưa nghe gì cả. Nhưng hắn vẫn có thể bắt mình phải chia phần.

- Chuyện đó không đáng ngại, vấn đề là không biết hắn có hiểu lầm đây là một món béo bở để rồi bán đứng chúng mình không?

509 nghĩ ngợi. Hắn từng biết rất nhiều người đã dám làm bất cứ gì miễn là có được một mẩu bánh mì. Cuối cùng hắn nói:

- Trông anh ta không phải hạng người đó. Bằng không tại sao anh ta cho mình diêm quẹt?

- Điều đó không dính dáng gì chuyện kia. Phải cẩn thận, nếu không thì cả hai chúng ta sẽ xong đời. Luôn cả Lebenthal nữa.

509 quá biết điều này. Hắn đã chứng kiến nhiều người bị treo cổ chỉ vì chuyện không đâu. Hắn bảo:

- Phải để ý hắn ít lắm là cho tới khi hỏa thiêu Lohmann và Lebenthal đã mua bán xong cái răng. Sau đó hắn chẳng còn làm gì được nữa.

Berger gật đầu:

- Bây giờ tôi vào trong may ra sẽ tìm thấy vài ý kiến.

- Được rồi. Tôi ở đây chờ Leo. Có lẽ hắn còn ở bên trại lao tác.

Berger đứng lên đi vào lao xá. Ông ta và 509 có thể hy sinh mạng sống để cứu Lohmann, nhưng họ biết là chẳng còn cách nào nữa. Do đó họ nói về người sắp chết như nói tới một phiến đá. Những năm bị giam cầm đã bắt buộc họ phải thực tế hơn.

509 ngồi co ro trong bóng tối của nhà cầu. Đó là nơi tốt nhất, ở đó không ai để ý tới hắn. Toàn thể các lao xá thuộc Tiểu trại chỉ có một nhà vệ sinh công cộng tương đối rộng lớn này được xây lên ở một khoảng đất trống nằm giữa hai trại. Đó là nơi mà các bộ xương tấp nập ra vào với những tiếng rên rỉ không ngừng. Nói chung thì hầu hết mọi tù nhân đều bị bệnh tả, có kẻ

trầm trọng hơn và nhiều người đang nằm lả quanh đó chờ lấy lại sức để lết vào trong, cả hai bên nhà cầu đều có hàng rào kẽm gai để ngăn cách Tiểu trại và trại lao tác.

509 lựa thế ngồi để tầm mắt có thể bao lấy cổng trại. Ngoài cổng là dãy nhà của bọn SS và tay sai như lao xá trưởng, đại diện lao xá và phu lấy xác. Berger là người duy nhất của lao xá 22 được phép đi qua cổng để tới lò thiêu người. Tất cả mọi tù nhân khác đều bị cấm. Người Ba Lan gọi đó là địa ngục môn vì sau khi được đổi tới Tiểu trại, tù nhân chỉ có thể ra khỏi cổng khi đã thành xác chết. Bất cứ tên lính canh nào cũng có quyền nổ súng vào một bộ xương bị nghi ngờ là toan lẻn sang trại lao tác. Gần như chẳng một ai làm việc đó. Những người tù bên trại lao tác cũng chỉ được qua Tiểu trại khi có phận sự. Chẳng những bị kể như là khu vực trong hàng rào y tế, Tiểu trại còn bị các tù nhân mạnh khỏe khác coi như một phòng chờ đợi của nghĩa trang, nơi tập trung những người đang chờ chết.

Qua hàng rào kẽm gai, 509 có thể nhìn thấy một phần những con lộ bên trại lao tác. Trên những con lộ đó, tù nhân chưa tới giờ ngủ, tụm năm, tụm ba chuyện trò hoặc đi lang thang... Và mặc dầu khu vực đó chỉ là một phần của toàn trại nhưng 509 có cảm tưởng như bên này và bên kia đang bị ngăn cách bởi một cái vịnh không thể bắc cầu... và mặc dầu khu vực bên kia trông như một nơi tạm cư lạc lõng nhưng ít ra ở đó sinh khí và tình đồng đội vẫn còn. Từ phía sau, 509 nghe những bước chân kéo lê yếu ớt của các tù nhân đi vào nhà cầu. Hắn không muốn nhìn quanh để khỏi bắt gặp những cặp mắt lim chết của họ. Gần như họ không mở miệng nói nữa, nhiều lắm là họ chỉ còn rên rỉ. Từ lâu rồi, họ không còn suy nghĩ nữa. Họ được gọi là dân Hồi giáo bởi vì họ hoàn toàn phó mặc cho số mạng. Họ cử động như một cái máy vặn dây thiều và chẳng còn một chút ý lực nào ngoại trừ một vài vận chuyển của thể chất. Trong họ tất cả đều tắt lịm.

Họ là những thi hài còn sống và sẽ chết đi như ruồi nhặng trong giá rét. Tiểu trại đầy dẫy những người loại đó. Họ đã vỡ nát và mất hướng, chẳng còn gì có thể cứu vãn được - ngay cả tự do.

509 cảm thấy lạnh thấu xương. Tiếng thì thầm rên rỉ phía sau hắn giống như một làn nước lũ có thể dìm sâu người ta trong đó. Nhờ vào tinh thần bất khuất, nhờ vào ý chí không đầu hàng số mạng mà nhóm Lão Làng vẫn còn sống. Tự nhiên, 509 lắc vai và quay đầu dường như với cử động đó, hắn biết ra là mình vẫn còn sống và vẫn còn nghị lực. Bên trại lao tác có tiếng còi rú lên. Các dãy lao xá đều có nhà cầu riêng nên ban đêm đều bị khóa cửa. Tù nhân đã biến dạng. Không đầy một phút, tất cả đều trống vắng, chỉ còn lại những chiếc bóng mờ thiểu não bên Tiểu trại. Những cái bóng ở đây đã bị đồng bạn phía bên kia quên lãng từ lâu... đó là sự còn lại của sự sống đang run rẩy trên vùng đất chết.

Lebenthal không đi qua cổng. Thình lình 509 thấy hắn đi xéo phía trước mình. Có lẽ hắn đã đi qua bởi một ngõ ngách nào đó phía sau nhà cầu. Không ai rõ hắn tới lui ra sao cả.

- Leo!

Lebenthal dừng lại:

- Chuyện gì vậy? Kìa, bọn SS vẫn còn ở đó. Tránh ra chỗ khác đi.

Cả hai đi về phía lao xá. 509 hỏi:

- Có được món gì không?

- Cái gì?

- Đồ ăn chớ còn gì nữa?

Lebenthal nhún vai:

- Đồ ăn! Bạn nghĩ gì? Tôi có phải là trật tự viên nhà bếp đâu.

- Tôi không nói thế.

- Vậy bạn muốn tôi phải làm gì?

- Không muốn gì cả. Tôi chỉ hỏi là bạn có món gì ăn được không.

Lebenthal đứng lặng yên rồi chua chát bảo:

- Thực phẩm. Bạn có biết là những người Do Thái trong trại đều bị phạt nhịn bánh mì hai ngày không? Lệnh của Weber.

509 nhìn sững Lebenthal:

- Có thật không?

- Hừ, tôi dựng đứng lên à?

- Trời! Rồi sẽ có hàng đống thây người.

- Đúng vậy. Hàng đống. Vậy mà bạn muốn biết tôi có món gì để ăn không...

- Bình tĩnh, Leo. Ngồi xuống đây. Đây là một mẩu chuyện đẫm máu. Ngay bây giờ, nếu mình khéo xoay xở, mình sẽ có...

Lebenthal bắt đầu run:

- Thật vậy không? Như thế tất cả đều là lỗi của tôi sao?

Hắn có tật hay run lên mỗi khi bị xúc động. Đối với hắn, run lên cũng đồng nghĩa như gõ mấy đầu ngón tay lên mặt bàn mà kẻ khác thường làm. Phản ứng như thế cũng là một cách tự trấn an, một cách làm giảm bớt cơn xúc động. Ở trại tập trung thì loạn thần kinh và thái độ lạnh nhạt đều được coi như một.

Lebenthal trách bằng tiếng rên cao giọng:

- Tôi đã cố hết sức mình. Tôi đã phải lựa thời cơ để chụp giựt, và bây giờ bạn tuyên bố là chúng ta cần...

Giọng hắn bỗng nhiên chìm lặng như tiếng nói trong cổ họng của người đang súc miệng, nghe giống như một trong số các loa phóng thanh của trại thình lình bị vỡ tan. Các ngón tay hắn mò mẫm trên mặt đất. Cuối cùng, hắn tìm thấy hàm răng giả, dùng vạt áo lau sạch rồi gắn vào miệng. Bây giờ cái loa lại tiếp tục phóng thanh.

509 để mặc hắn oán trách, chẳng thèm nghe. Lebenthal chợt nhận ra nên ngừng nói. Một lúc lâu, hắn hỏi:

- Chúng ta đã từng bị bỏ đói, có khi hơn cả hai ngày liền. Tại sao bữa nay bạn lại làm ồn như thế?

509 nhìn người bạn một lúc lâu, rồi trỏ tay xuống thành phố và ngôi nhà thờ đang cháy rực.

- Cái gì ở dưới kia, Leo...

- Cái gì đâu?

- Ở dưới kia. Cái gì đó trong kinh Cựu Ước?

- Sao lại dính dáng tới kinh Cựu Ước?

- Có phải điều đó giống như trong thời kỳ của Moses chăng? Một cột lửa đưa con người thoát khỏi vòng nô lệ?

Lebenthal nheo mắt và nói bằng giọng vững chắc hơn:

- Một vầng khói ban ngày và một cột lửa ban đêm. Có phải bạn muốn nói thế không?

- Đúng vậy. Và phải chăng là ý Trời?

- Đức Jehovah.

- Đúng, đức Jehovah. Và phía dưới kia... bạn đã biết rồi. Đó là một sự kiện nhỏ tương tự như thế. Đó là hy vọng, Leo, hy vọng của chúng ta. Khốn thay, có ai trong các bạn nhận thấy điều đó không?

Lebenthal không trả lời. Hắn ngồi co quắp lại rồi nhìn đăm đăm xuống thành phố. 509 ngã người ra sau. Đây là lần đầu tiên hắn nói ra điều đó. Hắn nghĩ, ít ai muốn nói tới vì nó sẽ giết chết người ta. Đó là một thứ ngôn ngữ vĩ đại. Mình đã tránh nhắc tới từ nhiều năm qua vì nó gặm nhấm mình... nhưng bây giờ nó đã trở lại, tuy người ta không dám nghĩ ra, nhưng nó đã xuất hiện, và bây giờ nó sẽ tàn hại đời mình hay sẽ biến thành sự thật.

Hắn nói:

- Leo, cái gì ở dưới kia có nghĩa là phá sản.

Lebenthal động đậy và nói khẽ:

- Nếu chúng thất trận. Chỉ có thể... nhưng làm sao biết được?

Tự nhiên hắn nhìn quanh sợ hãi.

Trong những năm đầu tiên, tin tức về các trận chiến đều được phổ biến cho tù nhân. Tuy nhiên, về sau, khi các chiến thắng không còn nữa, Neubauer ra lệnh cấm mang báo chí vào trại và tuyệt đối cấm máy thu thanh của trại loan báo những tin tức liên quan tới cuộc lui quân. Từ đó, những tin đồn dữ dội lan khắp các lao xá cho đến nỗi không ai còn biết sự thật ra sao cả. Cuộc chiến đang ở vào giai đoạn bất lợi, mọi người đều hiểu, nhưng cuộc cách mạng mà họ mong đợi từ bao năm qua vẫn chưa hiện tới.

- Leo, chúng đang thua trận. Đã tới giai đoạn kết thúc rồi. Nếu chuyện dưới kia xảy ra vào năm đầu tiên thì chẳng có nghĩa gì. Bây giờ nó xảy tới - sau năm năm - điều này chứng tỏ là phe đồng minh thắng.

Lebenthal lại nhìn ra sau:

- Tại sao bạn nói tới chuyện đó?

509 quá hiểu về trạng thái tin tưởng của người tù. Những gì được nói lớn ra chắc chắn sẽ không có hiệu lực. Vả lại, một hy vọng hão huyền còn gây tai hại lớn cho nghị lực. Đó là lý do khiến nhiều người dè dặt.

- Tôi nói tới chuyện đó vì đây là lúc phải đề cập tới. Hiện thời, niềm hy vọng ấy sẽ giúp chúng ta vượt qua. Lần này không phải là những mật hiệu ở nhà cầu. Chúng ta phải...

509 bỗng ngưng ngang. Lebenthal hỏi:

- Phải sao?

509 không tin chắc ở mình. Vượt qua - hắn nghĩ tiếp - Phải vượt qua và hơn thế nữa. Cuối cùng hắn bảo:

- Đây là một chủng tộc. Leo, một chủng tộc với...

Hắn nghĩ "với sự chết chóc" nhưng không muốn nói ra. Hắn chỉ về phía đồn trại của bọn SS:

- Với bọn ở đằng kia! Chúng ta không để cho thua cuộc. Giai đoạn kết thúc đã ló dạng, Leo.

Hắn nắm lấy cánh tay của Lebenthal:

- Bây giờ, mình phải làm một cái gì...

- Nhưng mình có thể làm gì?

509 cảm thấy đầu óc quay cuồng như người say. Từ lâu hắn đã mất thói quen nói nhiều. Và cũng từ lâu, hắn chưa hề suy nghĩ nhiều như hôm nay. Hắn lấy chiếc răng vàng của Lohmann từ trong túi ra đưa cho Lebenthal:

- Của Lohmann. Chắc là không vào sổ. Bán được không?

Lebenthal thử sức nặng của khối vàng bé tí bằng mấy cử động của bàn tay. Hắn không lộ vẻ gì ngạc nhiên:

- Nguy hiểm. Chỉ có thể thương lượng với một kẻ nào có thể rời khỏi trại hoặc có liên lạc với bên ngoài.

- Làm cách nào cũng được. Mình sẽ đổi được gì? Cần phải làm gấp.

- Không thể quá gấp được. Một việc như thế này cần phải tính toán cẩn thận. Phải nhờ tới đầu óc, nếu không thì chúng ta sẽ bị xử giảo hoặc chẳng có một xu nhỏ nào.

- Có thể tính ngay đêm nay không?

Lebenthal buông rơi bàn tay cầm chiếc răng vàng xuống:

- 509, hôm qua bạn hãy còn sáng suốt mà.

- Hôm qua đã qua lâu lắm rồi.

Một tiếng đổ vỡ từ thành phố vọng lên và sau đó là một tiếng chuông ngân. Lửa đã thiêu rụi các

xà ngang của tháp giáo đường và cái chuông vừa rơi xuống.

Lebenthal rụt mình vào với vẻ sợ hãi:

- Chuyện gì vậy?

509 liếm môi:

- Một dấu hiệu, Leo. Một dấu hiệu cho thấy là hôm qua đã quá lâu rồi.

- Có phải cái chuông không? Tại sao chúng không đúc nó thành đại bác?

- Không biết được, có thể chúng quên. Bây giờ mình tính sao? Mình còn phải xoay xở cho những ngày không có bánh.

- Đêm nay chắc không được. Đây là đêm thứ Năm. Sinh hoạt cộng đồng hằng tuần tại Bộ Chỉ huy SS.

- Biết rồi. Nhưng đêm nay, mấy cô gái điếm ấy tới.

Lebenthal nhìn lên:

- Bạn cũng biết nữa à? Bằng cách nào?

- Bằng cách này hay cách khác. Tôi biết, Berger biết, Bucher biết và Ahasver cũng biết.

- Còn ai nữa không?

- Hết rồi.

- Thế là các bạn hiểu cả. Tôi không ngờ là bị theo dõi. Phải cẩn thận hơn mới được. Được rồi, cứ tính chuyện đêm nay.

509 bảo:

- Leo, cố bán cho được cái răng đó đêm nay. Đó là vấn đề quan trọng hơn. Phần kia tôi sẽ thay bạn. Đưa tiền cho tôi. Tôi đã có cách. Không khó khăn gì.

- Bạn biết làm thế nào rồi chớ?

- Biết. Ngồi chờ ở chỗ đất lõm.

Lebenthal nghĩ ngợi một lúc rồi bảo:

- Có một gã trong đội vận tải. Ngày mai hắn lái xe xuống phố. Sẽ cố gắng xem hắn có cắn câu không. Được. Có thể tôi sẽ trở lại kịp để đổi chác.

Hắn trao chiếc răng vàng cho 509. Ngạc nhiên, 509 hỏi:

- Sao lại đưa tôi? Bạn cứ giữ có phải tiện hơn không?

Lebenthal lắc đầu với một chút bực dọc:

- Bây giờ bạn đã biết cách bán buôn, đổi chác rồi, tại sao không hiểu là đừng để cho chúng nó

có cơ hội phỗng tay trên. Nếu điều đình xong tôi sẽ trở lại lấy. Trong khi đó, bạn giấu nó đi. Nào, hãy nghe tôi...

509 nằm sát xuống chỗ đất lõm kế hàng rào kẽm gai. Ở đấy, bức rào bắt đầu vòng quanh nên các trạm canh có trí súng máy khó nhìn thấy - nhất là vào đêm có sương mù. Nhóm Lão Làng đã khám phá chỗ ẩn núp này từ lâu, nhưng chỉ có một mình Lebenthal biết lợi dụng nơi đó để làm ăn từ nhiều tuần qua.

Khoảnh đất phía ngoài trại trải dài hàng trăm thước là khu cấm địa, chỉ có người mang giấy phép đặc biệt của bọn SS mới được đi qua. Cả một khu vực rộng đó đã được khai quang và tầm súng đại liên lúc nào cũng sẵn sàng quét ngang qua.

Lebenthal vốn có giác quan thứ sáu về mọi vấn đề liên quan tới thực phẩm, đã quan sát kỹ diễn biến của những đêm thứ Năm suốt mấy tháng qua và nhận thấy sự đi lại đều đặn của hai cô gái qua vùng đất cấm đó. Mỗi lần như thế, họ đi sát bên phía Tiểu trại. Hai cô gái đó là chiêu đãi viên của quán con Dơi, một quán rượu bẩn thỉu ở ngoại ô thành phố. Họ tới làm kẻ giúp vui cho những buổi dạ hội văn nghệ của bọn SS. Bọn SS cho phép họ đi qua khu cấm địa vì nếu không, họ sẽ phải đi vòng và mất ít nhất là hai tiếng đồng hồ. Trong thời gian họ đi vào vùng này, hàng rào thép chạy dọc theo Tiểu trại được ngưng châm điện. Cơ quan điều hành của trại không hề hay biết việc này. Vả lại, chắc chắn chẳng có gì xảy ra vì không một tù nhân nào của Tiểu trại có đủ sức đào thoát cả.

Một hôm, có lẽ vì trắc ẩn một trong hai cô gái điếm đã ném một mẩu bánh mì qua rào kẽm gai giữa lúc Lebenthal tình cờ có mặt gần nơi đó. Một vài câu trao đổi trong bóng tối bắt đầu có hiệu lực... và kể từ hôm đó, các cô gái mãi dâm ấy thỉnh thoảng mang theo một vài món ăn bán cho Lebenthal, nhất là trong những đêm mưa hoặc có sương mù. Họ ném đồ ăn qua hàng rào trong khi giả vờ sửa lại bít tất hoặc giũ cát khỏi giày. Trại hoàn toàn chìm khuất trong bóng tối và bên phía này, lính canh thường ngủ gà ngủ gật. Cho dầu có tên lính nào nghi ngờ đi nữa, hắn cũng không dám bắn vào các cô gái kia. Và nếu muốn điều tra, hắn cũng phải mất ít nhất vài mươi phút, thời gian đó cũng đủ để phi tang.

509 nghe tiếng chuông của giáo đường thành phố rơi xuống. Một vầng lửa bắn lên và túa ra. Tiếp theo là tiếng còi từ xa của đội cứu hỏa.

Hắn không nhớ rõ là đã đợi mất bao lâu. Ở trại tập trung, thời gian là một ý niệm mơ hồ, vô nghĩa. Thình lình hắn nghe thấy tiếng người và tiếng bước chân. Trùm chiếc áo ngoài của Lebenthal lên, hắn bò tới sát bờ rào nghe ngóng. Từ phía trái, tiếng bước chân nhè nhẹ đi lần tới. Hắn nhìn ra sau. Trại tối om, hắn không thể nhìn ra được cả những người Hồi đi khập khễnh tới nhà cầu. Thay vào đó, hắn nghe tiếng gọi của một tên lính canh phía sau hai cô gái điếm:

- Đổi gác vào 12 giờ. Mình gặp nhau sau đó chớ?

- Được rồi, Arthur.

Tiếng bước chân tới gần hơn. Nhưng 509 còn phải mất thêm ít phút mới nhận ra bóng dáng của hai cô gái điếm. Hắn nhìn sang các pháo tháp. Trời tối, tối đến nỗi hắn không nhìn thấy được bọn lính canh... như thế bọn chúng cũng không thể thấy hắn. Thận trọng hắn bắt đầu huýt gió.

Hai cô gái điếm dừng lại. Một người hỏi:

- Ông ở đâu?

509 đưa một cánh tay lên vẫy vẫy.

- À thấy rồi. Có tiền đó không?

- Có. Các cô đem theo những gì?

- Đưa ba đồng Mark đi.

Với một cái que dài, 509 đẩy túi tiền ra đường. Một cô gái khom xuống, lấy tiền ra và đếm thật mau. Cô gái kia bảo:

- Đón bắt lấy!

Cả hai lấy một số khoai tây trong hai túi áo choàng ném qua bờ rào. 509 cố dùng vạt áo của Lebenthal đón bắt. Cô gái điếm mập mạp hơn lại bảo:

- Bánh mì đây.

509 nhìn những mẩu bánh bay vụt qua rào kẽm. Hắn thu lượm thật nhanh. Hai cô gái điếm toan bỏ đi thì 509 huýt gió. Cô mập mạp hỏi:

- Cái gì nữa?

- Mấy cô có thể mang nhiều hơn nữa không?

- Tuần tới?

- Không. Tôi muốn nói tới chuyến trở về. Thế nào mấy người SS cũng cho các cô một ít gì.

Cô mập mạp nghiêng mình tới:

- Có phải ông là người cũ không?

Cô gái kia hớt lời:

- Họ giống nhau như một, Fritzie.

509 thì thầm:

- Tôi sẽ chờ ở đây. Vẫn còn tiền.

- Bao nhiêu?

- Ba Marks.

Cô mảnh khảnh bảo:

- Thôi mình đi, Fritzie.

Suốt thời gian này, cô ta giậm chân tại chỗ để cho bọn lính canh tưởng rằng họ tiếp tục đi.

- Tôi có thể chờ suốt đêm. Năm đồng.

Cô gái điếm tên Fritzie hỏi:

- Ông là người mới hả? Người kia đâu? Chết rồi sao?

- Bệnh. Hắn nhờ tôi thay. Năm đồng. Có thể nhiều hơn.

- Thôi đi, Fritzie. Đứng lâu không được đâu.

- Được rồi, để xem. Ông cứ chờ ở đây.

Họ tiếp tục đi. 509 nghe thấy tiếng lào xào của y phục. Hắn bò về chỗ cũ, kéo lê chiếc áo theo và nằm xuống thở mệt nhọc. Hắn có cảm tưởng như đổ mồ hôi nhưng thân hắn vẫn khô ráo.

Vừa lúc nhìn quanh, hắn thấy Lebenthal.

- Xong rồi chớ?

- Xong rồi. Khoai tây và bánh mì.

- Đồ súc vật! Quân hút máu! Mua trong trại cũng đắt tới thế này là cùng. Một Mark rưỡi là đúng giá. Với ba Marks là phải có thêm xúc xích. Bạn thấy chưa? Không rành nghề là bị hớ.

509 không cần nghe, hắn bảo:

- Chia đôi đi, Leo.

Họ bò về phía sau trại và lựa khoai tây với bánh mì để riêng ra. Lebenthal bảo:

- Tôi cần khoai tây để đổi chác, sáng mai.

- Không. Chúng tôi cũng cần đủ thứ.

Lebenthal quắc mắt:

- Vậy à? Như thế lần tới tôi đào đâu ra tiền?

- Chắc chắn là bạn còn tiền mặt.

- Bạn mà biết cóc khô gì!

Cả hai đang chống mình trên hai tay hai chân, trông như hai con thú dữ đang gầm gừ nhau. 509 phá tan bầu không khí nặng nề:

- Bọn họ hứa sẽ đem thêm khi trở về. Đồ ăn ả đó ngon và dễ đổi chác hơn. Tôi bảo họ là mình còn 5 Marks.

- Bạn có tiền thì cứ xoay xở lấy.

509 nhìn thẳng vào mắt Lebenthal. Cuối cùng Lebenthal nhìn nơi khác rồi buông mình xuống chống bằng hai khuỷu tay. Hắn rên nho nhỏ:

- Bạn phá hoại cuộc làm ăn của tôi. Thật sự bạn muốn gì? Tại sao bạn xen vào mọi việc?

509 cố cưỡng lại ý định nhai nuốt củ khoai, nuốt thật mau hết củ này tới củ khác, nuốt tất cả trước khi có người ngăn cản. Lebenthal tiếp tục rên:

- Phá hoại mọi thứ. Xài tiền như đồ ngu... Bây giờ làm sao kiếm ra tiền?

Những củ khoai. 509 ngửi thấy chúng. Bánh mì. Thình lình bàn tay hắn không tuân lệnh đầu óc hắn. Ăn! Nhai! Nuốt! Mau! Thật mau! Hắn quay đầu sang phía khác và nói hết sức khó khăn:

- Mình còn cái răng vàng chắc chắn sẽ đổi được một thứ gì.

- Đêm nay không được rồi. Cần phải có thời gian. Chưa chắc lắm đâu. Nắm trong tay rồi mới biết.

509 nghĩ chẳng biết hắn có đói không. Hắn nói gì thế? Dạ dầy hắn không bị xé nát từng mảnh sao?

- Leo, hãy nghĩ tới Lohmann. Chờ quá lâu thì trễ mất. Bọn mình tính từng ngày.

Từ phía trại phụ nữ một tiếng thét lanh lảnh vang lên... như tiếng của loài chim đang kinh hãi. Một người Hồi đang đứng gần đó với một chân, hai tay duỗi thẳng lên trời. Một người nữa đang cố đỡ cho hắn khỏi ngã trông như cả hai đang múa một vũ điệu kỳ dị. Trong khoảnh khắc, họ lảo đảo rồi ngã tẻ như củi khô. Tiếng kêu lanh lảnh ngừng lại.

509 xoay người lại:

- Khi chúng ta giống họ, không còn gì để cứu vãn nữa. Chúng ta phải chống lại, Leo...

- Chống lại... bằng cách nào?

- Phải chống lại...

509 đã bình tĩnh lại. Cơn xúc động đã qua. Mùi bánh mì không làm mờ mắt nữa. Hắn kề miệng sát vào tai Lebenthal:

- Để sau nay còn có dịp trả thù...

Lebenthal co người lại:

- Tôi không muõn dính dáng tới chuyện đó.

509 cười mệt mỏi:

- Bạn không muốn là phải. Chỉ giỏi xoay xở thôi.

Lebenthal im lặng một lúc lâu rồi cho tay vào túi đếm lấy vài đồng tiền và trao cho 509:

- Ba Marks đây. Hết rồi. Thỏa mãn chưa?

509 lấy tiền, không trả lời. Lebenthal chia bánh và khoai ra.

- Mười hai phần. Ít quá.

- Mười một phần thôi. Lohmann đâu có cần thứ này, phải không?

- Cũng được, mười một phần.

- Leo, mang giùm vào cho Berger. Họ đang chờ.

- Được, đây là phần của bạn. Có chờ hai con điếm ấy trở lại không?

- Phải chờ.

- Vẫn còn dư thì giờ. Chúng chỉ trở lại sau một, hai tiếng đồng hồ.

- Cũng được. Tôi vẫn đợi ở đây.

Lebenthal nhún vai:

- Nếu họ cũng mang bao nhiêu thứ như lúc nãy thì uổng công. Tôi có thể đòi nhiều hơn ở Đại trại. Loài súc vật, bán giá cắt cổ!

- Được rồi, Leo. Tôi sẽ cố đòi nhiều hơn.

Sáu

Neubauer ngồi ở văn phòng. Đối diện hắn là bác sĩ Wiese, một con người hình thù như khỉ với da mặt lốm đốm tàn nhang và một bộ râu đỏ hoe vô trật tự.

Neubauer có vẻ bực bội. Hôm ấy là một trong những ngày mà mọi việc đều có vẻ bất lợi. Tin tức trên mặt báo cho thấy có sự dè dặt nhiều hơn, ở nhà vợ hắn bỗng biến tánh, con gái hắn vừa dọn dẹp vừa khóc thút thít, hai luật sư trả lại hắn những căn phòng họ đã thuê khá lâu trong thương xá... và bây giờ đến lượt tên lang băm thô bỉ này đòi hỏi thái quá.

Hắn hỏi với giọng chán chường:

- Như vậy bác sĩ cần bao nhiêu đứa?

- Ngay lúc này chỉ cần sáu thôi. Suy nhược về thể chất.

Wiese không phải là bác sĩ của trại tập trung. Hắn làm chủ một bệnh viện tư ở ngoại ô và nuôi cao vọng trở thành một khoa học gia. Cũng như nhiều y sĩ khác, hắn dùng người làm vật thí nghiệm, và chính trại tập trung đã nhiều lần cung ứng tù nhân cho hắn trong mục đích ấy. Hắn là chỗ quen biết của viên Tỉnh trưởng cũ cho nên không một ai hỏi hắn nhiều về cách sử dụng các tù nhân. Người ta chỉ biết là sau đó, thi thể của những người tù bao giờ cũng được gởi trả lại đầy đủ để đưa vào lò thiêu xác. Bao nhiêu đó đã đủ rồi.

- Bác sĩ cần họ để thí nghiệm cho y khoa?

Wiese cười. Hàm răng ngay dưới bộ râu hắn trông lớn một cách nhức mắt:

- Vâng. Thí nghiệm cho quân đội. Dĩ nhiên là vẫn phải giữ bí mật.

- À, bí mật...

Neubauer thở khó nhọc. Hắn không chịu đựng nổi giọng kẻ cả của hạng người như Wiese. Chỗ nào cũng có bọn họ chen vào và tỏ ra ngạo mạn đối với những người chiến đấu kỳ cựu. Hắn bảo:

- Bác sĩ muốn lấy bao nhiêu đứa cũng được. Chúng tôi rất vui lòng nếu bọn chúng còn có thể hữu dụng. Điều mà chúng tôi cần là lệnh chuyển giao.

Wiese nhìn lên với vẻ ngạc nhiên:

- Lệnh chuyển giao?

- Đúng vậy. Một lệnh chuyển giao từ thượng cấp của tôi.

- Nhưng sao vậy... tôi không hiểu..

Neubauer cố che đậy sự khoái trá. Hắn đã chờ đợi sự ngạc nhiên của Wiese. Bác sĩ Wiese lặp lại:

- Tôi không hiểu... Từ trước tới nay có bao giờ phải thế đâu.

Neubauer cũng biết thế. Wiese không cần xin phép vì hắn quen biết với viên Tỉnh trưởng. Tuy

nhiên, nhân vật có quyền thế đó đã bị đẩy ra mặt trận vì bị tố dính líu tới nhiều việc mờ ám. Bây giờ Neubauer có dịp làm khó dễ. Hắn cố dùng giọng khả ải:

- Tất cả chỉ là thủ tục thôi. Nếu quân đội cấp cho bác sĩ một giấy phép, bác sĩ có thể lấy chúng đi mà không gặp bất cứ một trở ngại nhỏ nào.

Wiese không lưu tâm tới vấn đề này, hắn chỉ dùng quân đội như tấm bình phong. Neubauer thừa sức hiểu. Wiese bứt bứt mấy sợi râu:

- Thật tình tôi chẳng hiểu gì cả. Từ trước tới nay tôi vẫn lấy người chẳng có gì khó khăn.

- Để thí nghiệm? Chính tôi đã giao?

- Tôi lấy tù nhân của trại này.

Neubauer nhấc máy điện thoại lên:

- Chắc có sự ngộ nhận. Để tôi hỏi lại xem.

Hắn không cần phải hỏi vì đã quá biết. Sau vài câu điện đàm, hắn đặt máy xuống:

- Đúng như tôi đoán, thưa bác sĩ. Trước đây bác sĩ chỉ xin người làm việc nhẹ thôi, về vấn đề này chúng tôi khỏi phải làm thủ tục gì cả. Mỗi ngày trại cung cấp tù cho hàng chục cơ xưởng... Trong trường hợp ấy, tù nhân vẫn thuộc quyền giám thị của trại. Trường hợp của bác sĩ thì khác, bởi vì bác sĩ dùng chúng để thí nghiệm về y khoa. Do đó, cần phải có lệnh của cấp trên.

Wiese lắc lắc cái đầu khó coi:

- Nhưng chung quy cũng vậy thôi. Bọn tù cũng dùng để thí nghiệm như từ trước tới nay.

Neubauer ngửa người ra:

- Vấn đề đó tôi không rõ lắm. Tôi chỉ biết qua các hồ sơ. Theo tôi thì nên cho nó dừng lại tại chỗ. Chắc chắn là bác sĩ không muốn nhà chức trách lưu ý về sự lầm lẫn đó.

Wiese ngồi im lặng một lúc lâu. Hắn nhận ra chính hắn đã tự gài bẫy hắn. Sau cùng hắn hỏi:

- Nếu tôi xin người làm công việc nhẹ, Đại tá có vui lòng không?

- Chắc hẳn chớ. Bộ phận lao tác của tôi chỉ lo về việc đó.

- Tốt. Như vậy tôi xin sáu người làm công việc nhẹ.

Neubauer cảm thấy hứng thú với chiến thắng không mấy vẻ vang:

- Nhưng, thưa bác sĩ! Thành thật mà nói, tôi không làm sao hiểu nổi có sự thay đổi đột ngột như thế. Trước tiên, bác sĩ muốn lấy người để thí nghiệm, bây giờ lại muốn mượn người làm công việc nhẹ. Những tù nhân mà thể chất hoàn toàn suy nhược thì vá một đôi bít tất cũng không nổi, bác sĩ hãy tin tôi.

Wiese nuốt nước bọt, đứng lên thật mau và lấy mũ. Neubauer cũng đứng lên. Hắn thỏa mãn vì đã chọc phá được Wiese nhưng không muốn biến tên thầy thuốc này thành kẻ thù thực sự. Biết đâu, một ngày nào đó, viên Tỉnh trưởng kia sẽ trở về đây. Hắn bảo:

- Thưa bác sĩ, tôi có một vài ý kiến.

Wiese quay lại. Mặt hắn tái xanh. Những đốm tàn nhang lộ rõ ra trên màu da nhợt nhạt:

- Ý kiến Đại tá ra sao?

- Nếu bác sĩ cần người gấp, bác sĩ có thể xin những tên tù tình nguyện. Việc này không cần thủ tục. Khi một tù nhân tình nguyện hiến thể xác cho khoa học, chúng tôi không có gì để ngăn cản cả. Tuy không hoàn toàn chánh thức nhưng tôi cũng không bị ràng buộc bao nhiêu, đặc biệt là với bọn chết đói ở Tiểu trại. Chúng chỉ ký tên nhìn nhận đã tình nguyện là xong.

Wiese không trả lời ngay. Neubauer nói tiếp với vẻ nhiệt thành:

- Trong trường hợp này, việc trả thù lao coi như không cần thiết. Bác sĩ thấy đó, tôi vẫn cố làm hết sức mình.

Wiese vẫn nghi ngại:

- Tôi không hiểu tại sao Đại tá bỗng dưng khó khăn đến thế. Tôi phục vụ cho Tổ quốc...

- Chúng ta đều làm như thế cả. Tôi cũng chẳng khó khăn gì đâu. Đó chỉ là nguyên tắc. Với một thiên tài khoa học như bác sĩ, điều đó không cần thiết, nhưng với chúng tôi thì là cả một nửa thế giới.

- Như vậy tôi sẽ có sáu người tình nguyện?

- Sáu hoặc hơn nữa, tùy bác sĩ muốn. Tôi sẽ nhờ Trại trưởng đi một vòng tới Tiểu trại. Weber là người rất được việc.

- Tốt lắm. Cảm ơn.

- Không dám!

Wiese rời văn phòng. Neubauer nhấc máy nói lên ra chỉ thị cho Weber:

- Cứ để cho hắn tự chán nản. Không bắt buộc bằng lệnh. Chỉ có tình nguyên thôi. Nếu không ai chịu tình nguyện thì đành vậy.

Hắn cười giọng đều giả rồi đặt máy xuống. Cơn khó chịu lúc nãy đã tan biến. Hắn thích thú vì đã được dịp chứng tỏ cho những tay "học phiệt" ấy biết là lời nói của hắn cũng có giá trị đó chớ. Tạo ra chuyện tình nguyện cũng là một ý kiến hay. Wiese sẽ hết sức khó khăn trong việc tìm người vì hầu hết tù nhân đều biết số phận sẽ ra sao. Ngay cả viên Y sĩ của trại cũng tưởng mình là khoa học gia đang nhặt nhạnh các tù nhân để dành khi cần thí nghiệm. Neubauer nhăn mặt. Hắn quyết định chút nữa sẽ hỏi xem mọi việc diễn tiến ra sao.

Lebenthal hỏi:

- Còn thấy ra vết thương không?

Berger đáp:

- Rất khó nhìn ra. Bọn SS chắc không thấy được đâu. Đó là chiếc răng trong cùng. Trong chốc lát là hàm sẽ cứng lại.

Họ đã đặt xác của Lohmann ngay trước lao xá. Giờ điểm danh buổi sáng đã qua. Họ đang chờ chuyến xe lấy xác.

Ahasver đứng bên cạnh 509. Môi ông ta động đậy. 509 bảo:

- Khỏi phải đọc kinh Kaddish cho hắn. Anh ta là tín đồ Tin Lành.

Ahasver nhìn lên:

- Tôi có làm gì hại hắn đâu.

Và ông lão tiếp tục đọc thì thầm. Bucher ra tới nơi. Phía sau hắn là Karel cậu bé Tiệp Khắc. Chân của nó ốm như tăm và khuôn mặt chỉ bằng một nắm tay. Nó đi lảo đảo.

509 bảo:

- Trở vào đi Karel! Ngoài này lạnh lắm.

Thằng bé lắc đầu và tiếp tục đi tới. 509 biết tại sao thằng bé muốn có mặt. Thỉnh thoảng Lohmann cho nó một ít bánh mì. Và đây là tang lễ của Lohmann, tức là con đường ra nghĩa trang, là những tràng hoa có hương nồng, là cầu nguyện và khóc kể, là mọi nghi thức mà họ có thể làm cho người quá cố... nhưng ở đây, tang lễ là đứng nhìn người chết với đôi mắt ráo hoảnh.

Berger lên tiếng:

- Xe tới kìa.

Vào những năm đầu, trại chỉ có những người khiêng xác, nhưng rồi số tù chết càng ngày càng gia tăng, người ta phải dùng tới một cỗ xe được kéo bởi một con ngựa nhỏ. Con ngựa chết và bây giờ thay vào là chiếc xe vận tải giống như xe chở các loại gia súc từ lò sát sanh ra. Chiếc xe phải đi từ lao xá này sang lao xá khác để lấy xác.

- Có bọn khiêng xác không?

- Không.

- Vậy là mình phải lo liệu đấy. Gọi Westhof và Meyer.

Lebenthal nói khẽ:

- Đôi giày. Mình quên mất. Còn xài được.

- Đúng rồi nhưng phải có cái gì để bao chân.

- Còn một đôi rách tươm của Buchbaum trong phòng, để tôi lấy ra.

509 nói:

- Hãy đứng thành vòng tròn. Mau lên! Đừng để ai thấy tôi.

Hắn quỳ xuống bên cạnh Lohmann. Các tù nhân khác vây quanh trong khi chiếc xe lấy xác dừng lại trước lao xá 17. Họ che hướng nhìn của toán người trên xe và của các tên lính canh từ các tháp gần đó.

Bàn chân của Lohmann chỉ còn xương nên chiếc giày đã trở nên quá rộng. 509 lấy ra chẳng mấy khó khăn.

- Đôi giày kia đâu? Mau lên, Leo!

- Đây...

Lebenthal giấu đôi giày rách dưới vạt áo. Hắn bước chen vào giữa rồi thả đôi giày rơi xuống trước mặt 509. Lấy đôi của 509 trao, hắn nhét vào vạt áo rồi trở vào trong. Mang xong đôi giày rách vào chân Lohmann, 509 đứng lên, choáng váng. Chiếc xe đã tới lao xá 18.

- Ai lái xe?

- Trật tự viên Strochschneider.

Lebenthal trở ra. 509 gần như nói một mình:

- Tại sao mình lại quên? Đế giày vẫn còn tốt.

- Bán được không?

- Đổi đồ ăn.

- Được rồi.

Xe đã tới gần. Lohmann nằm dài dưới nắng. Miệng hắn trẹo một bên, mồm hơi há ra. Một trong hai mắt hắn chiếu ra màu vàng của loại nút bằng sừng. Không ai nói gì nữa cả. Mọi người nhìn vào hắn. Hắn đã xa rời họ vĩnh viễn.

Người ta đang lấy xác ở khu B và khu C. Trật tự viên Strochschneider quát tháo:

- Mau lên! Ném mấy xác sình đó lên đi!

Sáng nay, khu D chỉ có bốn người chết. Ba cái xác vừa chồng lên đã choáng hết chỗ. Nhóm Lão Làng bỗng hoang mang không biết đặt Lobmann vào đâu. Những cái xác trên xe đã chất lên quá cao. Phần lớn đều cứng ra.

Strochschneider lại quát:

- Để trên cao! Chân cẳng để đâu. Vài đứa trèo lên, đồ heo chỏ! Bọn bây chỉ còn làm có bấy nhiêu thôi. Chất xác chết và chết.

509 gọi:

- Bucher! Westhof! Tới đây!

Berger, 509, Ahasver và Lebenthal nâng Bucher lên xe cùng Westhof. Bucher mới đứng lên đã lảo đảo. Hắn chụp vào một xác chết chưa cứng hẳn nên cả hai đều rơi xuống.

Strochschneider gầm gừ:

- Đồ trời đánh! Làm cái gì vậy?

Berger nói nhỏ:

- Mau lêu Bucher! Làm lại!

Họ vừa thở hổn hển vừa day Bucher lên. Lần này hắn đứng vững. 509 bảo:

- Đưa cái xác kia lên trước. Nó còn mềm, dễ đẩy lên.

Đó là một cái xác đàn bà nặng hơn những cái xác bình thường trong trại. Người phụ nữ này vẫn còn vành môi, chết không phải vì đói. Ngực bà ta vẫn còn đầy, không phải là nữ tù nhân của trại này, bởi vì nếu ở đây, bà ta chỉ còn da bọc xương thôi. Rất có thể người đàn bà đó ở trong trại giam những người Do Thái có chứng chỉ tạm trú của miền Nam Mỹ: ở đó các gia đình được sống chung nhau.

Tên trật tự viên bước xuống xe, trông thấy xác người đàn bà, hắn lại chửi tục tằn:

- Nối máu dâm hả? Bọn con trừu!

Chửi xong hắn cười khoái trá. Là trật tự viên của toán lấy xác, hắn khỏi phải đích thân lái xe nhưng hắn thích lái vì đây là chiếc xe hơi. Trước kia hắn là tài xế nên bây giờ mỗi khi ngồi vào chỗ tay lái là hắn cảm thấy vui tươi.

Phải tám người mới đưa nổi cái xác đàn bà lên. Thế mà họ thở không ra hơi. Và trong khi tên tù trật tự viên nhổ nước thuốc lá vào họ, họ nâng Lohmann lên xe. Xác của người bạn họ quá nhẹ so với xác của người phự nữ kia.

Berger dặn nhỏ:

- Nêm hắn cho thật chắc. Móc tay vào các cánh tay kia.

Cuối cùng, họ chèn được hai cánh tay của Lobmann vào phía dưới mèn xe.

- Xong rồi.

Bucher vừa nói vừa buông mình xuống đất.

- Xong rồi, đồ cào cào, châu chấu!

Tên tù trật tự viên mắng xong lại cười to. Mười bộ xương người làm việc vội vã làm hắn nhờ tới những con châu chấu khổng lồ kéo lôi xác chết của một con châu chấu khác. “Đồ cào cào, châu chấu!” Hắn nhìn nhóm Lão Làng và lặp lại. Họ không cười. Họ đang thở hổn hển và bận nhìn vào chiếc xe, nơi bàn chân của người chết thò ra. Trong số những bàn chân ấy có một đôi chân của trẻ em mang giày trắng lem luốc.

Strocbschneider về chỗ tay lái và hỏi:

- Kỳ tới, ai là người trong các bạn thương hàn ở đây được đi xe?

Không ai trả lời. Mặt hắn sa sầm, hắn lại chửi:

- Quân bẩn thỉu. Đồ câm!

Hắn đạp mạnh ga. Máy xe nổ như một tràng súng máy. Các bộ xương vội vàng nhảy tránh. Hắn gục gặc đầu khoan khoái và cho xe phóng đi.

Họ đứng trong vàng khói xăng. Lebenthal ho rồi chửi:

- Đồ heo mập ngạo mạn!

509 vẫn đứng trong vầng khói:

- Cũng là một cách trừ rận.

Berger đang trên đường sang lò thiêu xác thì thấy Weber và Wiese đang đi tới. Ông ta khập khểnh trở lại báo động:

- Weber sắp tới! Đi với hắn có Handke và một người mặc thường phục. Chắc tên bác sĩ chuột bạch. Hãy coi chừng!

Lao xá nhốn nháo lên. Sĩ quan cao cấp ít khi tới Tiểu trại. Mọi người đều hiểu sắp có chuyện quan trọng. 509 gọi:

- Ahasver, giấu ngay con chó chăn cừu!

- Họ có lục soát không?

- Có thể không. Còn một người mặc thường phục nữa.

- Họ tới đâu rồi? Còn đủ thì giờ không?

- Còn. Mau lên!

Con chó chăn cừu ngoan ngoãn nằm yên trong khi ông lão Ahasver gãi nhẹ lên mình hắn và 509 trói chặt chân tay hắn lại. Chưa bao giờ hắn vùng chạy cả nhưng cuộc viếng thăm này có vẻ bất thường nên tránh được rắc rối là tốt hơn. Ahasver nhét giẻ vào miệng người tù điên vừa đủ để hắn thở chớ không sủa được. Họ đẩy hắn vào một góc tối.

Ahasver bảo:

- Nằm đây! Nằm yên nghe!

Con chó chăn cừu toan ngồi lên. Ahasver đưa tay dọa:

- Nằm xuống! Nằm tại chỗ!

Người điên vâng lời ngay.

Bên ngoài Handke quát lớn:

- Tất cả bước ra!

Các bộ xương xô đẩy nhau và xếp thành hàng. Những người không đi nổi cũng được đỡ theo hoặc khiêng ra.

Weber nhìn Wiese:

- Bác sĩ cần những đứa như thế này chớ gì?

Cánh mũi Wiese phập phồng như đang ngửi thấy mùi ngon. Hắn bảo nhỏ:

- Đúng là những mẫu thí nghiệm tốt.

Rồi hắn đeo kính gọng sừng vào, ung dung duyệt xét đoàn tù.

Weber hỏi:

- Bác sĩ cần chọn lựa?

Wiese ho khẽ:

- Còn câu chuyện... tình nguyện...

- Thôi được, tùy bác sĩ. Sáu người làm việc nhẹ bước ra!

Không một ai động đậy. Mặt Weber đỏ lẻn. Các đại diện lao xá lặp lại lớn tiếng lệnh của Weber và xô một vài người tới. Weber đi dài theo các dãy tù và hắn chợt thấy ông lão Ahasyer đứng ở hàng cuối của lao xá 22. Hắn nói to:

- Tên này! Tên già có râu! Bước ra! Bộ không biết ở đây cấm chạy bậy bạ hả? Đại diện lao xá đâu? Lôi cổ tên già này ra!

Ahasver bước ra. Wiese lẩm bẩm:

- Già quá.

Và hắn giữ Weber lại:

- Khoan đã! Chúng ta áp dụng phương cách khác.

Rồi nắn lấy giọng ôn tồn:

- Các người nghe đây! Các người cần phải vào bệnh viện. Vào tất cả. Bệnh xá của trại đã hết chỗ trống rồi. Tôi có thể giúp các người sáu chỗ để điều trị. Các người cần cháo, thịt và thức ăn bổ dưỡng. Sáu người nào xét thấy cần hơn tất cả, hãy bước ra!

Từ khu B, một bộ xương thất thểu ra hàng và đứng yên.

Wiese ngắm nhìn rồi bảo:

- Tốt, bạn là kẻ biết lẽ phải. Chúng tôi sẽ bồi dưỡng cho.

Một người tù nữa bước ra. Rồi thêm một người. Họ đều là những tù nhân mới.

- Mau lên! Ba người nữa!

Weber giận dữ hét lớn. Hắn nhận thấy ý kiến của Neubauer về vấn đề tình nguyện là dại dột. Chỉ cần ngồi ở văn phòng ra lệnh gọi sáu tên là xong.

Khóe miệng của Wiese xệ xuống:

- Tôi đích thân bảo đảm cung cấp cho các người đầy đủ thực phẩm. Thịt, ca-cao, súp...

Weber bực bội:

- Thưa bác sĩ, bọn ngu này không quen nghe nói theo kiểu đó.

Bộ xương Wessya đứng bên cạnh 509 dường như bị thôi miên:

- Thịt hả?

Wiese quay lại nhìn hắn:

- Đúng vậy, người bạn, có thịt mỗi ngày.

Wessya nhai miệng không. 509 thức tỉnh hắn bằng một cái thúc khuỷu tay.

Tuy chỉ là một cử động kín đáo nhưng Weber cũng nhìn ra. Hắn đá vào bụng 509:

- Đồ tạp chủng!

Theo ý của Weber thì cú đá chẳng có gì nặng, chỉ là một đòn cảnh cảo chớ không phải trừng phạt. Nhưng 509 đã ngã lăn ra.

- Đứng lên, quân gian trả!

Wiese nắm giữ Weber lại và bảo nhỏ:

- Chớ làm thế. Tôi muốn họ nguyên vẹn.

Hắn khom xuống xem xét 509. Một lúc sau 509 mở mắt ra. Hắn không nhìn Wiese mà nhìn Weber. Wiese đứng thẳng lên:

- Ông cần vào bệnh viện. Chúng tôi săn sóc cho.

509 ngồi dậy với tất cả khó khăn. Hắn thở hổn hển:

- Tôi không bị thương.

Wiese cười:

- Là y sĩ, tôi biết rõ hơn ông.

Hắn xoay sang Weber:

- Vậy là thêm hai người nữa. Người cuối cùng phải trẻ hơn.

Hắn chỉ vào Bucher "Người này chẳng hạn..."

- Bước ra!

Bucher bước ra đứng cạnh 509. Nhớ lỗ trống này, Weber nhìn thấy thằng bé Tiệp Khắc - Karel. Hắn hỏi:

- Bác sĩ có cần thêm nữa không?

- Cám ơn, tôi chỉ cần những người trưởng thành thôi. Cám ơn nhiều.

- Được rồi. Tất cả sáu người tới trình diện tại văn phòng trong vòng 15 phút. Đại diện lao xá! Ghi số đính bài của chúng. Đi tắm rửa đi, bọn hôi thúi!

Họ đứng sững như bị trời trồng. Không một ai lên tiếng. Họ hiểu chuyện gì phải xảy ra. Chỉ một mình Wassya nhăn mặt. Hắn là kẻ xấu chứng đói nên dễ tin lời của Wiese. Ba người tù mới nhìn vào khoảng trống một cách vô hồn, họ sẵn sàng ngoan ngoãn tuân theo bất cứ lệnh nào, ngay cả việc phải chạy đâm sầm vào hàng rào điện. Ahasver rên rỉ dưới đất. Sau khi Weber và Wiese đi rồi, Handke đã đánh ông ta bằng gậy.

- Josef!

Có tiếng gọi yếu ớt từ trại phụ nữ. Bucher không nhúc nhích. Berger lay động hắn:

- Ruth Holland kìa.

Trại giam đàn bà nằm bên trái của Tiểu trại, bị ngăn cách bởi một hàng rào đôi không châm điện. Bên đó chỉ có hai lao xá nhỏ được dựng lên trong chiến tranh, khi các cuộc bắt bớ tập thể bắt đầu. Trước đó, trại Mellern không hề có nữ tù nhân.

Hai năm trước, Bucher đã làm việc tại đó luôn nhiều tuần. Hắn làm thợ mộc. Nhờ đó mà hắn gặp Ruth Holland. Thỉnh thoảng họ có gặp nhau và trò chuyện kín đáo. Rồi Bucher bị đổi sang một toán lao tác khác. Họ chỉ gặp lại nhau từ ngày Bucher bị đưa sang Tiểu trại. Vào một vài đêm dày sương mù, họ ra sát bờ rào to nhỏ với nhau.

Ruth Holland đứng phía sau hàng rào kẽm gai ngăn cách hai trại. Vạt áo phùng phình lất phất quanh đôi chân khẳng khiu của cô ta.

- Josef!

Bucher nhìn sang:

- Tránh chỗ khác đi, Ruth! Coi chừng bọn lính canh nổ súng!

Ruth lắc đầu. Tóc cô ta hớt ngắn và xám đục.

- Đừng đi Josef, cứ ở lại, đi không được đâu!

Bucher nhìn 509 với ánh mắt cầu cứu. 509 đáp thay hắn:

- Chúng tôi sẽ trở lại.

- Anh ấy không trở lại được đâu. Tôi biết mà. Ông cũng biết.

Kuth áp hai bàn tay lên hàng rào dây thép:

- Không một người nào có thể trở lại.

Bucher nhìn lên các tháp canh:

- Vào trong đi, Ruth! Đứng đó nguy hiểm lắm.

- Không trở về được đâu. Mấy người đều biết hết mà.

509 không trả lời. Còn gì để nói nữa. Từ bên trong, hắn tự cho mình đã điếc. Hắn chẳng còn một chút tình cảm nào, cho kẻ khác cũng như cho hắn. Hắn chỉ cảm thấy mình chẳng còn cảm thấy gì nữa cả.

Ruth Holland vẫn không chịu im:

- Anh ấy không trở lại được đâu. Đừng để anh ấy đi.

Bưcher cúi gầm mặt xuống. Hắn chẳng biết phải nói gì.

Tiếng của Ruth lại vang lên đều đều như tiếng kinh cầu:

- Đừng để anh ấy đi. Thay một người khác vào. Anh ấy còn trẻ. Thay một người khác vào...

Không một ai trả lời. Mọi người đêu biết là Bucher bắt buộc phải đi. Handke đã ghi số đính bài rồi. Vả lại, đâu có ai chịu thay vào.

Họ đứng đó, người nọ nhìn người kia. Những người phải ra đi và những người còn ở lại. Họ nhìn nhau. Nếu bị sét đánh và chết tốt ngay có lẽ còn dễ chịu hơn đối với 509. Khó chịu bởi trong những cái nhìn nhau ấy còn có những lời lẽ giả dối không được nói ra: *Tại sao lại là tôi? Ngay tôi?* của phía bên này... và: *Cám ơn Thượng đế. Không phải là tôi! Không phải chính tôi!* của phía bên kia.

Ahasver từ từ ngồi lên. Trong một lúc, ông ta bị lóa mắt rồi chợt nhớ ra. Ông nói lầm thầm.

Berger quay mặt sang nơi khác. Người tù già nua bỗng nấc lên:

- Lỗi tại tôi. Tôi... bộ râu của tôi... vì vậy mà họ tới gần. Nếu không, họ còn đứng đằng kia...

Vừa tức tưởi, người tù già vừa bứt chòm râu với cả hai tay. Nước mắt tuôn ròng xuống. Ông lão không còn đủ sức để giựt đứt những sợi râu ra. Đầu ông ta gục tới gật lui. Berger lạnh lùng:

- Thôi, vào trong đi.

Abasver trố mắt nhìn lên rồi thình lình chụp úp xuống mặt đất kêu gào thảm thiết. 509 bảo:

- Chúng ta đi.

Lebenthal hỏi:

- Cái răng vàng đâu?

509 móc chiếc răng từ trong túi ra trao cho hắn. Lebenthal run rẩy khoát tay về phía thành phố:

- Thượng đế của bạn đấy! Những điềm lành và cột lửa!

509 lại mò trong túi áo. Lúc nãy, khi lấy chiếc răng ra hắn sờ trúng một mẩu bánh mì còn sót lại. Bây giờ mẩu bánh còn giúp ích gì cho hắn nữa. Hắn trao miếng bánh cho Lebenthal.

Lebenthal tức giận:

- Bạn ăn đi. Đó là phần của bạn.

- Không. Nó chẳng giúp ích được gì cho tôi nữa.

Một người Hồi liếc thấy mẩu bánh. Hắn luống cuống đi mau tới, miệng há hốc ra, chụp vào tay 509 và ngoạm miếng bánh. 509 đẩy hắn ra và đưa miếng bánh tới tận tay thằng bé Karel từ nãy giờ vẫn đứng yên bên cạnh hắn. Người Hồi bấu vào tay Karel. Thằng bé bình tĩnh đá vào ống quyển của người Hồi. Hắn loạng choạng lùi ra và bị những người khác đẩy tuốt ra xa hơn.

Karel hỏi 509 với giọng tự nhiên:

- Họ sẽ cho ông vào phòng hơi ngạt?

Berger quạu quọ:

- Karel, ở đây không có phòng hơi ngạt nào cả. Bộ không biết sao?

- Ở Birkenau họ cũng nói như vậy, nhưng tới khi họ đưa khăn và bảo đi tắm, thì lại là hơi ngạt.

Berger đẩy thằng bé sang một bên:

- Đi ăn bánh đi kẻo họ cướp bây giờ.

- Không sao đâu.

Thằng bé đáp xong, cho miếng bánh vào miệng. Nó đã lớn lên trong nhiều trai tập trung nên phản ứng và ngôn ngữ của nó chẳng làm sao khác hơn được.

509 giục:

- Thôi, chúng ta đi...

Ruth Holland khóc nức nở. Hai bàn tay của cô ta bấu vào hàng rào kẽm gai trông như những ngón chân chim.

- Thôi, đi!

509 thúc hối. Hắn ném một cái nhìn bao quát lên những người còn ở lại. Đa số đã lạnh lùng bò trở vào lao xá từ lâu. Ngoài sân chỉ còn những người của nhóm Lão Làng và một vài người khác. Bỗng nhiên 509 cảm thấy dường như có một cái gì to lớn và quan trọng cần phải nói ra, một cái gì mà mọi việc đều tùy thuộc vào. Hắn cố hết sức nhưng không thể đặt cái gì đó vào trong óc cũng như vào ngôn ngữ. Cuối cùng hắn chỉ nói được:

- Đừng quên chuyện này!

Không một ai lên tiếng. Hắn biết là họ có thể quên. Hắn đã từng chứng kiến những việc tương tự. Có lẽ Bucher sẽ chẳng quên vì hắn hãy còn trẻ nhưng hắn lại phải ra đi.

Họ bước đi loạng choạng. Họ không tắm theo lời của Weber. Đó là một lối đùa của hắn vì nước đã không đủ uống thì lấy đâu ra để tắm. Họ đi thẳng tới, không nhìn quanh. Họ đi qua cổng rào, nơi được gọi là địa ngục môn. Wassya liếm môi. Ba người tù mới vẫn bước như hình nhân bằng máy. Họ vượt qua các lao xá đầu tiên của trại lao tác. Các toán tù ở đây đã rời khỏi trại từ lâu. Lao xá trống vắng và ảm đạm, nhưng đối vời 509 chúng có vẻ là một nơi tốt nhất trên thế giới vì ở đó có sự sống, có an toàn. Hắn bỗng có ý định bò vào đó và trốn lánh chuyến đi chạm trán với tử thần này. Hắn lạnh lùng nghĩ tới... chỉ sớm có hai tháng. Có thể sớm có hai tuần thôi. Tất cả đều hỏng cả rồi. Hỏng cả.

- Đồng chí.

Một người tù đâu đó bỗng xuất hiện và gọi hắn, lúc bấy giờ hắn đang đi ngang lao xá 13. Người tù vừa gọi đứng trước cửa, mặt đầy râu ngắn. 509 nhìn lên rồi thì thầm:

- Đừng quên chuyện này!

Hắn không hề quen người tù ấy. Tuy nhiên, người tù của lao xá 13 trả lời mau:

- Chúng tôi sẽ không quên. Các bạn đi đâu?

Các tù nhân phải ở lại làm tạp dịch trong trại lao tác đã thấy Weber và Wiese đi về phía Tiểu trại. Họ linh cảm có chuyện quan trọng xảy ra.

509 dừng bước. Hắn nhìn người tù có râu ngắn. Bỗng nhiên, hắn không còn lạnh lùng. Hắn lại cảm thấy điều quan trọng mà hắn vừa nói và lặp lại một cách khẩn thiết:

- Đừng quên chuyện này! Đừng bao giờ quên! Mai mãi!

- Mãi mãi!

Người tù trại lao tác lặp lại hai tiếng sau cùng của 509 với một giọng cương quyết và hỏi tiếp:

- Các bạn phải đi đâu?

- Đi nhà thương. Để bị thí nghiệm thay cho loài chuột. Đừng quên! Bạn tên gì?

- Lewinsky, Stanislaus.

- Đừng quên chuyện này, Lewinsky!

- Nhất định không bao giờ quên.

Lewinsky sờ vào vai 509. Hắn nhìn kỹ vào Lewinsky. Lewinsky gật đầu. Khuôn mặt hắn hoàn toàn khác những người của Tiểu trại. 509 biết là Lewinsky đã hiểu cả rồi. Hắn tiếp tục bước đi. Phía sau hắn, tù nhân Wassya nói như mê sảng:

- Thịt. Súp và thịt!

Văn phòng có mùi hôi của sáp đánh giày. Người trưởng văn phòng chỉ vào một tờ giấy:

- Ký tên vào đây!

509 nhìn lên mặt bàn. Hắn không hiểu tại sao lại phải ký tên. Tù nhân chỉ có tuân lệnh chớ có làm gì khác hơn được đâu. Bất giác, hắn có cảm tưởng đang bị nhìn chằm chặp. Đó là viên thư ký ngồi phía sau tên trật tự viên. Tóc hắn màu đỏ. Nhận ra 509 đã chú ý tới mình, viên thư ký từ từ nghiêng đầu một cách kín đáo từ trái sang phải rồi cắm cúi làm việc như chẳng có gì xảy ra.

Weber bước vào. Mọi người đều đứng nghiêm. Hắn lấy tờ giấy trên bàn rồi quắc mắt:

- Chưa xong hả? Mau lên! Ký vào đây!

Wassya lên tiếng:

- Tôi không biết viết.

- Thì gạch chữ thập vào.

Wassya gạch một lúc ba chữ thập.

- Người kế tiếp.

Ba người tù mới lần lượt bước tới ký tên. 509 cố trấn tĩnh một cách tuyệt vọng. Hắn cảm thấy dường như đâu đây có một lối thoát đang chờ sẵn. Hắn lại nhìn viên thư ký nhưng người này không ngẩng đầu lên. Weber hét:

- Tới phiên mày. Mơ mộng hả?

509 cầm lấy tấm giấy. Mắt hắn mờ đi. Chữ trên giấy đang nhảy múa. Weber đá vào người hắn:

- Còn muốn đọc hả? Ký vào mau, đồ chó! 509 đã đọc được gần trọn câu *"Tôi cam kết là đã tình nguyện..."* Hắn buông rơi tờ giấy xuống. Bao nhiêu đó đã rõ ràng rồi. Chính vì vậy mà người thư ký đã ra hiệu cho hắn.

- Đồ trâu chó! Bộ muốn tao dạy cho ký tên hả?

509 lắc đầu:

- Tôi không hề tình nguyện.

Viên trưởng văn phòng nhìn sững 509. Tất cả các thư ký đều ngẩng đầu lên và cúi xuống chồng giấy tờ trước mặt thật mau. Trong một lúc không biết bao lâu, cả phòng lặng như tờ.

Weber như chưa nghe rõ:

- Mày nói gì?

509 hít một hơi thở sâu:

- Tôi không hề tình nguyện.

- Nghĩa là không chịu ký tên?

- Vâng.

Weber liếm môi:

- À... mày không chịu ký...

Hắn chụp bắt cánh tay trái của 509 và vặn ngược ra sau, đồng thời kéo lên. 509 ngã chúi xuống nền gạch. Weber lôi hắn dậy, đấm đá túi bụi. 509 kêu thét một lúc rồi ngất lịm.

Weber càu nhàu:

- Đồ yếu như sên.

Và hắn mở cửa ra, gọi lớn:

- Kleinert! Michel! Lôi đống giẻ rách này ra và làm cho nó tỉnh dậy. Để nó ngoài đó cho tôi.

Hai người lính kéo lôi 509 ra ngoài. Weber bảo Bucher:

- Tới phiên mày! Ký đi!

Bucher bỗng phát run mặc dầu không muốn run. Hắn chợt thấy cô đơn vì 509 không còn bên cạnh hắn. Hắn có ý nghĩ bỏ cuộc nhưng một cái gì bắt hắn phải làm thật mau giống như 509 đã làm, nếu không thì trễ mất và hắn chỉ là một người máy. Hắn lắp bắp:

- Tôi cũng không ký.

Weber nhăn mặt:

- Lạ chưa! Lại thêm một đứa nữa!

Bucher gần như không cảm thấy sức va chạm của quả đấm. Trong nháy mắt, tất cả đều tối sầm quanh hắn. Lúc mở mắt ra, hắn thấy Weber đứng đó. Hắn thầm nghĩ... 509... 509 lớn hơn mình 20 tuổi. Ông ta cũng không ký như mình. Phải cố vượt qua. Hắn chợt nghe đau nhói, nhức buốt ở xương vai như bị lửa đốt, dao đâm... hắn không còn nghe được tiếng kêu la của chính hắn... rồi trời đất tối sầm.

Tỉnh dậy lần thứ hai, hắn thấy mình may đều ướt đẫm và đang nằm cạnh 509 trên nền xi-măng của một gian phòng khác. Tiếng nói rồ rồ của Weber vọng vào tai:

- Tao có thể bắt người khác ký thay cho bọn mày và thế là xong, nhưng tao không làm vậy. Tao sẽ bẻ gãy sự lì lợm của chúng mày và làm chúng mày phải tự tay ký vào. Phải van lạy, phải khóc lóc tao mới cho.

509 nhìn sang. Đầu của Weber nhô lên trong khung cửa sổ. Cái đầu trông như lớn ra với nền trời ở phía sau. Cái đầu đó tượng trưng cho sự chết và nền trời phía sau tượng trưng cho sự sống. Hắn nghĩ thầm, tại sao mình kình chống? Ý nghĩ đến với hắn một cách chán chường... có gì khác biệt với cái chết do gậy gộc gây ra và cái chết với một chữ ký tên rồi bị chích một mũi thuốc... mau hơn, êm thắm hơn. Tự nhiên hắn nghe có tiếng nói bên cạnh hắn, tiếng nói của chính hắn do một kẻ nào khác phát âm "Không. Tôi không ký... và nếu có bị đánh đập cho tới chết..."

Weber cười sang sảng:

- Thì ra chúng mày muốn như thế. Muốn chết hả? Với bọn tao, muốn được đánh chết phải mất mấy tuần. Đây chỉ là mới bắt đầu.

Hắn chụp lấy sợi dây nịt. Sợi dây quất ngang mắt 509. Hắn chưa bị thương vì mắt đã thụt quá sâu. Lần thứ hai, sợi dây vút vào môi hắn làm nó nứt nẻ ra. Và sau khi bị đánh trúng vào xương sọ liên tiếp mấy cái, 509 lại ngất lịm.

Weber xô hắn sang bên và quất vào Bucher. Bucher cố tránh né nhưng không kịp. Đầu dây nịt đập vào mũi hắn và một cú đạp mạnh vào hạ bộ. Bucher kêu la nhưng vẫn còn cảm nhận đầu dây nịt đang bổ liên hồi vào lưng và cổ cho tới khi hắn rơi tõm vào khoảng tối đen.

Hắn nghe có nhiều tiếng nói lẫn lộn nhưng vẫn không nhúc nhích. Càng bất động được bao lâu thì thời gian không bị đánh đập càng được kéo dài. Hắn cố đừng nghe nhưng tiếng nói quá gần

như chọc thủng màng tai.

- Thưa bác sĩ, nếu chúng không chịu tình nguyện... như bác sĩ thấy, Weber đã làm hết sức mình để khuất phục chúng.

Giọng nói của Neubauer cho thấy hắn đang ở trong tình trạng thoải mải vì đã tiên liệu diễn biến đúng được phần nào. Hắn hỏi Wiese:

- Bác sĩ có lãnh trách nhiệm vụ này không?

- Dĩ nhiên là không.

Bucher cẩn thận hé mắt nhưng hắn không tự kiểm soát được nên mí mắt vụt mở toang ra. Hắn nhìn thấy Wiese và Neubauer. Rồi bắn thấy 509. Mắt 509 cũng đã mở ra. Không thấy Weber đâu cả.

Một lần nữa, Wiese nhắc lại:

- Là người trí thức, tôi không muốn bắt ép họ...

Neubauer cắt ngang:

- Là người trí thức, vâng... có phải bác sĩ cần những người như thế này để thí nghiệm không?

- Đó là vấn đề khoa học. Các cuộc thí nghiệm của chúng tôi có thể cứu mạng cho hằng vạn kẻ khác. Có thể là Đại tá chưa hiểu rõ...

- Vâng, có thể như thế. Nhưng có thể là bác sĩ không hiểu rõ tình trạng ở đây. Chỉ là chuyện kỷ luật đơn giản thôi, nhưng hết sức quan trọng.

Wiese trả lời với thái độ tự kiêu:

- Mỗi người một hoàn cảnh.

- Đúng vậy, đúng vậy. Rất tiếc là tôi không thể giúp ích bác sĩ nhiều hơn nữa. Nhưng chúng ta không thể cưỡng bách những kẻ ở dưới sự bảo vệ của mình. Và những người đang nằm đây dường như gớm ghiếc khi phải xa rời trại.

Hắn quay lại hỏi 509 và Bucher:

- Có phải các người muốn ở lại trại không?

509 mấp máy môi. Neubauer hỏi lại:

- Cái gì?

- Muốn.

- Và người kia?

- Tôi cũng vậy.

Neubauer cười:

- Bác sĩ thấy không? Họ quý mến trại của họ. Chẳng còn cách nào hơn.

Wiese không cười theo. Hắn trợn mắt về phía 509 và Bucher:

- Thô bỉ! Lần này chúng tôi chẳng có ý định gì khác hơn là thí nghiệm phương diện dinh dưỡng.

Neubauer thổi khói xì-gà bay ra xa:

- Cũng xong. Chúng tôi sẽ phạt họ gấp đôi về tội bất tuân thượng lệnh. Nếu bác sĩ còn cần thêm, trại chúng tôi vẫn sẵn sàng.

Wiese lạnh lùng:

- Cám ơn.

Neubauer đóng cửa và quay vào. Làn khói xanh xanh và thơm phức của điếu xì-gà vờn quanh hắn. 509 ngửi thấy và thèm đến có cảm giác như khí quản bị xé rách ra. Tự nhiên, hắn hít một hơi thật sâu để hưởng mùi vị của khói trong khi mắt vẫn không rời Neubauer. Hắn không biết tại sao Bucher và hắn không bị gởi theo Wiese, nhưng chỉ trong khoảnh khắc hắn chợt hiểu ra. Chỉ có một cách giải thích thỏa đáng. Họ đã không tuân lệnh một sĩ quan SS và sẽ lãnh hình phạt của trại. Hình phạt ra sao thì hắn đã từng chứng kiến. Nhiều người đã bị xử treo chỉ vì không tuân lệnh của một tên tù đại diện, trật tự viên tầm thường. Hắn bỗng tự trách, không chịu ký tên là bậy. Với Wiese ít ra họ cũng còn có đôi chút hy vọng. Bây giờ... trễ mất rồi.

Sự hối hận làm hắn tức nghẹn. Nó kẹp siết dạ dày, nó sừng sững trước mắt nhưng đồng thời, nỗi thèm khói thuốc của hắn cũng sắc bén một cách khó hiểu.

Neubauer nhìn xuống số đính bài trên ngực. 509. Đó là một con số quá nhỏ. Hắn hỏi:

- Ở trại bao lâu rồi?

- Mười năm. Thưa Chỉ huy trưởng.

- Mười năm?

Neubauer không tin được là tù nhân của những ngày đầu tiên vẫn còn tồn tại. Hắn nghĩ thầm, đây là một chứng tích về lòng nhân hậu của ta. Chưa chắc những trại khác còn có người sống đến ngày nay. Hắn hít một hơi xì-gà. Không ai biết chuyện gì sẽ xảy ra.

Weber bước vào. Neubauer lấy điếu thuốc khỏi miệng và ợ dài. Hắn đã dùng điểm tâm với trứng và xúc xích - một trong những món mà hắn ưa thích nhất. Hắn gằn giọng:

- Weber! Tôi có ra lệnh làm thế đâu.

Weber ngước lên, cho là lời nói đùa. Hắn không thấy dấu hiệu gì khác lạ nên nói ngay:

- Tôi sẽ cho xử treo chúng vào giờ điểm danh tới.

Neubauer lại ợ ra. Hắn lặp lại:

- Tôi bảo là đã không ra lệnh. Tại sao anh tự tiện làm như thế?

Weber không trả lời ngay. Hắn không hiểu tại sao Neubauer tại tốn quá nhiều lời đối với những chuyện cỏn con như thế. Neubauer nói tiếp:

- Ở đây có nhiều người hay tự tung tự tác như thế. Có phải anh mất thăng bằng không, Weber?

- Thưa không.

Neubauer quay sang phla 509 và Bucher. Treo cổ chúng, Weber vừa bảo thế. Dĩ nhiên là hắn có lý. Nhưng tại sao? Một khúc quanh đã bắt đầu ló dạng. Vả lại, cũng nên dạy cho Weber biết không phải mọi việc đều diễn tiến theo như ý hắn. Neubauer lạnh lùng hơn:

- Đây không phải là một vụ từ khước tuân lệnh trực tiếp. Tôi đã chỉ thị là cần người tình nguyện. Nhưng việc xảy ra khác hẳn. Nhốt hai người này vào chuồng sắt hai ngày. Không còn hình phạt nào khác. Hiểu chưa? Tôi muốn ít ra lời nói của tôi cũng có giá tri.

- Vâng.

Neubauer bước ra ngoài. Hắn thấy rõ mình là thượng cấp, và khoan khoái. Weber nhìn theo với đôi mắt thù hằn. Mất thăng bằng? Ai là kẻ mất thăng bằng? Và ai là kẻ muốn lấy lòng tù nhân? Hai ngày chuồng sắt. Hắn bực tức xoay quanh. Một mảng nắng chiều đọng trên bộ mặt dập bấy của 509. Weber nhìn kỹ hơn:

- Tao nhớ đã gặp mày ở đâu. Mày nhớ chớ?

- Thưa, tôi không biết.

509 biết thật rõ ràng. Hắn hy vọng Weber đừng nhớ ra.

- Tao biết là trước đây đã gặp mày. Tao sẽ tìm ra. Sao bị thương tích nhiều vậy?

- Thưa, tôi ngã té.

509 thở ra dễ chịu. Cách đối đáp này chỉ là một thủ tục cũ rích tái diễn. Cũng là một trò đùa tàn nhẫn trong những ngày đầu tiên. Không một tù nhân nào được phép khai là đã chịu cực hình hay bị đánh đập.

Weber nhìn 509 một lần nữa và lẩm bẩm: “Mình nhớ là đã gặp tên ngốc này hồi trước kia”. Hắn mở cửa ra gọi to:

- Ném hai tên này vào chuồng sắt hai ngày.

Và hắn quay lại đe dọa:

- Đừng tưởng là sẽ được yên thân, loài sâu bọ! Tao sẽ treo chúng mày lên!

Họ bị kéo xển ra ngoài. 509 nhắm mắt lại vì đau đớn. Rồi hắn ngửi thấy khí trời và mở mắt ra. Bên trên là vòm trời xanh vô tận. Hắn nghiêng đầu nhìn sang Bucher. Thế là đã thoát đại nạn. Thật khó tin.

Bảy

Cả hai ngã quỵ ra bên ngoài chuồng sắt khi tên Đội trưởng Breuer cho lệnh mở cửa hai ngày sau. Trong suốt ba chục tiếng đồng hồ cuối cùng, cả hai đều ở giữa tình trạng nửa mê, nửa tỉnh và sau cùng là ngất liệm. Ngày đầu tiên, họ còn có thể truyền tin cho nhau bằng cách vỗ vào vách nhưng sau đó thì chẳng có gì nữa.

Họ được khiêng ra đặt nằm trên sân điểm danh sát với bức tường bao quanh lò thiêu xác. Không ai dời họ đi nơi khác. Chẳng người nào dám làm ra vẻ như đã trông thấy họ. Không một lệnh nào cho biết phải đối xử với họ ra sao... kể như họ không còn sống. Bất cứ tù nhân nào chạm vào họ có thể sẽ bị nhốt vào chuồng sắt thay chỗ họ.

Hai giờ sau đó, xác người tù cuối cùng được mang tới lò thiêu. Tên lính SS có phận sự gác tại lò thiêu nhìn về phía 509 và Bucher rồi lơ đễnh hỏi:

- Cái gì vậy? Có phải đưa vào đốt không?

- Chúng vừa từ chuồng sắt ra.

- Nhừ xương rồi hả?

- Chắc vậy.

Hắn chợt thấy đau lưng. Đêm qua, hắn và một cô gái điếm của quán con Dơi đã quần thảo suốt đêm. Hắn đã thắng cuộc Hoffman và Wilma một chai Hennessy nhưng thân thể hắn rã rời. Hắn bảo một tù nhân khiêng xác:

- Hỏi xem bọn chúng ở đâu?

Người tù đi một lúc rồi trở lại. Cùng đi với hắn có viên thư ký tóc đỏ trong dáng điệu hấp tấp. Người thư ký nói:

- Họ là người của Tiểu trại vừa được thả từ chuồng sắt ra. Mãn hạn vào buổi trưa. Lệnh của Bộ Chỉ huy.

Tên SS bảo:

- Vậy thì mang chúng ra khỏi đây.

Hắn hững hờ nhìn bảng danh sách, nói lầm thầm:

- Phần mình có 38 xác.

Hắn lẩm nhẩm đếm từng xác một xếp thành hàng trước cổng và tuyên bố lớn:

- Ba mươi tám. Đủ số rồi. Đem hai cái thây kia đi, kẻo lộn.

Người tù trật tự viên ở lò thiêu hô lớn:

- Bốn người đi ra mang hai cái xác về Tiểu trại!

Bốn người bước ra khiêng 509 và Bucher. Viên thư ký tóc đỏ nói nhỏ:

- Đi ngả này. Mau một chút!

Họ khiêng 509 và Bucher ra xa. Người thư ký khom xuống nghe ngóng. Hắn bảo:

- Họ chưa chết. Đi tìm hai cái cáng. Mau lên!

Người thư ký nhìn quanh. Hắn sợ Weber bất thần đi tới và nhớ ra rồi bắt 509 cùng Bucher treo cổ. Hắn vẫn đứng tại chỗ cho tới khi hai chiếc cáng được mang tới.

- Chất họ lên. Mau!

Khu vực quanh cổng trại và lò thiêu lúc nào cũng nguy hiểm. Bọn SS qua lại thường xuyên và Đội trưởng Brauer ở gần đó. Hắn không ưa nhìn những người tù ra khỏi chuồng sắt mà còn sống.

Một trong bốn người khiêng xác tỏ vẻ khó chịu:

- Kỳ cục chưa! Bữa nay khiêng tụi nó về bên đó, rồi mai sáng lại khiêng tụi nó vô đây. Làm gì sống nổi mấy tiếng đồng hồ nữa.

Viên thư ký tóc đỏ bỗng đổ quạu:

- Việc gì tới anh? Đồ ngu! Bộ trong các anh không còn ai biết phải quấy nữa sao?

Một người tù lớn tuổi hỏi:

- Bọn này là ai? Đặc biệt hả?

Viên thư ký nhìn quanh rồi bước lại gần hơn:

- Hôm kia, mấy người này không chịu ký tên.

- Ký cái gì?

- Ký giấy tình nguyên làm vật thí nghiệm cho thằng cha bác sĩ chuột bạch.

- Ủa, tại sao ho không bị treo cổ?

- Họ được lệnh trả về trại. Mau lên, kẻo rồi có chuyện...

- À... tôi biết rồi.

Tự nhiên, người khiêng xác này như có thêm khí lực. Hắn đi mau hơn khiến đòn cáng thọc vào chân người khiêng phía trước.

- Cái gì vậy? Bộ điên hả?

- Không. Đem mau hai ông bạn ra khỏi chỗ này rồi tôi nói cho nghe.

Viên thư ký dừng lại. Toán khiêng xác lặng lẽ tăng thêm tốc độ. Mặt trời đang ngả về hướng Tây. 509 và Bucher đã bị nhốt lâu hơn nửa ngày. Chính Brauer muốn thế.

Lúc đã đi tới vùng an toàn hơn, người khiêng xác phía trước nhìn quanh rồi hỏi người sau:

- Nhân vật quan trọng hả?

- Không. Họ là hai trong số sáu người bị Weber bắt đi hôm thứ Sáu.

- Hình như bị đánh dữ lắm.

- Chắc vậy. Họ không chịu ký tên tình nguyện làm vật thí nghiệm... người thư ký tóc đỏ mới cho biết.

Người đi trước huýt gió nho nhỏ:

- Trời ơi, vậy mà còn sống?

- Coi thì biết.

Họ đi tới lao xá đầu tiên. Hôm ấy là chúa nhật. Các toán tù lao tác làm việc bên ngoài đã trở về. Tin tức được loan đi nhanh như điện.

Cả trại đều biết tại sao sáu người bị bắt đi. Họ cũng biết 509 và Bucher bị nhốt trong chuồng sắt nhờ tin tức từ văn phòng Bộ Chỉ huy. Không một ai nghĩ tới việc họ có thể sống sót trở về. Nhưng bây giờ, họ đang trở lại...

Một người tù trong đám đông nói với người khiêng cáng phía sau:

- Để tôi giúp bạn môt tay cho dễ hơn.

Hắn nhảy ra giành lấy một đòn cáng. Chỉ trong khoảnh khắc mỗi chiếc cáng đã có bốn người khiêng. Sự tiếp tay này không cần thiết mấy vì Bucher và 509 quá nhẹ. Tuy nhiên, các tù nhân muốn làm một cái gì cho họ mà ngay lúc đó chẳng có gì khác hơn để họ thực hiện. Họ cẩn thận từng ly từng tí tưởng chừng như chiếc cáng dễ vỡ như thủy tinh. Trong khi đó, tin tức được loan truyền nhanh chóng: hai người tù bất tuân lệnh vẫn còn sống và được đưa về trại. Đó là người của Tiểu trại. Người của Trại chết mòn. Chưa ai từng nghe chuyện đó cả. Cũng chẳng ai biết được sở dĩ có chuyện lạ ấy là do tính khí bất thường của Neubauer... nhưng điều đó không quan trọng. Điều quan trọng là họ đã phản kháng mà vẫn còn sống để trở về.

Trước lao xá 13, Lewinsky đã đứng đợi thật lâu. Lúc chiếc cáng chưa kịp tới, hắn đã hỏi vọng:

- Có thật thế không?

- Đứng rồi... nhưng có phải là họ không?

Lewinsky bước tới nhìn sát hơn. Hắn lẩm bẩm:

- Đúng... đúng. Chính là người đã nói chuyện với tôi. Còn bốn người kia, chết rồi sao?

- Hai người này được thả từ chuồng sắt ra. Bốn người kia đi luôn. Mấy người này không đi. Họ phản kháng.

Lewinsky quay sang Goldstein bên cạnh:

- Phản kháng. Bạn có tin như vậy không?

- Chưa bao giờ có, đặc biệt là người bên Tiểu trại.

- Tôi không nói thế. Tôi muốn nói là có tin được rằng họ đã phản kháng mà vẫn còn được sống sót không?

Goldstein và Lewinsky nhìn nhau. Muenzer bước tới nhập bọn:

- Chẳng lẽ hung thần đổi tánh?

Lewinsky quay phắt lại:

- Cái gì? Tại sao bạn nghĩ thế?

Muenzer đáp:

- Chính Neubauer tha họ trong khi Weber đòi treo cổ.

- Sao bạn biết?

- Người thư ký tóc đỏ nói.

Lewinsky đăm chiêu một lúc rồi bảo một người nhỏ thó đứng bên:

- Tìm Werner cho anh ấy hay. Nói rõ là người bảo chúng ta "đừng bao giờ quên" đã trở về.

Người tù nhỏ thó gật đầu rồi đi mau vào lao xá. Trong khi đó, những người khiêng cáng tiếp tục đi. Càng lúc càng có nhiều tù nhân ra cửa đón xem. Một vài người nhút nhát cũng cố bước tới nhìn Bucher và 509. Một cánh tay của 509 lọt ra bìa cáng, kéo lê trên mặt đất. Hai người tù đang đứng xem, chạy tới đỡ lèn, cẩn thận đặt vào chỗ cũ.

Mắt vẫn nhìn theo đoàn người khiêng cáng, Goldstein bảo nhỏ với Lewinsky:

- Phải can đảm lắm mới dám phản khảng. Với những người chờ chết bên Tiểu trại, thật khó tin.

- Khó tin thật. Nhưng họ cần phải sống. Đừng để họ chết. Bạn có biết tại sao không?

- Có phải bạn muốn nói cái sống của họ sẽ có ý nghĩa quan trọng đối với chúng ta?

- Đúng. Nếu họ chết thì ngày mai, mọi việc sẽ bị quên khuấy đi. Nhưng nếu họ sống...

"Nếu họ sống thì đó là bằng chứng cụ thể cho thấy đã có một cái gì thay đổi". Lewinsky nghĩ thế nhưng hắn không nói ra. Thay vào đó, hắn bảo:

- Mình có thể lợi dụng cơ hội. Ngay bây giờ. Phải làm cho anh em tin tưởng hơn.

Goldstein gật đầu.

Toán khiêng cáng đang tới gần Tiểu trại. Vòm trời chiều ửng đỏ chiếu rực cánh phải của trại lao tác trong khi cánh trái chìm trong ánh sáng xanh mờ. Những khuôn mặt bên cánh trái trông tái mét, nhưng các khuôn mặt ngập nắng chiều của tù nhân bên cánh phải chiếu sáng như những tia lửa của một sự sinh tồn vay mượn bất thần. Toán khiêng cáng tiếp tục đi trong ánh sáng. Thân hình đầy máu me và bụi bẩn của hai người nằm trên cáng bỗng nhiên không còn là hình ảnh của hai tù nhân bị đánh đập dã man rồi bị khiêng trả về một cách thảm hại... mà đã biến thành hai thể xác của một chuyến khải hoàn. Họ đã phản kháng. Họ vẫn còn hơi thở. Họ không hề thua cuộc.

Berger chăm sóc họ. Lebenthal đã kiếm được một ít súp cải củ. Họ uống được vài muỗng trong lúc nửa mê nửa tỉnh và lại ngủ mê ngay. Một lúc lâu - chẳng rõ bao lâu - 509 chợt cảm thấy có cái gì âm ấm ở bàn tay. Một hơi ấm. Hắn từ từ mở mắt ra.

Con chó chăn cừu đang liếm vào tay hắn. 509 thều thào:

- Nước...

Berger đang xức iodine vào các vết thương trên mặt hắn, vội vàng mủc một ít súp kê vào miệng 509:

- Đây, uống đi.

Nuốt được vài ngụm, 509 ngưng lại, thở mệt nhọc:

- Bucher ra sao?

- Nằm bên cạnh đó.

509 muốn hỏi nữa nhưng không còn hơi sức. Berger nói trước:

- Vẫn sống. Nằm nghỉ cho khỏe.

Giờ điểm danh, họ được khiêng ra sân để nằm ngay trước lao xá bên cạnh những người bệnh nặng đi không nổi.

Đội trưởng Bolte nhìn 509 và Bucher với con mắt của kẻ quan sát hai con sâu bị dẫm bẹp. Hắn hỏi tên tù đại diện Handke:

- Hai đứa này chết rồi sao để đây?

- Thưa Đội trưởng, tụi nó chưa chết.

- Nhiều lắm là tới sáng mai, chúng sẽ vào lò thiêu. Đánh cá bằng cái đầu cũng chắc ăn.

Hắn bỏ đi ngay. Còn một ít tiền, hắn muốn thử thời vận lần nữa với trò đỏ đen. Đại diện các lao xá hô to:

- Tan hàng! Cho người đi lấy đồ ăn!

Nhóm Lão Làng xúm lại cẩn thận khiêng 509 và Bucher vào trong. Handke khó chịu trừng mắt:

- Bộ tụi nó là đồ sành hả?

Không một ai trả lời. Hắn lẩn quẩn trên sân một lúc rồi cũng bỏ đi. Westhof nhổ nước bọt càu nhàu:

- Đồ chó! Quân chó má!

Berger nhìn hắn. Mấy lúc sau này, Westhof thường tỏ ra mất bình tĩnh. Hắn không chịu ngồi yên, nói lảm nhảm một mình và hay tìm chuyện gây sự. Berger xẵng giọng:

- Đừng làm ồn, Westhof! Mọi người đều biết hắn rõ quá mà...

Westhof trợn mắt:

- Nó cũng là tù như chúng mình sao chó má vậy...

- Biết rồi. Còn hằng chục đứa khác tồi tệ, độc hại hơn. Hễ có quyền là con người trở thành hung tợn ngay. Thôi, giúp tôi một tay.

Họ dọn trống một chiếc giường dành riêng cho 509 và Bucher trong khi sáu người trong nhóm phải nằm đất. Một trong những người nhường chỗ là thằng bé Karel. Nó bảo với Berger:

- Đội trưởng Bolta đoán sai.

- Thật sao?

- Họ không chết đâu. Nhất định là tới mai cũng còn sống. Tôi dám đánh cá với hắn.

Berger nhìn khuôn mặt trắng nhợt của thằng bé:

- Karel, cháu chỉ có thể đánh cá với bọn SS khi nào biết chắc là mình thua. Như vậy cũng chưa đủ.

- Họ không chết đâu. Ba người nằm đàng kia thì chắc chắn không sống nổi.

Berger lại nhìn Karel:

- Cháu nói đúng.

Karel gật đầu, hãnh diện. Dầu sao nó cũng đã có nhiều kinh nghiệm.

Chiều hôm sau, họ đã có thể nói chuyện. Mặt họ vẫn còn tái đen nhưng ánh mắt đã linh động, chỉ có môi là còn sưng húp. Berger căn dặn:

- Lúc nói, chớ có máy môi.

Kể ra đó là chuyện không mấy khó. Kẻ nào từng bị giam giữ lâu đều biết cách nói mà chẳng cử động môi.

Sau giờ ăn, thình lình có tiếng gõ cửa. Tim mọi người như ngừng đập, họ tự hỏi phải chăng có người tới để mang 509 và Bucher đi.

Tiếng gõ cửa lại nổi lèn, dè dặt và nho nhỏ. Ahasver nói thật khẽ:

- 509, Bucher! Cứ làm như chết!

509 lắc đầu:

- Không phải bọn SS đâu... Mở cửa đi, Leo.

Tiếng gõ cửa bỗng ngưng bặt. Vài giây sau, một bóng người xuất hiện ở khung cửa sổ, bàn tay đưa cao vẫy vẫy. 509 lại bảo:

- Mở cửa đi, Leo. Người của trại lao tác mà.

Lebenthal ra mở cửa, một bóng người lách vào.

Cái bóng lên tiếng:

- Lewinsky Stanislaus. Còn ai thức không?

- Có đủ mọi người đây.

Lewinsky mò tới chỗ Berger, người vừa mới trả lời.

- Ở đâu? Tôi sợ giẫm phải mấy người nằm.

- Cứ đứng yên, tôi sẽ tới.

Berger mò mẫm tới sát Lewinsky:

- Được rồi. Mình ngồi xuống đây.

- Họ còn sống không?

- Còn. Họ nằm bên trái bạn.

Lewinsky dúi một vật gì vào tay Berger.

- Cái gì vậy?

- Iodine, aspirine và bông gòn. Có một cuộn băng với peroxide.

Berger ngạc nhiên:

- Cả một tủ thuốc à? Lấy ở đâu ra?

- Đánh cắp ở bệnh viện. Một người của chúng tôi làm việc tại đó.

- Tốt quá.

- Có cả đường nữa. Đường miếng. Quậy nước cho họ uống. Đường tốt lắm.

Lebenthal buột miệng:

- Đường hả? Lấy ở đâu vậy?

Lewinsky hỏi lại:

- Có chỗ lấy được. Bạn có phải Lebenthal không?

- Phải, sao?

- Tại bạn hỏi thế nên tôi đoán ra.

Lebenthal hơi xấu hổ:

- Tôi đâu có hỏi với ý định đó.

- Tôi không biết họ lấy ở đâu. Một người bạn ở lao xá 9 đưa tôi, bảo đem lại cho hai người hồi chiều. À, có phó mát nữa. Còn mấy điếu thuốc này là của anh em lao xá 11.

- Thuốc điếu! Lại tới sáu điếu! Cả một kho tàng!

Trong khoảnh khắc, mọi người đều im lặng.

Một lúc sau, ông lão Ahasver lên tiếng:

- Leo, người bạn này còn hay hơn anh.

Leo nói mau như không kịp thở:

- Đồ bỏ! Tôi cũng làm được vậy.

509 hỏi nhỏ:

- Lewinsky, có phải bạn đó không?

- Phải...

- Bạn ra ngoài được à?

- Được chớ. Không được sao tới đây. Tôi là thợ máy mà. Một khúc dây đủ rồi. Rất dễ. Tôi rất rành về các loại khóa. Phần các bạn ở đây thì sao?

Berger trả lời:

- Ở đây, họ không khóa cửa. Nhà cầu ở bên ngoài.

- Tôi quên mất. Mấy người kia có ký tên không?

Hắn vừa hỏi vừa quay sang 509. 509 đáp yếu ớt:

- Có...

- Còn bạn không ký?

- Tôi và Bucher.

Lewinsky nghiêng người thấp xuống:

- Chúng tôi không tin là các bạn thoát được như vậy.

- Tôi cũng nghĩ như bạn.

- Tôi muốn nói chẳng những các bạn còn sống nổi mà còn không có chuyện gì xảy ra, tiếp theo.

- Đó cũng là điều tôi đã nghĩ tới.

Berger can thiệp:

- Thôi để họ yên. Họ còn yếu lắm. Tại sao bạn muốn biết thật chính xác như thế?

Trong bóng tối, Lewinsky xoay mình:

- Việc này quan trọng lắm.

Hắn đứng lên nói tiếp:

- Tôi phải về trại bây giờ. Sẽ mang thêm khá hơn. Muốn nói một vài chuyện với ông.

- Bạn cứ tự nhiên.

- Ở đây, chúng có kiểm soát ban đêm không?

- Không. Để làm gì? Để đếm xác chết à?

509 gọi nhỏ:

- Lewinsky...

- Tôi đây...

- Bạn trở lại đây nữa chớ?

- Chắc chắn.

509 cố tìm chữ:

- Bạn nghe đây... Chúng tôi... chúng tôi chưa xong đâu... chúng tôi vẫn còn...

- Chính vì vậy mà tôi sẽ trở lại. Không phải vì lòng từ thiện đâu, bạn cứ tin tôi.

- Được rồi, mong bạn trở lại...

- Chắc chắn mà.

- Bạn đã nói một lần rồi. Tôi không quên đâu. Không quên nên tôi mới tới đây. Thôi, tôi về.

Lebenthal theo ra tới cửa. Lewinsky thì thầm:

- Thôi, bạn vô đi. À, tôi còn quên một cái gì...

Lebenthal hỏi:

- Bạn không biết họ lấy đường ở đâu sao?

- Không. Để tôi hỏi lại coi.

Rồi hắn nói như hụt hơi:

- Đây rồi, cầm lấy... đọc đi... mới có hôm nay...

Hắn dúi vào tay Lebenthal một mảnh giấy rồi đi mau vào bóng tối. Lebenthal đóng cửa xong, quay vào. Ông lão Abasver nói:

- Đường đâu? Cho tôi rờ xem sao... chỉ rờ thôi.

Berger hỏi:

- Mình còn nước không?

Lebenthal trao ca nước cho ông ta. Berger bỏ hai miếng đường vào, bò tới chỗ 509 và Bucher:

- Uống đi, chầm chậm thôi. Mỗi người một ngụm. Thay phiên nhau.

Có tiếng người ở giường nửa lừng:

- Ai ăn cái gì vậy?

- Có ai ăn gì đâu. Có gì mà ăn?

- Nghe có tiếng nuốt ừng ực.

Berger thản nhiên:

- Ammers, chắc bạn nằm mơ.

- Nằm mơ sao được. Phải chia phần cho tôi. Mấy người đang ăn ngấu nghiến dưới đó mà. Chia phần đây!

- Đợi tới sáng đi.

- Tới sáng thì các người nuốt hết rồi... Cứ mỗi lần...

Hắn không nói tiếp được nữa vì đang khóc nghẹn. Không ai chú ý tới hắn. Cơn bệnh của hắn đã trở nặng từ nhiều ngày qua, hắn tưởng mọi người đều lừa gạt hắn.

Lebenthal mò lần tới chỗ 509, phàn trần vụng về:

- Hồi nãy tôi hỏi chuyện đường không phải để bán mua đổi chác gì đâu... chỉ muốn tìm thêm cho bạn.

- Tôi biết...

- Tôi còn giữ cái răng vàng. Mình sẽ đổi lấy đồ ăn.

- Được lắm, Leo. Lewinsky còn đưa cái gì lúc ở ngoài cửa đó?

- Một miếng giấy. Không phải tiền. Giống như giấy báo.

- Báo hả?

- Giống như vậy.

Berger hỏi mau:

- Cái gì đó. Bạn có một mảnh báo hả?

509 bảo:

- Coi lại có phải không...

Lebenthal bò ra gần cửa mở mảnh giấy ra xem rồi bảo:

- Đúng rồi. Một miếng báo bị rách.

- Đọc được không?

- Bây giờ hả?

- Chớ đợi chừng nào?

Lebenthal đưa mảnh giấy lên cao:

- Không thấy rõ.

- Mở cửa rộng thêm. Bò ra ngoài. Có ánh sáng trăng.

Lebenthal làm theo lời. Hắn nhìn vào mảnh giấy một lúc rồi nói:

- Chắc là một bản tin chiến sự.

509 giục:

- Đọc đi! Đọc mau lên!

Berger hỏi nhỏ:

- Ai có diêm quẹt?

Lebenthal đọc:

- Remagen... Trên sông Rhin.

- Sao?

- Quân đội Mỹ chiếm Remagen... vượt sông Rhin!

- Sao? Leo, có đúng vậy không? Vượt sông Rhin hả? Còn gì nữa? Một con sông ở Pháp?

- Không... sông Rhin... ở Remagen... Quân Mỹ...

- Đừng có nói! Tôi bảo đọc mà, đọc nguyên văn, Leo!

- Được rồi, bây giờ thấy rõ hơn hồi nãy...

- Qua sông Rhin? Nhưng làm sao được? Như thế là họ đang ở trên lãnh thổ Đức. Đọc đi! Đọc rõ, Leo!

509 quên là môi mình rách nát. Hắn lẩm bẩm:

- Qua sông Rhin? Nhưng bằng cách nào? Với phi cơ hay tàu? Nhảy dù chăng? Đọc đi, Leo!

Mỗi người một câu, chẳng mạch lạc gì cả, họ vừa nói cho mình vừa hối Lebenthal đọc. Hắn đọc

từng tiếng một:

- Cây cầu... Họ vượt một cây cầu... Cây cầu nằm trong tầm hỏa lực mạnh mẽ của quân Đức.

Không tin được, Berger hỏi mau:

- Một cây cầu hả?

- Phải, một cây cầu ở Remagen.

509 lặp lại:

- Một cây cầu, bắc ngang sông Rhin. Như vậy là bộ binh... Đọc tiếp coi, Leo.

- Còn một đoạn chữ nhỏ quá, không đọc nổi.

Berger thất vọng:

- Có ai còn diêm quẹt không?

Trong bóng tối, có người đáp:

- Còn hai cây đây.

- Vào trong, Leo.

Họ quây quần sát bên cửa. Ammers rên rỉ:

- Đường đâu? Tôi biết mấy người có đường mà. Chia phần cho tôi...

509 tức tối:

- Berger, cho con chó đói đó một miếng đi.

- Không.

Berger bảo luôn:

- Lấy mền che mấy cửa sổ lại. Leo, đọc đi!

Berger đánh diêm. Lebenthal đọc thật mau. Một số sự thật từ lâu bị che giấu bỗng lòi ra. Quân Mỹ đã vượt qua cầu. Các đơn vị có phận sự phá cầu đã không cho nổ kịp, họ sắp ra trả lời trước tòa án Quân sự Mặt trận...

Que diêm đã cháy hết. 509 lẩm bẩm:

- Cây cầu không bị phá. Thế là họ vượt qua an toàn. Các bạn có biết điều này là gì không?

- Bị tấn công bất ngờ.

- Điều này có nghĩa là Bức Tường phòng thủ phía Tây đã bị chọc thủng.

Berger nói như nằm mơ:

- Bức tường phía Tây bị phá vỡ. Họ vượt ngang qua.

- Chắc là Bộ Binh chớ không phải quân Dù.

- Chúa ơi! Vậy mà chúng tôi không biết gì hết. Mình cứ tưởng người Đức vẫn còn ở trên đất Pháp.

509 lại nóng nảy:

- Đọc lần nữa đi, Leo. Mình cần biết rõ. Hồi nào, có để ngày tháng không?

Berger đánh cây diêm thứ hai. Có người la lên:

- Tắt lửa đi!

Lebenthal đang đọc, 509 cắt ngang:

- Chuyện xảy ra hồi nào?

Lebenthal dò một lúc:

- Ngày 11 tháng Ba năm 1945.

- Mười một tháng Ba 45. Hôm nay là mấy?

Với những người tù chỉ còn sống trong thời kỳ đợi chết như ở Tiểu trại thì việc tính ngày tháng đã trờ thành vô nghĩa. Tuy thế, họ vẫn còn biết mang máng là ngày 11/3 đã qua cũng khá lâu và bây giờ có thể là cuối tháng Ba hoặc đầu tháng Tư. 509 bứt rứt:

- Đưa tôi xem, mau!

Thân thể còn đau như dần, hắn vẫn dùng hết tàn lực bò lết tới nơi. Lebenthal tránh sang bên. 509 cố đọc thật mau nhưng ngọn lửa tàn của que diêm chỉ chiếu phớt qua hàng tựa rồi lờn vờn tắt.

- Đốt thuốc mau lên, Berger.

Berger châm một điếu trao cho 509.

- Đưa mảnh báo cho tôi, Leo.

Vừa nhận mảnh giấy xong, 509 xếp lại cho vào phía trong áo. Hắn cảm thấy nó đang áp vào da thịt. Hít một hơi khói dài, 509 trao điếu thuốc cho Berger:

- Cho mỗi người một hơi.

Người cho diêm quẹt hỏi:

- Ai hút thuốc đó?

- Tới lượt bây giờ. Mỗi người hút một hơi.

- Không hút thuốc đâu. Phần đường của tôi, có chưa?

Ammers lại rên rỉ. 509 bò về giường. Berger và Lebenthal theo giúp. Một lúc sau, hắn hỏi nhỏ:

- Berger, bây giờ bạn tin chưa?

- Tin.

- Như vậy là hy vọng về cuộc oanh tạc mới đây có thể thành sự thật...

- Đúng vậy.

- Leo, nghĩ sao?

- Tin chớ sao.

- Chúng ta cần phải...

Berger ngắt lời:

- Để mai rồi mình bàn sau. Ngủ đi!

509 buông rơi người xuống. Hắn cảm thấy choáng váng, có lẽ vì khói thuốc. Đốm lửa nhỏ nhắn được các bàn tay khô đét bao bọc lần lần đi khắp phòng giam. Berger bảo 509:

- Còn chút nước đường đây. Uống đi!

Uống xong, 509 dặn nhỏ:

- Giữ nguyên mấy miếng kia, đừng quậy nước nữa, để dành đổi đồ ăn.

Trong bóng tối có người đề nghị:

- Còn mấy điếu nữa. Cho mỗi người vài hơi đi!

Berger nhăn mặt:

- Chẳng còn điếu nào cả.

- Còn mà, cho anh em thưởng thức chớ.

- Đó là đồ của người ta cho hai người bạn vừa ở trong chuồng sắt ra.

- Giỡn hoài! Đó là của chung, đưa ra đi!

509 nói mau:

- Berger, hãy coi chừng. Lấy cây gậy ra. Mình phải giành thuốc để đổi thực phẩm. Leo, bảo vệ cho Berger.

- Được rồi.

Có tiếng xê dịch của nhóm Lão Làng sát vào nhau rồi có tiếng chụp bắt, chửi rủa, ngã té và kêu thét.

Berger chờ một lúc mới hô to:

- Lính SS tới!

Lại có tiếng nhiều người bò lê về chỗ cũ, tiếng xô đẩy, rên rỉ... rồi hoàn toàn im lặng.

Lebenthal thì thầm:

- Đáng lẽ lúc nãy mình không nên hút.

- Đúng. Đã giấu mấy điếu còn lại chưa?

- Từ lâu.

- Đúng ra mình phải để dành nguyên. Nhưng mấy lúc có chuyện quan trọng xảy ra thế này...

Bỗng nhiên 509 như mệt sắp ngất. Hắn tận dựng tất cả hơi sức mới hỏi được:

- Bucher, từ nãy giờ có nghe gì không?

- Có. Nghe rõ cả rồi.

Nghe xong câu trả lời, đầu óc hắn quay cuồng. Vượt ngang sông Rhin - hắn còn nhớ thế - và nghe có mùi khói trong cổ họng. Hắn nhớ đã ngửi mùi khói tương tự cách đây chẳng bao lâu... nhưng vào lúc nào? Khói thuốc xuyên thẳng vào khí quản thèm thuồng của hắn, gây đau đớn nhưng không tài nào cưỡng lại. Phải rồi, khói xì-gà của Neubauer trong khi hắn nằm trên mặt đất ướt ẩm. Chuyện dường như đã xảy ra thật lâu rồi, nhưng chỉ trong chốc lát, một sự sợ hãi bỗng lóe lên. Màu khói hóa ra mờ ảo và biến thành một thứ khói khác, khói của thành phố bốc cháy bên kia hàng rào kẽm gai mà hắn đã từng ngửi thấy, khói từ con sông Rhin... và bỗng nhiên hắn có cảm tưởng đang nằm trên một triền đồi đầy sương đang nghiêng chúi xuống, chúi xuống mãi và mọi vật bỗng trở nên hiền dịu, và lần đầu tiên bóng tối bao quanh hắn không có gì đe dọa.

Tám

Nhà cầu tràn ngập với các bộ xương người. Họ đứng thành hàng dài, người nọ hối thúc người kia. Một số còn chờ đợi nằm lăn lóc trên mặt đất, thân hình co giựt từng hồi. Một tù nhân đứng thẳng người lêu nghêu như một con cò, một khúc chân xương xẩu nhấc cao, một cánh tay gầy guộc áp vào tường, miệng há hốc, mắt nhìn trừng trừng vào khoảng không. Hắn đứng như thế một lúc rồi thình lình ngã ra chết tốt. Chuyện này vẫn thường xảy ra: các bộ xương từ lâu không còn bò lết nổi hay bất thường gượng đứng lên, đứng được một lúc với ánh mắt vô hồn... rồi ngã chết... dường như ý nguyện cuối cùng của họ trước khi chết là được đứng thẳng lên với dáng điệu của một con NGƯỜI.

Lebenthal thận trọng bước ngang qua xác chết. Tức khắc có tiếng chửi rủa nổi lên. Những người đang chờ tới phiên tưởng hắn đang cố vượt hàng. Họ lôi hắn lại và đánh đấm túi bụi. Không ai dám rời chỗ cũng như không ai dám để hắn trở lại chỗ cũ. Tuy thế, họ cũng đánh được hắn ngã xuống rồi dẫm lên. Lebenthal chỉ nghe đau đớn chút ít thôi: họ không hơi sức.

Hắn lại đứng lên. Dụng ý của hắn không phải là qua mặt các bạn đồng lao, hắn đang định đi tìm Bethke, một tù nhân thuộc toán chuyển vận. Hắn đã hẹn với Bethke tới đây để nói giá về chiếc răng vàng.

Hắn không thấy Bethke. Nhà cầu vẫn là nơi mọi dịch vụ thường diễn ra, nhưng đối với Bethke - một tay có máu mặt - thì chỗ này không mấy thích ứng.

Cuối cùng, hắn không chờ nữa, đi về phía trại tắm giặt. Đây là một chi nhánh của nhà cầu bên trong có một số ống máng xây bằng xi-măng và bên trên đó là những ống nước rỉ rả nhỏ giọt. Hàng khối tù bao quanh nơi đó hoặc để uống nước, hoặc để lấy nước vào lon đem về lao xá. Dĩ nhiên là chẳng bao giờ có đủ nước để tắm rửa. Và những ai muốn thấm nước vào mình bao giờ cũng nơm nớp sợ quần áo bị đánh cắp đi.

Nơi được coi như khu vực chợ đen khá lý tưởng là phòng tắm. Ở nhà cầu người ta chỉ có thể đổi chác các mẩu bánh mì hoặc vài ba tàn thuốc. Tại phòng tắm, người ta làm ăn khá hơn nhiều. Ngay cả những tù nhân của trại lao tác cũng lẻn sang đó.

Lebenthal chen lấn đi vào. Có người hỏi:

- Bạn có gì đó?

Leo nhìn sang người tù một mắt thật mau rồi đáp gọn lỏn:

- Không có.

- Tôi có mấy củ cải đỏ.

- Ăn thua gì.

Tới phòng tắm, Lebenthal cảm thấy quyết tâm hơn. Hắn có hai hạng người để giao dịch về cái răng vàng của Lohmann: Bethke và một cai thợ của toán lao tác. Cả hai người này đều cần tiền. Tên cai thợ thì si tình một phụ nữ tên Mathilde nào đó cùng làm chung một xưởng với hắn. Thỉnh thoảng, nhờ hối lộ họ được cho gặp riêng. Nghe đâu người đàn bà này cân nặng gần 100 kí-lô và đối với hắn là đã quá đẹp: sống ở một nơi bị đói thường xuyên thì hình vóc đầy đà là tiêu chuẩn của sắc đẹp. Hắn đã đề nghị đổi cho Lebenthal nhiều cân khoai tây và nửa kí mỡ. Lebenthal từ chối và cho tới bây giờ hắn mới nhận ra đó là thái độ sáng suốt. Hắn hy vọng là

Bethke sẽ trả giá cao hơn nhiều. Hắn biết rằng tình yêu bất bình thường bao giờ cũng chịu hy sinh nhiều hơn tình yêu suông sẻ. Hắn đã biết tên tù chuyển vận ấy đồng tính luyến ái với một gã tù xinh trai còn nhỏ tuổi, bây giờ hắn quyết định phải bắt giá cao.

Bethke hỏi hắn:

- Có đem theo cái răng không?

- Không.

- Tôi không mua được cái gì chưa nhìn thấy.

- Một đồng vàng là một đồng vàng. Răng cấm mà. Nặng, chắc, vàng tiền chiến.

- Đồ bỏ! Phải cho coi đã. Không thì thôi.

Lebenthal biết rằng tên tù có thế lực này có thể lấy không chiếc răng đi nếu đưa cho hắn xem. Trường hợp đó, hắn không làm được gì cả, nếu thưa kiện, hắn sẽ là người bị treo cổ trước nhất. Hắn bình tĩnh đối đáp:

- Còn nhiều người dễ hơn bạn.

- Nhiều người! Điên hả? Chỉ một người coi!

- Một người lúc nãy có mặt ở đây.

- Vậy à? Cho biết mặt xem sao.

Vừa nói hắn vừa nhìn quanh. Hắn biết người nào có thể mua cái răng vàng phải là kẻ làm việc ngoài trại hoặc có liên lạc với bên ngoài.

Lebenthal nói dối rất tự nhiên:

- Bạn vừa gặp hắn cách đây một phút.

Bethke giựt mình:

- Ai? Thằng bò mộng ở nhà bếp hả?

Lebenthal nhún vai:

- Tôi tới đây nhất định là phải có mục đích. Có thể một người nào đó cần một món quà tặng cho ai đó và đang cần có tiền mặt. Vàng lúc này đang cao giá ở bên ngoài. Chắc chắn là hắn đổi đồ ăn nhiều hơn.

- Láu cá! Lưu manh!

Bethke mắng một cách giận dữ. Lebenthal nhướng mắt lên rồi nhắm lại:

- Món quà đó nhất định không thể có ở trong trại. Phải là món quà bằng tơ lụa chẳng hạn.

Bethke gần như nghẹn thở:

- Bao nhiêu?

Lebenthal cương quyết:

- Bảy mươi lăm. Giá đặc biệt.

Thật ra hắn chỉ muốn có ba mươi Marks. Bethke trừng mắt:

- Ban có biết rằng tôi chỉ nói một tiếng là đủ bị treo cổ không?

- Biết chớ. Miễn là bạn chứng minh được. Nhưng có lợi gì đâu. Bạn cần vàng. Chúng mình nói chuyện làm ăn.

Bethke tính toán xong trong đầu một lúc rồi bảo:

- Không nói chuyện tiền. Đồ ăn thôi.

Lebenthal không trả lời ngay. Bethke nói mau:

- Một con thỏ rừng. Tính sao?

- Thỏ rừng loại nào? Chó hay mèo?

- Đã bảo là thỏ rừng mà.

- Chó hay mèo?

Hai người nhìn thẳng vào mắt nhau một lúc lâu. Lebenthal không chớp mắt. Bethke thở hắt ra:

- Chó.

- Chó chăn cừu?

- Chó chăn cừu? Sao không đòi con voi? Chó cỡ thường nhưng mập.

Lebenthal tính mau. Chó có nghĩa là thực phẩm. Thật là chuyện bất ngờ may mắn. Hắn bảo:

- Tụi này không có chỗ nấu, không có chỗ lột da. Làm sao?

- Tôi cho lột da rồi giao.

Bethke tỏ ra sốt ruột hơn. Hắn thừa hiểu là nói về chuyện thực phẩm thì tên bò mộng ở nhà bếp có khả năng đánh bại hắn. Hắn nghĩ tới vài món tơ hóa học mà hắn sắp mua tặng người tù trẻ. Hắn cảm thấy vui vui.

- Được, tôi sẽ nấu luôn cho.

- Vẫn còn khó. Tụi này cần một con dao.

- Dao à? Để làm gì?

- Chỗ tụi này không có con dao nào cả. Phải cắt thịt để chia phần chớ. Thằng cha bò mộng bảo là...

- Được rồi. Được rồi. Cho các bạn một con dao.

Hắn nghĩ tới cái quần lót bằng tơ hóa học màu xanh hay màu hoa cà. Hoa cà tốt hơn. Gân kho có một cửa hiệu buôn loại đó. Người tù trật tự viên sẽ cho phép hắn đi. Chiếc răng hắn sẽ bán cho nha sĩ cũng gần đó.

- Bạn sẽ có thêm một con dao. Bao nhiêu đó là đủ cả rồi.

Lebenthal vẫn chưa chịu:

- Còn một ít bánh mì nữa chớ. Chừng nào?

- Tối mai. Ngay sau khi sập tối. Phía sau nhà cầu. Nhớ đem cái răng theo, không có thì...

- Con chó có già chưa?

- Không biết. Cỡ vừa vừa. Chi vậy?

- Nếu chó già thì phải nấu lâu hơn.

Bethke trợn mắt như muốn đấm vào mặt Lebenthal. Tuy nhiên, hắn hỏi với giọng trầm tĩnh:

- Còn gì nữa? Đồ gia vị? Trứng cá?

- Bánh mì.

- Ai nói bánh mì hồi nào?

- Thằng bò mộng ở nhà bếp...

- Câm miệng. Để rồi tính.

Con dao, hắn có thể đánh cắp. Bánh mì thì không khó khăn gì. Còn con chó là thứ chó săn. Hắn hấp tấp kết thúc:

- Tối mai, chờ phía sau nhà cầu.

Lebenthal trở về lao xá. Hắn không thể tưởng lại may mắn đến thế. Một con thỏ rừng, hắn sẽ tuyên bố với các bạn như vậy. Không phải vì thịt chó sẽ làm cho mọi người khó chịu... đã có người ăn cả thịt của xác chết... nhưng vì công khó của chuyện mặc cả, hắn phải phóng đại chút ít. Vả lại, cũng vì thương Lohmann nên hắn muốn chiếc răng của người chết phải được đổi với một cái gì xứng đáng hơn con chó tầm thường. Hắn sẽ tìm cách bán con dao, vậy là sẽ có thêm tiền.

Đêm tối dầy mù, từng đợt sương đưa nhau chất lớp bên trên trại. Lebenthal ôm con chó và bánh mì giấu trong áo lầm lủi trở về lao xá.

Phía trước lao xá có bóng người ngất ngưởng. Không phải bóng dáng quen thuộc của những người trong trại: họ không có dáng điệu ngất ngưởng ấy. Trong phút chốc, hắn nhận ra Handke, tên tù đại diện lao xá 22. Handke đang bước đi loạng choạng. Lebenthal chợt hiểu ra. Đây là ngày đặc biệt của Handke, hắn vừa uống rượu ở một nơi nào đó.

Hắn biết là không thể vượt qua tên tù ác ôn này để báo động cho các bạn. Hắn vội lách ra bức tường sau của lao xá, núp trong bóng tối.

Westhof là người đầu tiên bị hắn trông thấy:

- Ê, tên kia!

Westhof đứng sựng lại.

- Sao không ở trong lao xá?

- Dạ tôi đi ra nhà cầu.

- Nhà cầu mồ tổ mày! Lại đây!

Westhof bước tới. Trong bóng đêm, hắn nhìn không rõ mặt Handke.

- Tên gì?

- Westhof.

Handke rõng lên:

- Mày đâu phải tên Westhof. Mày là thằng Do Thái hôi tanh. Tên gì?

- Tôi không phải Do Thái!

Handke tát vào mặt Westhof:

- Sao? Ở lao xá mấy?

- Hai mươi hai.

- À... lao xá của tao, phòng nào?

- Phòng D.

- Nằm xuống.

Westhof vẫn đứng. Handke bước tới. Bây giờ Westhof đã trông rõ mặt hắn và muốn bỏ chạy. Handke đá vào xương ống chân Westhof. Là đại diện lao xá, hắn được ăn uống đầy đủ nên mạnh hơn bất cứ ai trong trại. Westhof ngã xuống và bị bồi thêm một cú đá vào ngực.

- Nằm yên, thằng Do Thái bẩn thỉu!

Westhof đã nằm dài. Handke hét to:

- Phòng D, bước ra ngoài!

Các bộ xương lần lượt bước ra. Họ đã biết chuyện gì xảy ra. Một người của họ đã bị đánh ngã. Những ngày say khướt của Handke thường có chuyện xảy ra như thế. Hắn líu lưỡi:

- Đủ cả chưa? Trình diện.

Berger báo cáo:

- Tất cả đều có mặt.

Handke nhướng mắt cố nhìn ra các dãy hàng sau cùng. Bucher và 509 đứng chen trong bọn. Họ đã phải cố gắng hết sức mới đi và đứng nổi. Ahasver vắng mặt vì bận giữ con chó chăn cừu. Nếu Handke nhớ ra và có hỏi thì Berger sẽ báo cáo là ông ta đã chết. Nhưng hắn đã say mèm, và dầu còn tỉnh đi nữa, hắn cũng không nhớ hết những ngirời đứng trước mặt. Hắn không dám vào lao xá vì sợ bị lây bệnh sốt rét và kiết lỵ.

Giọng hắn đặc quánh hơn:

- Còn tên nào không tuân lệnh nữa. Quân hạ... hạ tiện!

Không ai trả lời. Hắn nhừa nhựa tiếp:

- Đứng... nghi... êm! Giống như ngư... ời có học!

Đoàn tù đứng nghiêm. Hắn nhìn lờ đờ vào các dãy hàng một lúc rồi quay phắt lại, dẫm lên người Westhof. Westhof dùng tay cố che đầu. Handke tiếp tục đá vào khối thịt. Không còn tiếng động nào khác hơn những tiếng huỳnh huỵch của giày Handke phóng vào sườn Westhof. 509 bỗng nhận thấy Bucher động đậy. Hắn chụp cổ tay Bucher và giữ chặt. Bucher cố vùng vẫy nhưng 509 vẫn không buông. Handke tiếp tục dẫm lên thân thể Westhof. Sau cùng quá mỏi chân, hắn nhảy lên cả hai chân rồi phóng mạnh xuống lưng người tù nhiều lần nữa. Westhof nằm bất động. Handke quay trở lại các dãy tù đứng nghiêm. Mặt hắn ướt đẫm mồ hôi. Hắn chửi rủa:

- Quân Do Thái. Tụi mày sẽ bị dẫm bẹp như sâu bọ. Bọn bây là ai?

Hắn vừa hỏi vừa chỉ vào đám tù. 509 đáp:

- Do Thái.

Handke gật đầu và nhìn thật lâu xuống đất. Rồi hắn quay người bỏ đi về phía bờ rào bên cạnh lao xá nữ tù nhàn. Trong im lặng, đoàn tù nghe rõ hơi thở nặng nề của hắn. Trước kia hắn là ấn công và bị bắt giữ về tội đả thương người. Hắn làm đại diện lao xá gần một năm qua. Hắn đứng đó một lúc rồi lẳng lặng đi ngược lại, ra thẳng đường cái không nhìn qua đám tù.

Berger và Karel tới lật Westhof lên. Hắn đã ngất lịm.

Bucher hỏi:

- Sườn có gãy không?

Karel đáp:

- Nó chỉ đá vào đầu. Tôi thấy rõ.

- Có nên khiêng vào trong không?

Berger lắc đầu:

- Không. Cứ để ở đây tốt hơn. Trong đó không có không khí để thở. Có ai còn nước không?

Có người mang tới một lon nước. Berger mở áo Weslhof ra. Bucher lo ngại:

- Hay là khiêng vào trong đi. Thằng mọi đó có thể trở lại.

- Không sao đâu. Tôi biết hắn lắm.

Lebenthal từ chỗ núp chạy tới:

- Chết hả?

- Chưa.

Begrger nói:

- Hắn giẫm lên người Westhof. Trước đây hắn chỉ đánh không thôi. Chắc bữa nay say dữ lắm.

Lebenthal ép sát tay vào áo:

- Có đồ ăn đây.

- Nói nhỏ thôi, kẻo cả trại kéo ra bây giờ. Món gì?

- Thịt. Đổi cái răng.

- Thịt hả?

- Đúng. Và bánh mì.

Hắn không nói gì về con thỏ rừng. Tình trạng bây giờ không thích hợp. Hắn liếc nhìn khuôn mặt người bạn đồng cảnh nằm dưới đất có Berger quỳ bên cạnh. Hắn thở dài:

- Westhof có thể còn ăn được vài miếng. Nấu chín rồi.

Sương mù xuống dầy hơn. Bucher đứng ở chỗ hàng rào đôi, bên kia là trại nữ. Hắn kêu nho nhỏ:

- Ruth! Ruth ơi!

Một bóng người tới gần. Hắn trợn mắt ra nhưng vẫn không nhìn rõ mặt.

- Ruth! Ruth đó hả?

- Phải.

- Thấy anh không?

- Thấy.

- Anh có đồ ăn đây. Thấy bàn tay anh không?

- Thấy, thấy.

- Thịt đó nghe! Đây, anh ném qua.

Hắn lấy miếng thịt nhỏ liệng qua bờ rào. Đó là phân nửa phần thit mà hắn được chia. Bóng người đàn bà bên kia cúi xuống mò trên mặt đất. Bucher nói nhỏ:

- Ở bên trái, bên trái của em. Cách chỗ đứng chừng một thước, được chưa?

- Chưa.

- Bước qua bên trái chút nữa. Thịt nấu chín rồi. Cố kiếm đi.

- Được rồi.

- Hay quá. Ăn đi em. Có ngon không?

- Ngon lắm. Còn hết?

Bucher giựt mình:

- Hết rồi. Anh vừa mới ăn phần của anh.

- Anh còn nữa mà. Ném sang đây!

Bncher bước tới gần hơn, gai kẽm đâm vào người hắn:

- Có phải là Ruth không? Chắc không phải rồi...

- Ruth đây. Ném nữa đi!

Hắn nhận ra không phải Ruth. Người nữ tù mà hắn yêu chẳng bao giờ nói thế. Sương mù, sự khích động, bóng đen và tiếng nói thì thầm đã lừa gạt hắn.

- Cô không phải là Ruth. Gọi tên tôi thử xem!

- Suỵt! Nói nhỏ vậy. Ném thêm đi!

- Tên cô là gi? Nói mau!

Bóng người không trả lời. Bucher nói như van lơn:

- Phần thịt đó là của Ruth! Trả cho cô ta. Nghe rõ chớ? Trả lại cho Ruth.

- Được rồi. Còn thịt nữa không?

- Hết rồi. Trả lại cho Ruth. Đó là phần của Ruth.

- Được mà...

- Trả lại cho Ruth, bằng không tôi... tôi...

Hắn ngừng nói. Hắn có thể làm gì được? Hắn thừa biết ngươi phụ nữ đứng đó đã nuốt miếng thịt từ lâu. Chán nản, hắn buông người rơi xuống như một nắm tay vô hình vừa giáng cho hắn một quả đấm thôi sơn.

- Ô... con quỷ cái... chết đi cho khuất mắt...

Thật quá lắm. Một miếng thịt sau bao nhiêu tháng đói dài rồi để mất đi một cách vô cùng ngu ngốc. Hắn nấc nghẹn.

Bóng người đàn bà bên kia rào vẫn thì thầm:

- Đem thêm nữa đi... tôi sẽ cho xem... đây nè...

Dường như cái bóng tốc váy lên. Hằng đợt sương mù xõa tới khiến cử chỉ vừa rồi trông như ma quái đang khiêu vũ.

- Đồ chó... chết đi... chết ngay đi... Ngu ngốc... tôi...

Đáng lý ra hắn phải biết chắc chắn rồi mới ném miếng thịt sang, hoặc chờ tới khi trời sáng sủa hơn chút ít... nhưng biết đâu trong khi chờ đợi như thế hắn chẳng nuốt trửng phần thịt ấy đi. Một miếng thịt là một mảnh của sự sống. Hắn muốn mửa ra...

Khí lạnh của đêm làm hắn tỉnh dậy, đi trở về. Tới trước lao xá hắn vấp phải một người. Rồi hắn nhìn kỹ thấy 509:

- Ai nằm đó? Westhof hả?

- Phải

- Chết rồi sao?

- Chết rồi.

Bucher khom người sát xuống để nhìn tận mặt người chết. Khuôn mặt đẫm ướt sương, hằn lên những vết bầm đen do những cú đá của Handke. Khuôn mặt người chết và miếng thit chó vừa mất đi dường như chỉ là một. Hắn lẩm bẩm:

- Khốn nạn! Tại sao mình không giúp hắn?

509 sửng sốt:

- Sao nói lạ vậy? Mình đâu có cách gì?

- Được chớ. Tại sao không? Mình đã từng xoay xở nhiều thứ.

509 lặng thinh. Bucher buông mình ngồi bên cạnh:

- Mình đã từng ứng phó với Weber.

509 nhìn sâu vào lớp sương mù. Hắn chợt nghĩ, lại chuyện đó nữa. Một thứ anh hùng chủ nghĩa sai lầm. Lần đầu tiên từ nhiều năm qua, người con trai này đã có dịp kinh nghiệm một vụ phản kháng trong tuyệt vọng rồi may mắn thoát chết... và chỉ trong vài ngày, hình ảnh oanh liệt đó biến thành một thứ tâm trạng giả hiện làm cho người ta quên khuấy những điều nguy hại khác.

- Chú nghĩ là đã dám chạm trán với tên trưởng trại là thừa sức đối phó với tên đại diện say ấy hả?

- Được chớ. Tại sao không?

- Như vậy chúng ta phải làm gì?

- Không biết. Phải làm một cái gì đó. Nhưng không thể cứ để cho Westhof bị dẫm lên cho tới chết.

- Sáu, hay tám người chúng ta phải tấn công Handke, có phải chú muốn nói thế không?

- Không. Chuyện đó vô ích. Hắn mạnh hơn mình nhiều.

- Vậy còn biết làm gì nữa? Nói phải quấy với hắn?

Bucher không trả lời. Hắn biết có nói cũng chẳng ăn thua gì với một gã say hung tợn. 509 nhìn hắn một lúc rồi bảo:

- Nghe đây, Bucher! Với Weber chúng ta không có gì mất mát mà lại may mắn thoát khỏi. Nhưng nếu chúng ta làm thế với Handke, hắn sẽ giết thêm một hoặc hai người nữa rồi báo cáo là lao xá nổi loạn. Berger và một vài bạn khác sẽ bị treo cổ. Trong số đó, có thể có chú. Kế đến là lao xá bị cúp thực phẩm luôn nhiều ngày để rồi sẽ có thêm cả chục người chết. Có đúng không?

- Có thể.

- Chú có thấy giải pháp nào khác nữa không?

Bucher suy nghĩ giây lâu rồi miễn cưỡng đáp:

- Không.

- Tôi cũng vậy. Mấy lúc gần đây. Westhof tỏ ra hiếu động. Cũng hiếu động như Handke. Nếu hắn không chống lại, hắn chỉ bị vài đá là cùng. Hắn là người tõt.

509 quay sang phía Bucher hỏi tiếp với giọng đầy chua xót:

- Bộ chú tưởng có một mình chú ngồi đây tưởng nhớ tới Westhof thôi sao?

- Không phải vậy.

- Rất có thể là hắn sẽ ngậm miệng và vẫn còn sống nếu chúng ta không thoát khỏi bàn tay ác nghiệt của Weber. Có bao giờ chú nghĩ tới điều đó chưa?

Bucher nhìn sững 509:

- Chưa. Ông cho là như thế sao?

- Có thể như thế chớ. Tôi đã chứng kiến nhiều vụ điên rồ hơn thế nữa. Và toàn là hạng người bình thường rất khôn ngoan. Càng khôn chừng nào tới lúc dại càng dại hơn nhiều, nhất là khi muốn tỏ ra mình can đảm. Toàn là chuyện trẻ con. Có biết Wagner ở lao xá 21 không?

- Biết.

- Hắn không ra gì nhưng là người có can đảm. Thật nhiều. Hắn đánh trả lại. Hai năm trước đó, hắn làm cho bọn SS mến nể và Weber tỏ ra chiều chuộng hắn. Nhưng rồi hắn không thoát... Để làm gì chớ? Hắn cũng là người dùng được nhưng không thể tự chủ. Còn nhiều người nữa cũng như hắn. Chỉ có một số ít sống sót. Chính vì vậy mà tôi giữ chặt tay chú hồi tối qua trong khi thằng Handke đang giậm lên người Westhof. Bây giờ chú hiểu chưa?

- Ông cho rằng Westhof...

- Chuyện đó không thành vấn đề. Westhof đã chết...

Bucher lặng thinh. Bây giờ hắn đã thấy rõ 509. Sương đã từ từ tản mác, có nơi ánh trăng đã xuyên vào. 509 đứng lên. Mặt hắn vừa đen vừa bầm tím vì những vết thương. Bỗng Bucher chợt nhớ ra một vài mẩu chuyện cũ mà hắn đã được nghe nói về quá thời của 509 và tên Trưởng trại Weber. 509 vẫn nghiêm giọng:

- Chú nghe đây và nghe cho kỹ. Đừng bao giờ cho rằng tinh thần không bị tan vỡ. Tôi đã biết nhiều người đầy nghị lực về sau chỉ còn là những con vật kêu rú. Điều cần yếu là thời gian và cơ hội.

509 phất tay về phía đồn trại của bọn SS và nói tiếp:

- Bọn ở đằng kia, chúng biết quá rõ về điều đó cho nên chúng luôn luôn giữ kỹ. Vấn đề quan trọng duy nhất về sức chịu đựng là điều mà người ta có thể nhờ nó thực hiện được chớ không phải làm như đã thực hiện. Can đảm mù quáng là tự sát. Phải biết giấu kín nó để bọn chúng không tìm ra... chỉ sử dụng trong trường hợp tối cần... như đã làm với Weber. Ngược lại...

Ánh trăng đã soi tới thi thể Westhof, chờn vờn trên đó. 509 lại nói đều đều:

- Một vài người trong số chúng ta cần phải sống sót. Sống cho mai sau. Đừng để sức chịu đựng trở nên vô nghĩa với đời.

Hắn ngửa người ra, mệt nhọc. Suy nghĩ cũng phí sức không kém như chạy bộ. Phần lớn thời gian, ít ai có dịp để nghĩ ngợi vì đói lả và mệt ngất, nhưng đôi khi, một cái gì kỳ lạ xuất hiện, người ta bỗng sáng suốt dị thường và có thể nhìn thật xa... cho tới khi có một lớp sương mù của sự mệt mỏi len vào.

- Phải có một vài người sống sót, những người không muốn quên.

Hắn nhìn Bucher. Người tù này còn trẻ hơn hắn khoảng hai mươi tuổi. Bucher còn có thể thực hiện được nhiều việc. Hắn nghĩ tới mình... Thời gian... thật là vô vọng. Thời gian cứ gặm nhấm và gặm nhấm không thôi. Người ta chỉ nghĩ tới khi mọi việc đã đi qua. Mười năm sống trong tù ngục bằng với hai, ba mươi năm ở ngoài đời. 509 tiếp tục nói ra:

- Khi mình ra khỏi đây, đừng tưởng bọn chúng sẽ quỳ xuống van lạy. Chúng sẽ cố chối cãi, phủ nhận tất cả. Chúng cố quên mọi việc đã xảy ra. Chúng ta cũng vậy. Một số người trong chúng, ta cũng muốn được quên đi.

Bucher cãi lại:

- Nhất định là tôi sẽ không quên. Tôi sẽ nhớ tất cả.

- Được lắm.

Cơn sóng mệt ngất lại xô tới mãnh liệt hơn. 509 nhắm mắt lại nhưng gượng mở ra ngay. Hắn còn vài điều cần phải nói trước khi lại quên đi mất. Có thể Bucher sẽ thoát qua cho nên đối với hắn đây là một điều quan trọng. 509 nói khó khăn:

- Handke không phải là đảng viên Quốc Xã. Hắn cũng là tù như mình, sở dĩ hắn hung ác như thế là vì hắn có quyền hành. Hắn biết là chúng ta có khiếu nại cũng chẳng làm gì được. Hắn không có trách nhiệm. Chính quyền lực tạo ra như thế... Quá nhiều quyền lực trong tay kẻ ác... quá nhiều quyền lực trong bàn tay của bất cứ ai... chú hiểu chưa?

- Hiểu rồi.

- Điều đó và sự uể oải của trái tim... sự sợ hãi... sự trốn lánh lương tâm... đó là nguyên nhân của thống khổ... đó là điều mà tôi đang nghĩ tới hôm nay.

Cơn mệt mỏi đã biến thành một vầng mây đen ngòm ồn ào kéo tới. Hắn lấy một mẩu bánh mì trong túi ra:

- Đây, tôi không thấy đói... ăn thịt rồi... chú mang cho Ruth...

Bucher vẫn không động đậy. 509 nói như người đang ngây ngủ:

- Lúc nãy tôi đã nghe hết rồi. Đem cho cô ấy... đây là...

Đầu hắn gục xuống nhưng hắn cố ngẩng lên. Trên khuôn mặt hốc hác đầy vết bầm thoáng một nụ cười:

- Cũng quan trọng... khi cho...

Bucher lấy miếng bánh đi về phía trại đàn bà. Sương đã nổi lên khoảng ngang vai. Phía dưới mọi vật đều sáng tỏ. Một lúc sau, Ruth hiện ra, không có đầu vì bị sương che khuất, cảnh vật như ma quái.

- Khom xuống, Ruth!

Cả hai ngồi xệp xuống đất. Bucher ném miếng bánh sang. Hắn định hỏi xem Ruth có nhận được mấy miếng thịt không nhưng rồi thôi.

- Ruth, anh nghĩ là chúng mình sắp thoát khỏi nơi này.

Ruth không trả lời vì đang nhai bánh. Mắt người nữ tù mở to chiếu về phía Bucher. Hắn nói thêm vào:

- Bây giờ, anh tin tưởng lắm rồi.

Hắn không biết vì sao hắn bỗng tin như thế. Có lẽ vì những điều 509 đã nói với hắn. Hắn đi trở lại. 509 đã ngủ say, đầu hắn sát bên thi thể Westhof. Cả hai bộ mặt đều đầy vết sưng bầm. Bucher cảm thấy khó phân biệt trong hai người nằm đó, ai là người còn hơi thở. 509 ở đây luôn hai đêm để chờ Lewinsky. Hắn để 509 ngủ. Đêm không lạnh lắm nhưng Bucher vẫn lột áo của Westhof ra và đắp lên mình 509.

Chín

Trận không tập kế tiếp xảy ra hai ngày sau. Còi bắt đầu rú từ tám giờ tối. Sau đó ít phút, những trái bom đầu tiên rơi xuống. Chúng rơi nhanh như những giọt mưa rào và tiếng nổ chỉ vang to hơn tiếng súng phòng không một ít. Chỉ vào phút cuối cùng mới tới lượt những quả bom nặng.

Tòa soạn nhật báo Mellern phát hỏa. Máy in chảy nhảo ra. Các cuộn giấy nổ răng rắc, bay tung lên và tòa nhà sụp xuống.

Neubauer tính nhẩm, thiệt hại cả trăm ngàn Marks, cả trăm ngàn đồng của mình đã ra tro. Chưa bao giờ hắn thấy hằng bao nhiêu của cải bốc cháy quá dễ dàng. Quân trâu chó! Nếu biết trước, mình đã mua cổ phần ở hầm mỏ. Nhưng hầm mỏ cũng bốc cháy, cũng bị ném bom. Không còn đâu an toàn nữa. Họ bảo là khu vực kỹ nghệ Rurh cũng bị tàn phá. Còn chỗ nào an toàn đâu?

Bộ quân phục của hắn dính đầy tro giấy. Mắt hắn đỏ ngầu vì khói và nước mắt. cửa hiệu xì-gà nằm bên kia đường là của hắn cũng đã đổ nát. Hôm qua, đó là một mỏ vàng, hôm nay là một đống tro than. Lại mất đi ba chục ngàn đồng Marks. Có thể là bốn chục. Người ta có thể mất cả sự sản trong một đêm. Đảng đâu? Mỗi người của đảng đều chỉ nghĩ cho riêng mình. Bảo hiểm đâu? Họ sẽ sạt nghiệp nếu trả đủ tiền bồi thường thiệt hại chỉ một đêm nay thôi. Vả lại, hắn chỉ bảo hiểm với mức quá thấp. Người ta thường nhắc đi nhắc lại khi chiến tranh kết thúc, việc lo bồi thường to tác sẽ bắt đầu, kẻ địch bị thua sẽ phải trả những khoản tiền vĩ đại. Lại một chuyện như có thật! Ngày mai, sẽ còn gì bốc cháy?

Hắn nhìn sững sờ vào các bức tường nứt nẻ của tòa nhà. Năm ngàn điếu xì-gà đã thành than. Cũng vậy thôi. Nhưng hồi đó, mình tố cáo tên Freiberg để làm gì? Bổn phận? Vô lý. Bổn phận làm cháy ra tro. Tất cả, một trăm ba mươi ngàn Marks. Một trận hỏa hoạn nữa, một vài trái hom rơi xuống tòa nhà của Max Blank, một vài trái trên ngôi vườn và trên tư thất hắn - điều đó có thể xảy ra ngày mai - và hắn sẽ trở lại tay trắng. Hoặc không phải thế đi nữa thì tuổi già tới! Càng tệ hại hơn! Nỗi nghi ngờ, mối lo sợ cho tới nay vẫn chưa làm gì được hắn bỗng chốc kéo cả tới ngồi xổm đó, nhìn trợn trừng vào mặt hắn. Chúng ngồi lổm ngổm trên đống gạch vụn của cửa hiệu xì-gà, chúng đi vơ vẩn trên các bức tường xiêu vẹo của nhà báo, chúng nhăn mặt trân tráo với hắn và giương cả móng vuốt ra đe dọa tương lai. Cái cổ mập ú và đỏ hồng của hắn ướt đẫm, hắn bước lui không định hướng. Trong phút chốc hắn không nhìn thấy gì cả mặc dầu đã biết cả rồi mà vẫn chưa chịu nhìn nhận: rằng phe hắn chẳng bao giờ thắng trận được nữa.

Hắn nói lớn một mình:

- Không! Không, không... vẫn còn có lãnh tự... một phép lạ... mặc dầu rằng... dĩ nhiên...

Hắn nhìn quanh. Không một bóng người. Không cả người lo chữa lửa.

Selma Neubauer sau cùng rồi cũng nín khóc. Mặt bà ta như sưng lên, chiếc áo bằng lụa Pháp dính đầy đốm nước mắt trong khi hai bàn tay quá đầy đặn của bà vẫn còn run.

Neubauer nói với giọng không cả quyết:

- Đêm nay chúng không tới nữa đâu. Cả thành phố đã bốc cháy rồi, chúng còn chỗ nào để ném bom?

- Nhà của anh, cơ sở thương mại và khu vườn của anh vẫn còn đứng vững mà.

Neubauer cố dằn cơn giận xuống:

- Vô lý! Bọn chúng đâu phải chỉ nhắm vào đó.

- Còn những căn nhà khác, những hiệu buôn khác. Các cơ xưởng nữa. Bao nhiêu đó cũng đủ rồi.

- Selma...

Vợ hắn cắt ngang:

- Anh muốn nói gì thì nói, tôi vẫn cứ lên đó. Chúng tôi lên trại ở với anh, dầu cho phải ở chung với bọn tù. Tôi không thể ở lại thành phố này nữa. Ở cái bẫy chuột này! Tôi không muốn chết. Anh thì chẳng cần gì miễn là an toàn cho anh. Chúng tôi có chết rục cũng mặc. Anh thì luôn luôn vậy thôi!

Neubauer nóng mặt:

- Tôi mà như vậy hả? Bà nhìn lại quần áo, giày dép của bà xem. Tất cả đều mua từ Ba Lê. Ai mua cho bà? Reng đắt tiền mua tận bên Bỉ. Áo hồ cừu. Mũ lông thú. Phải mua ở Ba Lan. Bao nhiêu thứ chẳng ai có. Còn căn nhà nữa...

- Ông quên mất một thứ. Cái quan tài. Ông còn kịp thì giờ để mua ngay bây giờ. Tới mai thì hòm sẽ lên giá. Cả nước Đức chẳng còn mấy cái đâu. Nhưng ở trên trại, anh có thể bắt họ đóng một chiếc. Người của ông đông lắm mà.

- À, thì ra đây là sự trả ơn của bà. Bà trả ơn cho những sự nguy hiểm mà tôi phải vượt qua.

Selma vẫn không chịu nghe:

- Tôi không muốn bị chết cháy! Tôi không muốn bị nát ra từng mảnh.

Bà ta quay sang cô con gái:

- Freya, mày có nghe ba mày nói không? Cha của mày đó! Mình có đòi hỏi gì hơn là được cho tá túc trong nhà của ông ta trên đó đâu. Để được sống. Ông ấy từ chối. Lại Đảng nữa. Dietz sắp nói cái gì đây? Dietz nói gì về những trái bom? Những trái bom có dính líu gì tới đảng?

- Im, Selma!

- Mày nghe không, Freya? Im! Đứng yên! Chết lặng câm! Im, Selma... ông ấy chỉ biết bao nhiêu đó.

Neubauer thận trọng từng chữ:

- Năm mươi ngàn dân chúng cùng chung một tình trạng với mình. Tất cả họ...

- Năm chục ngàn người có liên quan gì tới tôi. Năm chục ngàn người đó có cần quái gì nếu tôi chết. Thôi, để dành mấy con số thống kê đó để làm diễn văn cho đảng.

- Trời ơi...

- Trời hả? Trời ở đâu? Các người đã đẩy ông ta đi mất rồi. Đừng nói chuyện trời với tôi...

Neubauer nghĩ thầm, tại sao mình không cho nó một cái tát? Tại sao bỗng dưng mình đâm ra

mệt mỏi thế này? Phải tát nó! Để chứng tỏ quyền uy! Một trăm ba mươi ngàn Marks ra tro. Và con đàn bà đang gào thét này! Hãy nắm lấy cơ hội! Phải cứu vãn! Cái gì? Cứu vãn cái gì đây?

Hắn ngồi xuống một chiếc ghế dựa. Hắn không hiểu đó là chiếc ghế quý giá của xưởng Gobelin nổi danh hồi thế kỷ thứ 18 mà nữ bá tước Lambert đã từng làm chủ... hắn chỉ biết đó là một cái ghế có vẻ sang trọng thôi. Hắn đã mua nó mấy năm trước với một vài món khác của một thiếu tá từ Ba Lê trở về.

- Freya, lấy cho ba một chai bia!

- Freya, lấy cho ông ấy một chai sâm banh! Ông ta cần uống kẻo không nó sẽ bay bổng lên trời. Bốp, bốp, bốp, cho nút chai nổ lên để ăn mừng chiến thắng.

- Im miệng, Selma!

Đứa con gái đi vào nhà bếp. Người đàn bà đứng lên:

- Ông có đồng ý cho tôi lên đó đêm nay không?

Neubauer nhìn xuống đôi giày bám đầy tro. Hắn thong thả nói:

- Nếu mình đi ngay bây giờ họ sẽ đồn đãi này kia. Họ sẽ bảo là tôi lợi dụng chức vu bỏ rơi các chiến hữu lại thành phố. Và thật ra ngay lúc này trên ấy còn nguy hiểm hơn ở đây nhiều. Lần tới, họ sẽ coi trại trên đó là mục tiêu chánh. Ở đó có cơ sở kỹ nghệ chiến tranh.

Kể ra thì Neubauer cũng có vài phần thành thật nhưng lý do từ chối của hắn là muốn được ở riêng. Trên đó hắn có một cuộc sống riêng biệt, theo lời hắn. Báo, rượu cô-nhắc và thỉnh thoảng có đàn bà nhẹ hơn vợ hắn ít lắm là hai chục kí - một vài người đàn bà biết nghe khi hắn nói, biết ngưỡng mộ hắn như một nhà tư tưởng, một đấng nam nhi, một tay lịch lãm. Ngần ấy thứ là một thú vui vô hại cần thiết sau khi phải chiến đấu vất vả cho cuộc sống còn.

Selma vẫn không đổi ý:

- Họ nói gì mặc họ! Phận sự của ông là lo cho gia đình.

- Được rồi, mình sẽ bàn sau. Bây giờ tôi phải ra trụ sở Đảng xem họ quyết định ra sao. Có thể họ đang chuẩn bị cho di tản dân chúng về thôn xóm, nhất là những người đã tiêu tan nhà cửa. Có thể là em sẽ cũng...

- Không có thể gì hết. Nếu còn ở lại đây, tôi sẽ chạy cùng đường và la to, la to mãi...

Freya mang bia lên. Bia không lạnh. Hắn nếm qua, tự dằn giận và đứng lên. Vợ hắn hỏi mau:

- Được hay không?

- Tôi sẽ trở lại và bàn sau. Trước hết phải biết họ tính gì.

- Được hay không?

Neubauer nhìn thấy Freya đứng sau mẹ đang ra dấu gật đầu. Hắn chán nản bảo:

- Thôi, cũng được.

Selma há miệng ra. Sự uất hận từ trong thoát đi như bong bóng xì hơi khiến bà ta mềm nhũn và

ngã vật xuống chiếc ghế dựa. Trong khoảnh khắc người đàn bà chỉ còn là một khối thịt mềm rung động bởi những tiếng khóc nghẹn:

- Tôi không muốn chết... tôi không muốn... với tất cả những vật xinh đẹp này... không thể chết bây giờ...

Neubauer nhìn vợ với vẻ nhờm tởm. Thật là quá dễ. Nó gào thét, kêu la nhưng phần mình có ai biết cho đâu. Hắn phải một mình nuốt lấy tất cả và lặng câm như đá ngầm giữa biển. Một trăm ba mươi ngàn Marks. Nó không hỏi lấy một tiếng.

Hắn xẵng giọng bảo Freya trước khi ra cửa:

- Canh chừng má cho cẩn thận.

Trong khu vườn sau nhà, hai tù binh Nga còn đứng đó. Trời đã sẫm tối nhưng họ vẫn chưa ngừng tay. Đó là lệnh của Neubauer. Hắn muốn họ làm một số luống thật gấp để trồng uất kim hương. Uất kim hương, ngò tây và húng quế cùng một vài loại rau khác. Hắn rất thích các loại rau cải và đồ gia vị. Ý muốn của hắn mới bắt đầu được thực hiện có mấy ngày qua mà bây giờ dường như đã lâu hàng thế kỷ. Bây giờ chẳng lẽ hắn trồng những điếu xì-gà cháy, những miếng chì chảy của máy in báo.

Hai người tù binh chống tay lên cán xuổng trong lúc Neubauer ra tới.

- Đứng trợn mắt ngó hả?

Thình lình, cơn giận dồn nén bốc lên. Một tù binh trả lời gì đó bằng tiếng Nga. Hắn chửi to:

- Quân trâu chó! Đứng lỏ mắt ra hả? Đồ vô lễ! Chắc tụi mày hài lòng lắm khi thấy nhà cửa dân chúng vô tội bị tàn phá, phải không?

Người Nga không dám nói nữa. Hắn quát lên:

- Làm việc mau! Đồ chó lười biếng!

Hai tù binh không hiểu hắn nói gì. Họ nhìn sững hắn để mong tìm hiểu. Tức giận, Neubauer vung chân đá vào bụng một tù binh. Hắn ngã té rồi lồm cồm chống xuổng đứng lên, cán xuổng còn ở trong tay. Neubauer nhìn thấy ánh mắt của người tù và cái cán xuổng trong tay anh ta. Hắn bỗng nghe nhói ở da dày như bị dao đâm, vội rút súng ra.

- Đồ tap chủng. Kháng cự hả?

Hắn quật bá súng vào giữa trán người tù Nga. Người tù té nhào và không đứng lên được nữa. Hắn gầm thét:

- Tao bắn mày chết luôn cũng được. Muốn nổi loạn à? Định dùng cán xuổng đập tao sao? Đáng bắn lắm. Gặp đứa khác là mày chết rồi.

Hắn nhìn sang tên lính gác đang đứng gần đó:

- Có phải vậy không? Nó toan đưa cán xuổng lên, phải không?

- Thưa Đại tá, phải.

- Được rồi, cho xối lên đầu nó một thùng nước.

Neubauer quay nhìn người Nga thứ hai. Người này đang khom thật thấp trên cán xuổng. Mặt anh ta trắng nhợt. Từ xa có tiếng chó sủa như điên dại. Neubauer cảm thấy miệng khô quánh. Hắn bỏ đi, hai bàn tay vẫn còn run. Chuyện gì vừa xảy ra. Hắn nghĩ thầm. Sợ chăng? Mình mà sợ sao? Không thể sợ một tên tù binh ngu đần được. Vậy là cái gì? Phải chăng vì mình quá lịch sự? Chắc thế. Nếu là Weber thì hắn dần tên kia cho tới chết. Dietz thì bắn bỏ ngay tại chỗ. Mình làm không được. Đa cảm, thật là phiền. Phiền đủ mọi thứ, cả với Selma nữa.

Chiếc Mercedes đậu bên ngoài. Neubauer sửa bộ ngay ngắn lại và ra lệnh cho tài xế:

- Tới trụ sở Đảng, Alfred. Đường từ đây tới đó có trống không?

- Đi vòng thì tiện hơn.

- Thì đi vòng vậy.

Xe bắt đầu chạy. Neubauer quan sát mặt người tài xế:

- Có chuyện gì đó, Alfred?

- Mẹ tôi chết.

Neubauer bức rức. Lại thêm chuyện! Một trăm ba mươi ngàn Marks, Selma gào thét, và bây giờ lại phải an ủi kẻ khác:

- Xin chia buồn với chú. Đúng là bọn sát nhân vô lại, giết cả đàn bà và trẻ con.

Hắn cố nói thật gọn theo kiểu nhà binh để mau xong chuyện. Alfred nhìn thẳng phía trước:

- Mình cũng ném bom họ. Lần đầu, tôi chứng kiến ở Warsaw, Rotterdam rồi tới Coventry. Trước khi tôi bị thương.

Neubauer nhìn sững người tài xế. Chuyện gì đã xảy ra hôm nay? Trước tiên là Selma và bây giờ là tên tài xế. Có phải là mọi việc đã đổ vỡ hết rồi không?

- Đó là chuyện khác, Alfred. Hoàn toàn khác xa. Chúng ta dội bom là do nhu cầu chiến thuật. Còn bọn chúng chỉ cố sát hại thôi.

Alfred không trả lời. Hắn nghĩ tới bà mẹ, tới Wersaw, Rotterdam, Coventry và ông Thống chế Đức phì nộn. Hắn cho xe quặt nhanh ở góc đường.

- Đừng nên nghĩ như thế, Alfred. Đó là tư tưởng phản nghịch. Dĩ nhiên là tôi thông cảm với chú trong khi vừa mất bà cụ. Chú đừng nên có ý nghĩ ấy nữa. Lệnh là lệnh cứ biết thế là đủ với lương tâm. Kẻ hối hận không phải là người Đức. Nghĩ sái quấy cũng vậy. Lãnh tụ của mình biết chắc chắn là ông cần phải làm gì. Chúng ta chỉ cần tuân lệnh. Lãnh tụ sẽ bắt chúng đền tội về những vụ tàn sát tập thể này. Gấp đôi hay gấp ba! Với võ khí bí mật. Ta sẽ bắt chúng quỳ xuống. Bọn Anh đã bị ăn hỏa tiễn V1. Với võ khí mới ta sẽ làm cho hòn đảo của chúng biến thành tro bụi. Cả bọn Mỹ nữa. Chúng phải trả nợ máu. Gấp đôi, gấp ba, gấp đôi, gấp ba!

Neubauer lặp lại những tiếng sau cùng và chợt thấy đầy tin tưởng gần như tất cả những gì vừa nói đều là sự thật.

Hắn lấy một điếu xì-gà trong túi da. Hắn muốn tiếp tục nói. Bỗng nhiên hắn cảm thấy cần phải nói... nhưng nhìn thấy đôi môi mím chặt của Alfred, hắn không nói nữa. Hắn nghĩ thầm, chẳng

còn kẻ nào chú ý tới mình sao? Phải tới khu vườn ngoài thành phố. Ở đó có những con thỏ lông mịn màng, mắt đỏ. Lúc nào cũng thế, như khi còn bé, hắn muốn nuôi thỏ, nhưng ông thân hắn không cho. Bây giờ, hắn làm chủ một bầy thỏ. Ở đó có mùi rơm, có lông mịn và lá cây tươi. Đó là sự an toàn của kỷ niệm ấu thời. Những giấc mơ chìm trong quên lãng. Đôi khi con người bỗng trơ trọi một cách thảm hại. Một trăm ba mươi ngàn Marks. Lúc nhỏ, lần có tiền nhiều nhất chỉ là bảy mươi lăm pfennigs. Hai hôm sau, món tiền tí hon của hắn bị đánh cắp.

Từng cụm lửa nổi tiếp bốc lên cao. Thành phố cũ kỹ bốc cháy như ngọn đuốc, như những mảnh bùi nhùi. Hầu hết nhà cửa ở đó đều xây bằng gỗ. Mặt sông phản chiếu ánh lửa trông như chính con sông cũng đang phát hỏa.

Nhóm Lão Làng đi lom khom trong bóng tối bên ngoài lao xá. Dưới ánh sáng đỏ đục, họ nhận ra các trạm canh có súng máy đều trống trơn. Bầu trời trông có vẻ lạ kỳ với các lớp mây ngời chiếu màu hồng của loài hồng hạc. Lửa chiếu hắt cả từ trong ánh mắt của những xác chết đang chồng chất lên nhau.

Một tiếng động nho nhỏ bỗng làm 509 chú ý. Khuôn mặt Lewinsky như từ dưới đất nhô lên. 509 thở một hơi sâu vào rồi đứng lên. Hắn đã đợi Lewinsky mãi cho tới lúc này từ khi đã lấy lại đủ sức để bò. Hắn vẫn có thể ngồi nhưng hắn muốn đứng lên để chứng tỏ với Lewinsky rằng hắn vẫn đi đứng được chớ chưa phải là kẻ tàn phế.

Lewinsky hỏi:

- Tât cả đều bình thường chớ?

- Rất bình thường. Muốn diệt chúng tôi không phải dễ.

Lewinsky gật đầu:

- Có chỗ nào để mình nói chuyện không?

Họ đi sang phía bèn kia đống xác người. Lewinsky nhìn quanh thật mau:

- Bọn lính canh vẫn chưa trở về chỗ...

- Bên này, chúng chẳng cần canh gác mấy. Còn ai đủ sức để trốn...

- Tôi cũng nghĩ vậy. Còn việc kiểm soát đêm?

- Chưa bao giờ có.

- Ban ngày thì sao? Bọn SS có thường lui tới không?

- Gần như chẳng bao giờ. Họ sợ chí rận, kiết lỵ và sốt rét.

- Lao xá trưởng có tới không?

- Chỉ có mặt lúc điểm danh thôi.

- Tên hắn là gì?

- Bolte. Đội trưởng.

Lewinsky tỏ vẻ hài lòng:

- Chắc đại diện lao xá không hề ngủ ở đây? Còn trưởng phòng?

- Bạn đã có lần nói chuyện với ông ấy. Berger. Không ai tốt bằng.

- Có phải ông bác sĩ làm việc ở lò thiêu xác không?

- Đúng. Bạn lấy tin hay thật.

- Chúng tôi cần phải điều tra. Đại diện lao xá là...

- Handke. Tù thường phạm. Vừa mới đá chết một trong những người của chúng tôi cách nay vài đêm.

- Sâu hiểm?

- Không. Chỉ hung tợn. Nhưng hắn không biết rõ tụi này, lại rất sợ bịnh truyền nhiễm. Chỉ biết một vài người. Lao xá trưởng còn biết ít hơn. Phần kiểm soát đều do trưởng phòng. Ở đây muốn làm gì cũng dễ dàng.Có phải bạn cần biết như thế không?

- Phải, đó là điều tôi muốn biết. Bạn rất sành tâm lý.

Vừa đáp, Lewinsky vừa nhìn dấu hiệu hình tam giác đỏ trên chiếc áo tù rộng thùng thình của 509. Hắn vụt hỏi:

- Cộng sản hả?

509 lắc đầu.

- Dân chủ Xã hội?

- Không phải.

- Như vậy là gì? Bạn phải ở trong một tổ chức nào chớ?

509 nhìn lên. Da mặt quanh mắt hắn vẫn còn xám ngắt vì trận đòn vừa qua. Nhờ thế mà mắt hắn như ngời sáng hơn, chúng chiếu thẳng vào vùng lửa đỏ như không còn thuộc vẻ khuôn mặt đầy thương tích nữa.

- Chỉ là một con người... nếu bạn cho trả lời như thế là đủ.

- Sao?

- Thôi. Chẳng có gì.

Lewinsky như chợt hiểu ra:

- Phải rồi, bạn là một nhà tư tưởng. Như thế càng tốt. Chúng tôi càng thêm tin cậy.

- Bạn có quyền tin cậy. Tin cả nhóm chúng tôi. Những người đang ngồi đằng kia. Họ là những kẻ đã ở đây lâu nhất.

Và 509 cười thiểu não:

- Chúng tôi là nhóm Lão Làng?

- Còn mấy người khác?

- Chẳng sao cả. Toàn người Hồi. Cứ kể như họ chết. Chỉ còn biết tranh nhau đồ ăn thừa thải và chỉ đủ khả năng chết nằm dài. Không còn sức đâu để phản bội.

Lewinsky nhìn thẳng vào mắt 509:

- Như vậy chúng tôi có thể gởi một người qua đây lánh mặt được không? Có ai để ý không? Nhiều lắm chỉ vài hôm.

- Nếu người đó còn mập mạp thì hơi khó.

Lewinsky dường như không nghe thấy câu nói đùa chua chát. Hắn xích lại gần hơn:

- Chắc sắp có chuyện xảy ra. Tại nhiều nơi, các đại diện lao xá mang dấu hiệu đỏ đều được thay bởi các tù nhân mang dấu hiệu xanh. Có vài tin nói về các chuyến đi đêm trong sương mù. Bạn hiểu rõ rồi chớ?

- Hiểu. Đó là các chuyến đưa tới trại thủ tiêu.

- Đúng lắm! Lại có tin đồn về những vụ tàn sát tập thể. Người của những trại khác vừa tới đây cho biết như thế. Chúng ta phải thận trọng. Phải tổ chức tự vệ. Không để cho bọn SS muốn làm gì cũng được. Chúng tôi mới vừa nghĩ tới bạn khi có tin như thế... Chúng tôi muốn làm biến mất vài nhân vật quan trọng khi tình thế căng thẳng.

- Ở bệnh xá không còn an toàn nữa sao?

Lewinsky lại nhìn đăm đăm 509:

- Bạn cũng biết nữa à?

- Biết chở.

- Bạn có cộng tác với phong trào chúng tôi bên đó không?

- Khoan đề cập vấn đề đó. Mọi việc hiện ra sao?

Lewinsky đáp bằng một giọng khác hơn:

- Bệnh xá đã không còn sử dụng được nữa. Chúng tôi vẫn còn để vài người tại đó, nhưng bọn chúng dường như đang kiểm soát chặt chẽ hơn.

- Còn khu bệnh sưng màng óc và thương hàn?

- Chúng tôi vẫn nhờ tới nhưng không đủ. Cần có những nơi khác khá hơn để giấu một vài người. Tại lao xá chỉ trốn được một vài ngày là cùng. Bao giờ cũng phải đề phòng những vụ kiểm soát đêm.

- Tôi hiểu rồi. Các bạn cần có những nơi như thế này, luôn luôn hỗn loạn và thay đổi, lại chẳng có nhiều vụ lục xét.

- Rất đúng. Ngoài ra còn cần có người tin cẩn giữ vai trò chánh.

- Vậy bạn có thể tin chúng tôi.

Mình tự quảng cáo như cho một hãng bánh - 509 vừa nghĩ thầm vừa hỏi:

- Bạn muốn biết gì thêm về Berger?

- Về công việc của ông ta tại lò thiêu. Chúng tôi chẳng có ai ở đó cả. Ông ấy có thể cho chúng tôi chi tiết?

- Cũng được, ở đó, ông ta có phận sự nhổ răng xác chết, ký giấy chứng tử. Đã làm việc ở đó hai tháng. Người mà ông ta đến thay đã bị mang đi thủ tiêu.

Lewinsky gật đầu:

- Nếu vậy thì ông ấy sẽ còn làm việc được hai hoặc ba tháng nữa. Còn đủ thì giờ.

- Phải. Hãy còn kịp.

509 ngẩng bộ mặt xanh tái lên. Hắn biết những người được cho làm việc tại lò thiêu xác cứ mỗi bốn hoặc năm tháng là bị thay thế và tống vào các phòng hơi ngạt hoặc các trại tàn sát. Đó là phương cách đơn giản nhất để diệt những chứng nhân đã biết quá nhiều. Như vậy, Berger còn sống nhiều lắm là ba tháng nữa. Nhưng ba tháng cũng còn lâu. Nhiều diễn biến sẽ tới, đặc biệt là nếu có sự tiếp tay của trại lao tác.

509 hỏi:

- Phần chúng tôi, các bạn sẽ giúp được gì?

- Cũng như các bạn giúp chúng tôi.

- Đối với chúng tôi đó không phải là chuyện quan trọng. Hiện thời chẳng có ai cần lánh mặt. Chúng tôi cần thực phẩm.

Lewinsky im lặng một lúc lâu rồi đáp:

- Chúng tôi không thể tiếp tế cho toàn thể lao xá. Bạn cũng biết vậy.

- Không phải thế. Bọn này chỉ có mười hai người thôi.

- Khẩu phần bên đó cũng quá ít. Nếu không thì hằng ngày chẳng có người bị đưa sang bên này.

- Điều này tôi cũng biết. Chúng tôi không nghĩ chuyện lo cho đầy bụng mà chỉ cần không bị chết đói.

- Hiện chúng tôi đang lo để dành đồ ăn cho những người lánh mặt vì họ không có khẩu phần. Nhưng chúng tôi vẫn cố lo cho các bạn. Như vậy được không?

509 nghĩ thế là được lắm rồi, còn hơn chẳng có gì. Một lời hứa... nhưng ít ra phải đợi tới lúc giúp được người ta trước đã.

- Được lắm.

- Mình nên cho Berger biết. Ông ấy sẽ là liên lạc viên vì chỉ có ông ta mới qua trại chúng tôi

được. Bạn lãnh trách nhiệm mấy người kia. Càng ít người biết càng tốt. Chỉ cần một người liên lạc giữa nhóm này và nhóm kia. Và một người để thay thế. Nguyên tắc cũ chắc bạn quá biết.

- Vẫn còn nhớ.

Lewinsky bò vào bóng tối đỏ mờ, xuyên qua các lao xá, tới nhà cầu và chui vào lối ra. 509 dựa ngửa ra. Bỗng nhiên hắn thấy quá mệt mỏi. Hắn có cảm tưởng như đã nói và suy nghĩ quá nhiều. Đầu óc hắn chỉ tập trung vào cuộc hẹn gặp Lewinsky. Bây giờ hắn choáng váng. Thành phố phía dưới cháy rực như một lò lửa khổng lồ. Hắn bò tới chỗ Berger.

- Ephraim, tôi tin là cơ hội sắp tới.

Ông lão Ahasver vừa bò tới:

- Bạn gặp hắn rồi hả?

- Gặp rồi. Họ sẽ cố giúp mình. Và mình giúp họ.

- Mình giúp họ?

509 ngồi thẳng lên, cảm thấy tỉnh táo lạ:

- Phải. Chúng ta sẽ giúp họ. Không ai nhờ ai.

Có một cái gì như kiêu hãnh trong giọng nói 509. Họ không ngửa tay xin, họ trả lại bằng khả năng của họ. Thế là họ vẫn còn hữu dụng, còn có thể giúp ích được cho Đại trại. Một luồng gió mạnh có thể hất tung thân thể xương xẩu, mục nát của họ lên nhưng ngay lúc đó, họ không cảm thấy nhu nhược nữa. 509 nói tiếp:

- Chúng ta đã có lối thoát. Chúng ta sẽ móc nối lại, không còn bị cô lập nữa. Hàng rào y tế đã bị phá vỡ.

Dường như hắn muốn nói: chúng ta không còn bị đày ải cho tới chết, chúng ta vẫn còn dịp may. Đó là khoảng trống vĩ đại giữa tuyệt vọng và hy vọng. Hắn tiếp tục trình bày:

- Từ nay trở đi, mình phải luôn luôn nhớ tới điều đó. Chúng ta phải nhai nuốt nó như ăn bánh mì. Như ăn thịt, sắp tới hồi kết cuộc rồi. Những ngày của thống khổ, của tuyệt vọng đã trôi qua. Bây giờ là hy vọng. Chúng ta phải coi đó là món ăn tinh thần. Nó giống như thịt vậy.

Lebenthal hỏi:

- Hắn có tin tức gì mới không? Một mảnh giấy báo hay...

- Không. Khó lắm. Họ đang làm một máy thu thanh bí mật bằng những bộ phận của máy hư hoặc đánh cắp được. Vài hôm nữa là máy có thể dùng được. Không chừng họ sẽ nhờ giấu ở đây. Lúc đó mình sẽ biết rõ những gì xảy ra.

Nói xong, hắn lấy từ trong túi ra hai miếng bánh mì của Lewinsky trao cho hắn lúc sắp trở về Đại trại. Hắn đưa cho Berger:

- Ephraim, chia giùm cho anh em. Họ sẽ tiếp tế thêm.

Mỗi người lấy một mẩu bánh nhỏ. Họ ăn chầm chậm. Phía dưới họ, thành phố cháy đỏ. Phía sau họ là những người nằm chết.

Mười

Một lần nữa, Neubauer cầm tờ giấy ở mặt bàn lên. Hắn nghĩ đối với mấy người anh em đó thì là chuyện đơn giản. Chỉ là những quy tắc co dãn, đọc thời dễ nhưng làm thì khác hẳn. Phải lập một danh sách các tù nhân chánh trị quan trọng nhất... với điều kiện là ở trại vẫn còn sót lại một số người này. Đó là chỗ lắc léo. Vấn đề được ám chỉ đã quá rõ ràng. Muốn nắm chắc vấn đề, phiên họp sáng nay với Dietz vẫn chưa đầy đủ. Nói như Dietz thì dễ quá. Hắn tuyên bố "Hãy thanh toán các phần tử nguy hiểm... trong giai đoạn khó khăn này, không thể nương tay với những kẻ thù nguy hại cho Tổ quốc và cứ nuôi chúng mãi". Nói thì bao giờ cũng dễ, đến lúc làm thì người khác làm. Lại còn một vấn đề nữa. Muốn thi hành đúng mức phải có chỉ thị bằng giầy tờ với đầy đủ chi tiết. Nhưng với Dietz thì chẳng hề có giấy trắng mực đen... và bây giờ kẻ thi hành phải gánh trọn trách nhiệm.

Neubauer ném tờ giấy qua một bên và lấy xì-gà ra. Xì-gà cũng đã bắt đầu khan hiếm. Hắn vẫn còn giữ bốn hộp, sau đó chỉ còn lại thứ nội hóa đã dở lại cũng chẳng còn bao nhiêu. Hầu hết đều bị cháy. Đáng lý ra phải biết phòng xa lúc có quá nhiều, nhưng có ai nghĩ tới những bất ngờ lớn lao?

Weber bước vào. Sau một chút ngập ngừng Neubauer đẩy hộp xì-gà tới làm ra thân thiết:

- Làm một điếu chơi! Loại hiếm có đấy! Partagas thứ thiệt.

- Cám ơn. Tôi chỉ hút thuốc điếu.

- À hả! Mình quên mất. Anh chỉ hút đinh đóng hòm thôi.

Weber cố dằn để khỏi nhíu mày. Hắn lấy từ trong túi ra một cái hộp dẹp bằng vàng, dọng đầu thuốc lên nắp hộp. Năm 1933, hộp vàng này là của một nghị viên tên Weizenblut. Hắn chiếm đoạt của người kia và cho là điều may mắn vì tên tắt của người chủ cũ là A.W (Aoron Weizenblut) cũng có thể đọc thành tên của hắn Anton Weber. Đây là chiến lợi phẩm duy nhất của hắn từ nhiều năm nay, hắn không cảm thấy cần thiết gì nhiều và ít để ý tới của cải. Neubauer bảo:

- Có một chỉ thị vừa mới gởi tới. Anh đọc qua cho biết.

Weber cầm tờ giấy lên, đọc rất lâu. Neubauer sốt ruột:

- Phần sau chẳng có gì quan trọng. Tôi chỉ lưu tâm tới chuyện chánh trị thôi. Tính phỏng, mình còn chừng bao nhiêu?

Weber đặt tờ giấy xuống mặt bàn:

- Tôi không nhớ rõ lắm. Có thể nói là phân nửa số tù hiện hữu. Những đứa có dấu hiệu tam giác đỏ, không kể ngoại quốc. Một nửa kia là thường tội, một số đồng tính luyến ái, một số theo đạo Jehovah v.v...

Neubauer nhìn lên. Hắn không hiểu là Weber định giở trò gì. Nét mặt Weber vẫn không có gì lạ.

- Tôi không nói thế vì không phải tất cả những người có dấu hiệu tam giác đỏ đều là chánh trị phạm... theo ý nghĩa của chỉ thị này.

- Vâng, không phải vậy. Đó là dấu hiệu mơ hồ để dễ xếp loại. Trong số đó có bọn Do Thái, Công

giáo, Dân chủ, Dân chủ Xã hội, Cộng sản và nhiều thứ khác.

Neubauer quá biết chuyện đó. Mười năm trong nghề, hắn không đợi Weber nói rõ như thế mới hiểu. Hắn lại có ý nghĩ là viên sĩ quan trưởng trại của hắn muốn chơi xỏ hắn. Hắn cố giữ giọng bình tĩnh:

- Tù chánh trị thật sự còn bao nhiêu?

- Đa số là Cộng sản.

- Không thể có con số rõ ràng sao?

- Trong hồ sơ có ghi.

- Ngoài những người đó còn có nhân vật chánh trị quan trọng nào khác không?

- Tôi sẽ cho điều tra. Có lẽ còn một số ký giả cùng bọn Dân chủ Xã hội và Dân chủ.

Neubauer nhả khỏi Partagas. Thật là kỳ la! Khói xì-gà giúp cho người ta lạc quan và bình tĩnh. Hắn lại dùng giọng dịu dàng:

- Được rồi. Trước hết là lọc ra rồi duyệt lại các bảng danh sách. Sau đó là phần quyết định cho bản phúc trình. Có phải thế không?

- Vâng.

- Không có gì phải vội. Còn cả hai tuần nữa. Quá đủ để hoàn tất mọi việc, hả?

- Vâng.

- Ngoài ra mình còn có thể đề ngày trước. Rất có thể có đứa bị cho vào danh sách rồi ngã lăn ra chết trước khi phúc trình. Thế là hỏng.

- Vâng.

- Tôi nghĩ là chúng ta không cần có nhiều... nghĩa là chúng ta không cần phải có con số minh bạch.

Weber đáp giọng bình lĩnh:

- Chúng ta không cần phải thế.

Hắn hiểu Neubauer muốn nói gì và Neubauer cũng biết là hắn đã hiểu ý mình.

- Phải mờ ảo. Phải làm thế nào cho không được rõ ràng lắm. Tôi có thể tin cậy anh ở phương diện đó...

Neubauer đứng lên. Với một cái kẹp giấy hắn xoi phần cuối của điếu xì-gà cho thông. Hắn đã nhai nó nhừ ra cho nên bây giờ không hít vào được nữa.

- Công việc ra sao? Có nhiều lắm không?

- Xưởng đồng đã bị tê liệt hẳn. Mình đang cho người tới đó dọn dẹp. Hầu hết các toán khác làm việc như thường lệ.

Điếu xì-gà đã thông hơi.

- Dọn dẹp? Ý kiến hay. Sáng nay Dietz có nói với tôi về việc đó. Quét dọn đường sá, triệt hạ các nhà bị trúng bom, có lẽ cần đến hằng trăm người. Tình trạng khẩn trương càng ít tốn chừng nào càng tốt. Dietz đồng ý như thế. Tôi cũng vậy. Có ý kiến gì không?

- Thưa không.

Neubauer bước tới cửa sổ nhìn ra:

- Có thư khiếu nại về việc tiếp tế thực phẩm. Chúng ta cần phải tiện tặn. Anh có ý kiến gì hay không?

- Thì cứ phát ít hơn.

- Đó là chuyên dễ. Nhưng nếu chúng nó kiệt sức cả thì lấy ai làm việc?

- Có thể lấy bớt của Tiểu trại. Ở đó có quá nhiều miệng ăn không. Sắp chết còn ăn làm gì.

Neubauer gật đầu:

- Cũng vậy thôi. Anh đã biết phương châm của tôi: Luôn luôn nhân đạo, càng lâu càng tốt. Dĩ nhiên là tới lúc không thể còn...

Cả hai đều đứng bên cửa sổ hút thuốc. Họ nói thật bình thản và khách quan như hai vị thương gia khả kính đang bàn chuyện gia súc trong lò sát sanh. Bên ngoài, tù nhân đang cặm cụi bên những luống hoa chung quanh tư thất người Chỉ huy trưởng.

Neubauer làm ra vẻ tâm sự:

- Tôi vừa cho trồng diên vỹ và thủy tiên trên một luống. Vàng và xanh... một sự hòa hợp khéo léo của màu sắc.

Weber đáp giọng hững hờ:

- Vâng.

Neubauer cười to:

- Dường như anh không thích mấy, hả?

- Không thích lắm. Tôi thích ném trái lăn.

Neubauer vẫn không rời mắt đám tù đang làm việc:

- Trò chơi đó cũng thích thú. À, còn ban nhạc của trại? Coi bộ họ lười dữ lắm.

- Mỗi ngày họ trình tấu hai lần, lúc đi và về của toán lao tác và mỗi tuần hai buổi chiều.

- Buổi chiều thì các toán lao tác làm sau nghe. Anh có thể dàn xếp cho họ làm việc thêm một giờ mỗi đêm, sau giờ điểm danh. Điều này có lợi lắm. Chúng sẽ quên mệt mỏi. Đặc biệt là lúc ta bắt đầu giảm khẩu phần.

- Vâng. Để tôi lo.

Neubauer trở lại bàn giấy. Hắn kéo hộc bàn và lấy một cái hộp nho nhỏ ra:

- Weber, đây là một bất ngờ cho anh. Mới tới hồi sáng. Chắc là anh sẽ hài lòng.

Weber mở nắp hộp ra; bên trong là một Chiến trận Bội tinh. Neubauer ngạc nhiên khi nhận thấy mặt Weber ửng đỏ. Hắn giải thích:

- Đây là một lời xác nhận. Đáng lý anh phải có từ lâu. Trên một phương diện nào đó, chúng ta cũng là người của chiến tuyến. Anh đừng nói gì thêm cả.

Và hắn chìa tay ra. Neubauer bắt lấy:

- Cũng gian truân lắm. Phải cố gắng hơn.

Weber đi ra. Neubauer lắc đầu. Thủ đoạn nho nhỏ về cái huy chương không ngờ có hiệu quả hơn hắn tưởng. Dầu sao, con người nào cũng có nhược điểm riêng. Hắn đứng nghĩ ngợi một lúc lâu trước tấm bản đồ Âu châu rộng lớn treo trên tường đối diện với chân dung của Hitler. Những lá cờ li ti cắm trên đó đã lỗi thời vì còn nằm sâu trên phần đất Nga. Neubauer không nhổ ra vì hắn có óc mê tín và cho rằng biết đâu sẽ có một ngày nào nó lại sẽ biến thành sự thật. Hắn thở dài, quay trở lại bàn giấy, nhấc bình hoa tím lên ngửi. Một ý nghĩ mơ hồ chợt thoáng qua. Chúng ta là thế đó, những người ưu tú của chúng ta, gần như lúc nào cũng hoạt động. Tâm hồn chúng ta chất chứa mọi thứ. Kỷ luật thép vào những lúc tối cần của lịch sử và đồng thời là tình cảm sâu đậm. Lãnh tụ với tình thương trẻ con. Goering người bạn của thú vật. Hắn lại ngửi hương hoa lần nữa. Một trăm ba mươi ngàn Marks mất đi nhưng vẫn chưa nao núng. Không thể rơi xuống đất đen! Vẫn còn có mắt thẩm mỹ. Ý kiến về băng nhạc là ý kiến hay đó chớ. Selma và Freya sẽ lên đây chiều nay. Mẹ con nó sẽ có một ấn tượng toàn hảo.

Hắn ngồi vào chỗ bàn máy và đánh lệnh cho ban nhạc với hai ngón tay no tròn. Đây là ý kiến riêng của hắn. Thêm vào đó còn có chỉ thị miễn làm việc cho những tù nhân yếu đuối. Thật ra thì sự việc khác hẳn nhưng hắn muốn diễn dẫn như thế. Weber có làm gì là chuyện của hắn.

Thỏa mãn, Neubauer nhấc máy điện thoại lên. Luật sư của hắn đã tỏ ra quá được việc: mua lại những lô đất bị trúng bom. Thật rẻ. Ông ta cũng mua luôn cho hắn những lô đất chưa bị oanh tạc. Thế là vớt lại được phần lớn. Đất cát luôn luôn có giá trị dầu có bị ném bom hàng trăm lần. Phải biết lợi dụng tâm trạng sợ hãi thông thường của kẻ khác.

Toán tù thu dọn tại xưởng đồng đang trên đường về trại. Họ đã làm việc quần quật suốt mười hai tiếng đồng hồ. Hầu hết các bộ phận của xưởng đều sập đổ hoặc hư hại nặng. Chỉ có một ít cuốc xuổng nên đa số tù nhân phải bới móc bằng tay không. Bàn tay họ rách sướt và đẫm máu. Tất cả đều mệt ngất và đói lả. Vào giữa trưa, họ chỉ được phát cho một ít súp với vài lá rau không rõ loại nổi lều bều. Có điều là súp hãy còn ấm. Ngược lại, bọn kỹ sư và trưởng xưởng đã bắt họ làm việc như nô lệ. Bọn này toàn là dân sự nhưng có kẻ còn ác độc hơn cả lính SS.

Lewinsky đi ở giữa đoàn. Bên cạnh hắn là Warner. Lúc mới chia toán, họ cố chen vào để được đi chung nhóm. Lần này bọn SS không gọi từng số một mà ra lệnh tổng quát là cần bốn trăm người.

Thu dọn một nơi đổ vỡ vì bom đạn là cả một việc nặng nhọc, do đó ít người chịu tình nguyện và nhờ đó mà Lewinsky và Werner nhập đoàn rất dễ dàng. Họ biết là họ sẽ làm gì khi được đi. Họ đã làm thế nhiều lần rồi.

Đoàn tù 400 người chậm chạp đi. Mười sáu người đã ngất xỉu trong khi làm việc. Trong số này

còn 12 người có thể bước nổi nếu có người cặp một bên, bốn người kia được khiêng theo... hai người nằm chung một chiếc cáng... hai người nữa bằng chân và tay.

Đường về trại rất xa thế mà họ còn bị dẫn đi vòng. Bọn SS không muốn họ đi vào lòng thành phố sợ dân chúng sẽ nhìn thấy họ và sợ họ sẽ nhìn thấy tận mắt cảnh tàn phá nặng nề.

Khu rừng phong hiện ra trước mắt. Nắng chiều làm cho vỏ cây óng như tơ. Lính SS và trật tự viên chia nhau từng khoảng để kiểm soát đoàn tù. Bọn SS hờm súng trên tay. Đoàn tù loạng choạng đi về phía trước. Chim chóc hót trên cành. Không khí thoang thoảng hương nhựa của lá xanh. Các cây tuyết hoa và ngọc trâm rải đầy bông trên rãnh nước. Không một ai lưu ý. Mọi người đã mệt lả từ lâu. Rồi những cánh đồng xuất hiện với những luống cày đất mới và bọn lính canh lại tụ tập nhau.

Lewinsky ra chiều khích động. Hắn hỏi nhỏ, môi không mấp mảy.

- Để ở đâu?

Werner ép sát một cánh tay vào cạnh sườn.

- Ai tìm thấy?

- Muenzer. Vẫn ở chỗ cũ.

- Vẫn ở chỗ cũ?

Werner gật đầu.

- Mình đã có đủ các bộ phận chưa?

- Đủ. Muenzer sẽ ráp lại.

- Tôi lượm được một nắm đạn. Chẳng biết có vừa không vì phải giấu ngay. Hy vọng là sẽ vừa.

- Vẫn có thể xài được.

- Còn ai có món gì nữa không?

- Muenzer tìm thấy một vài bộ phận rời của súng lục.

- Có phải cùng một chỗ hôm qua không?

- Phải.

- Chắc có người để ở đó.

- Dĩ nhiên. Người ngoài trại.

- Một công nhân?

- Phải. Đây là lần thứ ba. Chẳng có gì xảy ra.

- Biết chừng đâu do một người của chúng mình dọn dẹp ở xưởng vũ khí?

- Không phải đâu. Họ chưa ra tới chỗ đó. Chắc phải là người bên ngoài.

Từ lâu rồi, phong trào bí mật của trại tập trung cố gắng tìm kiếm vũ khí. Họ dự liệu một trận đánh cuối cùng với bọn SS mà ít ra là không đến nỗi với tay không. Vấn đề khó khăn lớn của họ là không làm sao móc nối được. Tuy nhiên, kể từ khi có trận oanh tạc đầu tiên đoàn tù đi dọn dẹp bỗng bất ngờ bắt gặp một số vũ khí và một số bộ phận rời của súng ống. Tất cả đều được giấu dưới những đống gạch vụn. Nhờ khám phá ra nguồn hy vọng đó mà đoàn tù bị gọi đi thu dọn càng có thêm nhiều người tình nguyện hơn.

Đoàn tù đi qua một cánh đồng cỏ rào kẽm gai. Hai con bò với màu lông nâu và trắng ra sát bờ rào ngửi dò. Một con kêu lên giọng trầm trầm. Mắt chúng như ngời lên. Nhưng gần như chẳng một người tù nào dám nhìn tới chúng vì họ sợ cơn đói sẽ chỗi dậy khủng khiếp hơn.

- Liệu có bị lục soát trước khi tan hàng không?

- Sao? Hôm qua không có mà. Toán của mình đâu có tới gần xưởng vũ khí. Các toán dọn dẹp bên ngoài ít khi nào bị kiểm soát.

- Khó mà biết chắc. Nếu bắt buộc phải ném chúng đi thì...

Werner nhìn lên nền trời đang tỏa chiếu những tia hồng, xanh, lẫn lộn chút vàng.

- Trời sẽ sập tối khi mình về tới nơi. Cứ đợi tới đó rồi sẽ liệu. Có gói đạn kỹ không?

- Có. Trong một lớp giẻ.

- Được rồi. Nếu có động tĩnh, chuyền cái gỏi đó ra sau cho Goldstein. Hắn sẽ chuyền sang Muenzer rồi tới Remme. Một trong những người này sẽ ném nó ra xa. Nếu may mắn hơn và nếu bọn SS vây chung quanh thì cứ vứt nó vào giữa khi cần thiết. Đừng ném sang một bên. Như thế chúng không thể đề quyết là của ai. Hy vọng là toán đốn cây sẽ cùng về tới một lượt với mình. Muller và Ludwing trong toán đó đều đã biết cả rồi. Lúc đi vào cổng, toán của họ sẽ làm như nghe sai lệnh trong khi chúng ta bị lục soát, họ sẽ đi sát vào toán chúng ta và lượm đồ lên.

Qua một khúc quanh, con đường lại đưa tới bìa thành phố theo một ngả thẳng. Những khu vườn nho nhỏ và các ngôi nhà nghỉ mát xây bằng gỗ nằm dọc hai bên đường. Một số người mặc áo ngắn tay đang chăm sóc mảnh vườn của họ. Chỉ có vài người ngẩng đầu lên. Hình ảnh đoàn tù không còn lạ gì với họ. Mùi đất mới xới phảng phất xông ra từ các liếp vườn. Có tiếng gà gáy gần đâu đó. Bên lề một bảng hiệu lưu thông với hàng chữ: CẨN THẬN. KHÚC QUANH. 27 cây số tới Holzfelde.

Thình lình Werner hỏi:

- Cái gì đằng kia? Có phải toán đốn cây không?

Trèo một khoảng đường phía trước, họ thấy một đoàn người. Vì hãy còn quá xa, họ không biết rõ hơn. Lewinsky đáp:

- Có thể là toán đốn cây. Họ đi trước chúng mình. Cố gắng một chút là bắt kịp họ.

Hắn nhìn quanh. Phía sau hắn, Goldstein đang khập khểnh với hai tay đặt lên vai của hai người bên cạnh. Lewinsky bảo hai người này:

- Các bạn để chúng tôi thay cho.

Hắn đỡ Goldstein một bên tay trong khi Werner cặp kè bên kia. Goldstein hổn hển:

- Bốn mươi tuổi rồi, trái tim kể như bỏ đi.

Lewinsky hỏi:

- Tại sao bạn đòi đi? Đáng lý ra đã được đổi sang toán đóng giày rồi.

Goldstein nhăn nhó một cách đau đớn:

- Muốn xem một lần chót bên ngoài trại ra sao. Cần không khí tươi mát. Dại quá!

Werner an ủi:

- Không sao đâu. Cứ treo người lên vai tụi này. Còn đủ sức, đừng lo.

Trời đã mất lần ánh chói chang và bắt đầu tái nhợt. Goldstein bảo nhỏ:

- Cho mấy gói đồ của các bạn lẫn lộn vào đồ của tôi. Nếu có lục soát, chúng chỉ lục soát các bạn hoặc mấy người khiêng cáng chớ không để ý đến bọn què quặt này đâu. Nếu cần tôi chỉ ngã lăn ra bất tỉnh là xong.

Werner cãi:

- Nếu có lục soát chúng không chừa ai đâu.

- Không. Chẳng bao giờ chúng khám tụi sắp chết này. Cứ cho mấy gói đó vào áo của tôi.

Werner và Lewinsky cùng nhìn nhau một lượt:

- Đừng lo, Goldstein. Rồi cũng đâu vào đó.

- Không. Đưa đây cho tôi.

Cả hai không trả lời.

- Tôi bị bắt chẳng ăn thua gì. Các bạn khác hơn.

- Đừng nói nhảm!

Goldstein cười như mếu:

- Không phải tôi muốn làm ra vẻ hy sinh đâu. Trao cho tôi là tiện hơn cả. Dầu sao tôi chẳng còn sống được bao lâu.

Werner đáp:

- Để tụi này tính. Mình còn đi cả tiếng đồng hồ nữa. Lúc gần tới trại, bạn ra phía sau. Nếu có gì, tụi này sẽ chuyền cho bạn, bạn chuyền cho Muenzer ngay. Muenzer nhớ chưa?

- Nhớ.

Một phụ nữ cỡi xe đạp đi qua. Bà ta mập mạp và đeo kính. Trên tay cầm xe có một hộp giấy bìa. Bà ta nhìn một bên, không muốn trông thấy đoàn tù.

Lewinsky bỗng nhìn sững phía trước:

- Kia, không phải toán đốn cây.

Đám đông phía trước đang tới gần. Không phải đoàn tù sau bắt kịp đoàn tù trước mà là cả hai đoàn người đang đi ngược chiều nhau. Bây giờ đoàn tù lao tác đã trông rõ đó là một rừng người đi không theo hàng lối.

Một người phía sau Lewinsky hỏi:

- Tù mới hả? Hay một chuyến phát lưu?

- Không phải. Không thấy có lính SS. Và họ không hướng về trại. Toàn là thường dân.

- Thường dân sao?

- Bộ bạn không thấy họ đội nón à? Có cả phụ nữ và trẻ con nữa. Ồ, đông trẻ con lắm.

Bây giờ họ đã thấy rõ hơn. Hai đoàn người càng lúc càng tới gần nhau. Bọn SS bỗng hô to:

- Đi qua bên phải! Sát bên phải! Hàng chót bên phải đi cặp theo mé rãnh. Rời khỏi hàng sẽ bị bắn bỏ!

Werner nói qua hơi thở:

- Dân tị nạn. Họ là người thành phố đi tránh bom.

- Dân ti nạn?

- Đúng. Dân tị nạn.

Lewinsky tròn mắt:

- Bạn nói đúng. Họ là dân tị nạn nhưng là người Đức.

Tin tức loan nhanh khắp đoàn tù. Dân tị nạn! Dân Đức đi lánh nạn! Thật là chuyện khó tin nhưng lại là chuyện có thật: sau mấy năm chiến thắng ở Âu Châu và đánh đuổi các dân tộc khác, bây giờ đến lượt dân Đức chạy trốn ngay trên quê hương họ.

Đoàn người tị nạn gồm toàn đàn bà trẻ con và các cụ già. Họ mang theo khăn gói, bao hộp. Vài người đem theo xe đẩy với đồ đạc của cải chất lên trên. Họ đi nặng nhọc, buồn thảm, người nọ sau người kia.

Lúc này hai đoàn người đã tới sát nhau. Không khí bỗng im lặng lạ lùng. Tất cả những gì nghe được chỉ là tiếng chân lạo xạo trên mặt đường. Và cũng thật tự nhiên, thái độ và cung cách của đoàn tù biến đổi, mặc dầu chẳng ai nói với ai hoặc trao đổi nhau một cái nhìn ra hiệu. Sự thay đổi đột ngột đó dường như do một mệnh lệnh vô hình ban ra. Những con người đói lả, mệt ngất chợt cảm thấy từ bên trong có một tia lửa bắn ra và cháy bùng trong huyết quản. Họ bắt đầu cất bước đúng như con người, chân dở cao, đầu ngẩng lên, mặt đầy sinh khí.

Goldstein phá tan sự im lặng nặng nề:

- Cứ để tôi đi.

- Không được.

- Để tôi đi tự nhiên cho tới khi họ qua xong.

Lewinsky và Werner dang ra. Goldstein nghiến răng, cố vận dụng tàn lực để bước đi như các bạn, đầu ngửa lên, hơi thở mệt nhọc. Nhưng hắn vẫn cố đi như một con người.

Tiếng chân của đoàn tù lần lần như đã nhịp nhàng.

Hai đoàn người bắt đầu giáp mối nhau. Dân chiến nạn phải đi về các làng mạc xa. Nhà ga đã sụp đổ sau trận mưa bom nên họ còn phải đi bộ thêm một đoạn đường dài. Một vài thường dân mang băng tay có chữ SA làm nhiệm vụ hướng dẫn. Phụ nữ dường như chỉ còn lê bước trong khi trẻ con kêu khóc vang rần. Riêng đàn ông thì lẳng lặng nhìn sững về phía trước.

Một tù nhân người Ba Lan phía sau Lewinsky nói nhỏ:

- Cũng giống như lúc tụi này chạy trốn khỏi Warsaw.

Một người tù Bỉ nói tiếp theo:

- Thì cũng như chúng tôi chay khỏi Liége.

- Có khác gì cảnh dân chúng di tản khỏi Ba Lê.

- Không. Thảm hại hơn chớ. Thảm hại hơn nhiều. Họ rượt đuổi chúng ta một cách tàn tệ.

Tuy thế, dường như chẳng có chút thù hận nào trong giọng nói của những người tù. Cũng không oán ghét. Phụ nữ và trẻ con ở đâu cũng giống nhau, và gần như là quy lệ: người vô tội thường gặp thảm cảnh hơn những kẻ gây nên tội. Trong số dân tị nạn mệt mỏi khốn khổ này chắc chắn có lắm người chưa hề cố ý làm điều ác và cũng chẳng bao giờ làm bất cứ gì để vượt ra ngoài mệnh số. Đó không phải là cảm tưởng của tù nhân. Họ đang nghĩ tới một cái gì khác hơn đôi chút. Cảm tưởng của họ không liên quan gì tới cá nhân. Cũng không dính líu gì tới thành phố hay liên hệ gì tới đất nước. Điều họ đang nghĩ gần giống như cảm tưởng của một nền công lý vĩ đại vô tư chợt giáng hiện ngay lúc hai đoàn người vượt ngược qua nhau. Một tội ác thế giới đã xảy ra và hầu như sắp sửa thành công, luật pháp của nhân loại bị lật đổ và dẫm nát, quy tắc của sự sống bị chà đạp, bị nghiền bóp và bị xé tan từng mảnh vụn. Trộm cướp được coi là hợp pháp, sát hại được gắn huy chương, khủng bố trở thành luật lệ... và bây giờ, giữa giây phút nghẹt thở này, bốn trăm nạn nhân của quyền lực độc tài chợt cảm thấy... có một âm thanh nào đó vang lên và mũi kim thời gian đang từ từ đi ngược lại. Họ cảm thấy không phải chỉ có những quốc gia, những đất nước cần được cứu vãn mà còn phải cứu vãn cả quy tắc của sự sống còn. Họ nghĩ tới những cái tên có thể thực hiện sự cứu vãn này, trong đó có một danh tánh đơn giản và xưa cũ là THƯỢNG ĐẾ. Và danh tánh ấy cũng có nghĩa là CON NGƯỜI.

Đoàn người tị nạn bây giờ đã vượt qua đoàn tù. Trong vài phút ngắn ngủi, họ có vẻ như một đoàn tù và đoàn tù là những kẻ tự do. Hai cỗ xe do ngựa kéo chở đầy hành lý đi sau cùng đoàn dân chiến nạn. Bọn SS lăng xăng chạy tới chạy lui để ngăn ngừa các tù nhân ra dấu hiệu hay nói một lời nào đó. Chẳng có gì xảy ra. Bốn trăm người tù vẫn lẳng lặng đi, nhưng tiếng bước đã trở lại rời rạc, và Goldstein lại phải quàng tay qua vai của Lewinsky và Werner... và khi các rào chận trước cổng rào hiện ra với tấm bảng đỏ nổi bật hàng chữ đen*Người nào số phận ấy*, mọi người chợt nhìn ra với đôi mắt khác lạ mặc dầu ý nghĩa châm biếm khủng khiếp của nó đã luôn luôn ám ảnh họ từ nhiều năm.

Dàn nhạc đón họ ở cổng vào. Họ tấu bản Hành khúc Fridericus Rex. Ngay sau cổng là bọn lính SS và viên Phó trưởng trại. Đoàn tù bắt đầu nhịp bước theo tiết tấu của bản nhạc.

- Chân dở cao! Mắt nhìn thẳng!

Đoàn tù đốn cây vẫn chưa về tới.

- Đứng lại! Đếm số!

Đoàn tù bắt đầu điểm số. Lewinsky và Werner nhìn dò xét viên Phó trưởng trại. Hắn vừa nhún chân vừa hét to:

- Khám người! Toán thứ nhất, bước ra!

Gói vải bọc các bộ phận rời của khẩu súng được cẩn thận chuyền vào tay Goldstein. Tự nhiên Lewinsky xuất hạn.

Thình lình, tên Đội trưởng Steinbrenner như ngửi thấy một điều gì. Với hai nắm tay hùng hổ, hắn vẹt đường xông tới Goldstein. Werner mím môi. Nếu cái bọc đó không tới tay Muenzer hoặc Remme kịp lúc thì hỏng cả.

Trước khi tên Đội trưởng Đức tới nơi, Goldstein đã ngã vật ra. Steinbrenner đá vào sườn Goldstein:

- Đứng dậy! Đồ chó!

Goldstein cựa quậy. Hắn quỳ lên, rên rỉ, sùi bọt mép rồi lại ngã lăn ra.

Tên Đội trưởng nhận ra sắc mặt tái xám và đôi mắt trợn tròn của người tù. Hắn đá thêm một cái vào người Goldstein và suy nghĩ xem có nên châm một diêm quẹt cháy vào mũi người tù để biết chắc là thật hay giả. Nhưng hắn vụt nhớ ra lúc nãy đã đánh phải một tù nhân đã chết làm trò cười cho đồng đội, hắn lại thôi. Hắn bỏ đi, miệng chửi rủa lầm thầm.

Viên Phó trưởng trại hỏi người chỉ huy đoàn tù:

- Bọn này làm ở xưởng vũ khí, hả?

- Không. Chúng nó lo dọn dẹp.

- À, phải rồi. Còn đám kia đâu?

- Đang trên đường lên đồi.

- Được rồi. Cho bọn này đi để trống chỗ. Khỏi phải xét người.

Người chỉ huy đoàn tù ra lệnh:

- Toán thứ nhất, bước về chỗ! Bên trái quay! Bước đều, bước!

Goldstein đứng lên. Hắn lảo đảo nhưng vẫn đứng được. Werner hỏi gần như không ra tiếng vì đầu của hắn và Goldstein kề sát nhau:

- Có ném cái gói ra ngoài không?

- Không.

Werner hơi ngạc nhiên lẫn vui mừng:

- Chắc hả?

- Chắc chớ.

Đoàn tù đi qua cổng. Bọn SS không còn chú ý tới họ nữa. Phía sau họ, đoàn tù lao tác tại xưởng vũ khí đang bị lục soát cẩn thận. Werner lại hỏi:

- Ai cất? Remme hả?

- Không. Tôi giữ.

Họ đã vào tới sân điểm danh và ngừng lại. Lewinsky hỏi:

- Nếu bạn không đủ sức đứng lên nữa thì tụi này làm sao tống nó ra? Bọn chúng thấy hết...

- Phải đứng lên được chớ.

- Sao?

Goldstein cười:

- Trước kia, tôi đã từng một thời làm diễn viên.

- Vậy là bạn đóng kịch à?

- Chỉ giả vờ phần cuối thôi.

- Làm sao lại sùi bọt mép?

- Chỉ là trò lúc còn đi học.

- Nhưng tại sao không chuyền cho người khác?

- Lúc nãy tôi đã nói rồi mà.

Werner máy môi báo động:

- Coi chừng, bọn SS tới.

Đoàn tù đứng nghiêm.

Mười một

Một đoàn tù phát lưu vừa tới buổi chiều. Khoảng 500 người đang cố lê bước lên đồi. Trái với dự đoán của mọi người, đoàn tù mới tới chẳng có bao nhiêu kẻ tàn phế. Dọc đường, những người không đủ sức theo đoàn đều bị bắn bỏ cả rồi.

Phải trải qua một thời gian khá lâu, thủ tục nhập trại mới hoàn tất. Bọn SS cùng đi với họ cứ đếm đi đếm lại mãi vì chúng quên trừ con số vài mươi người chết ở dọc đường. Trong khi đó, bọn SS của trại đương nhiên phải dè dặt, chúng chỉ nhận những người có mặt và còn đủ sức đi qua cổng trại. Và vấn đề bỗng trở thành một trò thú vị của bọn SS. Trong khi đoàn tù phát lưu còn đứng ngoài cổng, thêm vài tù nhân ngã lăn ra. Bọn đồng cảnh toan lôi họ theo nhưng bọn SS ra lệnh phải đi mau gấp đôi nên số người bất hạnh kia bị bỏ mặc cho số mạng. Khoảng hơn hai mươi người nằm rải rác trên đoạn đường 200 thước cuối cùng, có kẻ kêu rú, tru tréo như những con thú bị thương, có kẻ không còn đủ hơi sức để rên rỉ nữa chỉ biết nằm yên với đôi mắt trợn trừng kinh hãi. Họ biết nếu còn tiếp tục nằm đó, việc gì sẽ phải tới. Trên đường lưu đày, hàng trăm người đồng cảnh đã chết với một viên đạn xuyên qua cổ.

Quang cảnh bi thảm trước mắt bị bọn SS biến thành trò đùa. Steinbrenner lên tiếng trước:

- Coi kìa, tụi nó đang van lạy xin nhập trại.

Trong khi đó bọn SS bên ngoài la hét không ngừng:

- Mau lên! Mau lên!

Toán tù kiệt sức cố nhổm dậy để bò đi. Steinbrenner lại bảo:

- Rùa chạy đua! Tôi bắt cá tên sói đầu ở giữa!

Người tù sói đầu đang bò tới trên mặt đường nhựa trơn tuột. Hắn vượt qua một tù nhân khác đang chỏi tay cố nhổm lên nhưng không nổi. Mỗi người tù bò đi đều nghểnh cổ một cách khác thường... họ nhìn tới cổng trại cứu tinh trước mặt nhưng đồng thời sợ hãi chờ nghe một tiếng súng nổ ở phía sau.

- Cố lên! Tiến tới nữa, sói đầu!

Bọn SS đứng thành hai hàng dài. Thình lình hai phát súng nổ vang. Đó là hai phát súng của một gã Đội trưởng trong đoàn áp giải. Hắn vừa nhăn mặt vừa cho khẩu súng lục vào bao. Hắn chỉ mới bắn chỉ thiên.

Tuy nhiên, tiếng súng đã làm cho toán tù đang bò sợ điếng hồn. Họ cho là đã có thêm hai người bạn phía sau đã bị bắn. Trong cơn kinh hoàng, tay chân họ như co rút lại. Một người sụm xuống hai tay duỗi thẳng ra và chấp lại, miệng lẩm nhẩm cầu kinh, mồ hôi tươm đầy trán với từng hột lớn. Một người nữa sụm theo, im lặng và bằng lòng với số mệnh, hai tay ôm lấy mặt. Vài giây sau, hắn không còn động đậy nữa.

Steinbrenner hô lớn:

- Còn 60 giây nữa! Một phút đúng! Cửa thiên đàng sẽ đóng lại sau một phút! Đứa nào không tới kịp sẽ ở ngoài luôn!

Hắn nhìn vào đồng hồ và lay động cửa trại như sắp đóng lại. Cuộc bò đua với tử thần trở thành

vô vọng hơn. Chỉ có người tù úp mặt vào lòng bàn tay là không nhúc nhích. Hắn đã vĩnh viễn bỏ cuộc.

Lại có tiếng reo hò của Steinbrenner:

- Hoan hô! Đầu sói của tao thắng cuộc rồi!

Hắn đá vào mông của người tù để giúp bò mau hơn. Cùng lúc ấy, một số tù nhân khác cũng đã bò qua cổng, nhưng hơn một nửa vẫn còn ở bên ngoài.

Steinbrenner lại hô to:

- Còn 30 giây!

Tiếng kéo lê của tay chân và tiếng rên rỉ nổi lên. Hai tù nhân nằm sấp trên mặt đường, hai tay quơ quào như người đang bơi. Họ không còn sức để nhổm lên nữa. Một trong hai người khóc rú lên.

Lại cũng Steinbrenner tuyên bố sau khi nhìn đồng hồ:

- Còn lại 15 giây!

Tiếp theo đó là một phát súng nổ. Lần này không phải là phát súng chỉ thiên. Người nằm sấp, mặt úp vào hai bàn tay, co giựt liên hồi rồi duỗi người ra như lún sâu xuống mặt đường. Máu đọng thành vũng đen quanh đầu hắn... như một vòng hào quang đen. Người tù đang cầu nguyện phía trước cố vùng dậy, nhưng hắn chỉ mới chống gối lên là lật ngửa ra. Mắt nhắm nghiền nhưng tay chân hắn bơi đạp tới tấp vào không khí giống như đứa bé nằm nôi. Một tràng cười rộ lên.

Một trong những tên lính SS hỏi gã Đội trưởng vừa bắn chết người tù kia:

- Mình xử hắn bằng cách nào? Từ phía sau xuyên ngực hay xuyên mũi?

Gã Đội trưởng chậm chạp bước quanh người tù đang đạp không khí. Hắn dừng lại ra dáng suy nghĩ rồi nổ một phát đạn xuyên xéo qua đầu. Người tù cong mình ngược lên, chân hắn đập mạnh xuống mặt đường rồi duỗi người ra. Một chân hắn chậm chạp nhấc lên, duỗi ra, co vào và duỗi ra...

- Coi bộ phát súng không linh hả, Robert?

Gã Đội trưởng lạnh lùng:

- Linh lắm chớ. Đó là phản ứng của thần kinh.

Steinbrenner dõng dạc tuyên bố:

- Hết giờ rồi! Đóng cửa lại!

Bọn lính canh từ từ khép cửa lại. Nhiều tiếng thét hãi hùng vang lên. Mắt Steinbrenner ngời sáng:

- Xin đừng chen lấn, thưa quí vị! Cứ bò vào từng người một, kẻo người ta lại bảo chúng tôi không được bình dân.

Ba người tù bò gần tới nơi rồi kiệt sức. Robert bình tĩnh bắn thêm hai người xuyên qua cổ. Người thứ ba vẫn còn ngồi được cứ trơ mắt nhìn Robert. Lúc gã Đội trưởng này bước ra phía sau, người tù cũng quay đầu theo dường như với cái thế đối diện đó, hắn sẽ làm cho Robert không bắn được. Robert đổi chỗ hai lần, nhưng đầu người tù vẫn không chịu giữ yên, cứ quay theo... Cuối cùng tên Đội trưởng nhún vai:

- Tại mày muốn vậy.

Hắn vừa nói vừa nổ súng vào giữa mặt người tù. Hắn cho súng vào bao rồi tính gọn:

- Vậy là chẵn bốn mươi.

Steinbrenner tới gần, hỏi:

- Bắn tất cả bốn chục hả?

Robert gật đầu:

- Tính chung từ lúc khởi hành.

Steinbrenner nhìn chăm chú vào mặt Robert với vẻ thán phục của kẻ đang đứng trước một lực sĩ vừa phá kỷ lục:

- Cừ khôi lắm.

Một Đội trưởng lớn tuổi hơn cằn nhằn Robert:

- Anh cứ bắn và bắn mãi thì làm sao điều chỉnh sổ sách?

Sau ba tiếng đồng hồ, thủ tục sổ sách vẫn chưa xong. 36 người ngã gục, 4 người chết.

Đoàn tù phát lưu từ sáng sớm tới lúc bấy giờ vẫn chưa được phát nước. Nhân lúc bọn SS ít chú ý, hai tù nhân của lao xá 6 lén lút trao nước cho họ. Cả hai người này bị bắt và đang bị treo trên giá tréo gần lò thiêu người.

Thủ tục vẫn tiếp diễn. Hai giờ sau, thêm 7 người chết và 50 người ngã gục. Đến 6 giờ, tình trạng tệ hại hơn: 12 người chết và trên 80 người ngã lăn ra. Tới 7 giờ, lại thêm 120 người ngã xuống và không ai còn biết nổi số người chết là bao nhiêu vì những kẻ bất tỉnh cũng trơ ra như xác chết.

Khoảng 8 giờ, việc kiểm nhận những người tù còn đứng nổi kết thúc. Trời đã tối và bầu trời đầy những mây quyền. Đoàn tù lao tác vừa về tới. Họ phải làm thêm giờ phu trội nên đoàn tù phát lưu được lo tới trước. Một lần nữa họ lại tìm thấy một số võ khí. Đây là lần thứ năm, cũng tại một chỗ. Nhưng lần này còn có thêm một mảnh giấy với hàng chữ: *Chúng tôi vẫn nghĩ tới các bạn.* Ít lâu nay, tù nhân đã hiểu rằng chính những công nhân tại xưởng võ khí đã giấu các khẩu súng ấy dành cho họ.

Werner bảo nhỏ:

- Đang hỗn loạn thế này, chắc mình sẽ thoát.

Lewinsky ép sát cái gói nho nhỏ vào cạnh sườn:

- Tiếc là chẳng có thêm. Qua hai ngày nữa là chẳng còn cơ hội nào khác vì thành phố đã được

thu dọn sạch sẽ cả rồi.

Weber ra lệnh:

- Cho bọn chúng vào trong. Điểm danh sau.

Goldstein tỏ ý tiếc:

- Khốn nạn! Mình có mang cả khẩu đại bác vào cũng lọt tuốt!

Họ đi thẳng vào lao xá. Weber cao giọng:

- Tống bọn tù mới vào phòng khử trùng! Đừng để phải chứa thêm sốt rét hay ghẻ ngứa! Trật tự viên đâu?

Một gã tù trình diện. Weber hách dịch:

- Quần áo bọn này cần được khử trùng, có còn gì để chúng thay không?

- Thưa Trại trưởng vẫn còn đủ. Tháng trước mình có thêm được hai ngàn bộ.

Weber chợt nhớ ra. Hai ngàn bộ quần áo đó từ Auschwilz gởi tới. Các trại thủ tiêu luôn luôn có thừa quần áo để gởi đi những trại khác. Hắn ra lệnh:

- Cho bọn chúng vô thùng! Mau lên!

Lệnh được truyền đi:

- Lột quần áo ra! Vào nhà tắm! Quần áo để phía sau, vật dụng để trước mặt!

Tiếng xì xào chạy dài theo các dãy tù trong bóng tối. Hiệu lệnh rõ ràng là bảo đi tắm rửa nhưng tắm rửa đối với tù nhân còn có nghĩa là vào phòng hơi ngạt. Tại mấy trại thủ tiêu, tù nhân trần truồng bị đưa tới phòng hơi ngạt và được bảo là cho đi tắm. Nhưng trong các phòng tắm này, thay vì túa nước ra, các vòi gương sen lại tỏa ra hơi ngạt giết người.

Tù nhân Sulzbacher hỏi Rosen bên cạnh:

- Làm sao bây giờ? Ngã lăn ra chăng?

Đoàn tù bắt đầu cởi quần áo ra. Kinh nghiệm cho biết họ chỉ có mấy giây để quyết định thôi. Họ chưa hề biết trại này. Nếu đây là loại trại tuyệt diệt thì giả bộ bất tỉnh là tốt hơn. Làm như thế có thể sống thêm được ít lâu vì quy lệ không cho kéo xểnh những tù nhân bất tỉnh vào phòng hơi. Biết đâu nhờ thế họ còn có thể sống thêm được ít lâu và hy vọng được sống sót vì không phải tất cả những ai bị đưa tới trại thủ tiêu đều phải chết. Tuy nhiên, nếu đây không phải là loại trại đó thì giả vờ bất tỉnh lại nguy hiểm hơn, bởi vì những tù nhân không còn dùng được vào việc gì nữa sẽ bị chích thuốc độc cho chết luôn.

Rosen nhìn lướt qua những người đang bất tỉnh. Hắn nhận thấy không ai chú ý đến những người này. Hắn hiểu ngay là không phải bị đưa vào phòng hơi ngạt nên trả lời thật nhỏ:

- Không. Chưa phải lúc...

Những dãy hàng lúc này tối mò mò bây giờ trắng đục ra. Đoàn tù đứng trần truồng. Họ vẫn còn hình dáng con người nhưng đã quên điều đó từ lâu.

Họ bị đẩy vào một phòng tắm có nhiều thùng nước lớn chứa nước sát trùng cực mạnh. Qua tới phòng y phục, mỗi người được ném cho vài mảnh vải che thân. Bây giờ họ lại ra đứng thành hàng trên sân điểm danh.

Họ hối hả mặc quần áo vào. Gọi là quần áo thì không đúng hẳn nhưng họ cũng hân hoan biết mình không đang ở tại một trại thủ tiêu. Sulzbacher được phát cho một cái quần lót đàn bà có reng đỏ. Rosen thì được ném cho một cái áo lễ rộng của một linh mục. Chẳng có gì vừa vặn cả. Đó là quần áo còn lại của những người đã chết. Cái áo thầy tu của Rosen có vết đạn xuyên qua và lờ mờ còn dấu máu. Một số tù nhân khác nhận được các đôi guốc gỗ trước kia là của những người tù tại một trại tập trung ở Hòa Lan. Với những người chưa hề đi guốc quả là một cực hình.

Công việc phân phối tù về các lao xá vừa bắt đầu thì còi báo động từ thành phố phía dưới rú lên. Tất cả đều đưa mắt về phía Trại trưởng Weber.

Hắn hét thật to giữa tiếng ồn ào:

- Cứ tiếp tục!

Lính SS và trật sự tự viên lăng xăng chạy tới chạy lui. Đoàn tù đứng tại chỗ hoàn toàn yên lặng, mặt hơi ngẩng lên phản chiếu màu xanh mờ của ánh trăng. Weber lại thét:

- Cúi đầu xuống!

Lính SS và bọn trật tự viên lại chạy tới chạy lui truyền lệnh. Thỉnh thoảng chúng nhìn lên trời. Tiếng ho của chúng chìm trong sự huyên náo. Chúng lại sử dụng dùi cui.

Hai bàn tay trong túi áo, Weber đi tới đi lui ở bìa sân. Hắn không buồn ra lệnh nữa. Neubauer từ nhà riêng chạy vụt ra:

- Cái gì đây, Weber? Sao chúng chưa vào lao xá?

Weber thản nhiên:

- Phân phối chưa xong.

- Cần gì. Đừng để chúng đứng ở đây. Bọn phi công sẽ tưởng lầm là binh sĩ.

Còi báo động đổi giọng. Weber đáp:

- Trễ rồi. Cho chúng đi càng dễ bị phát giác hơn.

Hắn đứng yên nhìn Neubauer. Tự nhiên Neubauer hiểu hắn muốn gì. Hắn chờ đợi Neubauer chạy về hầm trú ẩn. Bực mình, Neubauer cũng đứng yên và chửi trổng:

- Đưa bọn này tới thật là dại. Ở đây còn chưa xong lại phải gánh thêm nữa. Khùng cả đám! Sao không đưa chúng tới các trại thủ tiêu?

- Các trại thủ tiêu còn ở quá xa về phía Đông.

- Chú định nói gì?

- Ở quá xa về phía Đông. Xa lộ và thiết lộ phải dành cho nhu cầu quân sự.

Một lần nữa, Neubauer bỗng nghe đau nhói ở dạ dầy. Hắn nói để tự trấn an:

- Phải rồi. Còn phải gởi quân ra mặt trân.

Weber không trả lời. Neubauer liếc xéo hắn rồi bảo:

- Cho chúng nó nằm xuống. Như vậy không thấy có đội hình.

Weber bước lê tới trước quát lớn:

- Nằm xuống hết!

Bọn lính SS lặp lại:

- Nằm xuống hết!

Đoàn tù nằm rạp xuống. Weber trở về chỗ cũ. Neubauer muốn bỏ vào nhà, nhưng có cái gì trong thái độ Weber khiến Neubauer khó chịu. Hắn vẫn phải đứng yên, nghĩ thầm, lại thêm một gã vong ơn. Mới vừa giúp hắn được ban thưởng Chiến tranh bội tinh, bây giờ hắn trở mặt. Đồ thiển cận! Nghĩ cho cùng thì hắn có gì mất mát đâu? Một vài miếng kẽm đeo trên ngực để làm anh hùng, hắn chỉ có thể, quân làm thuê!

Trận không tập không xảy ra. Một lúc sau, có hiệu còi chấm dứt báo động. Neubauer nhìn quanh:

- Càng ít ánh sáng càng tốt. Cho phân phối mau lên. Phần còn lại để mai giao cho đại diện lao xá và văn phòng lo.

- Vâng!

Neubauer vẫn còn đứng. Hắn nhìn đoàn tù mới. Họ đứng lên hết sức khó khăn, có người đã ngủ vì quá mệt đến nỗi phải lay mạnh mới thức dậy. Một số người khác vẫn còn nằm như không dậy nổi.

- Cho đem xác chết qua sân lò thiêu. Để bọn chúng khiêng mấy tên bất tỉnh đi.

- Vâng.

Đoàn tù sắp thành hàng bắt đầu đi về các lao xá.

- Bruno! Bruno!

Neubauer quay người lại. Vợ hắn đang tới gần cổng trại, giọng nói lộ vẻ xúc động mạnh:

- Bruno! Anh đứng đâu? Có gì xảy ra không? Anh có...?

Bà ta ngừng nói vì vừa nhìn thấy chồng. Phía sau bà là cô con gái.

Giận dữ, nhưng Neubauer phải nói qua hơi thở vì sợ Weber nghe:

- Tới đây làm gì vậy? Làm sao ra được chỗ này?

- Lính canh biết tôi mà. Anh không trở về nên tôi tưởng có chuyện gì xảy ra. Tất cả những

người này...

Người đàn bà lại ngưng nói như vừa chợt tỉnh. Neubauer vẫn phải nói qua hơi thở:

- Tôi đã dặn kỹ là cứ ở trong đó. Tôi cấm tới đây...

Freya nói thay cho mẹ:

- Ba, hồi nãy má sợ quá nên mất trí. Còi rú lớn quá, gần quá...

Đoàn tù mới đi vào con lộ chánh, sát với chỗ ba người đang đứng. Selma hỏi nhỏ:

- Ai vậy?

- Cái gì? Có gì đâu. Tù mới tới bữa nay.

- Nhưng...

- Không nhưng gì cả. Bà tới đây làm gì? Đi về cả.

Neubauer đẩy vợ con sang một bên và ra lệnh:

- Về hết! Về mau!

Selma nhìn đăm đăm vào mặt của những người tù vừa đi ngang qua một mảng sáng trăng.

- Trông họ dường như...

- Như cái gì? Chúng là tù. Bọn phản bội Tổ quốc! Còn muốn trông họ như cái gì? Như các ông chủ Ngân hàng hả?

- Còn mấy người bị khiêng theo...

Neubauer gầm gừ:

- Tôi hết chịu nổi rồi! Vậy là quá lắm! Toàn là chuyện buồn nôn! Chúng mới tới hôm nay, có việc gì dính líu tới tôi mà bảo họ trông như cái này, cái nọ. Trái lại, họ được tới đây là để nuôi cho mập ú lên. Có phải vậy không, Weber?

- Thưa Chỉ huy trưởng, đúng vậy.

Weber vừa đáp vừa liếc nhìn với vẻ hơi thích thú sang Freya và bỏ đi.

- Thôi, bà và con Freya về đi. Tuyệt đối cấm tới đây. Chỗ này không phải là sở thú.

Neubauer đẩy vợ con đi. Hắn sợ Selma lỡ lời có hại. Phải luôn luôn đề phòng mọi mặt. Không tin cậy ai được, cả tên Weber. Thật là phiền vì đã để Freya và Selma lên trên này vừa gặp lúc chuyến tù phát lưu mới tới! Hắn quên bảo họ cứ ở lại thành phố. Bây giờ thì không được nữa rồi vì đã có còi báo động. Có quỷ thần mới biết tại sao Selma lại dễ bị xúc động đến thế. Khi còi báo động rú lên, một mệnh phụ phu nhân bỗng biến thành một người đàn bà nói nhảm.

- Bọn lính canh rồi sẽ biết tôi! Tại sao chúng để bà tới đây? Cứ cái đà này thì rồi ai muốn tới cũng được cả!

Freya nhìn quanh:

- Chắc chẳng có bao nhiêu người muốn tới đây.

Neubauer bỗng tưởng chừng như nghẹt thở. Con nhỏ này lại muốn gì đây? Máu và thịt của mình đó sao? Cách mạng! Hắn nhìn trừng trừng vào khuôn mặt bình lặng của Freya. Có lẽ nó không nghĩ như nó nói. Thình lình hắn bật cười:

- Đừng tưởng vậy mà lầm. Bọn tù lúc nãy đã van lạy để xin được ở lại đây. Chúng cầu xin, chúng khóc lóc! Để rồi coi, chỉ vài tuần nữa, chúng sẽ khác hẳn đi đến không còn nhận ra được. Đây là trại tập trung tốt nhất nước. Nổi tiếng là một an dưỡng viện.

Khoảng 200 người của đoàn tù mới vẫn còn ở lại ngay phía trước Tiểu trại. Toàn là những người kiệt sức. Họ phải dựa vào nhau. Trong số này có Sulzbacher và Rosen. Tù nhân cũ đứng riêng ở ngoài. Họ biết là chính Weber sẽ đích thân giám thị việc phân phối về các lao xá. Vì lẽ đó nên Berger phái 509 và Bucher đi lấy đồ ăn để tên trại trưởng hung ác đừng chạm mặt họ. Nhưng cả hai đều bị đuổi trở lại. Nhà bếp cho biết chỉ phân phối thực phẩm sau khi phân phối xong các tù nhân mới.

Cảnh vật chìm trong bóng tối. Chỉ riêng Weber và Đội trưởng Schulte là có đèn bấm. Đại diện các lao xá lần lượt báo cáo. Weber bảo người phụ tá đại diện Tiểu trại:

- Cho bọn này vào đây.

Viên đại diện trại bắt đầu chia người. Schulte theo dõi từng ly từng tí trong khi Weber đi dài theo các dãy tù. Tới khu D của lao xá 22, hắn chợt hỏi:

- Sao ở đây ít hơn hôm trước?

Đại diện lao xá Handke đứng nghiêm:

- Thưa Trại trưởng, phòng này hẹp hơn các khu khác.

Weber bấm đèn lên. Ánh sáng chờn vờn qua các khuôn mặt hốc hác. 509 và Bucher đứng ở cuối hàng. Vòng tròn ánh sáng lướt qua làm 509 chóa mắt, tiếp tục lướt tới rồi quay trở lại.

- Tao nhớ dường như có biết mày, ở đâu?

- Thưa Trại trưởng, tôi ở trại nay lâu lắm rồi.

Đốm sáng tròn hạ xuống, dừng lại số đính bài.

Handke nói vào:

- Thưa Trại trưởng, hắn là một trong mấy đứa bị đưa tới văn phòng hôm trước.

- À, nhớ rồi.

Ánh sáng chiếc đèn bấm trở lại số đính bài rồi lướt qua trong khi Weber bảo Schulte:

- Ghi số của nó!

Đội trưởng Schulte trả lời với giọng tươi tắn:

- Dạ. Cho chúng vào đây bao nhiêu?

- Hai chục. Không, ba chục. Chen nhau mà sống.

Schulte và người đại diện lao xá đếm người và ghi sổ. Từ trong bóng tối, nhóm Lão Làng theo dõi cây bút chì của Schulte. Họ không hiểu hắn đã lấy số của 509 chưa. Weber không hề nhắc lại việc đó và bây giờ đèn bấm đã tắt rồi. Weber hỏi:

- Xong chưa?

- Dạ, xong rồi.

- Công việc sổ sách để mai rồi sẽ làm ở văn phòng.

Với dáng diệu tự tin, Weber nghinh ngang bỏ đi. Bọn Đội trưởng theo hắn, chỉ còn Handke vẫn loanh quanh ở đó. Hắn lừ nhừ ra lệnh:

- Bọn khiêng đồ ăn, bước ra!

Berger nói nhỏ với 509 và Bucher:

- Đừng đi. Hãy để hai người khác thay. Tốt hơn hết là đừng để cho Weber thấy mặt lần nữa.

- Schulte có ghi số đính bài của tôi không?

- Không thấy.

Lebenthal quả quyết:

- Không có ghi. Tôi đứng ở phía trước và để ý. Hắn quên.

Ba mươi tù nhân mới đứng bất động một lúc lâu trong bóng đêm lộng gió. Cuối cùng Sulzbacher lên tiếng:

- Trong lao xá còn chỗ không?

Người đứng bên cạnh hắn cất giọng khàn khàn:

- Nước, nước đâu! Ai có nước cho một chút.

Có người mang tới nửa thùng thiếc nước. Toán tù mới đổ xô tới. Họ nghiêng thùng xuống, dùng tay vốc nước cho vào miệng. Có kẻ nằm dài ra chui vào kẽ hở để giành nước. Có tiếng rên rỉ. Nước đổ ra đất. Bất kể, họ cứ liếm nước trên mặt đất. Môi họ dính đầy đất cát, đen sậm lại.

Berger thấy Sulzbacher và Rosen không nhập bọn. Ông ta bảo:

- Gần nhà cầu có vòi nước. Chỉ chảy rỉ rả thôi nhưng các bạn đủ uống. Lấy một cái thùng tới đó đi.

Một trong những người tù mới nhe răng:

- Đi lấy nước để mấy người trộm phần ăn của tụi này hả?

Rosen xách thùng lên:

- Để tôi đi.

Sulzbacher cũng bảo:

- Tôi đi nữa.

Berger ngăn lại:

- Bạn cứ ở đây. Để Bucher cùng đi và chỉ đường cho.

Rồi quay sang đảm tù mới, ông ta nói tiếp:

- Tôi là trưởng phòng của lao xá, có bổn phận giữ trật tự. Rất mong các bạn hợp tác, bằng cứ rối loạn mãi chắc chắn sẽ không thể sống được lâu.

Không một ai trả lời. Chẳng biết họ có nghe thấy hay không. Một lúc sau, Sulzbacher hỏi:

- Ở trong còn chỗ không?

- Chật kín rồi. Bọn này phải ngủ thay phiên nhau. Một vài người bắt buộc phải ở ngoài.

- Còn gì ăn đỡ đói không? Tụi tôi đã đi suốt ngày rồi.

- Mấy người khiêng đồ ăn đang đi lấy.

- Tên tôi là Sulzbacher. Đây có phải là trại thủ tiêu không?

- Không.

- Chắc vậy à?

- Chắc chớ.

- Cám ơn Thượng đế! Cũng không có phòng hơi ngạt?

- Không.

Sulzbacher lại lầm bầm:

- Cám ơn Thượng đế!

Ông lão Ahasver chen vào:

- Nhưng đừng tưởng đây là khách sạn. Các bạn từ đâu tới.

- Chúng tôi đã đi ròng rã năm ngày. Đi bộ. Tất cả ba ngàn người. Trại cũ được lệnh dẹp bỏ. Người nào đi không nổi đều bị bắn.

- Nhưng từ đâu?

- Từ Lohme.

Một số tù mới vẫn còn nằm dài trên đất. Một người rên rỉ:

- Nước! Người đi lấy nước đâu rồi? Bộ nó ở đó uống cho no sao? Quân khốn kiếp!

Lebenthal hỏi hắn:

- Sao bạn không đi như anh ta?

Người tù vừa chửi rủa nhìn Lebenthal với ánh mắt vô hồn:

- Nước, làm ơn cho nước.

Ông lão Ahasver lại hỏi:

- Bạn từ Lohme tới?

- Phải.

- Có biết người nào tên Martin Schimmel ở đó không?

- Không.

- Còn một người tên Moritz Geweirz? Mũi bị đánh xẹp vào, đầu sóỏi.

Sulzbacher mệt mỏi đáp:

- Không.

- Biết Gedalje Gold không? Hắn chỉ còn một vành tai. Ở lao xá 12.

- Mười hai?

- Phải. Bốn năm trước.

- Trời!

Sulzbacher vừa kêu lên vừa quay mặt đi - Câu hỏi quá trẻ con - Bốn năm. Tại sao không là một trăm năm?

509 nói xen vào:

- Thôi để anh bạn mới nghỉ. Đi xa mệt lắm.

Người tù già thì thầm với mình:

- Họ là bạn của tôi. Chỉ muốn biết số phận họ.

Bucher và Rosen khiêng thùng nước về. Có dấu xây xát trên người Rosen. Áo anh ta bị xé toạc tới vai. Bucher nói:

- Họ đánh nhau giành nước. Nhờ có Mahner nếu không thì loạn xà ngầu. Bây giờ họ đã xếp hàng có trật tự rồi. Mình cũng phải làm như thế ở đây, nếu không thì thùng nước lại đổ nữa.

Những người tù mới đứng lên. Berger ra lệnh:

- Tất cả đứng thành hàng! Mỗi người sẽ được phát một ít. Người nào không đứng trong hàng sẽ không có nước.

Đoàn tù mới lục tục vào hàng, chỉ có hai người chạy ùa tới. Cả hai đều bị đánh gục. Ahasver và 509 đem một số ca nhôm múc nước phân phối. Bucher bảo Rosen:

- Tụi mình thử đi chuyến nữa coi. Chắc không còn lộn xộn đâu.

Sulzbacher nói giọng vô hồn:

- Chúng tôi có tất cả ba ngàn người.

Toán tù khiêng thực phẩm về tới. Không có đồ ăn cho đoàn tù mới. Hỗn loạn diễn ra. Họ ấu đả nhau trước Khu A và B. Người Trưởng phòng ở đó không biết phải làm sao. Tại Khu D, Berger bình tĩnh nói với 509:

- Mình phải chia cho họ một ít.

- Chỉ có thể cho súp thôi. Không thể cho bánh mì. Bọn mình đã chịu đói lâu hơn họ.

- Được rồi. Nhường súp cho họ.

Và Berger nói với Sulzbacher:

- Nhà bếp không phát khẩu phần cho các bạn bữa nay. Nhưng chúng tôi sẽ nhường súp cho.

- Cám ơn ông

- Cái gì?

- Cám ơn.

Tù nhân cũ nhìn hắn với những cặp mắt ngạc nhiên. Từ lâu họ đã bỏ mất hai tiếng cám ơn.

Berger bình tĩnh lại:

- Có ai trong các bạn có thể đứng ra làm trật tự viên không?

- Có Rosen với hai người bên cạnh anh ta. Việc phân phối thức ăn bắt đầu. Rosen đứng canh chừng để ngăn chận những người tới hai lần. Một số tù cũ lên tiếng than phiền. Berger trấn an:

- Đây là mình chỉ cho mượn thôi. Mai họ trả lại.

Và quay sang Sulzbacher:

- Chúng tôi cần bánh mì vì đói lâu ngày rồi.

- Cám ơn ông và các bạn. Ngày mai chúng tôi sẽ trả lại.

Sau mấy phút ăn uống qua loa cho đỡ đói, bọ bắt đầu lo chỗ ngủ. Hầu hết những người trong nhóm Lão Làng đều ở bên ngoài để nhường một ít chỗ cho tù mới. Ông lão Ahasver và thằng bé Karel cũng có mặt trong số này, kể cả con chó chăn cừu. Rosen, Sulzbacher và khoảng hơn mười tù nhân mới cùng ở ngoài với nhóm Lão Làng. Sulzbacher bực tức nói:

- Phiền quá.

- Có gì phiền đâu. Vả lại bạn đâu phải chịu hết trách nhiệm cho họ.

Trời nhuốm lạnh hơn. Từ trong lao xá thỉnh thoảng có tiếng rên rỉ và tiếng la hoảng của những người gặp ác mộng. Sulzbacher nói với 509:

- Cám ơn Trời! Thật là may mắn! Chúng tôi cứ tưởng bị giải tới một trại thủ tiêu.

509 chẳng trả lời. May mắn, hắn nghĩ thầm, có thể đúng.

Ông lão Ahasver lại bắt chuyện:

- Các anh đi đường ra sao?

- Chúng nó bắn bỏ những người đi không nổi. Chúng tôi có tất cả ba ngàn...

- Biết rồi, lúc nãy bạn đã nói tới mấy lần.

- Phải.

509 hỏi:

- Bạn có nhìn thấy gì không? Tình trạng bây giờ ra sao?

Sulzbacher suy nghĩ một lúc rồi uể oải đáp:

- Hai đêm trước đây chúng tôi vẫn còn đủ nước. Về đồ ăn thì lúc có lúc không. Chúng tôi đông lắm.

Rosen chen vào:

- Anh quên nói có người cho bốn chai bia.

509 cố giấu vẻ sốt ruột:

- Tôi không hỏi chuyện đó. Tôi muốn biết xem các thành phố hiện nay ra sao, có bị tàn phá không?

- Chúng không cho bọn này đi qua thị trấn.

- Nhưng bạn có thấy gì không?

Sulzbacher nhìn 509:

- Chẳng thể nhìn thấy bao nhiêu khi đã đi không muốn nổi giữa lúc chúng bắn phía sau. Không gặp một chuyến xe lửa nào cả.

- Tại sao trại bị dẹp bỏ?

- Vì trận tuyến đã tới gần.

- Ủa, làm sao bạn biết? Nói mau đi? Lohme ở đâu? Có cách xa sông Rhin không?

Sulzbacher cố giữ mí mắt khỏi sụp xuống:

- Xa... năm mươi... bảy mươi cây... số... mai sẽ...

Đầu hắn gục xuống nhưng hắn cố nói:

- Mai sẽ... nói... buồn ngủ...

Ông lão Ahasver nói vào:

- Tôi đã từng bị giam ở Lohme. Cách sông Rhin 70 cây số.

509 vừa lẩm bẩm vừa tính nhẩm:

- Bảy mươi... và cách chỗ này... hai trăm... hai trăm năm chục cây số.

Người tù già nhún vai:

- 509, anh cứ mãi nghĩ tới cây số thôi. Sao không nghĩ là bọn nó có thể đối phó với mình như các bạn mới tới này? Dẹp trại... giải tù đi nơi khác... Chừng đó mình sẽ ra sao? Bọn mình có còn ai cất bước nổi đâu?

Rosen nói như nằm mơ:

- Đi không nổi sẽ bị bắn bỏ.

Và hắn lại ngáy ngon. Những người còn thức đều im lặng. Họ quên mất sự thật có thể xảy ra đó. Bây giờ họ bỗng thấy sợ. 509 đăm chiêu nhìn lên những cụm mây bạc bay qua. Rồi hắn nhìn xuống những con đường trong thung lũng mập mờ dưới ánh trăng. Hắn hơi tiếc là đã đồng ý chia súp. Biết chừng đâu mình còn đi nổi. Nhưng đi nổi có giúp ích được gì không? Nhất là chỉ còn đủ sức đi trong vài phút? Hắn nói gần như để mình nghe:

- Biết đâu lần này chúng không bắn những người không đi nổi?

Người tù già nói giọng mỉa mai:

- Vậy sao? Nếu vậy, chúng sẽ cho mình thức ăn ngon, phát quần áo mới rồi vẫy tay chào từ giã.

509 nhìn Ahasver. Ông lão vẫn thản nhiên. Chẳng còn gì có thể làm cho ông ta sợ được nữa.

Berger bỗng lên tiếng:

- Lebenthal tới.

Lebenthal ngồi xuống bên họ. 509 hỏi:

- C6 nghe được gì thêm không, Leo?

Leo gật đầu:

- Chúng nó đang có ý định thủ tiêu thật nhiều những tù mới. Người thư ký tóc đỏ đã mật báo với Lewinsky. Anh ta không biết họ sẽ thực hiện bằng cách nào, nhưng có lẽ chỉ trong nay mai. Rồi chúng sẽ phúc trình là những người đó chết trong lúc đi đường.

Một trong số những tù mới vùng dậy trong cơn mê ngủ, thét lên rồi ngã phịch xuống ngủ say, mồm há hốc.

- Chỉ có ý định thanh toán tù mới thôi hả?

- Lewinsky chỉ biết có bấy nhiêu. Nhưng hắn bảo mình phải đề phòng.

- Đúng vậy, cần phải đề phòng.

509 suy nghĩ một lát rồi tiếp:

- Nghĩa là bọn mình phải sập bẫy xuống, phải vậy không?

- Dĩ nhiên.

Meyer nói toạc ra:

- Nếu chúng ta cho mấy người tù mới biết, họ sẽ đề phòng. Và nếu bọn SS không tìm ra đủ số, chúng sẽ bắt bọn mình thay vào.

509 liếc nhìn Sulzbacher đang ngủ say, đầu tựa vào vai Berger.

- Đúng vậy. Nhưng phải làm sao bây giờ?

Đó là một quyết định khó khăn. Meyer đã nói đúng. Họ im lặng thật lâu. Sau cùng, Meyer lên tiếng:

- Họ không liên can gì tới mình cả. Phải lo liệu cho mình trước.

Berger đưa tay dụi đôi mắt đỏ. 509 bấu chặt tay vào cánh áo. Ahasver quay nhìn Meyer, ánh trăng mờ ảo làm mắt người tù già chiếu sáng ra:

- Nếu họ không liên can gì tới mình thì mình cũng chẳng dại gì liên can tới ai.

Berger ngẩng đầu lên:

- Ông nói đúng.

Ahasver từ từ ngã người dựa vào tường. Cái đầu xương xẩu với đôi trũng mắt sâu hoắm của ông ta dường như đang nhìn thấy một cái gì mà mọi người không thể thấy. Berger thở dài:

- Mình cho hai người bạn mới này biết, họ sẽ thông báo cho những người kia. Chúng ta không thể làm gì hơn. Có biết chuyện gì sắp xảy ra đâu.

Karel vào trong từ lúc nãy bây giờ trở ra thông báo:

- Có một người mới chết.

509 đứng lên:

- Mình vào khiêng hắn ra. Ahasver, ông cũng vào luôn nằm chỗ đó ngủ một chút.

Mười hai

Tù từ các lao xá Tiểu trại đứng thành hàng dài trên sân điểm danh. Đội trưởng Niemann nhún gót qua lại như người nhàn nhã. Hắn trạc độ ba mươi tuổi, mặt choắt, tai vểnh, cằm lẹm, tóc hoe màu cát. Hắn đeo một cặp kính không vành. Nếu không mặc quân phục, hắn có dáng vẻ của một gã thư ký quèn. Và đó cũng là sự thật trước khi hắn đầu quân vào SS.

Giọng hắn réo lanh lảnh:

- Đứng nghiêm! Tù mới, bước ra! Đứng hàng hai!

509 bảo nhỏ Sulzbacher:

- Hãy coi chừng!

Một dãy tù hàng đôi đứng trước Niemann. Hắn ra lệnh:

- Đau ốm và tàn tật bước qua bên phải!

Hai hàng tù lay động nhưng chẳng một ai bước ra. Họ đã có quá nhiều kinh nghiệm về chuyện này rồi.

- Mau lên! Ai cần khai bệnh hay băng bó, qua bên phải!

Sau vài giây ngập ngừng, một số người bước sang bên phải. Niemann đi tới, hỏi người đứng đầu:

- Bệnh gì?

- Thưa Đội trưởng, chân sưng và tét một ngón.

- Còn người kia?

- Thưa Đội trưởng, bệnh sán khí.

Hắn tiếp tục hỏi rồi cho hai tù nhân lui về chỗ cũ. Đó là thủ đoạn để làm cho tù yên tâm. Và hắn đã thành công. Thêm một số tù khác bước sang bên phải. Niemann gật gù:

- Ai đau tim bước ra luôn! Không làm nổi được việc nặng nhưng còn vá được giày vớ cũng bước ra.

Thêm một số người nữa bước ra. Nhẩm đến đã có khoảng ba mươi người, Niemann thấy không cần thêm nữa. Tuy vậy, hắn vẫn bực tức những tù nhân không chịu mắc mưu. Hắn lại thét lanh lảnh:

- Bọn mày còn khỏe mạnh hả? Được rồi, để thử coi! Bên phải, quay! Chạy vòng sân!

Đám tù bắt đầu chạy. Thở hổn hển, họ chạy ngang qua những người bạn khai bệnh còn đứng nghiêm và mỗi người đều tự nhủ chưa chắc ai là kẻ sẽ thoát hiểm. Chắc chắn là có người đang chạy sẽ ngã quỵ xuống, và Niemann sẽ tức tốc cho vứt kẻ ấy vào đám tù khai bệnh.

Đám tù đã chạy tới vòng thứ sáu. Tất cả đều gần ngã quỵ, nhưng họ biết đây không phải là vấn

đề thử sức khỏe mà chính là cuộc chạy trốn lưỡi hái của tử thần. Mặt ướt đẫm mồ hôi, mắt lờ đờ thảm hại - một thứ ánh mắt kinh hoàng chẳng một loài thú nào có được, chỉ trừ loài người...

Tới bây giờ, đám tù khai bệnh lúc nãy mới nhận chân thực tế. Họ đâm ra hốt hoảng. Hai người trong bọn xông vào cùng chạy. Niemann kêu lên:

- Trở về chỗ!

Họ không nghe. Điếc vì sợ hãi, họ cứ cắm đầu chạy. Guốc gỗ sút ra, họ chạy với những bàn chân rướm máu. Niemann không rời mắt hai người tù ấy, nhưng vẫn để họ chạy. Rồi tới khi cả hai ngỡ là thoát nạn, hắn chờ họ chạy ngang tới, đưa chân ra khoèo khiến cả hai đều quỵ té. Họ cố chỗi dậy nhưng hai cú đá nặng nề tiếp theo khiến họ ngã sấp luôn. Với giọng lanh lảnh, Niemann ré lên:

- Đứng dậy mau! Trở về chỗ!

Hai người tù đành lủi thủi làm theo.

Suốt thời gian này, Niemann quay lưng về phía lao xá 22. Đoàn tù vẫn tiếp lục chạy vòng quanh. Thêm bốn người nữa ngã lăn, hai người bất tỉnh: một người mặc áo kỵ binh, người kia mặc áo lót đàn bà. Tên tù trật tự viên phát y phục đã bày ra trò đố. Trong số tù đang chạy, trên một chục người ăn mặc đủ kiểu trông như một đại hội trá hình.

509 để ý thấy Rosen vấp chân suýt ngã rồi từ từ bị vượt qua. Hắn biết chỉ vài giây nữa là Rosen sẽ kiệt sức và quỵ xuống. Có liên quan gì tới mình đâu, hắn nghĩ thế và nhủ thầm là chớ dại dột. Mỗi người phải tự xoay xở lấy. Một lần nữa, đoàn tù mới chạy ngang qua đám tù cũ. Rosen bây giờ đang lệt bệt ở sau cùng. Tự nhiên 509 nhìn sang Niemann. Lưng tên Đội trưởng vẫn còn quay lại phía các tù cũ. 509 nhìn quanh. Chẳng một trưởng phòng nào chú ý tới hắn. Mọi người đang nhìn vào hai người tù bị Niemann đá lúc nãy. Thật gọn gàng, 509 vói chụp vào tay Rosen trong lúc người tù này loạng choạng sắp té, kéo hắn vào và lẹ làng đẩy ra phía sau:

- Mau! Vượt qua hàng! Chui vào lao xá! Trốn mau!

Hắn nghe hơi thở hổn hển của Rosen ở phía sau. Từ khóe mắt hắn nhìn thấy có gì cử động và tiếng thở hào hển không còn nghe thấy nữa. Niemann vẫn còn mải mê nhìn đoàn tù chạy. 509 hy vọng là Rosen hiểu ý hắn. Và nếu rủi ro bị bắt lại Rosen chắc sẽ chẳng khai gì bất lợi cho hắn. Niemann không hề đếm số tù, như thế là đỡ lo. 509 cảm thấy gối run rẩy và cổ họng khô đắng. Máu như dồn mạnh vào hai vành tai hắn.

Hắn cẩn thận quay nhìn Berger, vẫn bất động, Berger chăm chú theo dõi đoàn người chạy vòng quanh càng lúc càng có thêm người quỵ ngã. Tuy nhiên, sắc diện hơi biến đổi của ông ta cho thấy là mình đã biết hết rồi. Thình lình phía sau hắn, có tiếng thì thầm của Lebenthal:

- Hắn vào tới bên trong rồi.

Hai gối của 509 càng run mạnh hơn. Hắn phải tựa vào Bucher cho khỏi té.

Niemann tháo kính ra lau vì tròng kính đã mờ bởi chính nhiệt độ của hắn trong khi hừng chí theo dõi cuộc chạy đua với tử thần của đoàn tù. Luồng nhiệt lực đó hắn đã phát hiện lần đầu tiên vào năm 1934 khi hắn giết một người Do Thái. Thoạt đầu, hắn không có ý định giết nhưng chính luồng nhiệt lực ấy đã chi phối hắn. Đúng ra hắn chỉ là một kẻ nhút nhát, nhưng khi nhìn thấy người Do Thái kia bò lê trước hắn xin tha, hắn bỗng cảm thấy mình cũng là một cái gì, một nhân vật có quyền lực trong tay, một kẻ nắm quyền sinh sát... và hắn bổ vào sọ đầu trên đó có những sợi tóc nhuộm lưa thưa...

“Tất cả, đứng lại”!

Đoàn tù bị hành xác dường như không tin hẳn. Họ ngỡ là sẽ bị bắt buộc chạy cho tới chết. Mặt đất và những người chung quanh họ đang đảo lộn quay cuồng. Họ tựa vào nhau để cố đứng. Niemann đeo kính vào và đột nhiên có vẻ gấp rút:

- Đem mấy cái xác qua đây!

Đoàn tù nhìn hắn, chẳng hiểu ra sao vì trên sân chưa có người nào chết. Hắn vội vàng chữa lại:

- Mấy đứa sụm chân đó! Đem qua đây!

Vài phút sau, những kẻ mệt ngất bị đem chất đống lên nhau. Trong sự hỗn loạn đó, 509 chợt thấy Sulzbacher được vài người án ngữ phía trước đang đá vào xương ống chân của một người tù ngất lịm rồi khom người xuống vặn tai và giựt tóc của người này. Hắn xốc người nay lên nhưng anh ta lại sụm xuống. Tức bực, hắn đấm đá túi bụi vào gã tù bất tỉnh cho tới khi một trật tự viên tới xô hắn ra. Sulzbacher lại xông vào nhưng bị tên tù có chức phận nay đá bật ra vì tưởng rằng Sulzbacher có thù hằn gì với người tù bất tỉnh đó. Tên trật tự viên đuổi hắn:

- Đi chỗ khác! Đồ tạp chủng! Đằng nào rồi nó cũng chết.

Xe chở xác vừa lên tới. Máy xe nổ như tiếng đại liên. Những người bất tỉnh được chất lên. Một vài kẻ chỉ mới kiệt sức nhưng chưa ngất lịm cố vùng dậy chạy trốn nhưng không thoát. Niemann vội vàng ra lệnh:

- Những đứa không thuộc nhóm này, tan hàng! Tù khai bệnh đi theo xe!

Lập tức, những người tù may mắn chạy vào lao xá. Xe lăn bánh thật chậm để những tù nhân khai bệnh có thể kịp theo sau. Nieimann đi bên cạnh họ và bắt đầu đổi giọng dịu dàng:

- Vậy là mấy người sẽ không còn phiền muộn gì cả.

Trong khi đó, toán tù vừa nhập lao xá 22 băn khoăn. Có người hỏi 509:

- Họ đi đâu vậy?

- Chắc tới lao xá 40.

- Để làm gì?

- Không biết.

Hắn không muốn nói ra điều mà tất cả tù nhân đều đã biết. Tại đó Niemann còn cả một thùng hơi ngạt và một ít thuốc chích chết người. Họ chỉ ở đó tới tối là chiếc xe chở xác lại tới nơi đưa thi thể họ về lò thiêu.

509 hỏi Sulzbacher:

- Sao lúc nãy bạn đánh người kia hoài vậy?

Sulzbacher nhìn vào mặt 509 nhưng không trả lời. Hắn nấc nghẹn như vừa nuốt phải một cụm bông gòn rồi tránh ra nơi khác. Rosen nói thay cho bạn:

- Người kia là em của anh ta.

Suizbacher nôn ra, chẳng có gì ngoài mật xanh.

- À, mày vẫn còn đây hả? Bộ tưởng quên rồi sao?

Handke đứng trước mặt 509, chậm chap nhìn từ đầu đến chân người tù. Lúc đó là giờ điểm danh tối. 509 không nói gì cả. Chỉ có điên mới dám chọc giận một đại diện lao xá. Im lặng bao giờ cũng tốt hơn. Hắn hy vọng là Handke tuy nói thế nhưng đã quên chuyện cũ hoặc chỉ nói để dằn mặt rồi thôi. Handke nhăn mặt:

- Sao?

Berger đáp giọng tự nhiên:

- Số đính bài đã bị ghi hôm đó rồi.

Handke quay phắt sang:

- Thật không?

- Thưa, chính Đội trưởng Schulte tự tay ghi. Tôi thấy.

- Ghi trong bóng tối? Được, nếu vậy càng tốt.

Hắn vẫn lắc lư và nói tiếp:

- Để tao hỏi lại coi. Có buồn phiền gì không hả?

Không một ai trả lời. Hắn bảo:

- Thôi được. Lo ăn đi trước đã. Súp thôi. Tao sẽ đích thân tới đó, đồ tạp chủng! Nghiêm!

Bolte tới nơi. Cũng như thường lệ, hắn có vẻ hối hả. Suốt hai tiếng đồng hồ thua bài, hắn phải cố tìm cách gỡ nên chỉ nhìn qua số người chết rồi bỏ đi ngay. Handke vẫn còn ở lại. Hắn ra lệnh cho toán tù đi lấy thực phẩm xuống nhà bếp rồi bước chậm rãi ra phía hàng rào kẽm gai chia đôi Tiểu trại và các lao xá đàn bà. Hắn đứng đó nhìn qua bên kia một lúc lâu.

Berger bảo:

- Chúng mình vào trong. Chừa một người ở lại coi chừng hắn.

Sulzbacher tình nguyện:

- Để tôi.

- Hãy thông báo ngay khi hắn bỏ đi.

Nhóm Lão Làng vào cả bên trong. Tốt hơn hết là đừng để cho Handke thấy mặt. Berger bồn chồn:

- Mình nên làm gì bây giờ? Quân trâu chó đó chắc muốn kiếm chuyện.

- Có thể là hắn sẽ lại quên. Dường như hắn khó chịu chuyện gì đó. Phải chi mình có rượu để làm

hắn say khướt luôn.

Lebenthal nhổ nước miếng:

- Rượu! Làm sao có! Không thể có được!

509 nói:

- Có thể là hắn chỉ nói đùa.

Tuy nói vậy nhưng 509 không dám tin lời mình. Dầu sao thì đó cũng là chuyện thường xảy ra. Bọn SS toàn là những chuyên viên gây sự sợ hãi thường xuyên. Đã có lắm người vì quá sợ mà mất trí. Một vài kẻ đã điên loạn chạy bổ vào hàng rào điện, một số khác chết vì đứng tim.

Rosen tới gần, nói nhỏ với 509:

- Tôi còn một ít tiền đây. Bốn chục Marks. Bạn lấy cho hắn. Ở chỗ khác chúng tôi vẫn thường làm như vậy.

Hắn dúi những tờ giấy bạc vào tay 509. Tự nhiên 509 cầm lấy không hề ý thức là đang nhận tiền một kẻ khác.

- Chắc chẳng tới đâu. Hắn cứ lấy tiền và vẫn kiếm chuyện.

- Hứa là sẽ hối lộ thêm.

- Nhưng lấy tiền ở đâu ra?

Berger góp ý:

- Lebenthal còn ít nhiều. Phải không, Leo?

- Có, tôi còn một ít. Chỉ sợ là sau khi thỏa mãn lần đầu, hắn cứ trở lại mỗi ngày đòi thêm cho tới lúc mình sạch túi. Chừng đó mình trở lại tình trạng cũ, chỉ khác hơn là chẳng còn tiền.

Tất cả đều im lặng. Không ai cho là lời nói của Lebenthal tàn nhẫn. Đó là sự thật. Vấn đề là có nên hy sinh công việc mua bán đổi chác của Lebenthal chỉ để lấy một đôi ngày trì hoãn cho 509 hay không. Chấp nhận như thế là nhóm Lão Làng sẽ còn ít thực phẩm hơn, rất ít đến nỗi có thể khiến cho một vài người quá yếu chết luôn. Thật ra, mọi người đều sẵn sàng hy sinh mọi thứ nếu sự hy sinh đó có thể thật sự cứu mạng cho 509, nhưng làm sao có thể biết được với tính tình hay thay đổi của tên tù đại diện lao xá. Kéo dài vài ngày sống sót riêng cho một người trong khi hàng chục sinh mạng khác lâm nguy là điều khó chấp nhận. Đó là quy luật bất thành văn của ngục tù trong mục đích duy trì sự sống còn. Tất cả đều hiểu rõ, nhưng trong trường hợp này, họ không muốn liều. Họ đang tìm một lối thoát chung.

Cuối cùng Bucher ngỏ ý một cách tuyệt vọng:

- Hay là mình giết chết tên chó má đó.

Ông lão Ahasver vẫn cứ sáng suốt:

- Bằng cách nào? Hắn khỏe gấp mười mình.

- Nếu tất cả chúng ta đều dùng chén...

Bucher không nói nữa. Hắn tự thấy dại dột.

Dầu cho giết Handke thì rồi sẽ có cả lô tù nhân bị treo cổ. Berger hỏi:

- Hắn còn đó không?

- Còn. Vẫn đứng một chỗ.

- Có thể là hắn sẽ quên.

- Hắn bảo là chờ bọn mình ăn xong.

Một không khí im lặng chết chóc bao trùm. Một lúc sau, Rosen nói với 509:

- Bạn cứ biếu hắn 40 Marks. Đó là tiền của bạn. Tôi đã tặng bạn rồi. Của riêng tôi tặng riêng bạn, chẳng dính líu gì tới người khác.

Lebenthal tuyên bố:

- Đúng. Đúng lắm.

509 nhìn ra cửa. Hắn thấy hình dáng đen mờ của Handke in trên nền trời xám. Cách đó ít lâu, một cái gì tương tự như thế đã diễn ra... một cái đầu in trên nền trời, một đại họa. Hắn không nhớ rõ lúc nào. Hắn lại nhìn ra cửa không hiểu tại sao mình chẳng có quyết định nào cả. Một sức kình chống mờ ảo đang hình thành trong hắn. Đó là sức kình chống với quyết định lo lút cho Handke. Trước đây hắn có bao giờ nghĩ tới việc này đâu, chỉ toàn là sự sợ hãi.

Rosen thúc giục:

- Cứ ra gặp hắn. Đưa hết tiền cho hắn và hứa hẹn thêm.

509 do dự. Hắn không hiểu hắn nữa rồi. Hắn chỉ còn hiểu là hối lộ sẽ cũng chẳng có hiệu lực gì một khi Handke cố tình hủy diệt hắn. Chuyện đó đã xảy ra quá nhiều trong nhà tù. Chúng nó lấy tiền nhưng rồi lại hạ sát người lo lót để diệt khẩu. Nhưng một ngày sống sót cũng là một ngày sống sót... và biết đâu chỉ trong một ngày ấy thôi, nhiều biến đổi lớn sẽ xảy ra.

Thằng bé Karel nói lớn:

- Toán khiêng đồ ăn đã về tới.

Berger khuyến khích 509:

- Cứ thử một lần đi. Nếu hắn trở lại đòi thêm mình dọa tố cáo hắn. Chúng ta có cả chục nhân chứng. Tất cả đều khai một lời. Mình chỉ còn có cách đó thôi.

Từ bên ngoài, Sulzbacher nói vọng vào:

- Hắn đang đi tới.

Tên đại diện hung ác đi vòng tới trước khu D, quát hỏi:

- Thằng khốn kiếp đâu rồi?

509 bước ra:

- Tôi đây.

- Tốt lắm. Tao sắp sửa ra tay đây. Từ giã bọn chúng đi. Chúng nó sẽ tìm ra mày sau. Có cả kèn trống linh đình.

Hắn nhăn nhó với thái độ khôi hài, tự cho mình đùa rất có duyên. Berger thúc nhẹ khuỷu vào người bạn. 509 bước tới.

- Tôi có thể nói với ông vài câu không?

- Nói với tao? Sao lạ vậy?

Handke đi về phía cửa ra. 509 bước theo. Từ phía sau, hắn nói vọng tới:

- Tôi có một ít tiền.

- Tiền? À hả? Bao nhiêu?

Hắn vừa hỏi vừa tiếp tục đi.

- 20 Marks.

509 muốn nói bốn mươi nhưng sức kình chống trong người hắn đã ngăn cản lại. Hắn chỉ muốn mua sự sống bằng một nửa số tiền thôi.

- 20 Marks và hai xu nhỏ! Bỏ đi, con!

Hắn bước mau hơn. 509 cố bắt cho kịp:

- 20 Marks vẫn hơn là chẳng có gì.

- Cứt!

Thế là hết luôn cơ hội lo lót 40 Marks. 509 nhận ra là đã lầm. Một sự lầm lẫn hết cứu vãn. Hắn nghe đau nhói ở dạ dầy. Sức kinh chống ban nãy tan biến. Hắn nói mau:

- Tôi vẫn còn nhiều tiền hơn.

Handke dừng lại:

- A ha! Một nhà đại tư bản hả! Một nhà tư bản chết! Bao nhiêu?

509 hít một hơi thở thật sâu:

- 5.000 đồng quan Thụy Sĩ.

- Sao?

- 5.000 đồng quan Thụy Sĩ. Gởi tại một ngân hàng ở Zurich.

Handke bật cười:

- Bô mày tưởng nói vậy là tao tin ngay sao, thằng khố rách?

- Trước kia, tôi không phải là thằng khố rách.

Trong một lúc khá lâu, Handke nhìn đăm đăm vào mặt người tù mà hắn không thể nào ưa nổi. 509 nói thật mau:

- Tôi sẽ chuyển một nửa khoản tiền ấy sang ông. Thủ tục rất đơn giản, chỉ một giấy chuyển ngân là món tiền sẽ về tay ông. Hai ngàn năm trăm đồng quan Thụy Sĩ không phải nhỏ.

Hắn nhìn vào khuôn mặt khó hiểu trước mắt rồi nói tiếp:

- Chiến tranh sắp kết thúc một ngày gần đây. Tiền bạc ở Thụy Sĩ có thể lấy ngay... Khi chúng ta bại trận.

Handke ngẩng đầu lên, giọng hắn thấp hơn:

- Thì ra thế. Bọn mày đang tính toán như thế, hả? Đừng tưởng bở! Sinh mạng tụi mày ở trong tay bọn tao. Cứ tưởng nói thế là xong sao? Tiền ký thác ở ngoại quốc bất hợp lệ... rồi sẽ bị điều tra, càng rắc rối cho mày thêm.

- Nhưng có 2.500 đồng quan Thụy Sĩ trong tay và chẳng có gì cả là chuyện không giống nhau...

- Đối với mày cũng thế. Đừng nói nữa!

Đột nhiên Handke tru tréo lên rồi xô mạnh vào người 509 làm hắn quỵ xuống.

509 từ từ đứng lên. Berger từ xa tới. Handke đi luôn, bóng hình gã chìm khuất trong màn đêm. Berger hỏi ngay:

- Sao? Chuyện gì?

- Hắn không chịu lấy tiền.

Berger đứng im. 509 chợt nhận ra trong tay Berger có một cây gậy. Hắn kể lại:

- Tôi hứa sẽ dâng hắn nhiều hơn. Hắn không chịu. Có lẽ tôi đã sai lầm về một điều gì đó.

- Hắn không ưa bạn vì chuyện gì?

- Hắn không chịu nổi tôi. Bây giờ thì mọi việc đều như nhau. Tôi hứa sẽ chuyển nhượng cho hắn một số tiền ở Thụy Sĩ. Hai ngàn rưỡi đồng quan Thụy Sĩ mà hắn vẫn cứ thế.

Họ đã về tới lao xá. Họ chẳng cần tường thuật, mọi người cũng đã hiểu. Tất cả đều còn đứng nguyên chỗ cũ. Không một ai rời vị trí... nhưng dường như chung quanh 509 có một khoảng trống vô hình, một vòng rào cô lập... sự cô đơn của cái chết.

Rosen buột miệng:

- Khốn kiếp!

509 nhìn Rosen với ánh mắt hòa dịu rồi bảo Lebenthal:

- Cho tôi mượn cái đồng hồ.

Berger đưa ý kiến:

- Mình vào trong nghĩ xem có ý gì hay không?

- Chẳng còn gì đâu. Bây giờ chỉ còn đợi chờ thôi. Đưa đồng hồ cho tôi và cứ để tôi một mình.

Hắn ngồi đơn độc. Kim đồng hồ lòe xanh trong bóng tối. Hắn nghĩ thầm, ba mươi phút. Mười phút tới văn phòng, mười phút để báo cáo và ra lệnh, mười phút đi trở lại. Kim dài sẽ đi đúng nửa vòng... nửa vòng kim, một mạng sống.

Bỗng nhiên hắn nghĩ tiếp, biết đâu có thể lâu hơn. Nếu Handke báo cáo về chuyện tiền Thụy Sĩ thì Khối Chính Trị bắt buộc phải can thiệp. Như vậy chúng sẽ làm mọi cách để lấy cho được tiền, trong thời gian này hắn không thể bị giết chết. Lúc nói chuyện đó với Handke, hắn không hề nghĩ tới điều này... chỉ có ý định khơi lòng tham của tên đại diện hung ác ấy thôi. Đúng là một dịp may, nhưng biết Handke có đề cập tới vấn đề ấy hay không.

Bucher lặng lẽ tới chỗ 509, hắn ngập ngừng:

- Còn một điếu thuốc đây. Berger gọi bạn vào trong hút.

Thuốc lá. Tốt lắm. Đó là điếu thuốc cuối cùng của Lewinsky tặng sau khi hắn vừa bị nhốt trong chuồng cọp ra. Chuồng cọp... bây giờ hắn nhớ ra rồi. Cái đầu in trên nền trời mà Handke gợi nhớ chính là cái đầu của tên Trại trưởng Weber. Weber, chính hắn là người gây ra mọi thứ.

Bucher giục:

- Thôi đi vào.

509 lắc đầu. Thuốc lá. Đó là món điểm tâm cuối cùng của tử tội. Hút xong một điếu thuốc mất bao lâu? Năm phút? Mười phút, nếu hút chậm? Một phần ba thời gian của nửa vòng kim dài trên mặt đồng hồ. Không được. Hắn còn những việc khác cần làm. Nhưng làm cái gì? Có gì để làm đâu? Miệng hắn bỗng nghe thèm thuốc một cách lạ lùng. Nhưng, nếu hút tức là tự nhìn nhận đã thua cuộc.

Hắn bỗng nổi giận:

- Đi đi! Mang điếu thuốc bẩn thỉu ấy đi đi!

Hắn lại nhớ tới cơn thèm thuốc tương tự. Đó là lần Neubauer hút xì-gà sau khi hắn và Bucher bị Weber đánh chết lên chết xuống. Lại cũng thằng Weber. Như thường lệ. Như nhiều năm qua...

Hắn không muốn nghĩ tới Weber. Không muốn nghĩ tới lúc này. Hắn nhìn xuống đồng hồ. Năm phút đã đi qua. Hắn nhìn lên vòm trời. Đêm ẩm nhưng hiền dịu. Đây là dịp để cấy cối đâm chồi nảy lộc. Đêm mùa Xuân. Mùa Xuân đầu tiên của hy vọng. Nhưng đây chỉ là một thứ hy vọng rách nát, tồi tàn, chỉ còn là cái bóng. Đúng ra, hắn không nên nói về chuyện bại trận, một cái gì khiến hắn nghĩ thế.

Trễ lắm rồi. Hắn đã nói với Handke. Nền trời như đen sậm hơn, bụi bẩn hơn, thấp xuống hơn với đầy đe dọa. 509 thở mệt nhọc. Hắn muốn bò ra xa, chúi đầu xuống đất để lẩn trốn, móc trái tim ra và cất giấu đi để cho nó vẫn còn đập nếu...

Mười bốn phút, có tiếng thì thầm buồn ngậy ở phía sau. Hắn đoán là ông lão Ahasver đang cầu

kinh. Điệu kinh cầu này hắn đã từng nghe nhiều lần... những lời cầu nguyện cho kẻ chết, kinh Kaddish. Hắn nói vọng ra sau:

- Tôi chưa chết, cụ ơi! Đừng đọc nữa!

Tiếng thì thầm đâu rồi? Sao không còn nghe thấy nữa? Từ từ, 509 đưa bàn tay lên và từ từ mở ra thận trọng như người đang nắm giữ một viên kim cương sợ nó bỗng biến thành than đá. Hắn cố thở thêm vài hơi nữa trước khi nhìn vào đường chỉ tay mờ mờ của mệnh số.

Ba mươi lăm phút trôi qua. Ba mươi lăm phút rồi sao? Thế là hơn năm phút, năm phút tuyệt vời, năm phút tối quan trọng. Nhưng có lẽ đó là năm phút để báo cáo tới khối chính trị... hoặc Handke tự cho mình thêm chút thì giờ.

Thêm bảy phút nữa trôi đi. 509 ngồi yên. Hắn thở và nhận ra còn đang thở. Không có một tiếng động nào cả. Không có tiếng bước chân, không có tiếng xiềng xích, không có lời quát tháo. Nền trời vẫn còn đó, dường như cao hơn. Trên đó chẳng có bóng dáng một đám mây nào đi đưa tang cả.

Hai mươi phút rồi ba mươi phút. Phía sau hắn có tiếng người thở ra nhẹ nhõm. Bầu trời sáng hơn lên. Có tiếng dội từ xa của nhịp tim, tiếng phần phật của mạch máu, và hơn thế nữa, tiếng dội rền vang trong tiếng dội rồi tia lửa - chưa chịu tắt - ngún cháy và bừng sáng mãnh liệt hơn trước kia. Bàn tay trái yếu ớt buông chiếc đồng hồ rơi xuống.

- Có thể...

Phía sau hắn, Lebenthal vừa lẩm bẩm bao nhiêu đó rồi ngưng lại với sự sợ hãi pha lẫn lòng mê tín.

Thời gian đột nhiên như không còn kéo dài ra mà tan chảy. Tan chảy đi mọi hướng. Thời gian... như giòng nước đổ xuống triền đồi. 509 chẳng hề giựt mình khi bàn tay Berger thò lấy chiếc đồng hồ

- Một giờ mười phút. Hôm nay nhất định không có gì xảy ra. Rất có thể là chẳng bao giờ nữa đâu, 509. Chắc hắn đã suy nghĩ kỹ.

Rosen đầy tin tưởng:

- Đúng vậy.

509 bỗng hỏi một câu ngoài đề:

- Leo, tối nay bọn gái điếm có đi qua không?

Lebenthal không giấu được ngạc nhiên:

- Bạn lại nhớ tới chuyện dạ dầy à?

- Phải.

Vậy chớ nghĩ tới gì bây giờ? 509 tự hỏi. Hắn tiết lộ:

- Chúng ta còn khá nhiều tiền. Tôi chỉ đề nghị biếu Handke 20 Marks thôi.

Lebenthal sửng sốt:

- Sao chỉ có 20 Marks?

- Hai mươi hay bốn mươi cũng vậy thôi. Nếu muốn thì hắn lấy, chỉ có thế.

- Nhưng nếu đêm mai hắn lại tới?

- Nếu có tới hắn sẽ lấy 20 Marks. Nếu hắn báo cáo thì bọn SS tới. Trong trường hợp đó tôi đâu còn cần tiền nữa.

Rosen quả quyết:

- Hắn không báo cáo đâu. Chắc chắn mà. Hắn sẽ nhận tiền.

Lebenthal cảm thấy dễ chịu:

- Bạn cứ giữ số tiền đó. Tôi còn khá đủ cho đêm nay.

Và thấy 509 đang làm một cử chỉ không tán thành, hắn gằn giọng nói tiếp:

- Tôi không lấy mà. Còn tiền đây. Thôi vào đi. Để tôi lo.

509 từ từ đứng lên. Từ lúc ngồi xuống cho tới bây giờ hắn có cảm tưởng là không bao giờ còn đứng lên nổi nữa, làm như gân xương hắn đã tan chảy thành keo. Hắn cử động tay chân. Berger theo sau hắn. Họ im lặng một lúc lâu rồi 509 lên tiếng trước:

- Ephraim, con người có cách nào thoát khỏi vĩnh viễn sự sợ hãi không?

- Bi quan đến thế sao?

- Bi quan chớ. Hơn bao giờ hết.

- Có lẽ tại vì bạn sinh động hơn.

- Bạn tin như vậy à?

- Phải. Bởi vì tất cả chúng ta đều đã thay đổi.

- Rất có thể. Nhưng trong cuộc sống làm thế nào để thoát khỏi những điều sợ hãi?

- Khó lắm. Nhưng với chuyện vừa xảy ra thì được. Đây là một sự sợ hãi cảm nhận với lý do. Còn sự sợ hãi kia - một sự sợ hãi dai dẳng, cái sợ trong ngục tù - thì tôi không biết. Hiện thời mình chỉ nên nghĩ tới ngày mai. Ngày mai và thằng Handke.

509 nhìn thẳng tới trước:

- Nhưng đó là điều tôi không muốn nghĩ tới.

Mười ba

Berger đang trên đường đi tới lò thiêu. Bên cạnh ông ta còn có một nhóm sáu người tù. Ông từng biết một trong số ấy. Đó là luật sư Mosse. Năm 1932, ông đã từng biện hộ cho hai nhân vật Quốc Xã liên can tới một vụ sát nhân. Hai nhân vật này được Tòa tha bổng, nhưng sau khi đảng Quốc Xã cầm quyền, luật sư Mosse bị ném vào trại tập trung. Từ ngày ông ta tới Tiểu trại, Berger chưa gặp mặt. Berger nhận ra Mosse vì ông ta đeo kính một tròng. Mosse không cần tới tròng kính thứ hai bởi chỉ còn một mắt. Năm 1933, con mắt kia bị châm lửa như một cách trả công cho những lời biện hộ.

Berger hỏi nhưng chẳng máy môi:

- Đi đâu?

- Tới lò thiêu. Làm việc.

Nhóm người vượt qua. Bây giờ Berger lại nhận ra một người nữa: Brede, một nhân vật của đảng Dân chủ Xã hội. Ông ta chợt nghĩ tới, cả sáu người đều là chính trị phạm. Cùng đi với họ là một trật tự viên mang dấu hiệu xanh của loại tù thường phạm. Tên này đang huýt sáo một điệu nhạc sân khấu. Vừa nhận ra điệu nhạc, Berger nhớ ngay tới lời ca: *Vĩnh biệt người em bé nhỏ...*

Người tù bác sĩ đi chầm chậm, thở không khí trong lành của ban mai. Mỗi lần đi như thế này ngang qua trại lao tác ông ta đều có cảm tưởng của một kẻ nhàn du trong công viên. Năm phút nữa là tới bờ tường bao quanh lò thiêu xác. Năm phút sống trong gió và nắng sớm.

Nhóm tù sáu người đã khuất bên trong cổng. Dường như có gì lạ trong việc đem tù mới tới làm việc tại lò thiêu. Từ trước tới nay, toán tù làm việc lại đây được hưởng một quy chế đặc biệt hơn. Họ được cho ăn uống đầy đủ và tương đối có đôi chút tự do. Nhưng chỉ sau vài tháng là họ bị thay thế và đưa đi nơi khác thủ tiêu... Toán mới đến làm việc vừa được hai tháng nên chuyện có người ngoài tới phụ lực là một điều lạ. Berger là trường hợp duy nhất. Thoạt tiên, ông ta được gởi tới để tiếp tay trong vài ngày nhưng người tù y sĩ tiền nhiệm chết đi nên ông ta phải thay thế luôn. Do đó, Berger không ở chung một chỗ riêng biệt của toán, cũng không được hưởng khẩu phần đầy đủ hơn những tù nhân khác. Và cũng vì thế mà ông ta hy vọng sẽ không bị đưa đi thủ tiêu sau vài tháng làm việc. Nhưng đó chỉ là hy vọng suông.

Berger vừa vào cổng đã thấy sáu người kia đang đứng hàng một trên sân, không xa mấy với giảo hình đài. Tất cả đều cố gắng tránh nhìn vào đó. Sắc diện của Mosse đã thay đổi. Con mắt còn lại của ông ta nhìn Berger với tất cả lo lắng trong khi Brede cúi gầm mặt xuống.

Tên tù trật tự viên nhìn thấy Berger:

- Làm gì ở đây?

- Kiểm soát răng.

- Thợ nhổ răng hả? Vậy thì đứng riêng ra! Mấy người kia, đứng yên!

Sáu người cố đứng yên. Berger đi qua trước mặt họ, nghe Mosse thì thầm nhưng không rõ nói gì. Ông ta không dám dừng lại.

Hầm thiêu xác có một đường dốc chúi nghiêng, thây người được ném vào đó cho chùi tuột vào hầm. Bên cạnh là nơi kiểm xác. Người chết bị lột hết quần áo, vô sổ tên họ và số đính bài trước

khi bi lục soát răng.

Phần việc của Berger là lập giấy khai tử và nhổ răng vàng của kẻ chết. Người tiền nhiệm của ông ta là một nha sĩ đã chết vì máu bị nhiễm độc.

Trật tự viên của hầm xác là Dreyer. Hắn vào sau Berger mấy phút.

- Bắt đầu đi!

Hắn nói trổng và ngồi vào một chiếc bàn nhỏ.

Ngoài Berger còn có bốn tù nhân khác của toán hỏa táng. Họ đang đứng gần mé dốc chùi. Xác chết đầu tiên chùi xuống như một cái bao tải lớn. Toán hỏa táng lôi cái xác vào giữa phòng, lột hết y phục ra. Drever ghi số đính bài và hỏi:

- Có nhẫn không?

- Không có.

- Răng?

Hắn chiếu đèn bấm vào miệng hé mở của xác chết. Khóe miệng của người tù này còn đọng vết máu khô. Berger báo cáo:

- Có một cái răng vàng bên phải.

- Tốt. Nhổ ra đi!

Berger quỳ xuống bên cạnh đầu xác chết đang được một người tù giữ chặt trong khi các tù nhân kia lo lột quần áo của cái xác thứ hai. Nhiều xác chết khác được đẩy xuống chồng chất lên nhau. Một xác chết chùi xuống với hai chân đi trước nên dừng đứng lại, dựa ngửa vào đường dốc, mắt mở trừng trừng, mồm hả hốc. Cái xác giữ thế đứng như thế được một lúc thì bị mấy cái xác khác đâm bổ vào, trong số này có thi thể một phụ nữ tóc dài. Tóc người đàn bà phủ lên mặt thây người đứng. Cuối cùng, dường như quá mệt vì phải gánh quá nhiều sự chết chóc trên vai, cái xác đứng trật nghiêng qua và trợt nhào. Dreyer nhăn mặt, thè lưỡi liếm môi.

Trong thời gian đó, Berger đã dùng kềm lấy được cái răng vàng ra và đặt vào một trong hai cái hộp ở gần đó. Chiếc hộp thứ hai dùng để đựng nhẫn. Dreyer vào sổ chiếc răng.

- Nghiêm!

Một người tù bỗng hô lớn và tất cả năm người đều đứng nghiêm. Đội trưởng Schulte bước vào:

- Tiếp tục đi!

Hắn ngồi xuống trên một chiếc ghế cạnh bàn giấy, nhìn đống xác tù rồi chỉ vào một người trong toán thiêu xác:

- Ở ngoài có tới tám đứa ném xác. Nhiều quá. Gọi bốn đứa xuống đây để tiếp tay! Tên này ra gọi.

Berger đã tháo ra được một chiếc nhẫn trong ngón tay một xác chết khác và bỏ vào hộp thứ hai trong khi Dreyer vào sổ. Xác này đã mất hết cả răng. Schulte ngáp dài.

Theo nội quy thì các thây tù đưa tới lò thiêu phải được mổ ra, ghi lý do cái chết... nhưng chẳng ai bận tâm áp dụng các điều lệ đó. Bác sĩ của trại lâu lâu mới tới một lần và chẳng bao giờ nhìn tới thây người. Do đó, các tù nhân chết đều được ghi với lý do: đau tim. Westhof cũng thế. Hắn chết vì bịnh tim.

Các thi thể trần truồng được đặt sát bên cạnh một mặt bàn kéo. Hai tù nhân tại lò thiêu ở từng trên sẽ kéo mặt bàn lên mỗi khi trong lò trống chỗ.

Người tù đi ra ngoài bây giờ trở vào với bốn người tù khác, trong số này có Mosse và Brede. Schulte quát bảo:

- Lột hết quần áo mấy cái xác ra. Quần áo của trại để một bên. Quần áo cá nhân để một bên, giày để riêng ra, làm đi!

Schulte là thanh niên hai mươi ba tuổi, da đen xạm, mắt xám. Hắn là đoàn viên kỳ cựu của tổ chức Thanh Niên Hitler từ trước ngày cướp chánh quyền và chính tổ chức này đã đào luyện hắn thành con người khác. Hắn đã từng được giáo huấn là trên thế giới này có hạng Siêu nhân và hạng Tiện nhân. Thuyết kỳ thị chủng tộc và giáo điều của Đảng là Thánh kinh của hắn.

Hắn là đứa con tốt nhưng hắn không ngần ngại tố cáo nếu cha hắn có hành vi chống Đảng. Đối với hắn, Đảng là tối thượng... ngoài ra chẳng còn gì khác. Tù nhân là kẻ thù của Đảng và của quốc gia nên không bao giờ đảng được đối xử nhân đạo.

Chúng còn hạ cấp hơn thú vật. Giết chúng nó cũng như giết một con trùng. Schulte không hề có một chút mặc cảm nào. Hắn vẫn ngủ ngon và nếu có hối tiếc chính là điều không được gởi ra mặt trận. Hắn là một người bạn đáng tin cậy, yêu thơ, mê nhạc nhưng đồng thời cũng khẳng định rằng chỉ có tra tấn mới lấy được lời khai của tù nhân, bởi vì những kẻ thù của Đảng bao giờ cũng nói dối.

Hắn đã từng giết chết sáu người - trong số này có hai người phải chết từ từ vì hắn muốn biết thêm đồng lõa - và chỉ coi đó là chuyện quá bình thường. Hắn đang say mê con gái của một Nghị viên Hội đồng Tỉnh. Những lúc rỗi rảnh, hắn thường ca hát, giọng kim của hắn cũng dễ nghe.

Mấy cái xác cuối cùng đã được chồng lên mặt bàn kéo. Mosse có vẻ vui vui. Hắn mỉm cười với Berger. Nỗi lo sợ lúc nãy bây giờ đã biến mất. Ông ta sợ bị xử treo nhưng bây giờ thấy được sai bảo nên vững dạ và cố làm một cách hăng hái để tỏ thiện chí.

Cửa mở ra, Weber bước vào:

- Nghiêm!

Tất cả đều đứng nghiêm. Hắn bước tới bàn giấy. Giày hắn bóng lưởng. Hắn rất chú trọng đến việc chọn giày, gần như là một say mê. Hắn rũ tro điếu thuốc lên đống thây tù và hỏi Schulte:

- Xong cả chưa?

- Thưa Trại trưởng, đã vào sổ tất cả rồi.

Weber nhìn vào hai hộp đựng vàng. Hắn lấy cái mề đai từ trong hộp ra:

- Cái gì đây?

- Thưa Trại trưởng, mề đay của Thánh Christophorus, mề đay ban phước lành.

Weber nhíu mày, trả miếng vàng vào hộp:

- Mấy đứa ở trên mới xuống đâu?

Bốn người trong bọn Mosse bước tới. Cánh cửa lại mở ra và Đội trưởng Steinbrenner vào với hai người tù cũng trong toán Mosse. Weber bảo hai người tù mới vào:

- Đứng chung với mấy thằng kia! Mấy đứa khác lên từng trên!

Toán tù chuyên việc hỏa táng biến ngay. Berger đi theo họ. Weber lườm sáu người tù còn lại:

- Không phải đứng đó, lại chỗ mấy cái mốc!

Từ trên trần căn phòng, bốn cái móc to lớn buông lủng lẳng gần chỗ dốc chùi xác. Tất cả đều cao cách đầu người đứng khoảng sáu phân. Trong góc phòng bên phải là một cái ghế đẩu ba chân, bên cạnh đó là một chùm thòng lọng có móc sắt ở đầu dây.

Với chân trái, Weber đẩy chiếc ghế đẩu tới trước một người tù:

- Đứng lên trên!

Người tù run rẩy bước lên đứng trên mặt ghế. Weber nhìn đống dây thòng lọng rồi quay sang Steinbrenner:

- Nào, cho trình diễn đi! Để xem tài nghệ chứ ra sao.

Berger làm như đang tiếp tay chất hai cái xác lên trên cáng sắt, trong số có thi thể một phụ nữ tóc ngắn và một người đàn ông trông như làm bằng một loại sáp bẩn thỉu. Berger nhấc vai cái xác người đàn bà lên và nhét tóc xuống dưới để khi bị đẩy vào lò, tóc sẽ không bị gió lửa làm bốc cháy và hất ngược ra có thể làm phỏng tay mình và những người kia. Kể ra cũng hơi lạ là mấy lúc sau này, bọn SS không còn cắt tóc của những xác tù để giữ lại. Có thể chúng cho là chẳng đáng phí công vì trong trại chẳng còn bao nhiêu nữ tù nhàn. Ông ta bảo mấy người tù bên cạnh:

- Sẵn sàng rồi.

Họ mở cửa lò. Hơi lửa nóng rực phà ra. Họ đẩy hai chiếc cáng sắt lăn vào. Một người hô lớn:

- Đóng cửa lại! Mau lên!

Hai cánh cửa lò nặng nề đóng sầm lại nhưng một cánh bỗng bật ra. Berger thoáng thấy người đàn bà rướn mình lên như vừa tỉnh giấc. Tóc người tù đàn bà cháy bùng lên như một vầng hào quang, rồi cánh cửa lúc nãy bị kẹt bởi một miếng xương ập mạnh vào lần cuối.

- Cái gì vậy? Bộ còn sống hả?

Người tù vừa lên tiếng vẫn còn đầy sợ hãi. Từ trước tới nay, anh ta chỉ có phận sự lột y phục của xác chết thôi.

- Không phải đâu. Tại sức nóng làm họ chuyển động.

Berger trả lời với giọng khàn nghẹt. Hơi lửa đã làm cổ ông ta khô lại. Một tù nhân khỏe mạnh của toán hỏa táng vừa tới nói thêm:

- Đôi khi họ còn khiêu vũ nữa. Ủa, mấy con ma dưới hầm lên đây chi vậy?

- Tụi này bị đuổi lên.

Người tù khỏe mạnh bật cười:

- Để làm gì? Để đút vào lò hả?

Berger đáp:

- Ở dưới có người.

Tên tù vạm vỡ ngưng cười:

- Sao? Có người mới à? Họ làm gì?

- Không rõ. Sáu người mới tất cả.

Người tù khỏe mạnh nhìn sững Berger:

- Vô lý! Tụi này mới làm việc có hai tháng mà, chẳng lẽ lại bị thay. Không có quyền làm vậy. Có chắc không?

- Biết đâu. Họ bảo như thế.

- Bạn không biết à? Đâu thử tìm hiểu coi.

- Được rồi, nhưng bạn còn bánh mì không? Hay món gì khác cũng được. Tôi sẽ điều tra giúp cho.

Người tù nhân mất tự tin lấy một khúc bánh mì trong túi áo ra bẻ làm hai và đưa miếng bánh nhỏ hơn cho Berger:

- Đây. Bạn cố tìm cho biết chắc.

Berger bước trở ra. Có người chạm vào vai ông ta. Đó là tên tù trật tự viên đã áp giải Mosse và Brede cùng bốn người kia tới đây.

- Thợ nhổ răng hả?

- Phải.

- Xuống dưới đi. Có một cái răng phải lấy ra.

Mặt tên tù trật tự tái xanh, mồ hôi nhễ nhại. Hắn dựa người vào tường. Berger nháy mắt với người tù vừa cho bánh. Hắn theo ông ta tới lối ra ra.

- Biết chắc rồi. Họ không thay các bạn đâu. Tất cả đều chết.

- Chắc hả?

- Chắc chớ. Nếu không tôi xuống dưới làm gì?

Người tù toán cũ thở ra nhẹ nhõm. Hắn bảo Berger:

- Trả miếng bánh lại đây. Cám ơn Chúa.

Breger giữ chặt túi áo:

- Đâu được.

- Đồ ngu! Đưa miếng bánh kia lại đây! Tôi đổi cho miếng lớn hơn.

Lấy bánh xong, Berger đi xuống hầm. Steinbrenner và Weber không còn ở đó, chỉ có Shulte và Dreyer. Trên bốn cái móc sắt ở trần hầm, bốn người đang bị treo lủng lẳng, trong số này có Mosse vẫn còn đeo kính. Brede và một người nữa đang nằm chết trên sàn xi măng. Schulte bảo Berger:

- Đem tên này xuống! Hắn có răng vàng.

Berger cố làm theo nhưng không được, phải nhờ Dreyer tiếp tay. Cái xác bị treo rơi xuống như bao cát. Người chết có một cái răng cửa bằng vàng. Berger nhổ chiếc răng ra, bỏ vào hộp. Dreyer ghi vào sổ. Schulte bảo:

- Coi mấy tên kia có gì không?

Berger khám hai thây người dưới đất trong khi tên trật tự viên chiếu đèn:

- Chẳng có vàng. Chỉ có một cái răng bằng bạc và xi măng.

- Không dùng được. Còn mấy tên bị treo, soát lại xem.

Berger cố tháo Mossse xuống nhưng không nổi. Schulte quát:

- Khoan! Cứ để như thế dễ thấy hơn.

Berger đẩy cái lưỡi sưng phồng của Mosse qua một bên. Con mắt lồi ra của Mosse đang ở ngay sát mặt ông ta. Từ khóe mắt tiết ra một chất nhờn làm ướt một bên má. Tên trật tự viên đứng cạnh Berger và Schulte cũng vừa bước tới. Hơi thở của tên Đội trưởng Đức phà vào gáy ông ta, nặng mùi rượu bạc hà.

- Chẳng có gì. Cái xác kế bên!

Cái xác kế tiếp đã bị rụng gần hết răng trong một vụ tra trấn, chỉ còn hai cái làm bằng bạc hợp chất. Hơi thở của Schulte vẫn còn ở sau gáy Berger - hơi thở của một gã Quốc Xã vô tư đang thi hành phận sự tìm vàng trong miệng của những kẻ vừa bị sát hại. Bỗng nhiên, Berger cảm thấy không thể chịu đựng nổi hơi thở đó. Ông ta nghĩ, làm như đang tìm trứng trong một tổ chim.

- Thôi, chẳng có gì.

Hắn tuyên bố với vẻ thất vọng, cầm lấy danh sách và hai hộp đựng vàng lên, hắn chỉ vào chỗ sáu thây tù:

- Đem bọn chúng lên trên và rửa sạch chỗ này.

Người thẳng cứng và linh hoạt, hắn đi ra. Berger bắt đầu lột y phục của Brede. Chẳng một chút khó khăn. Họ mới chết nên thân thể vẫn còn dịu. Dreyer đốt một điếu thuốc. Hắn biết là

Schulte không quay lại. Berger bảo:

- Còn quên cặp kính.

- Cái gì?

Berger chỉ tay vào Mosse. Dreyer bước tới trong khi người bác sĩ tháo gọng kính ra khỏi mặt xác người tù luật sư. Có lẽ Steinbrenner đã cố ý đùa khi cho treo Mosse vẫn còn đeo kính.

Tên trật tự viên nói:

- Mặt kính còn tốt nhưng chỉ có một tròng thì xài gì được?

- Gọng kính rất tốt.

Dreyer khom mình sát xuống:

- Gọng kền. Chẳng có giá trị gì.

Berger cãi:

- Không phải kền đâu. Bạch kim đó.

- Cái gì?

- Bạch kim.

Tên trật tự viên cầm lấy gọng kính:

- Vàng trắng à? Chắc không?

- Chắc chắn. Nếu chùi rửa sạch ông sẽ biết ngay.

Dreyer chùi gọng kính vào lòng bàn tay:

- Cũng có giá đây.

- Đúng thế.

- Vậy mình vào sổ.

- Đội trưởng Schulte đã đem sổ sách đi rồi.

- Tôi có thể theo gọi lại.

Berger vẫn nhìn Dreyer:

- Đội trưởng Schulte không để ý tới hoặc coi như vô giá trị. Có thể là chẳng đáng bao nhiêu. Biết chừng đâu chỉ là kền.

Dreyer ngẩng đầu lên. Berger tiếp:

- Đồ kền thì chẳng có giá trị gì. Ném bỏ là xong.

Drever đặt gọng kính lên bàn:

- Thôi lo dọn dẹp chỗ này đi!

- Một mình tôi làm không xuể đâu. Họ nặng lắm.

- Lên trên gọi thêm hai tên nữa.

Berger đi một lúc rồi trở lại với hai tù nhân khác. Bây giờ xác Mosse đã trần truồng. Móng tay của ông ta đều bị dập gãy còn dính vôi tường. Trong khi bị siết nghẹt, ông ta đã giẫy giụa và bấu víu vào tường. Hàng trăm người bị treo cổ trước ông ta đã cào cấu vào tường làm thủng nhiều lỗ nhỏ.

Berger để riêng áo quần và giày của Mosse ra rồi liếc nhìn lên bàn Dreyer. Cái gọng kính đã biến mất, cũng không có trên đống đồ vô dụng sắp vứt đi của tù nhân. Hắn làm như đang bận rộn và không ngước mặt lên.

- Tiếng gì vậy?

Ruth hỏi và Bucher lắng nghe:

- Tiếng chim hót. Chắc là họa mi.

- Họa mi sao?

- Không có loại chim nào hót sớm trong năm như họa mi. Anh đã biết thế hồi còn nhỏ.

Họ đang ngồi thu hình mỗi người một bên bờ rào kẽm gai ngăn đôi Tiểu trại và trại phụ nữ. Lúc đó, Tiểu trại đã tràn ngập, mọi người nằm ngồi tràn lan. Bọn lính canh cũng đã rời chòi gác đợi người đến thay.

Mặt trời đang từ từ lặn xuống, chiếu ánh đỏ trên các cửa sổ của những ngôi nhà thành phố. Cả một con đường chưa bị bom tàn phá phản chiếu nắng chiều trông như đang bốc cháy. Mặt sông soi rọi nền trời.

- Nó hót ở đâu?

- Đằng kia. Chỗ mấy cây tòng.

Ruth Holland cố nhìn xuyên qua rào kẽm gai. Đằng kia là đồng cỏ, ruộng vườn, cây cối, một nông trại lợp rơm, xa hơn nữa là một ngôi nhà trắng toát có khu vườn nhỏ trên ngọn đồi.

Bucher nhìn người yêu. Ánh mặt trời làm cho khuôn mặt xương xẩu của Ruth duyên dáng hơn đôi chút. Hắn lấy một mẩu bánh mì trong túi ra:

- Đây nè, Ruth! Của Berger đưa bảo đem cho em. Ông ấy mới đánh đổi được ở lò thiêu.

Hắn khéo léo ném mẩu bánh xuyên qua hai hàng kẽm gai. Mặt Ruth như co lại. Mẩu bánh rơi bên cạnh cô ta. Một lúc lâu như cố gắng lắm, Ruth mới lên tiếng nổi:

- Đó là phần của anh.

- Không. Anh đã có phần rồi.

Người tù phụ nữ nói như nghẹn:

- Anh cứ nói thế.

- Thật mà. Anh thề không nói dối.

Và nhìn những ngón tay của người yêu đang vói lần tới chỗ bánh rơi, hắn nói tiếp:

- Ăn từ từ thôi để còn được lâu.

Ruth gật đầu và bắt đầu nhai.

- Em đã quen với thói ăn chậm rồi. Vừa mới mất thêm một cái răng. Tự nhiên nó sút ra, không đau đớn gì cả. Thế là sáu cái.

- Nếu không đau đớn thì không thành vấn đề. Bên anh có người đau răng, sưng phù cả miệng lên. Anh ta rên rỉ cho tới lúc chết.

- Cứ cái đà này thì em chẳng còn một cái răng nào cả.

- Mình sẽ làm răng giả. Lebenthal cũng gắn răng giả.

- Em không muốn mang răng giả.

- Có sao đâu? Hàng vạn người đeo răng giả, có gì đâu!

- Chúng nó đâu thèm làm răng cho.

- Ở đây thì không được. Anh nói là chuyện về sau. Còn nhiều loại răng giả đẹp hơn của Lebenthal. Của hắn đã cũ gần hai mươi năm rồi. Bây giờ người ta làm đẹp hơn nhiều, nhìn kỹ cũng không biết, đẹp và chắc hơn răng thật.

Ruth ăn xong, quay nhìn Bucher:

- Josef, anh có tin thật là chúng mình ra khỏi nơi này không?

- Tin chớ. Tuyệt đối tin. 509 cũng tin như thế. Tất cả tụi này đã bắt đầu tin.

- Nhưng tới chừng nào?

- Tới chừng...

Hắn quên nghĩ tới việc đó nhưng vẫn cố nói thêm:

- Tới chừng mình được tự do.

- Rồi mình lại phải trốn chui trốn nhủi. Chúng nó lại săn đuổi như lúc trước.

- Bọn chúng sẽ không còn cơ hội đuổi bắt mình đâu.

Ruth nhìn người yêu thật lâu:

- Anh tin như vậy?

- Còn gì nữa?

Người tù đàn bà lắc đầu:

- Có lẽ chúng sẽ để yên mình một thời gian rồi mới đuổi bắt. Bọn nó còn biết làm gì giỏi hơn nữa đâu.

Tiếng chim họa mi lại réo rắt, trong thanh, dịu dàng nhưng khó chịu. Bucher sáng mắt lên:

- Chúng không làm gì được đâu. Chúng ta sẽ đoàn kết thành một khối, đứng lên và bước ra khỏi trại. Hàng rào kẽm gai sẽ bị phá tan. Mình sẽ đi qua con đường đằng kia. Không một ai nổ súng. Không một ai ngăn cản. Mình sẽ đi qua đồng ruộng, đi vào một ngôi nhà, giống như ngôi nhà trắng toát đằng kia và ngồi đàng hoàng trên ghế.

- Ngồi trên ghế...

- Phải. Những cái ghế đàng hoàng, có cả một cái bàn với ly tách và lò sưởi.

- Nhưng còn những kẻ sẽ đuổi chúng mình ra?

- Không còn ai đuổi mình cả. Mình sẽ có một cái giường với mền mùng và vải trải giường sạch sẽ. Rồi bánh mì và thịt.

Nhìn thấy nét nhăn nhỏ trên mặt người yêu, Bucher an ủi:

- Phải tin là sẽ có, Ruth!

Người nữ tù khóc nghẹn. Nước mắt không chảy ra. Cái khóc chỉ nhìn thấy trong ánh mắt mờ đi như có một bức màn vừa kéo ngang qua.

- Làm sao em tin được, Josef?

Bucher lặp lại:

- Phải tin chớ, Ruth. Lewinsky đã cho biết nhiều chuyện mới. Quân đội Mỹ và Anh đã vượt sông Rhin. Họ đang tiến tới. Họ sẽ giải thoát mình. Sớm lắm.

Nắng chiều đột nhiên thay đổi. Mặt trời đã khuất sau đầu núi. Thành phố chìm trong sắc xám. Những cánh cửa sổ chỉ còn là những hình bóng lờ mờ. Giòng sông lặng lờ trôi. Tất cả đều yên tĩnh. Con chim họa mi đậu đó đã ngừng hót. Nền trời đầy mây quyển. Ánh nắng cuối cùng đọng đầy trên ngôi nhà trắng đỉnh đồi, và trong khi vạn vật đều chìm trong bóng hoàng hôn, ngôi nhà chói rực lên vừa như quá gần mà cũng quá xa.

Họ chợt nhìn thấy con chim khi nó bay tới gần. Con chim trông như một quả cầu màu đen có cánh. Bóng chim in lên nền trời. Nó đang bay trên cao bỗng chúi xuống, cả hai đều nhìn thấy và dường như muốn làm một cái gì. Hình bóng con chim nổi bật trong họ với chiếc đầu nhỏ nhắn có mỏ vàng, với đôi cánh xòe rộng trong không gian, với cái ức no tròn... rồi một tiếng động vang lên và những tia lửa từ hàng rào điện bắn ra, lợt lạt trong ánh nắng chiều để chẳng còn gì khác hơn là một cái xác cháy thành than rơi xuống đất.

- Đúng là con chim họa mi, Josef!

Bucher đính chánh mau:

- Không phải đâu em. Không phải chim họa mi mà cũng không phải con chim vừa hát. Anh biết chắc mà... không phải... con chim của chúng ta.

- Bộ tưởng tao quên mất rồi, hả?

Handke hỏi giọng khiêu khích:

- Tôi không nghĩ thế.

Hôm qua có phần hơi trễ nhưng vẫn còn thì giờ. Còn đủ thì giờ để phúc trình. Ngày mai, chẳng hạn...

Đứng sững trước 509, hắn bĩu môi:

- Tỷ phú hả? Tỷ phú Thụy Sĩ. Họ sẽ lòi tiền của mày ra hết đồng này tới đồng khác và thận mày sẽ dập nát.

509 làm ra vẻ bình thản:

- Không ai cần phải đánh đập tôi cả. Người ta có thể lấy số tiền đó một cách giản dị hơn. Chỉ cần một chữ ký của tôi là số tiền đó không thuộc về tôi nữa.

Hắn nhìn thẳng vào mặt Handke và nhấn mạnh:

- Hai ngàn năm trăm quan. Một số tiền không phải nhỏ.

Handke nói cộc lốc:

- Năm ngàn. Bộ Gestapo chịu chia đôi à?

- Không có chuyện Gestapo sẽ lấy năm ngàn.

- Nhưng mày có chịu nổi đòn vọt, giảo hình đài và chuồng cọp không?

- Chưa chắc phải như vậy.

Handke cười khẩy:

- Vậy chớ gì? Một chứng minh thư xác nhận quyền làm ngân chủ hợp pháp?

- Cũng không phải vậy.

509 vẫn nhìn chằm chặp vào Handke. Hắn tự thấy ngạc nhiên vì không còn một chút sợ hãi nào nữa cả mặc dầu sinh mạng vẫn còn nằm trong tay Handke. Trái lại, hắn cảm thấy thù hận lạ lùng.

Không phải lòng thù hận lờ mờ đối với ngục tù, không phải sự thù hận nhỏ nhen vì bị bỏ đói... không, đây là mối thù hận khôn ngoan sáng suốt. Hắn thù hận mãnh liệt đến nỗi phải nhìn xuống vì ngại Hankde có thể nhận ra.

- Vậy chớ mày muốn gì, đồ lừa ngựa?

509 ngửi thấy hơi thở của Handke. Đây cũng là điều mới lạ. Trong quá khứ, mùi hôi thúi thường xuyên của Tiểu trại không làm cho người ta ngửi thấy gì khác hơn. Hắn hiểu là không

phải vì mùi hôi của Handke nặng hơn mùi xú uế của nhà tù... sở dĩ hắn ngửi thấy vì hắn thù hận Handke tột độ.

Handke đá vào ống chân 509.

- Sợ quá rồi câm hả?

509 nhịn đau, không nhúc nhích. Hắn vẫn nhìn Handke và bình tĩnh trả lời:

- Tôi không tin là sẽ bi tra tấn. Điều đó chẳng ích lợi gì. Nếu bị tra tấn tôi sẽ chết trong tay lính SS. Quá suy nhược, tôi không còn chịu nổi nữa. Nhưng đây là vấn đề có lợi. Cơ quan Gestapo sẽ để cho tôi sống đến chừng nào họ lấy được tiền. Chỉ có tôi là người duy nhất được quyền chuyển nhượng. Gestapo không có quyền hành gì tại Thụy Sĩ. Trong thời gian đợi lấy được tiền ra, tôi vẫn an toàn. Trong thời gian đó, thiếu gì chuyện khác xảy ra.

Handke lộ vẻ suy nghĩ. Trong chỗ tranh tối, tranh sáng hắn theo dõi ý nghĩ của Handke trên bộ mặt trẹt lét của Handke. Hắn trông thấy rõ ràng. Hắn có cảm tưởng như bên trong ánh mắt Handke có một ngọn lửa nào đó đang bừng cháy.

Sau cùng tên tù đại diện lao xá 22 lên tiếng:

- Thì ra mày đã nghĩ tới tất cả chuyện đó?

- Tôi không nghĩ gì cả. Chuyện vẫn cứ như thế.

- Còn Weber nữa, ông ta không thể chờ đợi được.

509 thản nhiên:

- Ông ấy vẫn phải chờ vì Gestapo sẽ lo liệu. Đối với Gestapo thì tiền Thụy Sĩ là cả một vấn đề quan trọng.

Đôi mắt lồi xanh xạm của Handke như xoay chuyển, miệng hắn cử động như đang nhai một vật gì:

- Mày cũng xảo quyệt lắm. Trước đây còn thua cả đồ rác rến. Rồi sẽ biết, tất cả bọn mày sẽ tan ra khói.

Hắn đập vào ngực 509:

- 20 Marks đâu, đưa đây mau!

509 rút tờ giấy bạc ra. Trong một giây hắn thoáng nghĩ là không đưa nhưng hắn đã kịp thời nhận rằng làm như thế là tự sát. Handke giựt lấy tờ giấy bạc và tuyên bố:

- Cho mày sống thêm một ngày nữa, đồ sâu bọ! Chỉ một ngày thôi, tới mai sẽ biết.

509 lẩm bẩm:

- Một ngày.

Sau một lúc suy nghĩ, Lewinsky nói như để an ủi:

- Chắn hắn sẽ không làm gì đâu. Như vậy hắn có lợi gì?

509 nhún vai:

- Không thể hiểu nổi. Tánh tình hắn thay đổi luôn mỗi khi có rượu vào hay bức rức chuyện gì đó.

Lewinsky lại suy nghĩ trước khi nói:

- Phải loại hắn mới được. Ngay lúc này thì chưa thể làm được gì cả. Bọn SS đang lập danh sách số người cần thủ tiêu. Chúng tôi đã giấu một số người vào bệnh xá. Trong nay mai có lẽ phải đưa người tới ẩn náu ở đây. Còn có thể được không?

- Vẫn được nếu bạn cung cấp thức ăn cho họ.

- Đó là chuyện tự nhiên. Nhưng còn có vấn đề khác. Mình phải chuẩn bị ứng phó các cuộc lùng soát bất thần. Bạn có chỗ nào giấu kín một vài món đồ không?

- Bao lớn?

- Cỡ chừng...

Lewinsky nhìn quanh. Họ đang thu mình trong bóng tối sau lao xá. Trước mắt họ chỉ có một hàng dài những tù nhân Hồi giáo trên đường ra nhà cầu.

- Lớn cỡ một khẩu súng lực, chẳng hạn...

509 gần như mất thở:

- Một khẩu súng lục?

- Phải.

509 ngồi im một lúc lâu rồi nói qua hơi thở:

- Dưới giường tôi có một chỗ kín đáo. Có thể giấu được hơn một khẩu súng. Chúng không bao giờ tới đó. Hoàn toàn lắm.

Hắn không nhận ra là đang nói như thuyết phục Lewinsky trong khi trên thực tế chính hắn mới là kẻ cần được thuyết phục để lãnh phần nguy hiểm.

- Có sẵn đó không?

- Có.

- Đưa cho tôi.

Lewinsky lại nhìn quanh:

- Bạn hiểu tầm quan trọng của nó chớ?

509 sốt ruột:

- Hiểu rõ lắm.

- Chúng tôi phải vượt qua nhiều nguy nan mới đem về được.

- Biết lắm rồi, Lewinsky. Tôi sẽ bảo toàn nó. Cứ đưa đây.

Lewinsky rút khẩu súng từ trong túi ra đặt vào tay 509. Khẩu súng có vẻ nặng hơn hắn tưởng.

- Bọc bằng cái gì vậy?

- Giẻ tẩm dầu. Đất chỗ đó có khô không?

- Khô chớ.

509 nói dối một cách tỉnh táo. Hắn không muốn trả khẩu súng lại:

- Có đạn trong súng không?

- Có, nhưng chỉ vài viên thôi.

509 nhét khẩu súng vào trong áo lót rồi cài nút áo ngoài lại. Khẩu súng ép sát vào bên trái tim làm hắn rợn người trong giây lát. Lewinsky ngồi thẳng lên:

- Tôi đi về. Nhớ giấu thật kỹ. Giấu ngay bây giờ. Lần tới tôi sẽ sang đây cùng một người nữa. Bạn có chỗ trống chưa?

- Có sẵn rồi. Người của các bạn luôn luôn có sẵn chỗ.

- Tốt lắm. Nếu Handke trở lại, cứ cho hắn thêm chút ít. Bạn còn tiền không?

- Còn đủ cho một ngày nữa.

- Để tôi liệu xem có quyên được chút ít gì không? Nếu có, tôi sẽ giao cho Lebenthal, có tiện không?

- Được.

Lewinsky biến mất trong bóng tối của dãy lao xá kế đó. Từ đó, hắn đi lom khom, khập khểnh như một người Hồi ra nhà cầu. 509 còn ngồi chỗ cũ một lúc lâu, dựa lưng vào tường, bàn tay phải áp khẩu súng vào người. Hắn phải cố gắng lắm mới cưỡng nổi ý muốn lấy khẩu súng ra, tháo giẻ bao để sờ vào khối thép. Hắn cảm nhận các đường nét của nòng súng, bá súng và chợt thấy có một sức mạnh vô hình từ đó thoát ra. Đây là lần đầu tiên sau nhiều năm dài, hắn đang làm chủ được một vật khả dĩ giúp hắn khi cần tự vệ. Hắn không còn đơn độc nữa. Hắn không còn bị phó mặc cho may rủi. Hắn cũng biết đó chỉ là ảo giác thôi vì hắn không thể dùng tới võ khí. Dầu sao thì sự hiện diện của nó cũng quá đủ rồi. Quá đủ để có một sự đổi thay ở nội tâm của hắn. Món vật có khả năng sát hại này giống như động cơ của một nguồn sống. Nhờ nó tinh thần đề kháng của hắn được gia tăng. Hắn nghĩ tới Handke, nghĩ tới lòng thù hận đối với Handke. Tên đại diện độc hại ấy đã lấy tiền của hắn nhưng vẫn yếu hơn hắn. Hắn nghĩ tới Rosen. Rồi hắn nghĩ tới Weber, tới thời gian đã qua quá lâu lúc hắn mới tới trại này. Từ nhiều năm qua, hắn không hề nghĩ như thế. Hắn đã xóa bỏ tất cả những kỷ niệm, ngay cả những kỷ niệm lúc hưng thời. Cả cái tên của hắn, hắn cũng không muốn nghe tới. Hắn đã thôi làm người và không muốn làm người. Hắn đã trở thành một con số. Hắn ngồi bất động để suy nghĩ, thở và bấu chặt khẩu súng. Kỷ niệm lục tục kéo về làm hắn có cảm giác như vừa ăn vừa uống cùng một lúc một thứ gì đó vô hình và giống như một liều thuốc mạnh.

Có tiếng đổi gác ở các chòi canh, cẩn thận hắn đứng lên. Hắn loạng choạng mất mấy giây như

người say rượu. Rồi hắn đi vòng lao xá.

Một bóng người co ro bên cửa:

- 509!

Đó là tiếng gọi thì thầm của Rosen. 509 giựt mình như vừa bừng tỉnh sau một giấc mơ dài vô tận. Hắn nhìn xuống, nói không suy nghĩ:

- Tên tôi là Koller. Friedrich Koller.

- Phải.

Rosen đáp nhưng chẳng hiểu gì cả.

Mười bốn

Gọi một nhà tù cho tôi...

Ammers rên rỉ nói. Hắn rên rỉ như thế suốt buổi chiều. Họ đã cố giải thích phải trái nhưng hắn nhất định không nghe. Lebenthal hỏi:

- Nhà tu, nhưng của đạo nào?

- Công giáo. Sao bạn hỏi thế? Do Thái hả?

Lebenthal lắc đầu liên tiếp:

- Này! Này! Một gã kỳ thị chủng tộc! Ở đây, bọn mình không nên thế.

509 chen vào:

- Vẫn còn khối người như thế trong tù ngục.

Ammers mắng lại:

- Chính các người mới đáng tội. Không có bọn Do Thái các người thì tụi này làm gì bị ở đây!

- Sao? Anh có ý nghĩ hay ho đó lúc nào vậy?

- Không có Do Thái thì không có trại tập trung. Gọi một Linh mục đi...

Bucher không dằn được tức giận:

- Ammers, bạn không biết xấu hổ sao?

- Không xấu hổ gì cả. Tôi đang bệnh. Gọi giùm tôi.

509 nhìn đôi môi xám nhạt và cặp mắt trũng sâu của người tù sắp chết:

- Trong tù làm gì có nhà tu, Ammers.

- Phải có chớ. Đó là quyền của tôi. Tôi sắp chết.

Lebenthal không muốn nghe:

- Này, bạn không chết đâu. Bạn đã hứa với tụi này mà.

- Tôi sắp chết vì bọn Do Thái các người đã ăn cả khẩu phần của tôi. Rồi bây giờ các người không chịu gọi giùm một Linh mục. Tôi cần xưng tội. Các người có biết gì chuyện đó đâu? Tại sao tôi bị nhốt trong trại Do Thái?

- Ở đây, chúng ta đều như nhau, tất cả đều bình đẳng.

Ammers thở khò khè và quay đầu đi. Ngay phía trên nùi tóc rối bù của hắn, một hàng chữ bằng viết chì xanh lưu dấu ở vách ván: *Eugen Mayer 1941. Sốt rét. Hãy báo thù...*

Ammers lăn đầu qua lại không ngừng. Rồi hắn ngồi dậy thật khó khăn, nhìn quanh một vòng và thình lình thét lên:

- Các người! Tất cả các người đều khỏe mạnh! Còn tôi thì sắp chết. Chết bây giờ. Cười! Cứ cười đi! Các người tính chuyện rời trại, còn tôi, tôi đi vào lò thiêu. Vào trong lửa. Hai mắt bị bốc cháy. Mãi mãi! Hu hu...

Hắn khóc như tiếng chó tru trăng. Người hắn thẳng đờ ra và hắn tiếp tục rống lên. Miệng hắn là một lỗ trống đen ngòm trong đó phát ra thứ âm thanh khàn đục.

Sulzbacher đứng vút dậy:

- Để tôi đi cho. Tôi đi gọi một Linh mục.

Lebenthal hỏi:

- Ở đâu?

- Đâu cũng được. Hỏi ở văn phòng. Ở lính canh.

- Đừng có khùng. Ở đây không có nhà tu nào cả. Bọn SS không chịu được đâu. Bạn sẽ bị ném vào chuồng cọp.

- Cũng không sao.

Lebenthal quắc mắt nhìn Sulzbacher rồi gọi:

- 509, Berger! Các bạn có nghe không?

Mặt Sulzbacher xanh như chàm. Cằm hắn bạnh ra. Hắn không nhìn ai cả. Berger ôn tồn:

- Chẳng ích lợi gì đâu. Bọn SS đã có lệnh cấm rồi, mà chúng ta lại không biết có ai là Linh mục trong số các tù nhân hiện nay. Nếu biết thì bọn này đã tìm tới ngay.

Sulzbacher không đổi ý:

- Cứ để tôi đi.

Lebenthal bức tóc mình:

- Đi tự vận hả? Để làm vừa lòng một gã kỳ thị chủng tộc?

- Cũng được. Để làm vừa lòng một gã kỳ thị chủng tộc.

- Anh hùng rơm! Thêm một anh hùng rơm!

- Đúng rồi, anh hùng rơm. Tôi đi đây.

509 bình thản gọi:

- Bucher, Berger, Rosen!

Bucher đã tới sát Sulzbacher với một khúc gậy trên tay. Hắn bổ vào đầu Sulzbacher. Mặc dầu cú đánh không hết lực nhưng cũng đủ làm cho Sulzbacher lảo đảo. Tất cả xông lại đè hắn

xuống. Berger bảo:

- Ahasver, đưa dây trói con chó chăn cừu cho tôi.

Họ trói tay chân hắn lại. 509 dọa:

- Nếu bạn la lên, chúng tôi sẽ nhét giẻ vào miệng.

- Các người không hiểu tôi...

- Hiểu chớ, nhưng bạn cố nằm yên đó cho tới khi bình tĩnh lại. Chúng tôi đã mất quá nhiều người như bạn rồi.

Họ lăn hắn vào góc phòng rồi bỏ mặc ở đó. Rosen đứng dậy, nói như để xin lỗi cho người bạn:

- Anh ta vẫn còn lẫn lộn. Các bạn cố hiểu cho. Người em của anh ta hôm trước...

Ammers đã bắt đầu cứng lưỡi. Hắn chỉ còn thều thào:

- Ông ấy tới... chưa?

Bucher bực bội:

- Trong trại có thầy tu nào tạm thay không? Chỉ cần làm cho hắn yên lòng.

- Ở lao xá 17 có vài người. Một được trả tự do, hai người kia chết, còn một người nữa đang ở chuồng cọp. Sáng nào Breuer cũng dùng xiềng đánh ông ta. Hắn bảo cầu kinh sớm.

Ammers tiếp tục rên rỉ nhỏ:

- Làm ơn... Nhân danh Chúa...

Ahasver sực nhớ ra:

- Có một người ở khu B biết tiếng La Tinh.

- Tên gì?

- Không nhớ rõ. Dellbruck hay Hellbruck gì đó. Có lẽ người trưởng phòng biết.

509 đứng lên:

- Trưởng phòng là Mahner. Để tụi này hỏi thử xem.

Hắn và Berger cùng đi ra.

Mahner cho biết:

- Có thể là Hellwig. Hắn biết khá nhiều ngoại ngữ nhưng tánh khí bất thường. Hiện đang ở khu A.

Họ sang khu A. Mahner hỏi thăm người trưởng phòng cao lêu nghêu với cái đầu hình quả lê. Người có đầu hình quả lê nhún vai. Mahner mò mẫm chen qua các dãy giường, chen vào giữa những cánh tay, những đôi chân thò ra tứ phía. Ông ta vừa đi vừa gọi tên.

Vài phút sau, Mahner trở ra. Theo sau hắn là một tù nhân có bộ dạng đa nghi. Mahner bảo 509:

- Người này đây. Mình ra ngoài kia. Ở đây ồn ào quá.

509 thuật rõ tình hình và hỏi Hellwig:

- Bạn biết tiếng La tinh?

Hellwig nhăn nhó:

- Biết. Coi chừng tụi nó đánh cắp cái chén của tôi.

- Sao?

- Ở đây, bọn họ ăn cắp dữ lắm. Hôm qua trong lúc tôi ra nhà cầu, họ lấy mất cái muỗng giấu dưới giường. Bây giờ cái chén còn ở trong đó.

- Vào lấy theo đi!

Hellwig biến mất ngay. Mahner nghi ngại:

- Chắc hắn không trở ra.

Họ vẫn đợi. Trời tối hơn. Một lúc sau, Hellwig xuất hiện với cái chén ôm vào ngực.

509 nói rõ hơn:

- Không chắc là Ammers hiểu nhiều tiếng La tinh. Chắc không quá mấy tiếng *Ego te absolvo*...

Họ bắt đầu đi. Trời đã tối sầm. 509 mò tới chỗ Ammers thì thầm:

- Mới tìm đtrợc một người, Ammers.

Ammers ngừng rên. Bỗng nhiên tiếng nói hắn trong ra:

- Thật hả? Có ở đây không?

- Có.

Hellwig khom mình sát xuống:

- Vinh danh Chúa Jesus Christ!

- Đời đời và mãi mãi. Amen.

Ammers thì thầm với giọng của một đứa trẻ đang kinh ngạc.

Cả hai bắt đầu lâm râm đọc kinh. 509 và mấy người kia bước ra ngoài. Ánh hoàng hôn đi chậm còn đọng trên dãy rừng ở chân trời. 509 ngồi xuống, dựa lưng vào tường lao xá. Không khí vẫn còn đôi chút ấm áp. Bucher ngồi xuống bên cạnh, nói trống không:

- Kể cũng lạ. Lắm khi trước cảnh chết chóc của cả trăm người mà mình chẳng thấy chút xúc động, bây giờ chỉ một người sắp chết - một người không mấy liên hệ tới mình - mà dường như

là cả ngàn người.

509 gật đầu:

- Đã là tưởng tượng thì không đếm được. Và tình cảm cũng không hề có những con số. Chỉ một thôi... cũng quá đủ nếu người ta nghĩ tới.

Hellwig trở ra. Hắn nghiêng mình lách ra khỏi cửa. Dáng điệu đó khiến hắn giống như một người chăn chiên đang vác một chiên con trên vai. Rồi hắn đứng thẳng lên trở lại hình dáng một tù nhân. 509 hỏi:

- Làm lễ rửa tội hả?

- Không. Tôi chỉ giúp anh ta hối lỗi.

509 trao trả cái chén cho Hellwig và bảo:

- Chúng tôi muốn đền công bạn một mẩu thuốc hay một miếng bánh, nhưng hiện thời chẳng có gì. Nếu Ammers chết trước giờ ăn, chúng tôi sẽ trao phần súp của hắn cho bạn.

- Tôi không cần mà cũng không muốn gì hết. Làm như thế là xấu hổ, lường gạt.

Tới lúc đó, 509 mới nhìn thấy nước mắt đổ ròng trên mặt Hellwig. Hắn nhìn với tất cả ngạc nhiên rồi hỏi:

- Hắn có bình tĩnh không?

- Rất bình tĩnh. Hồi trưa này, anh ta ăn cắp của bạn một miếng bánh. Hắn muốn xin lỗi.

- Tôi biết chuyện đó.

- Anh ta muốn tất cả các bạn vào trong để anh ta xin lỗi.

- Sao vậy?

- Đặc biệt là hắn có chuyện muốn nói với một bạn nào đó tên Lebenthal.

509 hỏi:

- Leo, nghe chưa?

Lebenthal không bỏ tánh chấp nhất:

- Bộ hắn muốn tính chuyện buôn bán với Trời, có phải không?

Hellwig cặp cái chén vào mình:

- Không phải đâu. Lạ lùng chưa, trước kia tôi có lần muốn trở thành nhà tu hành thật sự nhưng rồi tôi bỏ trốn. Quên quá nhiều, tiếc là không làm đủ lễ nghi được.

Hắn ném một cái nhìn thoáng qua những người tù ngồi quanh đó:

- Người ta có thể bớt khổ đau nếu có thể tin vào một cái gì.

- Đúng thế. Nhưng còn rất nhiều thứ mà con người có thể tin. Không phải chỉ một mình Thượng đế.

- Đúng thế.

Hellwig đột nhiên trả lời với giọng lịch sự của một kẻ đang tranh luận trong phòng khách. Hắn nghiêng đầu một bên dường như để lắng nghe rồi nói tiếp:

- Đây là trường hợp xưng tội khẩn cấp. Lễ rửa tội riêng rẻ vẫn thường xảy ra. Xưng tội khẩn cấp... Một vấn đề của các nhà thần học... thôi, xin chào quý vị.

Như một con nhện khổng lồ, hắn bò về khu A. Nhóm Lão Làng nhìn theo, thờ thẫn. Quý vị! Lâu lắm rồi, họ chưa hề nghe tiếng đó trong tù. Một lúc sau, Berger phá tan sự im lặng:

- Vào gặp Ammers đi, Leo!

Lebenthal do dự. Berger giục:

- Vào đi. Nếu không hắn lại tru tréo lên bây giờ. Bọn mình lo mở trói cho Sulzbacher.

- Hắn chết chưa?

- Rồi. Trước lúc chết hắn còn muốn bọn mình mang người tù mới ra khỏi giường hắn. Người tù bị sốt. Hắn sợ là sẽ lấy của người kia một vật gì để cho kẻ khác. Tới lúc nhắm mắt hắn lại tru tréo và rên rỉ. Nhà tu vẫn chưa làm hắn yên lòng.

509 gật đầu:

- Mấy lúc sau này, người ta thấy khó chết hơn. Trước đây thì dễ quá. Bây giờ khó hơn vì đã quá gần hồi kết cuộc.

Berger ngồi xuống bên cạnh 509. Lúc đó là sau giờ ăn tối. Tiểu trại chỉ được phát ít súp. Không có bánh mì.

- Handke muốn gì vậy?

509 xòe tay ra:

- Hắn đưa tôi cái này. Một mảnh giấy sạch sẽ và một cây bút máy. Hắn muốn tôi chuyển khoản tiền ở Thụy Sĩ cho hắn. Không phải chỉ một nửa mà là tất cả. Năm ngàn quan.

- Và gì nữa?

- Hắn hứa là sẽ để tôi sống trong thời gian đó. Hắn ám chỉ là sẽ bảo vệ tôi.

- Cho tới khi bạn ký xong.

- Nghĩa là cho tới tối mai. Kể cũng đủ để mình làm một cái gì.

- Không đủ đâu, 509. Mình phải tìm cách khác.

509 nhún vai:

- Biết đâu. Có thể hắn còn cần tôi sống cho tới khi lấy được tiền.

- Cũng có thể hắn tính ngược lại. Hắn sẽ giết bạn để bạn không thể rút chữ ký lại.

- Làm sao có thể rút lại một khi đã ký.

- Hắn làm gì biết chuyện đó. Bạn vẫn có thể bảo là đã ký vì bị áp lực.

509 dường như suy nghĩ rất nhiều trước khi thố lộ:

- Ephraim, đáng lý tôi không nên làm thế. Tôi chẳng có món tiền nào ở Thụy Sĩ cả.

- Sao, bạn nói gì?

- Tôi chẳng có một đồng quan nào gởi ở Thụy Sĩ cả.

Berger nhìn đăm đăm vào mặt 509:

- Bạn đặt điều sao?

- Phải.

Berger dùng lưng bàn tay dụi mắt. Vai ông ta rung động.

- Gì vậy, bạn khóc à?

- Không. Tôi đang cười. Thật là ngu xuẩn, nhưng tôi vẫn cười được.

- Cứ cười đi. Chúng ta có nhiều lý do để cười.

- Tôi cười khi tưởng tượng tới Handke lúc ở Zurich. Làm sao bạn có ý nghĩ ngộ nghĩnh đó?

- Không biết được. Nhiều chuyện có thể xảy ra khi sinh mạng người ta bị đe dọa. Vấn đề trọng yếu là hắn đã tin. Và hắn chỉ có thể phát giác khi chiến tranh chấm dứt.

Berger nghiêm nghị lại:

- Đúng vậy. Chính vì thế mà tôi không tin hắn. Hắn có thể nổi cơn và làm chuyện bất ngờ. Cần phải đề phòng. Tốt hơn hết là bạn nên chết.

- Chết? Bằng cách nào? Bên mình đâu có bệnh xá. Làm sao để ẩn náu? Đây là nơi dừng chân cuối cùng.

- Còn một nơi dừng chân cuối cùng khác. Lò thiêu xác.

509 nhìn sững Berger. Hắn nhìn khuôn mặt đầy ưu tư với đôi mắt ướt và cái đầu xương xẩu để cảm thấy ấm áp.

- Có thể được sao?

- Cứ thử xem.

509 không hỏi xem Berger tính những gì:

- Được rồi, mình sẽ bàn lại. Vẫn còn đủ thì giờ. Đêm nay tôi sẽ ký giấy chuyển ngân cho hắn nửa

sổ tiền. Hắn sẽ nhận giấy và đòi thêm. Mình lại còn vài ngày nữa. Như thế chúng ta còn được 20 Marks của Rosen cho.

- Nhưng rồi sau đó?

- Biết đâu sẽ có biến cố. Bây giờ cứ giải quyết từng việc một. Việc này rồi tới việc kia. Nếu không, mình sẽ điên lên.

509 lật qua lật lại mảnh giấy trong tay. Hắn nhìn xuống cây bút máy:

- Lạ thật. Lâu lắm rồi tôi chưa hề cầm được những thứ này. Viết và giấy. Trước kia tôi đã sống nhờ vào chúng? Chẳng biết rồi có còn được sống như thế nữa không?

Mười lăm

Hai trăm người tù đi thành một hàng dài trên phố. Đây là lần đầu tiên họ được dùng trong công việc dọn dẹp bên trong thành phố. Từ trước tới nay họ chỉ được cho làm việc tại các cơ xưởng bị tàn phá ở ngoại ô.

Lính SS trấn giữ tại các ngã đường và chia thành từng tiểu đội canh gác phía bên trái. Bom chỉ rơi bên phải. Tường và mái nhà đổ tràn ra ngoài đường khiến cho lưu thông gián đoạn.

Vì không có đủ xẻng, cuốc nên một số tù nhân phải làm việc bằng tay không. Bọn trật tự viên và giám thị cuống quít lên, chúng không biết nên đánh đập để thúc hối đoàn tù hay phải tự kềm chế. Mặc dầu thường dân bị cấm qua lại nơi này nhưng gia chủ của các ngôi nhà sup đổ vẫn còn ở lại.

Lewinsky và Werner làm việc gần nhau, cả hai đều tình nguyện xung vào đoàn khai quang với một số tù nhân chánh trị khác mà sinh mạng đang bị đe dọa. Tuy công việc ở đây vất vả hơn nhưng ít ra nó cũng giúp họ khỏi bị bọn SS bắt gặp trong trại lúc ban ngày.

Werner hỏi nhỏ:

- Có thấy tấm bảng tên đường không?

Lewinsky nhăn mặt. Con đường mang tên Hitler.

- Thấy. Tên của thánh thần đó nhưng vẫn cứ bị ăn bom.

Lưng áo rằn của họ ướt đẫm mồ hôi. Họ gặp Goldstein khi được di chuyển tới một nơi khác. Hắn cũng tình nguyện đi mặc dầu đang đau tim. Werner và Lewinsky không ngăn cản vì thừa hiểu tù chánh trị còn ở lại trại lúc ban ngày là khó thoát khỏi tay bọn SS. Mặt hắn lúc này đã xám xịt. Cánh mũi hắn phồng lên, xẹp xuống:

- Có mùi thúi ở đây. Chắc là của xác chết đã lâu ngày.

- Đúng rồi.

Họ đã quen đánh mùi và mùi xác chết lại càng quen thuộc hơn. Họ chất đống những gạch ngói bể nát dài theo một bờ tường. Những mảnh vụn nát được chất lên xe kéo đi nơi khác. Phía sau họ, bên kia đường là một cửa hàng thực phẩm. Tất cả các cửa sổ đều bị thổi bay nhưng một số hộp giấy đã được gom chất đống trước cửa. Một gã đàn ông có râu mũi từ phía sau đống hộp nhìn ra. Đó là một trong những khuôn mặt quen thuộc vào năm 1933 khi xuống đường với những biểu ngữ: *Không mua đồ của người Do Thái.* Cái đầu hắn như bị cắt ngang bởi bức tường nơi cửa sổ.

Trong một cái sân không bị trúng bom, trẻ con đang đùa nghịch. Bên cạnh chúng là một người đàn bà mặc áo đỏ đang nhìn những người tù. Thình lình mấy con chó từ chỗ đó phóng chạy qua đường. Chúng ngửi giày và quần áo tả tơi của các tù nhân. Một con chó bỗng chồm lên như mừng đón người tù có số 7105. Tên trật tự viên của toán này không biết phải làm sao. Mặc dầu chỉ là chó chớ không phải người nhưng việc làm bạn với một tù nhân không được cho là thích hợp - nhất là trước mặt bọn SS.

Người tù mang số 7105 cũng luống cuống. Hắn vẫn cắm cúi làm việc như con vật chẳng hề có mặt. Nhưng con chó vẫn theo hắn. 7105 cúi xuống cố gắng làm việc hăng hái hơn. Hắn lo sợ: cử

chỉ quấn quít của con vật cũng có thể mang tới sự chết chóc.

Tên tù giữ trật tự đưa dùi cui lên và quát:

- Đi! Đi chỗ khác, đồ lông xù hôi hám!

Lúc này hắn đã có chủ ý. Phải tỏ ra cứng rắn trước mặt bọn SS. Tuy nhiên, con vật vẫn phớt lờ, nó cứ nhảy nhót chung quanh 7105, thỉnh thoảng lại chồm lên.

Tên trật tự viên ném mấy hòn đá về phía con vật. Hòn đá đầu tiên trúng vào đầu gối 7105, cho tới hòn thứ ba mới trúng ngay vào bụng chó. Con vât nhảy qua một bên và sủa kẻ ném đá. Tên trật tự viên lượm một viên đá khác vừa ném vừa chửi rủa:

- Đồ quái vật! Cút mau!

Con chó tránh thoát nhưng không bỏ chạy. Nó phóng tới và chụp vào người tên trật tự viên. Hắn té ngửa ra trên đống gạch vụn. Con chó nhe răng gầm gừ. Cuống cuồng, hắn kêu to:

- Cứu tôi! Mau cứu tôi!

Bọn SS gần đó cười rộ lên.

Người đàn bà mặc áo đỏ chạy qua đường gọi con vật:

- Về đây! Về ngay đi! Con quỷ này cứ rắc rối hoài!

Vừa nói bà ta vừa kéo lôi con chó về nhà. Vẻ sự sệt, người đàn bà nói với tên lính SS đứng canh gần đó:

- Nó bứt dây mà tôi không hay. Để tôi cột nó lại.

Tên lính SS lên mặt:

- Chút nữa nó đã ngoạm tên kia một miếng.

Người đàn bà cười gượng:

- Để tôi xích nó lại ngay.

Tên trật tự viên đã đứng lên và phủi bụi trên quần áo. Một tên lính trong bọn SS hỏi gã trật tự viên:

- Sao không cắn nó?

Gã trật tự viên lặng thinh. Đó là phương cách tốt nhất. Hắn tiếp tục phủi bụi một lúc nữa rồi hùng hổ bước tới chỗ các tù nhân đang làm việc. 7105 đang cố lôi một cái bàn ngồi vệ sinh ra khỏi đống gạch vụn thì bị gã trật tự viên đá ngã nhào. Nhóm tù chung quanh không dám ngừng tay song vẫn theo dõi bằng khóe mắt. Tên lính lúc nãy nói chuyện với người đàn bà xồng xộc đi qua. Hắn đá mạnh vào mông tên tù giữ trật tự:

- Để yên cho nó! Có phải lỗi của nó đâu! Sao hồi nãy mày không cắn lại, đồ chim ục!

Ngạc nhiên, gã tù chuyên thói hống hách quay lại. Nét giận dữ trên mặt đã nhường chỗ cho một cái cười như mếu:

- Vâng, vâng. Tôi chỉ muốn...

- Làm phận sự đi!

Tên trật tự viên lại lãnh thêm một giày vào bụng. Hắn cố đứng nghiêm rồi quay mình về chỗ.

Lewinsky hỏi nhỏ Werner:

- Có để ý gì không?

- Chắc là tại có mặt dân chúng quanh đây.

Thỉnh thoảng, các toán tù len lén nhìn qua bên kia đường và bờ đường bên kia nhìn sang họ. Mặc dầu chỉ cách nhau mấy thước nhưng khoảng cách lại xa diệu vợi như khoảng cách giữa hai lục địa. Đa số tù nhân mới có dịp nhìn tận mắt thành phố lần đầu kể từ khi vào trại. Họ lại bắt gặp dân chúng đi đi lại lại với công việc hàng ngày. Đối với họ hình như cảnh tượng đó chỉ có trên Hỏa tinh.

Một thiếu nữ giúp việc nhà mặc áo xanh đốm trắng đang lau chùi những cánh cửa sổ còn nguyên vẹn của một ngôi nhà. Hai tay áo xăn cao, cô ta vừa làm vừa hát nho nhỏ. Ở một cửa sổ khác, một bà lão thò đầu ra, tóc trắng xóa. Ánh nắng rơi trên tóc, chói sáng trên những tấm màn và những bức ảnh trong phòng. Mắt bà buồn bã nhìn về phía đoàn tù. Ở góc đường là một nhà thuốc Tây. Người chủ hiệu đứng trước cửa ngáp dài. Một thiếu nữ mặc áo màu da beo đi ra phố, chân mang giày, tay mang bao len. Bọn SS nhường cho cô ta đi qua. Nhiều người tù chưa bao giờ trông thấy một phụ nữ từ nhiêu năm. Tất cả đều chú ý đến cô gái, chỉ trừ một mình Lewinsky là nhìn sững phía sau.

Werner cảnh giác:

- Coi chừng! Giúp tôi một tay!

Hắn vừa nói vừa chỉ một mảnh vải từ trong đống gạch đổ nát ló ra:

- Chắc có người bị chôn lấp ở đây.

Họ cuốc những mảnh gạch đá qua một bên. Ít phút sau, một khuôn mặt nát bấy, bê bết máu lộ ra. Bên cạnh đó là một bàn tay. Có lẽ người này đã đưa tay lên che mặt khi tòa nhà đổ xuống.

Bọn SS bên kia đường đang chọc phá cô gái với những lời đùa cợt. Cô ta cười và liếc mắt với chúng...

Bỗng nhiên còi báo động rú vang.

Người chủ hiệu thuốc Tây biến mau vào trong. Cô gái áo da beo chạy quýnh quáng. Vấp phải một đống gạch ngói, thiếu nữ té dài, bít tất rách toạt, đôi bao tay xanh dính đầy vôi cát. Tù nhân đứng thẳng người lên.

- Đứng yên! Nhúc nhích sẽ bị bắn bỏ!

Bọn SS từ các ngã đường chạy ùa ra:

- So hàng lại! Đứng hàng tư! Bước đều, bước!

Đoàn tù hoang mang không biết phải nghe theo lệnh nào. Một vài phát súng nổ. Bọn SS cuối cùng họp thành một nhóm. Các tên Tiểu đội trưởng phân vân không biết phải làm gì. Còi chỉ mới báo động lần đầu nhưng bọn chúng đều sợ sệt ra mặt, cứ nhìn lên không. Nền trời tươi sáng dường như trong chốc lát tươi sáng hơn lên nhưng đồng thời cũng tối sầm lại.

Bây giờ bên kia đường đã náo nhiệt hơn. Những người trước đây không thấy đâu, lúc này tràn ra ngoài. Trẻ con la khóc. Người chủ cửa hàng tạp hóa phóng vọt ra khỏi tiệm và bò trên các đống gạch đổ nát trông như một con giòi. Một thiếu phụ vừa chạy vừa xách theo một lồng chim. Có gái ở thuê, váy tốc cao, chạy hổi hả. Lewinsky nhìn theo cô ta. Giữa khoảng bít tất đen và quần lót xanh nổi bật làn da trắng của hai chân.

Trong một thoáng, cảnh vật đã biến đổi: bờ đường thanh bình và tự do phía bên kia bây giờ bỗng tràn ngập những người chạy tìm nơi trú ẩn vơi nét mặt kinh hoàng, trong khi bên này đường, tù nhân đứng lặng câm trước cảnh đổ nát, nhìn sang.

Một gã Tiểu đội trưởng SS dường như nhận ra điều đó. Hắn hô to:

- Tất cả, đằng sau, quay!

Bây giờ, đoàn tù đứng đối diện cảnh hoang tàn.

Còi bắt đầu đổi giọng. Bọn SS chạy nhào tới một hầm núp tại căn nhà gần đó, chỉ chừa lại một vài tên canh giữ hai đầu đường:

- Trật tự viên! Cấm chúng cử động! Đứa nào nhúc nhích sẽ bị bắn ngay!

Sắc mặt của tù nhân căng thẳng. Họ nhìn đăm đăm vào các bức tường sụp đổ và chờ đợi. Họ không được lệnh cho nằm xuống. Bọn SS muốn họ đứng để dễ kiểm soát. Thình lình con chó lúc nãy hiện ra. Nó lại bứt dây và đi tìm 7105. Vừa gặp hắn, con vật chồm lên liếm mặt.

Trong một thoáng, mọi tiếng động ngưng bặt. Trong sự im lặng bất thần dường như bứt xé thần kinh ấy, đột nhiên có tiếng dương cầm nổi lên. Tiếng đàn vọng lên rõ ràng và trong sáng nhưng chỉ trong phút chốc lại tan biến. Tuy nhiên, Werner đã nhận ra đó là nhạc điệu của tù nhân từ Fidelio. Nhất định không phải là một bản nhạc qua máy thu thanh. Đài phát thanh không hề cho chơi nhạc trong khi có báo động... có thể đó là một điệu nhạc từ một máy quay dĩa mà người nào đã quên vặn tắt, cũng có thể một người nào đó đang đánh dương cầm bên cửa sổ.

Tiếng đàn lại nổi lên. Werner cố tập trung tinh thần theo nhịp điệu, cắn chặt răng, hắn cố lắng nghe. Hắn không muốn nghĩ tới những quả bom và sự chết chóc. Hắn không thể chết lúc này. Không thể chết một cách phi lý. Hắn cố nhớ bản nhạc, một bản nhạc mà các tù binh kia đã hát lên khi lấy lại tự do. Bàn tay nắm chặt, hắn cố nghe từng tiếng dương cầm, nhưng điệu đàn đã chìm trong sự đổ vỡ loảng xoảng của kim khí.

Cả thành phố rung chuyển với quả bom đầu tiên. Tiếng bom rú ngắt khoảng giọng hú của còi báo động. Một mảng tường từ từ long ra. Một số đông tù nhân cuống cuồng ném mình lên những đống gạch vụn. Bọn giám thị chạy tới:

- Đứng lên! Đứng cả lên!

Tiếng quát tháo của chúng chìm khuất. Chúng lôi những người tù quá sợ đứng lên. Goldstein nhìn thấy đầu của một người tù vừa ném mình xuống lúc nãy bị đổ máu. Người tù bên cạnh hắn ôm lấy bụng rồi ngã sấp. Họ không bị thương vì mảnh bom mà là bởi những phát súng không nghe thấy của bọn SS.

Goldstein thét lớn với Werner:

- Cái hầm kìa! Chui vô đó! Bọn chúng không dám tới đâu!

Họ nhìn một căn hầm bỏ trống của ngôi nhà đổ nát. Căn hầm như rộng thênh thang. Bóng tối trong nó là sự an toàn. Căn hầm như có sức cuốn xoáy khiến họ không cưỡng nổi. Những người tù đứng đó, nhìn chằm chặp vào căn hầm như bị thôi miên. Họ bắt đầu lảo đảo. Werner cố cưỡng lại:

- Không.

Và hắn thét to lên:

- Không được. Tất cả sẽ bị bắn! Cứ đứng yên!

Goldstein quay nhìn Werner. Mắt hắn đục ngừ như diệp thạch. Miệng hắn xoay động:

- Không phải chạy để núp. Phải đào tẩu! Chạy luôn qua đó! Có một lối ra ở phía sau!

- Không!

Hắn tưởng là mình đang nói nhỏ nhưng sự thật thì hắn đang hét thật to giữa những tiếng ầm ĩ hỗn loạn "Không!" Chẳng phải là để nói với Goldstein mà là để nói với chính hắn. "Ngay lúc này không được! Không được đâul" Hắn biết đó là sự điên cuồng, bao nhiêu công trình xây dựng ngấm ngầm của anh em sẽ lâm nguy, bạn bè sẽ bị giết chết như trùng dế. Cứ mỗi tù nhân vượt ngực là mười tù nhân khác bị giết chết. Máu sẽ đổ đầy đường.

- Không!

Werner hét lên và giữ chặt Goldstein lại đồng thời cũng giữ chính mình.

Các bức tường rung chuyển. Một sức lay động mãnh liệt xảy ra rất gần và một mảng tường lớn đổ ập xuống. Một tù nhân gần đó bị mảng tường nát vụn úp chụp lên, nhưng hắn vẫn còn đứng ngơ ngác không hiểu vì sao thình lình có một đống gạch vôi và cát phủ xuống tới tận hông mà hắn vẫn còn sống. Bên cạnh hắn, một số tay chân từ trong đống gạch ló ra, giãy giụa vài phút rồi bất động.

Áp lực từ từ lắng xuống. Thoạt tiên, không một ai chú ý, chỉ thấy là cái gì siết kẹp quanh đầu bỗng như nới lỏng ra. Rồi lần làn tiếng ồn ào khác với tiếng va chạm của kim khí và gạch đá nổi lên. Tới lúc đó, họ biết là đã xong rồi.

Bọn SS từ hầm núp chui ra. Werner nhìn bức tường trước mắt, nhìn căn hầm bỏ trống, không còn cảm thấy sức cuốn xoáy đen ngòm của nó nữa. Dưới chân hắn, khuôn mặt bê bết máu lúc nãy vẫn còn đó, đằng kia là chân tay bị vùi lấp không trọn vẹn của các người đồng cảnh. Rồi hắn bỗng nghe một lần nữa tiếng dương cầm nổi lên trong những tràng súng cao xạ. Hắn mím môi.

Khẩu lệnh vang lên. Người tù sống sót giữa đống gạch đổ nát trèo ra khỏi nơi đó. Bàn chân phải của hắn cong vẹo. Hắn đứng một chân cố giữ cho khỏi ngã. Một tên SS chạy tới:

- Làm việc đi! Đào những đứa chết ra!

Toán tù xông lại đào xới bằng cuốc, xuổng và tay không. Vài phút sau, họ đã thấy bốn người bạn lẫn lộn trong đó. Ba người đã chết. Họ khiêng người còn ngoắc ngoải ra. Werner nhìn

quanh tìm phương tiện cứu cấp. Hắn chợt thấy thiếu phụ áo đỏ bước ra khỏi nhà. Bà ta không chạy vào hầm núp. Bây giờ trên tay bà ta có một ca nước và một cái khăn. Người đàn bà nhìn thẳng, đi ngang qua bọn SS, tới trước chỗ người tù bị thương, đặt ca xuống. Bọn SS nhìn nhau chẳng biết nên có thái độ nào. Thiếu phụ bắt đầu rửa sạch mặt người tù. Hắn ói ra từng ngụm máu. Người đàn bà lại lau sạch. Một tên SS bỗng bật cười.

Tiếng súng cao xạ im bặt. Trong không khí yên lặng, tiếng dương cầm lại nổi lên. Bây giờ Werner đã biết rõ người đánh dương cầm ngồi bên cửa sổ lầu nhất cửa hiệu tạp hóa. Ông ta đeo kính và đúng là đang chơi bản nhạc nói về những người tù được tự do. Bọn SS nhíu mày. Một tên vỗ tay vào trán. Werner không hiểu người đàn ông ấy đánh đàn để quên sự sợ hãi hay còn một ý nghĩa nào khác. Hắn muốn rằng bản nhạc đó là một thông điệp ngầm cho hắn và cho các người đang sống cảnh tù ngục.

Dân chúng bắt đầu rời hầm trú ẩn. Bọn SS lấy lại cung cách nhà binh. Khẩu lệnh lại vang lên đây đó. Một tên SS được cắt đặt ở lại với đám tù chết và bị thương, rồi đoàn tù được lệnh di chuyển tới một miệng hầm bị bom lấp kín.

Hố bom còn nồng nặc mùi lưu huỳnh. Bên miệng hố, một vài thân cây trốc gốc ngã nghiêng, lòi rễ ra ngoài. Quãng đường sắt gần bên công viên vặn vẹo và chĩa mũi nhọn lên. Quả bom đã không rớt ngay trên hầm mà chỉ rơi một bên làm bịt miệng hầm lại.

Suốt hai tiếng đồng hồ, đoàn tù cố gắng mở lại miệng hầm. Họ moi sạch đất cát tại các bậc thang. Họ làm việc thật hăng dường như những người trong hầm là bạn đồng lao.

Nửa giờ sau, miệng hầm được khai thông. Trước đó khoảng mười phút, họ nghe thấy tiếng kêu la từ bên trong. Lúc miệng hầm vừa được mở ra một khoảnh, tiếng kêu la vang dậy hơn. Một cái đầu thò ra và kêu thét. Tức khắc có hai hàn tay từ bên dưới ló lên moi moi vào đống gạch đất đổ nát trông như một con chuột khổng lò bươi đất để ra khỏi miệng hang.

Một tên trật tự viên la lớn:

- Coi chừng! Lại sập nữa bây giờ!

Cái đầu bị kéo vào rồi một cái đầu khác ló ra, kêu réo. Nhưng cái đầu thứ hai lại cũng bị kéo thụt vào. Những người trong căn phòng nghẹt thở đang tranh nhau một chỗ có ánh sáng.

- Đẩy họ vào! Bị thương cả đám bây giờ! Phải moi lỗ hổng lớn thêm ra! Đẩy họ vào!

Toán tù dùng tay đẩy họ vào trong khi những tù nhân khác dùng cuốc xuổng đào xới. Họ tận lực như để cứu thoát chính sinh mạng họ. Sau cùng miệng hầm được mở ra khá rộng vừa đủ cho một người chui qua. Ông ta có vẻ khỏe mạnh. Lewinsky nhận ngay ra người chủ hiệu tạp hoa có râu mũi. Ông ta tự lực bươn tới vừa rên hừ hừ. Tới khoảng giữa bụng thì ông ta bị vướng. Tiếng la hét bên trong nổi dậy lớn hơn. Họ nắm chân ông ta lôi xuống. "Cứu tôi. Cứu tôi ra! Tôi hứa sẽ... cho...", ông ta la thét lên lanh lảnh.

Chới với, người có râu mép cố bấu tay vào miệng hầm van xin các tù nhân:

- Mau cứu tôi! Quý vị ơi! Xin cứu tôi!

Bộ râu Hitler đảo qua đảo lại, trông ông ta như một con hải cẩu mắc bẫy.

Mấy người tù nắm tay ông ta lôi ra. Vừa được buông ra, người chủ hiệu tạp hóa rụng xuống, cố đứng lên ngay rồi bỏ chạy không một lời cám ơn. Cửa hầm lần lần được nới rộng thêm. Toán tù lùi bước lại.

Những người trốn bom lần lượt kéo ra. Đàn bà, trẻ con, đàn ông... Một số hấp tốp, mặt xanh như chàm, áo ướt mồ hôi... một số khác khóc lóc rên la, chửi rủa... và rồi tới phiên những người câm lặng, những người không quá sợ.

Goldstein thì thầm:

- Quý vị! Bạn có nghe không? Quý vị, hắn gọi mình thế...

Lewinsky gật đầu rồi nhái giọng của người có râu mũi:

- Tôi hứa sẽ cho... Rồi chẳng có gì cả. Trông hắn như con khỉ.

Bỗng nhiên hắn chú ý tới Goldstein:

- Thật là kỳ dị! Thay vì họ cứu mình thì mình lại cứu họ.

Goldstein lảo đảo rồi ngả nghiêng ra. Nhanh tay, Lewinsky và Werner chụp kịp đặt hắn nằm xuống một mô đất.

Họ đứng bên miệng hầm, họ là những người từ của năm này qua năm khác, họ đứng nhìn những người chỉ bị giam hãm trong giây lát đi ngang qua. Lewinsky nhớ lại một cái gì tương tự đã xảy ra... khi đoàn tù đi ngược chiều với đám dân chúng trên đường di tản khỏi thành phố. Hắn chợt thấy cô gái áảo xanh đốm trắng vừa chui ra miệng hầm. Cô ta vừa phủi áo vừa cười với hắn. Một phế binh chống nạng theo ra. Người lính tàn phế này kéo sát hai chiếc nạng lại để đứng nghiêm rồi chào các tù nhân theo kiểu nhà binh trước khi khập khểnh ra đường. Người sau cùng ra khỏi hầm là một ông lão, da mặt nhăn nheo. Ông lão hom hem nhìn những người tù và nói giọng run run:

- Cám ơn lắm. Trong đó còn mấy người bị đất vùi.

Chậm chạp và thanh thoát, ông lão bước lên các nấc thang xiêu vẹo. Toán tù cứu cấp vào trong hầm.

Bây giờ, họ đang trên đường về trại, mang theo những người bạn đã chết và bị thương. Nắng chiều nhuộm thắm cả bầu trời. Không khí trong mát, trời đất xinh tươi tưởng chừng như thời gian ngừng lại... không có chết chóc và tàn phá.

- Tụi mình cũng là những anh hùng chớ bỏ sao!

Goldstein đã có vẻ tươi tỉnh lại. Hắn nói thêm:

- Đào xới đau nhức cả xương ngón tay để cứu những kẻ chẳng ngó ngàng gì tới mình cả.

Werner ném một cái nhìn nghiêm khắc:

- Bạn không nên đi với toán khai quang nữa. Đi thế này có ngày sẽ mất mạng.

- Chớ ở lại trại để bọn SS tóm cổ à?

- Chúng tôi sẽ lo cho bạn một chỗ khác.

Goldstein cười thiểu não:

- Vậy là tôi đã thích hợp với Tiểu trại?

Werner vẫn lạnh lùng:

- Tại sao không? Ở đó an toàn hơn, vả lại cũng nên có người của mình ở đó.

Gã trật tự viên đã đá 7105 lúc nãy đi ngang chỗ người tù này. Hắn đi bên cạnh một lúc rồi dúi vào tay 7105 một vật và bước chậm lại. 7105 nhìn xuống tay, ngạc nhiên lẩm bẩm:

- Một điếu thuốc.

Lewinsky ra vẻ suy tư:

- Bọn chúng đã bớt hung hăng. Có lẽ chúng đang nghĩ tới tương lai.

Werner gật đầu:

- Cũng nên để ý tới gã trật tự viên này. Có thể còn nhiều việc phải nhờ tới anh ta.

Họ lê chân dưới nắng chiều dìu dịu. Muenzer bỗng lên tiếng:

- Thành phố. Nhà cửa. Dân chúng tự do. Chỉ cách mình mấy thước. Dường như không phải đang sống trong cảnh ngục tù.

7105 ngẩng mặt lên:

- Chẳng biết họ nghĩ gì về mình.

- Nghĩ gì à? Có trời mới biết họ hiểu thế nào về chúng ta. Vả lại, chính họ bây giờ cũng chẳng sung sướng chút nào.

Họ bắt đầu đi lên đồi. 7105 nói với giọng tiếc rẻ:

- Ước gì tôi có con chó đó...

Muenzer chêm ngay vào:

- Nướng thì tuyệt diệu. Ít lắm cũng phải 15 kí.

- Không phải. Tôi không nói tới chuyên ăn. Tôi chỉ muốn có nó bên cạnh.

Chiếc xe không thể vượt qua. Hầu hết các con đường đều nghẽn lối. Neubauer bảo tài xế:

- Lái trở lại, Alfred! Chú chờ tôi ở trước nhà.

Hắn xuống xe để đi bộ. Hắn trèo qua một bức tường đổ up ra đường. Phần còn lại của ngôi nhà vẫn đứng yên. Một người đàn ông đứng nơi chỗ tường đổ, mình mẩy vấy máu. Ông ta cứ nhìn đăm đăm vào khoảng trống của ngôi nhà, không nhúc nhích. Phía sau ông ta, một người đàn bà chạy tới chạy lui thu dọn những vật dụng, bàn ghế tung tóe khắp gian phòng.

Neubauer nghe có gì động đậy trong đống gạch đá vụn dưới chân. Đống gạch đá tiếp tục động đậy. Hắn cúi xuống bới những viên đá gạch sang một bên. Một cánh tay người lộ ra. Hắn kêu to:

- Có ai đó không? Tại đây có người bị... Mau đi!

Không ai nghe tiếng kêu của hắn. Hắn nhìn quanh. Trên đường không một bóng người. Hắn gọi người đàn ông đứng chỗ bức tường đó:

- Ông ơi, lại đây mau! Có người bị lấp ở đây!

Người đàn ông đưa tay chùi vết máu trên mặt nhưng không quay đầu lại. Neubauer dời một tảng gạch sang bên. Hắn nhìn thấy một mảng tóc, vội vàng quay lại gọi:

- Alfred, lại đây mau!

Chiếc xe không còn đó. Hắn chửi lớn:

- Đồ trâu chó! Lúc mình cần tới thì chẳng có ai!

Hắn tiếp tục dùng tay bươi móc. Mồ hôi đã thấm ướt mặt và cổ. Hắn không quen với công việc tay chân. Hắn nghĩ tới cảnh sát, các toán cấp cứu. Bọn chúng đâu cả rồi?

Một mảnh tường bể vừa được ném đi, Neubauer bỗng cảm thấy một cái gì mới nhìn thì trông giống như một khuôn mặt nhưng nhìn kỹ hơn thì là một đống bầy nhầy. Không thể gọi là khuôn mặt vì cái mũi đã bị thụt vào, hai con mắt chỉ là hai lỗ trũng đầy đất cát và cái miệng chẳng còn vành môi cũng mất hết răng, sở dĩ còn nhận ra được vì phía trên đống bầy nhầy đó là một mớ tóc bê bết máu. Đống bầy nhầy cũng đang ứa máu.

Neubauer nấc nghẹn rồi ói ra. Xúc xích, khoai tây, bánh ngọt và cà-phê từ miệng hắn tuôn ra òng ộc gần chỗ cái đầu xẹp lép. Hắn cố bấu víu vào một vật gì nhưng chẳng có gì để bấu víu cả. Hắn xoay người đi và tiếp tục nôn ra.

- Cái gì vậy?

Có tiếng hỏi phía sau hắn và một người bước tới với cái xuổng trong tay. Neubauer vừa nôn oẹ vừa chỉ vào cái đầu dưới đám gạch vun.

Cái đầu lay động nhẹ. Có cái gì co giựt trên đống thịt bầy nhầy. Neubauer lại mửa thốc ra. Người vừa tới nhảy xô vào, móc đất cát ra khỏi mũi của cái đầu rồi tiếp tục móc những gì ra khỏi nơi mà ông ta nghĩ là cái miệng.

Máu tuôn ra mạnh hơn từ khuôn mặt dập nát. Cái miệng bắt đầu cử động, những ngón tay ngọ nguậy và cái đầu lắc lư, lắc lư vài giây rồi dừng lại. Người có cái xuổng đứng lên, hắn chùi hai bàn tay vào một tấm màn lụa kẹt trong đống gạch.

- Chết rồi. Còn ai nữa không?

- Không rõ.

- Ông ở nhà này hả?

- Không.

Người có cái xuổng chỉ tay vào cái đầu:

- Thân nhân hả?

- Không phải.

Nhìn vào bãi đồ ăn Neubauer vừa mửa ra, người đàn ông lượm cái xuổng lên rồi nhún vai. Dường như ông ta không mấy có thiện cảm với một sĩ quan cao cấp SS. Neubauer cảm thấy xấu hổ, vội vàng quay mặt rồi trèo qua đống gạch vụn...

Phải mất gần cả tiếng đống hồ, Neubauer mới tới đường Friedrichs. Quãng đường này không bị bom. Hắn khấp khởi mừng thầm. Nếu những dãy nhà ở con đường đằng kia không bị tàn phá thì cao ốc cho thuê của hắn cũng còn nguyên vẹn.

Con đường kế tiếp vẫn yên lành. Một con đường nữa không có dấu vết bom đạn. Hắn bắt đầu đi mau. Nếu hai căn nhà đầu đường sắp tới không có gì xảy ra thì chắc chắn là cao ốc của hắn cũng không sao. Quả đúng là hai ngôi nhà đầu đường vẫn còn nguyên, nhưng chỉ có ngôi nhà thứ ba là đã biến thành gạch vụn.

Neubauer bỗng thấy cổ họng như bị ai siết nghẹt. Những quả bom dường như đã rơi vô cùng chính xác. Các tầng trên của cao ốc đều hoàn toàn sụp đổ. Trọn một góc lầu bị bắn tung lên sang bên kia đường, trúng vào một hiệu buôn đồ cổ. Sức va chạm làm cho một số cổ vật tại đó văng tung tóe ra mặt đường, trong số này có một pho tượng Phật. Pho tượng vẫn ngồi ngay ngắn, hai tay đặt lên đùi, miệng cười hiền dịu, mắt nhìn thẳng vào cảnh điêu tàn Tây Phương.

Neubauer cảm thấy muốn khóc. Hắn nhìn dài theo con đường, nhiều nhà vẫn còn nguyên. Hắn nghĩ, tại sao tai họa không tới đó? Tại sao tai họa chỉ đến với mình thôi? Với một kẻ yêu nước, một người chồng tốt, người cha có lương tâm?

Hắn đi vòng qua. Tất cả các cửa kính của tiệm may đều bị thổi tung, mảnh vụn nát ngấu dưới bước giày. Tấm bảng "y phục đúng thời trang của phụ nữ Đức" đổ nghiêng xuống. Hắn khom mình bước vào trong. Hắn ngửi thấy mùi khét nhưng, không thấy có gì đang cháy. Hình nộm làm mẫu nằm lăn lóc trên mặt sàn. Một số nằm ngửa ra, váy bị tốc cao, chân dở hỏng, một số khúc nằm sấp, mông và lưng lủng bấy. Một hình mẫu khác bị rách toạt cả y phục chỉ còn đôi bao tay. Trong góc phòng, một hình mẫu nữa bị gãy mất một chân, thân dựa vào tường, đầu vẫn đội nón với màn che mặt. Tất cả trong những bộ thế khác nhau, đều mỉm cười duyên dáng... khiến cảnh tượng trở thành thô bỉ lạ lùng.

Hết cả rồi, Neubauer tự nhủ. Hết cả. Selma sẽ nghĩ gì? Công lý ở đâu? Hắn thở dài chán nản và bỏ đi ra. Bỗng nhiêu hắn thoáng thấy bóng người vừa nghe tiếng chân tới gần vội vàng bỏ chạy. Phản ứng tự nhiên, hắn hô to:

- Đứng lại! Nếu không, tôi bắn!

Cái bóng dừng chân hiện thành một người thấp bé, nghèo nàn.

- Lại đây!

Người đàn ông sợ sệt tới gần. Và Neubauer hơi giựt mình khi nhận ra kẻ đối diện. Đó là người chủ cũ của cao ốc. Giọng Neubauer hơi lạc đi:

- Blank! Có phải ông không?

- Thưa Đại tá, phải.

- Ông tới đây làm gì?

Hắn đã lấy lại giọng cứng cỏi. Blank lắp bắp:

- Thưa, tôi... tôi...

- Tới đâu? Tới làm gì?

Blank cuống cuồng chỉ vu vơ vào đống gạch vụn. Neubauer trợn mắt:

- Để chứng kiến cho thỏa mãn, hả?

Blank lùi lại một bước:

- Không, không. Không phải đâu, Đại tá. Tôi thấy thảm hại quá!

- Ừ thảm hại quá. Sao ông không cười đi?

- Dạ, tôi không dám vậy đâu...

Nhìn bộ điệu thiểu não của Blank, Neubauer nghiến răng:

- Ông còn may mắn hơn, phải không? Tôi đã trả tiền ông sòng phẳng, đúng vậy không?

- Dạ, đúng vậy.

- Ông lấy tiền mặt, còn tôi thì lấy gạch vụn.

- Dạ thưa Đại tá, tôi thành thật... chia buồn.

Neubauer nhìn ra khoảng không. Hắn bỗng có ý nghĩ so sánh. Đống gạch vụn này còn đáng giá hơn khoản tiền mà hắn đã trả cho Blank để mua lại cao ốc. Hắn chỉ mua có 5.000 Marks trong khi lợi tức hằng tháng lên tới 20.000 Marks. Hết rồi.

- Sao tay ông bị tàn tật vậy?

- Dạ, chẳng sao cả. Mấy năm trước tôi bị ngã té.

Neubauer nhìn Blank với ánh mắt dò xét. Một ý nghĩ thoáng dậy. Ý nghĩ ấy đã đến với hắn lần đầu tiên khi báo quán của hắn sụp đổ tan tành. Hắn cố xua nó đi nhưng nó vẫn lì lợm tới. Có thể một ngày nào đó, gia đình Blank phục hồi không? Con người đứng trước hắn không có vẻ gì thù hận cả, chỉ là một kẻ bất lực. Những đống gạch đá chung quanh hắn cũng thế. Chúng chẳng có vẻ gì là chiến thắng cả. Hắn nhớ tới những lời tiên đoán tàn nhẫn của vợ hắn. Không kể tới những bài báo. Quân Nga đã tới gần Bá Linh. Vùng Ruhr bị phong tỏa. Đó là sự thật.

Hắn bỗng đổi giọng:

- Blank, có phải tôi vẫn đối xử tử tế với ông không?

- Dạ, rất tử tế.

- Và nhân đạo.

- Dạ, rất nhân đạo. Tôi luôn luôn nhớ ơn.

- Tốt lắm. Ông hãy nhớ điều đó. Chính tôi đã gánh thay cho ông nhiều bất hạnh.

Blank bỗng cảm thấy ớn lạnh. Theo kinh nghiệm thì khi nào bọn SS tỏ ra dịu dàng, đó chính là

lúc chúng sắp sửa giở trò độc ác. Weber cũng đã từng tỏ ra như thế nhưng ngay sau đó hắn móc mất một mắt của ông ta. Blank tự mắng là đã điên cuồng rời khỏi chỗ núp để nhìn lại ngôi nhà cũ.

Neubauer nhìn thấy nét bối rối của Blank, hắn chụp lấy cơ hội:

- Ông đã được trả tự do, chắc phải biết là nhờ ai chớ?

- Dạ, thưa cám ơn Đại tá.

Blank thừa hiểu là mình được tự do không phải nhờ Neubauer và Neubauer cũng hiểu là Blank biết thế. Tuy nhiên, hắn vẫn nói vậy. Hắn lấy từ trong túi một điếu xì-gà trao cho Blank:

- Đây, ông cầm lấy. Hãy nhớ là bao giờ tôi cũng rất tử tế với...

Blank không hút thuốc nữa. Kể từ khi bị Weber dùng đầu thuốc cháy đỏ chăm vào da thịt, ông ta đâm sợ mùi khói thuốc. Dầu vậy, ông ta vẫn phải trịnh trọng đón nhận.

- Cảm ơn, Đại tá tốt quá.

Neubauer nhìn quanh. Không ai thấy hắn đã đứng nói chuyện với một người Do Thái. Hắn tiếp tục suy nghĩ nhưng có mùi gì là lạ khiến hắn lưu ý. Đúng là mùi của một vật gì đó đang ngún cháy. Hắn đi mau về nhà may. Lửa đã bốc ngọn bên trong. Hắn chạy trở về chỗ cũ gọi to:

- Blank! Blank! Ông ở đâu?

Và không thấy Blank đâu cả, hắn kêu lên:

- Lửa cháy! Lửa cháy!

Chẳng một ma nào tới. Thành phố bốc cháy quá nhiều nơi và Đội Cứu hỏa đã bất lực từ lâu. Hắn chạy trở vào, nhảy qua cửa sổ, chụp lấy một bành vải, cố sức lôi ra ngoài. Nhưng lửa đã bén gần tới tay, lửa bùng lên quanh đó, hắn chỉ còn đủ thì giờ để thoát thân.

Từ phía sau đống gạch đá đổ nát bên kia đường một đầu người nhô lên. Con mắt còn lại của Max Blank ngời sáng chiếu theo phía sau Neubauer. Lần đầu tiên từ nhiều năm, ông ta mỉm cười. Vừa cười người Do Thái vừa vò nát điếu xì-gà với những ngón tay cong vẹo vì trước đây đã bị tra tấn dã man.

Mười sáu

Tám người đứng trước sân lò thiêu xác. Tất cả đều mang dấu hiệu tù chánh trị. Berger không biết một ai trong số đó nhưng hiểu rõ là số phận của họ sẽ ra sao.

Trật tự viên Dreyer đã có mặt tại bàn viết ở dưới hầm. Luôn ba ngày qua hắn đều vắng mặt nên Berger không thể thực hiện điều đã toan tính. Hôm nay, chẳng còn cách nào khác hơn, ông ta quyết định phải liều mới mong có kết quả.

Nửa giờ sau, Đội trưởng Schulte tới. Mặc dầu sắc mặt có vẻ tươi tỉnh nhưng hắn vẫn cứ ngáp dài. Dreyer cặm cụi ghi chép như thường lệ.

Hầm kiểm xác khá rộng và thoáng nhưng thây tù cứ được chùi xuống mỗi lúc một nhiều khiến mùi hôi thúi bắt đầu nồng nặc. Schulte vươn vai đứng dậy cho biết là hắn phải đi ăn. Berger không rõ lúc đó là chiều hay trưa.

Dreyer xếp chồng giấy lại.

- Còn bao nhiêu xác nữa?

- Hai mươi hai.

- Được rồi. Đi ăn cái đã. Bảo bọn trên kia ngưng chùi xác xuống, chờ tôi trở lại.

Ba người tù trong toán kiểm xác bước ra, chỉ còn một mình Berger với cái xác chưa đưa lên lò. Dreyer càu nhàu:

- Sao chưa chịu đi?

Berger đứng thẳng lên:

- Mình quên vào sổ người này.

- Vô lý! Có cái nào sót đâu.

- Có chớ. Vẫn sót cái xác này.

Dreyer không chịu nổi nữa. Hắn quát tháo:

- Trời ơi! Bộ ông điên hả? Ông ăn nói gì kỳ vậy?

- Cần phải vào sổ thêm một người nữa.

Dreyer trợn mắt:

- Vậy sao? Tại sao phải vào sổ thêm?

- Để danh sách được chính xác.

- Ai bảo ông là không chính xác. Bộ ông xét sổ tôi hả?

- Không dám. Tôi chỉ nói là cần ghi thêm nữa thôi. Phải so sánh lại với sổ ghi những vật bằng

vàng.

- So sánh à? So sánh với sổ của con ma!

- Phải so sánh với sổ của tôi. Từ ngày tới làm việc ở đây tôi có một sổ riêng. Để đề phòng bất trắc.

Dreyer nhìn người tù bác sĩ từ đầu tới chân như mới gặp lần đầu tiên:

- À thì ra thế. Mày cũng có một cuốn sổ? Và mày chỉ nói ra khi chỉ còn có một mình tao. Lầm lớn rồi, đồ con bò...

Hắn nghiến răng, gằn giọng:

- Đâu, bây giờ thử nói cái gì sẽ ngăn tao đập vỡ cái đầu quả trứng của mày ra? Tới chừng đó, tao vào sổ thêm là chính xác ngay. Dễ quá. Tao chỉ nói mày té quỵ là xong.

Hắn vừa nói vừa đi tới. Người hắn vẫn mập mạp và nặng hơn Berger khoảng 30 kí. Dầu sẵn cặp kềm trong tay, Berger cũng không chống nổi. Hắn chụp cánh tay Berger, vặn ngược ra sau. Berger không nói năng chi cả. Ông ta chúi đầu tới trước cố chịu đựng.

Nhìn bàn tay của Dreyer từ từ đưa lên. Berger cố nhịn đau, nói thật nhanh:

- Anh đừng tưởng không ai biết chuyện này. Tôi đã đề phòng trường hợp này rồi nên viết sẵn lời tố cáo.

Bàn tay Dreyer dừng lại. Berger nói tiếp ngay:

- Nếu chiều nay không có tôi về trại, thư tố cáo của tôi sẽ tới tay Trưởng trại về chuyện hầm kiểm xác làm mất hai chiếc nhẫn vàng và một gọng kính bạch kim.

Dreyer nheo mắt:

- Thật vậy à?

- Đúng vậy. Anh đừng tưởng là tôi chỉ biết liều chớ không biết tính toán.

- À mày cũng biết chuyện đó nữa?

- Tôi đã viết rõ ràng. Weber, Schulte và Steinbrenner sẽ nhớ ra ngay gọng kính đó. Gọng kính của người tù một mắt. Đó là chuyện khó quên mau.

Bàn tay gã trật tự viên hạ xuống.

- Chính mày nói không phải là vàng mà.

- Nhưng nó vẫn là vàng.

- Đồ tạp chủng!

Hắn đẩy mạnh làm Berger ngã té. Cố gượng đứng lên ông ta chống vào xác người chết trúng vào răng và mắt, nhưng mắt ông ta vẫn không rời Dreyer.

Dreyer thở rống:

- Rồi mày tưởng là mấy thằng bạn thúi tha của mày sẽ được khen thưởng, hả? Được khen thưởng vì mày đánh tráo xác chết.

Berger đã đứng lên. Gối bắt đầu rung nhưng ông ta cố kềm chế để Dreyer đừng thấy.

Dreyer không thấy. Hắn đang bận suy nghĩ. Tay hắn rờ vào mụt nhọt trên môi đã nung mủ. Berger chụp lấy cơ hội:

- Đừng rờ vào đó!

- Cái gì? Sao đừng rờ?

- Nhiễm độc tử thi là hết thuốc chữa.

Dreyer sửng sốt nhưng bình tĩnh ngay:

- Tao có rờ tới xác chết nào đâu.

- Nhưng tôi đã rờ mó xác chết và anh đã nắm tay tôi. Viên y sĩ trước tôi cũng chết vì thế.

Dreyer cuống quít chùi tay vào quần:

- Làm sao bây giờ? Trời ơi! Có cách gì không? Mau đi!

Nhìn chằm chặp vào mặt Dreyer một lúc, Berger với lấy chai iodine trên kệ. Ông ta biết là Dreyer vẫn chưa bị nhiễm độc nhưng cố làm như thế để hắn hoang mang. Phết iodine lên mụt nhọt vài lần, Berger trả chai thuốc về chỗ cũ trên kệ rồi nói giọng tự tin:

- Xong rồi... đã sát trùng.

- Có chắc không?

- Chắc chớ.

Hắn nhai miệng một lúc rồi hỏi Berger:

- Sự thật, ông muốn gì?

Berger cảm thấy người như bay bổng lên:

- Đổi tên và số của người chết.

- Nhưng còn Schulte?

- Hắn không biết đâu, nhất là tên họ.

- Còn quần áo? Số đính bài?

- Tôi có mang theo đây. Cả hai người đều cùng một cỡ với nhau.

Dreyer vẫn chưa hết bực dọc:

- Bọn các người cũng mưu mô quỷ quyệt lắm!

Hắn cho cả hai tay vào túi, đi qua đi lại một lúc rồi đứng lại trước mặt Berger nhìn chằm chặp. Berger nói ngay:

- Đối với anh chẳng có gì đáng sợ cả. Thêm một người tù chết có nghĩa lý gì nhưng phần tôi thì nguy hiểm hơn. Bởi thế tôi cần tới sự bảo đảm của anh hơn.

Dreyer không trả lời. Berger thuyết phục thêm:

- Còn một điều nữa mà những người tù như chúng ta cần phải nghĩ tới. Chiến tranh này đã tới hồi kết thúc trong thất bại. Quân Đức đã bị đẩy lui khỏi đất Pháp và Nga. Quân Mỹ đã vượt sông Rhin. Trước tình thế đó, việc tuyên truyền về võ khí bí mật đã không còn hữu hiệu. Chỉ trong vài tuần hay vài tháng nữa là xong cả. Kế đến là vấn đề thanh toán ở đây. Anh có muốn bị kết tội bởi lỗi lầm của những kẻ khác không? Nhưng nếu anh giúp chúng tôi, đương nhiên anh sẽ được an toàn.

- Chúng tôi... ông muốn nói ai?

- Chúng tôi đông lắm. Ở đâu cũng có, không phải riêng trong Tiểu trại.

- Và nếu tôi có tố cáo tất cả thì các người sẽ ra sao?

- Nhưng còn câu chuyện mấy chiếc nhẫn và gọng kính vàng?

Dreyer gật gù và cười chán nản:

- Các người tính kỹ thật.

Berger lặng thinh. Dreyer nhướng mắt:

- Có phải người mà ông định cho giả chết muốn đào tẩu không?

- Không. Chúng tôi chỉ muốn hắn thoát khỏi cái này.

Vừa đáp Berger vừa chỉ lên móc sắt trên trần.

- Tù chánh trị hả?

- Đúng.

Dreyer nhíu mày:

- Nhưng nếu rủi hắn bị tìm thấy trong một cuộc soát trại thì sao?

- Các lao xá bèn đó đều tràn ngập. Không thể tìm được hắn.

- Đại diện lao xá biết vụ này chưa?

Berger nói dối:

- Biết chớ. Nếu không thì làm sao qua mắt được.

- Các người có liên lạc với văn phòng Bộ Chỉ huy không?

- Chúng tôi có liên lạc khắp nơi.

Drever nhìn ra cửa:

- Thôi được. Làm mau đi. Để họ tới thì chết cả lũ.

Hắn hé cửa, nghe ngóng. Berger nhìn xác những người tù và một ý nghĩ khác chợt hiện ra: phải thay đổi hai lần. Có thế mới làm cho Dreyer không biết được tên họ của 509. Dreyer mắng nho nhỏ:

- Mau đi chớ, đồ ngu!

Berger vừa chọn xong một cái xác thích hợp. Ông ta lấy bộ quần áo tù của 509 giấu trong người ra. Sau khi thay đồ xong cho xác chết, Berger ném quần áo của người tù kia lẫn lộn vào đống quần áo của những người tù trước.

- Xong rồi!

Dreyer quay lại:

- Không để lại dấu vết nào chớ?

- Không.

- Được rồi. Hãy nhớ là tôi không nhìn thấy gì cả, tôi không biết tí gì về chuyện này. Trong thời gian đó, tôi đang ở nhà cầu. Hiểu rõ chưa?

- Rõ lắm.

- Còn bản danh sách riêng của ông?

- Mai tôi mang tới hoặc tôi sẽ tiêu hủy nó.

- Có tin được không?

- Anh phải tin.

Trán Dreyer nhăn tít lại. Hắn hỏi với giọng lo ngại:

- Nếu chuyện đổ bể...

Berger quả quyết:

- Tôi nhất định không khai một lời. Trong mình tôi có giấu thuốc độc. Tôi sẽ tự vận ngay.

Ánh mắt gã tù trật tự viên thoáng vẻ thán phục:

- Ông quả là một tay cừ. Rất tiếc là tôi đã hiểu hơi chậm.

Hắn ra lệnh trong khi dợm bước ra:

- Thôi, đẩy bàn kéo lên đi!

Berger gọi giựt lại:

- Này, tôi có một món quà!

- Món quà?

Berger rứt trong túi ra một tờ giấy bạc 5 Marks và đặt lên bàn. Dreyer chộp lấy:

- Tốt lắm. Ít ra cũng có gì đền bù sự nguy hiểm.

- Tuần tới, anh sẽ có thêm năm Marks nữa...

- Ủa... còn gì nữa sao?

- Chẳng có gì nữa cả. Chỉ đền ơn thêm cho lần này thôi.

- Được lắm. Dầu sao con người cũng không phải là quái vật. Rất sung sướng giúp ích cho các bạn.

Hắn bước ra. Berger bỗng thấy choáng váng phải dựa ngay vào tường. Mọi việc đã diễn ra suông sẻ. Tuy nhiên, vẫn phải cảnh giác vì hạng người này không thể đặt hoàn toàn tin tưởng...

Goldstein hỏi:

- Trong các bạn ai là 509?

- Chi vậy?

- Tôi vừa được đưa sang đây.

Goldstein tới Tiểu trại vào buổi chiều cùng với 12 người khác. Hắn nhìn Berger:

- Lewinsky gởi tôi sang.

- Bạn ở lao xá chúng tôi?

- Không. Lao xá 21. Gấp rút quá nên không dàn xếp kịp. Để rồi tính sau. 509 đâu?

- 509 không còn nữa.

Goldstein nhìn lên:

- Chết hay lẩn tránh?

Berger ngập ngừng. 509 ngồi gần đó bảo Berger:

- Bạn có thể tin người này. Lần trước, Lewinsky có nói rồi.

Và quay sang Goldstein, 509 tiếp:

- Bây giờ tên tôi là Flormann. Có tin gì mới lạ không? Lâu quá, chúng tôi không được tin tức gì của các bạn.

- Lâu à? Mới có hai ngày...

- Hai ngày cũng đã lâu. Có gì mới lạ không? Bạn ngồi xích lại. Không ai nghe được gì đâu.

- Đêm rồi trong lao xá 6, chúng tôi có bắt được một ít tin tức qua máy thu thanh ráp lén. Đài Anh hơi khó nghe nhưng có một điểm chắc chắn là quân Nga đang oanh tạc Bá Linh.

- Bá Linh?

- Phải.

- Còn quân đội Anh và Mỹ?

- Không có tin gì khác. Chúng tôi phải cẩn thận sợ đổ bể. Vùng Ruhr bị bao vây. Họ đã vượt qua sông Rhin khá xa rồi.

509 nhìn sững ra hàng rào kẽm gai trên đó còn thoáng hiện một chút nắng chiều dưới cơn mưa:

- Coi bộ hơi chậm...

- Chậm sao được? Bạn cho thế là chậm sao? Chỉ trong một năm quân đội Đức bị đẩy lui từ Nga về tới Bá Linh và từ Phi châu về vùng Ruhr mà còn cho là chậm à?

509 lắc đầu:

- Không phải tôi định nói thế. Chậm là chậm với ở đây. Với chúng mình. Bạn hiểu không? Tôi đã ở đây quá nhiều năm... và mùa Xuân năm nay chậm tới hơn tất cả. Tôi bảo chậm vì cảm thấy sốt ruột phải đợi chờ.

Goldstein cười:

- Hiểu rồi. Tôi biết rõ điều đó lắm. Đặc biệt là đêm nay. Khi người ta không thể ngủ mà cũng cảm thấy khó thở. Quả là chậm vô cùng nếu nhìn theo khía cạnh đó.

- Đúng vậy. Mấy tuần trước, tụi này có biết gì đầu, cũng chẳng cảm thấy gì cả. Bây giờ thì chậm quá. Chậm mà còn phải chờ. Và chờ trong sự hồi hộp sợ bị bắt...

509 nghĩ tới Handke. Âm mưu của nhóm Lão Làng sẽ bị bại lộ nếu Handke bắt gặp 509. Trên giấy tờ hắn đã chết nhưng trên thực tế, Handke đã biết mặt hắn quá rõ. Ngoài ra lại còn Weber. Hắn có thể nhận ra ngay 509 trong một cuộc lục soát bất thần.

- Bạn tới có một mình?

- Có hai người nữa.

- Còn ai sắp sang đây không?

- Có thể còn nữa nhưng họ khó qua chánh thức như tôi. Bên đó hiện thời có khoảng năm, sáu chục người luôn luôn phải lẩn tránh.

- Làm thế nào để giấu được bao nhiêu đó?

- Đêm nào cũng phải đổi lao xá.

- Nhưng nếu bọn SS ra lệnh phải trình diện tại cổng hay tại văn phòng?

- Trong trường hợp đó, họ sẽ không đi.

509 ngồi thẳng dậy, ngạc nhiên:

- Rồi bọn chúng chịu bỏ qua sao?

Goldstein nghiến răng:

- Chúng nó chắc không thích phải đích thân vào lao xá. Nếu muốn, chúng phải đi đông người và võ trang đầy đủ.

509 lặng thinh. Những gì hắn vừa nghe có vẻ ly kỳ quá. Cuối cùng hắn hỏi:

- Chuyện xảy ra bao lâu rồi?

- Khoảng một tuần. Dường như đã có một cái gì thay đổi. Bọn SS bỗng nhiên nhận ra là chúng ta có tới hàng ngàn người. Vả lại, chúng cũng biết chiến trận bất lợi về phần chúng.

Goldstein vừa nói vừa đứng lên:

- Thôi, để tôi đi tìm thử xem có chỗ nào đặt lưng không.

509 nằm dài gần bên đống xác tù. Đống thây người đêm nay cao hơn thường lệ. Đêm qua, họ không được phát bánh mì. 509 phải nằm gần đống xác để khỏi bị gió lạnh lùa tới.

Hắn rùng mình. Hắn có thể trở vào lao xá ngủ trong hơi ấm hôi thúi vài giờ nhưng hắn không muốn thế. Hắn cứ muốn ngồi một chỗ nhìn mãi vào bóng đêm.

Ahasver từ trong bóng tối đi ra:

- 509, có ở đó không?

- Tôi đây. Có gì vậy?

- Con chó chăn cừu chết rồi.

- Ủa, không thấy hắn bệnh hoạn gì cả.

- Hắn ngủ rồi đi luôn.

- Có cần tôi tiếp tay khiêng hắn ra không?

- Không. Hắn chết lúc đang nằm bên ngoài. Tôi chỉ muốn báo tin hắn chết thôi.

- Phải.

- Phải, 509.

Mười bảy

Buổi sáng, sương mù dầy đặc. Chòi canh và bờ rào không còn nhìn thấy được. Trong một lúc nào đó, người ta có cảm tưởng là trại tập trung không còn nữa... sương mù đã biến những vòng rào ngục tù thành một vùng tự do mềm mại nhưng cũng đầy cạm bẫy.

Thình lình có tiếng còi báo động và sau đó là những tiếng nổ không rõ ở hướng nào.

Tù nhân ở lao xá 22 mệt mỏi ngồi xổm trên ván giường và dài theo các lối đi. Họ chẳng ngủ được bao nhiêu lại yếu lả vì đói. Họ chẳng để ý mấy đến cuộc oanh tạc. Chuyện đó đã trở thành quen thuộc với họ mấy lúc sau này. Tuy nhiên, họ không khỏi hốt hoảng khi đột nhiên có một tiếng nổ mãnh liệt quá gần.

Cả lao xá rung chuyển như bị động đất. Các cánh cửa rung lên phần phật. Có tiếng người hô hoán:

- Họ ném bom mình! Họ ném bom mình, để tôi chạy ra!

Hỗn loạn diễn ra. Họ bò từ trên giường xuống, họ bò từ dưới đất ra, họ dẫm lên nhau, xô đẩy nhau, ngã té rồi lại tiếp tục bò ra cửa.

Tiếng cao xạ nổ giòn và tiếng bom long trời lở đất làm chìm lấp những tiếng kêu la của tù nhân. Những cái miệng há toang nhưng không nghe được tiếng biến họ thành những người câm.

Tiếng nổ kế tiếp làm rung chuyển đất. Cơn kinh hoàng lên tới tột độ. Hỗn loạn thật sự diễn ra. Berger cố thét to:

- Đóng cửa lại.

Nhưng trễ mất. Cánh cửa đã bị hất tung ra và hàng lô tù chạy biến vào sương mù. Hàng lô khác theo sau. Nhóm Lão Làng ngồi thu hình trong góc. Berger lại cố la to:

- Đừng ra ngoài! Lính canh nổ súng!

Chẳng một ai nghe theo. Lewinsky không thể ngồi yên:

- Nằm xuống!

Mặc dầu có sự đe dọa trở lại của Handke, hắn vẫn lẻn sang lao xá 22 và ngủ đêm tại đó. Dầu sao, ở Tiểu trại cũng an toàn cho hắn hơn. Hôm trước, bốn người tù chánh trị mang tên H và K đứng đầu đã bị bọn SS bắt tại trại lao tác và đưa ngay xuống lò thiêu. Lewinsky không thể chờ chúng bắt tới chữ L. Hắn lại quát lớn:

- Nằm sát xuống mặt đất! Chúng nó bắn bây giờ!

Bên ngoài, có tiếng súng nổ.

- Tụi nó bắn rồi đó! Nằm sát xuống, mau! Súng máy còn nguy hiểm hơn bom!

Nhưng Lewinsky đã lầm. Sau tiếng nổ của trái bom thứ ba các họng súng máy đều ngưng bặt. Bọn lính canh đã vội vàng bỏ các chòi gác. Lewinsky bò ra cửa, hắn hét vào tai Berger:

- Hết nguy hiểm rồi! Bọn SS chạy trốn cả.

- Mình có nên ở trong này không?

- Ra ngoài đi! Ở trong rủi bị cháy là chết thiêu.

Meyerhof hăng hái:

- Ra ngoài mau! Nếu hàng rào trúng bom, tụi mình đào tẩu!

- Im! Đồ ngu! Vẫn còn mặc đồ tù làm sao chạy thoát.

Họ tuôn ra cửa. Lewinsky la lên:

- Hãy ở sát bên nhau!

Và hắn nắm cổ áo Meyerhof:

- Nếu bạn làm bậy, tôi bẻ cổ ngay, hiểu chưa? Hiểu chưa? Tôi bẻ gãy cổ thật đó.

Berger can thiệp:

- Buông hắn ra! Để tôi coi chừng cho!

Họ nằm mọp bên cạnh lao xá. Họ chờ nghe tiếng bom kế tiếp, nhưng chỉ có tiếng cao xạ không thôi. Vài giây sau có tiếng súng trường nổ gần hơn. Sulzbacher hỏi:

- Sao gần quá vậy?

Lebenthal ngóc đầu lên:

- Có lẽ căn cứ của bọn SS bị trúng bom và Weber với Neubauer chết rồi.

Rosen cãi:

- Chuyện đó khó xảy ra. Nhiều lắm là chỉ vài trại quân trúng bom.

Lebenthal bỗng phát giác:

- Lewinsky đâu rồi?

Berger nhìn quanh:

- Hắn mới ở đây mà. Hắn đi đâu, Meyerhof?

- Không biết.

- Chắc hắn lên ra xa để dò xét.

Họ cố lắng tai, chờ đợi. Tinh thần mọi người đều căng thẳng. Một phát súng đơn độc vang lên gần đó.

- Chắc có người chạy trốn bị chúng bắn.

- Biết đâu. Chắc không phải.

Không ai muốn như thế cả. Nếu có tù vượt trại thì cả trại phải đứng hàng giờ trên sân điểm danh cho tới khi tù nhân kia được đem về dầu còn sống hay đã chết. Sau đó là sẽ có thêm mươi người bị treo cổ và cả trại bị lục soát.

Tiếng súng cao xạ đã ngừng lại. Trong sự yên lặng bất thần họ nghe rõ ràng tiếng chân chạy rầm rập và tiếng quát tháo của bọn SS. Lebenthal đưa ý kiến:

- Mình nên vào trong là hơn.

Tất cả bò vào lao xá. Lebenthal nói một mình:

- Chắc bọn SS không bị trúng bom...

Một người khác nói như mơ ngủ:

- Hay là lính Mỹ đã tới rồi.

Lebenthal như tức tối điều gì:

- Câm miệng lại!

Bây giờ, đã vào cả bên trong, họ bỗng sợ hơn lên. Họ ngồi im nghe ngóng. Ít phút sau, có tiếng chân người bước nặng nề hơn tiếng chân của những người tù đói lả. Tiếng chân trong sương mù dừng lại trước lao xá. Lewinsky thò đầu vào:

- Berger, 509 đang ở đâu?

- Lao xá 20. Chi vậy?

- Ra đây tôi nói cái này.

Berger bước tới cửa. Lewinsky nói mau:

- Bảo với 509 là khỏi lo nữa. Thằng Handke chết rồi.

- Chết à? Trúng bom hả?

- Không phải. Chết thôi.

- Nhưng tại sao chết? Lính bắn lầm nó hả?

- Nó chết trong sương mù. Chỉ cần biết thế đủ rồi. Vấn đề chánh là nó không còn nữa. Sự nguy hiểm đã đi qua.

Berger chợt hiểu ra, hơi lo ngại:

- Nếu phát súng nổ gần chúng nó sẽ tìm ra dấu vết.

- Không có phát súng nào cả. Cùng chết với nó còn có hai tên hung ác nữa. Một trong hai tên đó ở lao xá của tôi.

Hiệu còi chấm dứt báo động rú lên. Sương mù bắt đầu loãng ra, dường như đã bị tiếng còi xé

toang. Các tháp canh lần lần trông thấy rõ. Một tù nhân lại gần cửa khẽ bảo:

- Coi chừng! Vào trong đi, Lewinsky!

Họ đóng cửa lại. Nhưng cửa lại bị mở ra. Một người thò đầu vào:

- Có Lewinsky ở đây không?

- Có đây, chi vậy?

- Ra mau, có tin.

Lewinsky chạy ra, biến vào trong sương. Berger hỏi:

- Lebenthal đâu?

- Hắn qua dãy 20 báo tin cho 509.

Lewinsky trở lại. Berger hỏi:

- Có tin gì lạ không?

- Có. Mình ra ngoài này.

Vừa đi theo Lewinsky, Berger vừa hỏi:

- Chuyện quan trọng hả?

Lewinsky cười. Mặt mũi lấm tấm ướt sương.

- Một số trại SS trúng bom. Nhiều đứa chết và bị thương. Chưa biết con số chính xác. Lao xá cũng bị nạn lây. Kho võ khí và phòng quân trang cũng thiệt hại ít nhiều.

Hắn nhìn cẩn thận vào sương mù và nói tiếp:

- Chúng tôi có một món đồ cần phải giấu. Có thể là đêm nay.

- Đưa ngay cho tôi đi.

Lewinsky trao cho Berger một gói gì khá nặng. Hắn nói nho nhỏ:

- Mới lấy từ kho võ khí. Giấu ngay đi. Tôi sẽ có một gói nữa. Giấu dưới giường của 509. Ai ngủ chỗ đó?

- Ahasver, Karel và Lebenthal.

- Tốt lắm. Họ làm việc thật nhanh. Họ ra tay ngay khi quả bom vừa nổ tung trên kho võ khí. Bọn SS không có ở đó. Còn một số nữa nhưng tụi này phải phân tán ra.

- Nếu bọn SS khám phá ra sự mất mát?

- Có thể như thể. Bởi vậy, chúng tôi không để một món gì ở trại lao tác. Lúc nãy, họ còn toan tính phóng hỏa cả kho võ khí.

- Các bạn đáng phục lắm.

Lewinsky gật gù với dáng điệu hài lòng:

- Thôi, mình lo cất giấu đi. Chúng tôi không thể lấy nhiều hơn vì bọn SS trở lại sớm quá. Chúng nó tưởng hàng rào đã bị phá vỡ nên cứ gặp ai bắn nấy, sợ cả trại vượt ra. Hiện thời bọn chúng đã bình tĩnh đôi chút.

Một giờ sau, mặt trời chói sáng. Trời trong xanh và hiền dịu. Cây cối tươi mát như vừa tắm gội xong.

Buổi trưa, lao xá 22 được tin có tới 27 người bị bắn. Mười hai tù nhân chết và 28 người bị thương tại lao xá 1 vì mảnh bom. Về phần bọn SS có 10 đứa chết trong số có một sĩ quan mật vụ Gestapo.

509 trở lại lao xá 22. Berger hỏi:

- Giấy chuyển nhượng tiền Thụy Sĩ cho Handke chẳng biết ra sao? Nếu bọn chúng bắt gặp thì nguy quá. Mình quên mất điều đó!

509 móc túi lấy một mảnh giấy ra:

- Lewinsky biết chuyện này nên lo liệu cả. Hắn nhờ một trật tự viên trong tổ chức lấy lại ngay sau khi Handke chết.

Berger thở ra nhẹ nhõm:

- Xé ngay đi. Lewinsky được việc quá. Chắc mình sẽ bình yên được ít lâu.

- Cái đó còn tùy ai sẽ là người thay thế Handke.

Trên vòm trời của trại đột nhiên có một đàn chim én vần vũ. Chúng bay như thế một lúc lâu, thỉnh thoảng sà xuống gần tới mái trại. Ông lão Ahasver nói:

- Đây là lần đầu tiên, tôi nhìn thấy chim chóc ở trại.

Bucher góp ý kiến:

- Chắc chúng nó tìm nơi làm tổ.

- Có thể lắm vì các gác chuông nhà thờ đều không còn nữa.

Lebenthal nhìn theo đàn chim bay lượn trên sân trại:

- À, chúng từ Phi châu tới để làm tổ ở đây. Đây là nơi ẩn trú của muôn loài!

- Có gì đâu, chúng không tìm được chỗ ở tại một thành phố đang bốc cháy.

Ông lão Ahasver ra vẻ trầm tư:

- Chắc có nhiều thành phố khác cũng đang cháy. Những thành phố lớn và quan trọng hơn.

- Đáng thương cho nước Đức!

- Cái gì?

- Tôi bảo là nước Đức đáng thương.

Lebenthal trừng mắt:

- Trời ơi! Các bạn có nghe thấy không?

Berger thản nhiên:

- Đó là sự thật.

Sáng tới chiều, trời luôn luôn ấm áp. Khốn nỗi là Tiểu trại không được phát buổi ăn tối. Không khí vẫn ấm áp. Thành phố bên dưới vẫn còn nhiều nơi cháy sáng.

Berger nằm dài bên cạnh 509.

- Thế nào cũng có mưa bão.

- Có lẽ thế.

Quanh đôi mắt người tù bác sĩ, mồ hôi đượm ướt. Ông ta từ từ quay đầu sang nơi khác trong khi một giòng máu ứa ra từ khóe miệng. Thoạt tiên, 509 cho đó là một cử chỉ tự nhiên nhưng có một cái gì đó như linh tính khiến hắn ngồi lên:

- Berger, sao vậy? Berger!

Berger trở mình rồi nằm im.

- Chẳng có gì cả.

- Thổ huyết hả?

- Không.

- Vậy chớ gì?

- Đau bao tử.

Nhổ một ngụm máu ra, ông ta thều thào:

- Không đáng ngại.

- Sao lại không. Làm gì bây giờ? Nói mau đi!

- Chẳng làm gì cả. Cứ để tôi nằm yên.

- Hay để tôi đem bạn vào trong. Nhóm tụi mình sẽ ném chúng nó ra và lấy cho bạn nguyên một cái giường.

- Đừng. Cứ để tôi nằm yên ở đây.

Tự nhiên 509 cảm thấy tuyệt vọng. Hắn đã từng nhìn tận mắt vô số người chết và chính hắn cũng suýt chết nhiều lần đến nỗi tưởng chẳng còn bao giờ xúc động trước cảnh chết chóc cả.

Thế mà, đây là lần đầu tiên trong đời hắn nghe đau nhói. Hắn sợ mất người bạn thân nhất trong đời hắn. Mọi hy vọng trong hắn bỗng biến tan. Berger đang nhìn hắn với một nụ cười nhưng hắn cứ thấy trước mắt hình ảnh ông ta nằm chết bên bờ lộ.

- Chắc chắn mấy anh em còn có chút ít gì để ăn! Hay là mình nhờ Lebenthal đi tìm thuốc?

Berger chậm chạp đưa một cánh tay lên ngăn cản:

- Không cần ăn. Cứ tin tôi. Chừng nào cần gì tôi sẽ nói. Bây giờ thì không. Tôi bảo là đau bao tử mà.

Người tù bác sĩ nhắm mắt lại.

Sau tiếng còi báo giờ ngủ của toàn trại, Lewinsky lẻn sang chỗ 509. Qua một vài phút nói chuyện vu vơ, thình lình Lewinsky hỏi:

- Trông bạn có vẻ khác người, lúc trước bạn làm gì? Tôi muốn nói về nghề nghiệp.

- Chủ bút.

Vừa buột miệng xong, 509 ngạc nhiên và có cảm tưởng như không phải chính mình đã nói. Lewinsky thoáng hiện nét hài lòng. 509 hỏi:

- Bạn có được tin tức gì mới không?

Lewinsky ném một cái nhìn dò xét rồi ngồi xích lại:

- Trong vòng hai tuần nữa có thể có một cuộc chiếm trại.

509 giựt mình:

- Bạn nói sao?

- Chiếm trại. Trong hai tuần nữa.

- Bạn muốn nói tới chuyện giải thoát?

- Phải. Chúng tôi phải chiếm trại khi bọn SS rút đi.

- Chúng tôi? Gồm những ai?

Lewinsky ngập ngừng:

- Bộ máy điều hành mới của trại. Đã tổ chức xong rồi. Phải nghĩ tới việc duy trì trật tự, tiếp tế... hàng ngàn người không thể phân tán ngay một lúc.

- Nhưng các bạn làm cách nào?

- Chúng tôi sẽ có người hỗ trợ. Người Anh, người Mỹ đến giải phóng mình chỉ là những đơn vị chiến đấu. Họ không có người điều hành trại. Phần này, chúng ta phải tự lo liệu lấy. Dĩ nhiên là với sự giúp đỡ của họ.

509 bỗng chú ý tới cái đầu của Lewinsky in trên nền trời xám. Một cái đầu tròn và chai cứng. Hắn nói một mình:

- Kể cũng lạ. Bây giờ chúng ta lại phải nhờ tới kẻ thù giải phóng giùm...

Berger trở mình:

- Không ngờ lại ngủ được một giấc. Bây giờ thấy khỏe rồi. Đau bao tử chớ chẳng có gì khác.

- Không phải bao tử đâu. Tôi chưa bao giờ nghe nói đau bao tử mà thổ huyết.

Mắt Berger đột nhiên mở lớn ra:

- Tôi vừa nằm mơ hết sức lạ. Tới bây giờ vẫn thấy rõ như thật. Tôi thấy đang làm việc trong phòng giải phẫu. Ánh đèn sáng choang...

Ông ta nhìn vào bóng đêm.

509 vỗ về:

- Lewinsky vừa cho biết là chỉ trong vòng hai tuần nữa mình sẽ được giải thoát.

Berger vẫn nằm yên như không nghe 509 nói.

- Tôi đang giải phẫu. Phải, đang giải phẫu dạ dày. Tôi vừa cầm dụng cụ lên thì chợt nhận ra không biết phải làm gì nữa. Quên tất cả. Mồ hôi tuôn ra như tắm. Người bệnh nằm đó, đã mổ ra một đường dài... mà tôi lại không biết phải làm sao. Tôi quên hết cả. Thật là kinh khủng.

- Thôi, bỏ đi. Đó chỉ là ác mộng. Tôi cũng thường nằm mơ những giấc mơ quái đản như thế.

Berger nhìn đăm đăm lên nền trời.

- Mười năm. Mười năm chẳng làm gì cho nghề nghiệp. Từ trước tới nay tôi chưa hề nghĩ tới điều đó. Chắc có lẽ bây giờ đã quên nhiều. Ngay bây giờ cũng thế, tôi không hiểu phải làm gì khi thực hiện một cuộc giải phẫu. Chỉ nhớ lờ mờ thôi.

- Trong ký ức thì không rõ chớ khi bắt tay vào việc là nhớ ra ngay. Cũng như ngôn ngữ hay đi xe đạp vậy.

- Kỹ thuật không vững chắc nữa. Thủ thuật. Sự chính xác. Phải có thói quen. Mười năm chẳng làm việc thì lấy đâu ra sự quen tay. Mười năm đó, bao nhiêu điều mới lạ được phát minh. Tôi có biết thêm tí gì đâu. Già rồi... già quá rồi và suy nhược.

509 như bị lôi cuốn:

- Mà lạ thật. Cũng mới lúc nãy tôi chợt nghĩ tới nghề nghiệp. Lewinsky hỏi nên tôi nhớ ra. Hắn tiên đoán là mình sẽ được tự do trong vòng hai tuần nữa. Bạn có tin không?

Berger lắc đầu lơ đãng:

- Thời gian còn có nghĩa gì? Thường cứ là vô tận. Bạn nói hai tuần khiến mình không thể đừng tự hỏi: Chuyện gì đã xảy ra trong mười năm qua?

Thành phố vẫn còn cháy sáng. Hàng đợt khói cuồn cuộn bốc lên. Xa về phía chân trời, có hai nơi lửa đang cháy... những thành phố bị ném bom.

Màn trời đêm bỗng bị xé toạc bởi một luồng chớp, tiếp theo sau là tiếng sấm âm vang từ xa tới. 509 bảo:

- Mình vào trong đi. Bạn còn đứng lên nổi không?

Mười tám

Chỉ còn một toán tù lo dọn dẹp trong thị trấn. Họ đã phải đào xới các đống gạch đá đổ nát để moi thây người và tìm thấy thêm mười tám xác nữa. Bây giờ họ đang trên đường về trại.

Họ đi ngang qua thị trấn. Bọn SS không cần dè dặt nữa. Thay vì dẫn tù đi vòng như trước kia, chúng cứ chọn con đường ngắn nhất. Còn gì phải dè dặt khi đâu đâu cũng hoang tàn như nhau cả.

Phố xá tiêu điều. Nhà cửa sụp đổ. Có cái bị hất tung từ bên này sang bên kia đường. Một chiếc dương cầm bể nát nằm giữa đường, một phần bị vùi xuống gạch ngói. Vài phím đàn còn nguyên, một lũ trẻ tranh nhau bấm. Chúng cố đánh mò bản nhạc Horst Wessel nhưng không làm sao đủ điệu, cửa hiệu bánh mì bay mất nóc nhưng vẫn có một đám đông xếp hàng dài chờ tới phiên mua. Người nào người nấy đều dính đầy bụi bẩn, mắt lờ đờ. Toán tù đi ngang qua. Bọn SS hô lệnh siết chặt hàng. Mùi bánh thơm ấm tỏa ra nhưng vẫn không lấn áp nổi mùi hôi thúi của những xác chết còn vùi lấp đâu đó và mùi khói khét lẹt.

Toán tù bắt đầu đi vào trung tâm thành phố. Họ đi qua một cây cầu chưa bị bom phá sập. Ở đầu cầu, một tượng đá mất cả đầu lẫn tay. Tại một công trường gần đó, pho tượng Hoàng đế Frederick Đệ nhị lật nhào, trông như nhà vua giỏi tài điều binh khiển tướng ấy đang cỡi ngựa chạy lên trời. Cánh tay duỗi thẳng tới của ông, lúc này đang chỉ lên những đám mây chậm chạp bay qua.

Một đoàn thiếu niên mặc đồng phục đang đi trên đường với đội ngũ chỉnh tề. Tất cả đều khỏe mạnh và sống động. Thấy đoàn tù đi tới chúng bước cả lên lề đường. Tù nhân cúi đầu đi giữa lộ. Có tiếng thì thầm trong đám thiếu niên. Đứa lớn nhất trong bọn khoảng mười lăm tuổi. Thình lình thằng bé này đưa một cánh tay lên và cả bọn đồng thanh hô lớn:

- Quân phản bội Tổ quốc!

Tiếng hô của bọn trẻ nghe trong thanh. Chúng lại hô tiếp:

- Đồ Do Thái trâu chó! Quân phản nghịch!

Cả một quãng đường rền vang tiếng mắng chửi.

Chim chóc trên cây dường như cũng lắng nghe. Một cánh cửa sổ mở ra. Đám trẻ lại gào lên. Thình lình thằng bé 15 tuổi bước xuống đường, móc khẩu súng lục ra, tiến tới sát một người tù đi hàng ngoài, nổ một phát ngay giữa mặt người này.

- Bớt được một con chó!

Thằng bé thản nhiên nói rồi quay về chỗ cũ bảo các bạn:

- Tiếc là hết đạn rồi, nếu không là còn bắn vài đứa nữa.

Người tù xấu số ngã nhào bên rãnh nước, máu đọng vũng quanh đầu. Hắn chưa chết hẳn. Hắn cố chống tay ngồi lên, quay nhìn bọn trẻ trên lề đường. Máu ướt đỏ cả mặt - một khuôn mặt già nua bình hoạn. Thằng bé vừa nổ súng vẫn lạnh lùng nhìn trả lại nạn nhân của nó. Cuối cùng, cái đầu đẫm máu gục xuống tay sụm theo và toàn thân bất động. Một thằng bé trong bọn, nói giọng sợ hãi:

- Ghê quá! Helmuth.

Hai người lính SS chạy ào tới.

- Cái gì vậy? Bộ muốn làm gì cũng được sao?

Thằng bé tên Helmuth dùng tay gạt tóc lên khỏi trán:

- Bớt được một tên phản nghịch.

Người lính SS quắc mắt:

- Công việc của tụi này cứ để tụi này lo.

Helmuth cũng trừng mắt:

- Thật vậy à?

Tên lính SS thứ hai nói với đồng đội:

- Thôi, đừng dây dưa nữa.

Và hắn quay lại toán tù ra lệnh:

- Đi mau! Mau lên. Bốn đứa đi sau cùng khiêng cái thây!

Toán tù tiếp tục đi. Một gã SS đi ngang qua Helmnth nói:

- Coi bộ ngon lành, hả?

Thằng bé đáp thật tự nhiên:

- Tôi là ma sói.

Các bạn nó nhìn nó với vẻ thán phục. Cánh cửa sổ lúc nãy đóng sầm lại. Thằng bé Helmuth hô to:

- Hitler muôn năm!

Gã SS vừa nói chuyện với nó hô theo:

- Hitler muôn năm!

Đám trẻ lai xếp thành hàng. Helmuth ra lệnh:

- Hát lên!

Chúng nó bắt đầu đi. Từ xa, âm thanh trẻ trung của chúng vang dội lại:

“Khi máu Do Thái nhuộm đỏ con dao.

Tất cả đều tốt đẹp gấp hai lần”

Thiếu niên đoàn Hitler chỉ được dạy có thế thôi.

Selma vẫn nói giọng đều đều:

- Bruno, hãy nghĩ kỹ lại. Phải lo liệu bây giờ, nếu không thì trễ hết. Hãy bán những thứ gì còn bán được. Đất cát, vườn hoa, căn nhà này... cứ bán với giá nào cũng được.

Neubauer lắc đầu chán nản:

- Tiền? Lấy tiền để làm gì? Nếu những lời tiên đoán của bà đều đúng cả thì có tiền cũng chẳng ích gì. Bộ bà quên vụ lạm phát kinh khủng sau Thế Chiến Thứ Nhất à? Một triệu chỉ bằng một đồng. Chỉ có bất động sản là còn giá trị.

- Nhưng làm sao bỏ túi được bất động sản?

Bà ta đi lại một chiếc tủ nhỏ, mở khóa và lấy hộp nữ trang ra. Trong hộp có nhiều đồ vật bằng vàng và mấy hột kim cương.

- Đây, tôi đã sắm những món này mà không cho ông biết với tiền riêng của tôi và tiền tiết kiệm. Tôi bán hết các cổ phần rồi. Các xí nghiệp đều bị hủy diệt cả thì để cổ phần làm gì. Chỉ có những món này là còn giá trị và đem đi được.

- Đem đi theo! Đem đi theo! Bà làm như mình là những tội nhân phải chạy trốn!

Người đàn bà bỏ trả các món nữ trang vào hộp:

- Khi mình cầm quyền, mình muốn làm gì cũng được. Bây giờ tới phiên những người khác cầm quyên, họ cũng vậy. Ông đã nghĩ tới chưa?

Neubauer nhảy dựng lên:

- Nếu cứ nghe theo bà chắc ai cũng phải tự treo cổ lên cả. Vợ của người ta luôn luôn hiểu chồng, an ủi chồng, săn sóc chồng... còn bà! Hết tiên đoán điềm dữ rồi gào thét cho là đại họa sắp tới. Ngày cũng như đêm. Bán! Bán! Đại họa! Đại họa!

Selma chẳng để tâm. Bà ta ung dung trở lại tủ cất hộp nữ trang vào:

- Hột xoàn. Hột xoàn tốt thế này hay hơn nữa còn đáng giá gấp mấy lần những bất động sản ra tro của ông. Hột xoàn có thể giấu được trong nếp áo. Nuốt vào bụng cũng được chớ có đâu như những cao ốc của ông.

Neubauer nhìn chăm bẳm vào mặt vợ:

- Bà nói vậy mà nghe được à? Nói như bọn Do Thái chỉ biết có tiền để rồi bị cắt họng.

Selma cũng nhìn lại chồng. Nhìn từ đầu xuống chân, nhìn bộ râu mũi, bộ quân phục, khẩu súng, đôi giày.

- Ông hãy nhớ là tiền tệ bị phong tỏa trong nước Đức kể từ năm 1931. Chính vì vậy mà nhiều người Do Thái đã không trốn đi được. Và các ông bắt giam hay giết họ. Cũng được đi. Nhưng bây già ông muốn ở lại để rồi tới phiên họ bắt giữ các ông để trả thù.

Neubauer nhìn quanh:

- Bà phải giữ mồm giữ miệng! Con ở đâu? Có ai nghe là chết cả lũ. Tòa án Nhân Dân không

thương xót ai cả. Chỉ một lời tố cáo là đủ rồi.

- Con ở nghỉ bữa nay. Tại sao họ không thể làm những gì mà các ông đã làm đối với người khác?

- Ai? Bọn Do Thái à?

Neubauer cười lớn. Hắn liên tưởng tới Blank, tới hình ảnh ông ta bị Weber tra tấn.

- Tôi không nói mấy người Do Thái. Còn người Anh, người Mỹ.

Neubauer tiếp tục cười:

- Anh, Mỹ hả? Lại càng chẳng đáng lo. Vấn đề chánh trị nội bộ tại các trại giam không phải là việc họ bận tâm. Với họ chỉ có vấn đề quân sự thuần túy thôi và chánh trị nước ngoài. Bà không hiểu nổi sao?

- Không.

- Họ sống trong chế độ dân chủ. Họ sẽ xử sự với chúng ta đứng đắn nếu họ thắng... vấn đề còn phải đặt lại. Họ xử sự theo đúng quân cách. Chúng ta thua trận trong sự vẻ vang. Với người Nga thì có lẽ khác hơn. Nhưng họ lại ở tít phía Đông.

- Rồi ông sẽ thấy. Cứ ở lại đi.

- Được, rồi tôi sẽ thấy. Tôi sẽ ở lại. Nếu đi, bà chỉ cho tôi biết còn nơi nào để đi nữa.

- Có hột xoàn, mình có thể đi Thụy Sĩ mấy năm trước...

Neubauer đập tay xuống bàn làm chai bia run bần bật:

- Có thể! Có thể! Sao bà không nói rõ là bằng cách nào? Bà muốn mình đánh cắp một phi cơ rồi hay qua biên giới hả? Vô lý!

- Không cần phải có phi cơ. Mình có thể đi nghỉ phép vài chuyến. Đem theo vòng vàng và hột xoàn. Hai, ba, bốn chuyến đi phép, mỗi lần để lại một ít. Một số người đã làm như vậy.

Neubauer đi về phía cửa, mở ra nhìn bên ngoài rồi đóng lại. Hắn quay vào:

- Bà có biết nói như vậy là sao không? Phản bội cao độ! Bà có thể bị bắn tại chỗ nếu có người nghe.

Selma nhìn thẳng vào mắt chồng:

- À...? Có phải đó là cung cách của một anh hùng trong giờ phút chót không? Ông muốn loại trừ một người vợ nguy hiểm cho ông hả?

Neubauer không chịu nổi cái nhìn đó. Hắn đi qua đi lại. Một lúc sau, hắn đổi giọng:

- Selma, cãi nhau có ích gì? Minh phải họp lực nhau, tỏ ra hiểu biết hơn. Chẳng còn cách nào khác hơn là cứ ở lại. Tôi không thể chạy trốn được. Mà chạy trốn ở đâu? Trốn trong một nước Đức chưa bị chiếm đóng? Gestapo sẽ tìm ra ngay. Trốn về phía người Nga? Không. Chạy về phía người Anh, người Mỹ? Cũng không được. Tôi đã suy nghĩ kỹ lắm rồi.

- Phải.

Neubauer ngạc nhiên:

- Bà hiểu ra rồi hả? Có thật không? Tôi đã chứng minh rõ ràng chớ?

- Phải.

Hắn nhìn vợ với ánh mắt dò xét. Hắn không tin lại thành công dễ dàng như thế. Selma nghĩ thầm... chứng minh! Chứng minh cái gì? Thần thánh bằng đất. Họ chỉ tin những gì họ muốn tin. Tự nhiên bà nhìn chồng nửa thương hại, nửa oán ghét. Neubauer lại dịu dàng:

- Selma...

Bà vợ cắt ngang:

- Bruno, tôi chỉ yêu cầu ông một điều cuối cùng...

Neubauer nghi ngại:

- Sao?

- Sang tên căn nhà này với cao ốc trúng bom lại cho Freya. Ông nhờ luật sư làm thủ tục ngay đi.

- Chi vậy?

- Không phải sang tên luôn. Tạm thời lúc này thôi. Nếu mọi việc tốt đẹp, mình làm giấy lại.

- Bà nói sao? Có phải là người ta sẽ kiếm chuyện với tôi không?

Selma lặng thinh. Một lần nữa, bà ta nhìn chồng với ánh mắt ghét, thương lẫn lộn. Neubauer nói:

- Bọn tôi là quân nhân mà hễ quân nhân thì chỉ có việc tuân lệnh cấp trên. Lệnh là lệnh, mọi người đều biết thế.

Hắn vươn vai:

- Chính đức Quốc trưởng chỉ huy. Chúng ta phải tuân hành. Đức Quốc trưởng chịu hết trách nhiệm. Chính Người đã tuyên bố như thế nhiều lần. Có phải vậy không?

Selma cố nhẫn nhịn:

- Phải. Thôi, ông đi gặp luật sư đi. Làm ngay thủ tục sang nhượng cho Freya.

Neubauer không có ý định làm theo ý vợ nhưng vẫn gật đầu:

- Được rồi. Tôi đi đây.

Hắn vỗ vỗ vào lưng vợ:

- Cứ để đó tôi lo. Mọi việc từ trước tới nay vẫn tôi lo mà.

Hắn bước ra. Selma tới bên cửa sổ nhìn chồng lên xe. Lệnh! Lệnh của cấp trên! Bà ta nghĩ... cái

gì cũng chỉ có lệnh và lệnh...

509 lắng nghe. Hắn nhận ra giọng nói. Cẩn thận hắn bò lần tới đống xác người núp nghe.

Hắn được Lewinsky báo trước là đêm nay sẽ có một yếu nhân từ trại lao tác sang bên này lẩn tránh vài đêm. Tuy nhiên, giữ đúng nguyên tắc tổ chức mật, Lewinsky không nói đó là ai.

Người tù mới sang đang giảng giải với một số tù nhân Tiểu trại về ngày tàn sắp đến nơi của chế độ Quốc Xã và hướng dẫn họ theo một hướng chính trị tương lai. Giọng ông ta trầm nhưng rõ.

Đợi cho người tù mới nói xong, 509 đứng lên từ từ đi tới. Ở đó đang có Lewinsky, Goldstein, Berger và kẻ vừa nói chuyện. 509 gọi:

- Werner...

Người tù lúc nãy cố nhìn vào bóng tối:

- Bạn là ai?

509 cố đứng thật thẳng và bước tới gần hơn:

- Tôi cứ tưởng là bạn đã chết!

Werner nhìn sát vào:

- A! Roller! Bạn vẫn còn sống hả? Tôi cứ tưởng bạn đã chết từ lâu!

509 đáp gọn:

- Nếu căn cứ theo số khai tử thì tôi đã chết.

Lewinsky nói chen vào:

- Đây là 509.

Werner gật gù:

- À thì ra bạn là 509. Công việc của chúng ta càng dễ dàng hơn. Tôi cũng đã chết theo kiểu bạn.

Cả hai nhìn nhau đăm đăm. Đây không phải là chuyện mới lạ. Trong cảnh tù ngục, người ta thường gặp lại những người quen tưởng là đã chết. Nhưng 509 và Werner có khác hơn vì họ đã từng quen biết nhau từ thời chưa bị bắt giam. Họ là ban thân nhưng sau đó lại lạnh nhạt với nhau vì bất đồng chánh kiến. Một lúc sau, 509 hỏi:

- Bạn ở lại lao xá 22, hả? Lao xá 20 vẫn còn chỗ.

- Cảm ơn, tôi có thể tạm trú ở lao xá 22. Bây giờ tên đại diện Handke chết rồi chắc bạn không còn lo ngại mấy.

Meyerhof dường như không chịu ngồi yên:

- Phải trả thù! Trả thù cho tất cả, cho từng người chết một! Trả thù cho từng hành động tàn ác của chúng! Mắt đền mắt, răng đền răng!

Mọi người ngạc nhiên nhìn lên. Mặt Meyerhof nhăn nhíu, nắm tay hắn siết chặt và nện xuống mặt đất sau mỗi tiếng "trả thù". Sulzbacher hỏi:

- Sao thế, Meyerhof?

Meyerhof hỏi vặn lại:

- Còn tất cả các bạn, sao thế?

Lebenthal vẫn đùa được:

- Hắn nổi cơn. Bệnh mới vừa hết, hắn muốn làm anh hùng. Sáu năm trước thì nhút nhát đến nỗi không dám há mỏ ra... rồi thoát chết nhờ may mắn, hắn trở thành đại lực sĩ Samson Meyerhof.

Rosen nói lẩm bẩm:

- Tôi không ưa trả thù. Chỉ muốn rời khỏi nơi đây thôi.

- Sao? Bạn muốn tất cả bọn SS an toàn vì những gì chúng đã gây ra cho tụi mình sao?

- Không cần biết việc đó. Tôi chỉ muốn được tự do. Tự do là đủ.

Meyerhof lườm Rosen:

- Bạn có biết mình là cái gì không?

Berger đứng lên:

- Thôi, Meyerhof. Không một kẻ nào trong bọn mình là cái gì cả. Sau này tự khắc sẽ biết. Bây giờ làm sao biết được? Chỉ còn biết chờ đợi và hy vọng. Nếu cần thì cầu nguyện.

Ông ta kéo cái áo ngắn kỵ binh choàng lên vai rồi nằm xuống. Ông lão Ahasyer ra vẻ trầm tư:

- Trả thù! Có lắm thứ cần phải trả thù. Sự trả thù này kéo theo sự trả thù khác. Tốt hơn hết là làm thế nào cho những việc như thế này đừng tái diễn.

Chân trời bỗng lóe sáng. Bucher rướn người lên:

- Cái gì vậy?

Có tiếng rầm rì kéo dài. Sulzbacher giải thích:

- Không phải oanh tạc. Lại sắp có mưa bão.

Mười chín

Buổi sáng, trời xám đục.

Sấm chớp đã ngưng nhưng từ các dãy rừng xa vọng lại những tiếng ầm ì không ngớt. Bucher nói trống không:

- Bão gì kỳ lạ thế? Hễ bão tan là chỉ thấy chớp chớ không nghe tiếng sấm.

Rosen góp lời:

- Chắc lại thêm một trận nữa.

- Vùng rừng núi mưa bão thường kéo dài nhiều ngày.

- Nhưng ở đây có ngọn núi nào đâu. Tuốt đằng kia chỉ có một dãy núi nhưng quá thấp.

509 bước vào:

- Các bạn đang bàn chuyện gì đó?

- Đang nói chuyện mưa bão.

- Tại sao lại để ý tới mưa bão?

- Chẳng có gì cả. Chỉ không hiểu tại sao mưa bão đã tan mà vẫn còn sấm sét. Có tiếng sấm mà không có chớp, cũng không có mây mù.

509 nhìn lên trời. Bầu trời xám đục gần như không có mây. Hắn lắng nghe. Hắn muốn bảo là tiếng sấm nhưng chợt ngưng lại, không nói ra. Thái độ hắn bỗng thay đổi. Hắn chú ý nghe với toàn thân bất động.

- Nghe kỹ xem! Không phải là tiếng sấm. Đó là...

509 nói thật chậm và thở nhỏ dường như sợ một cái gì đó sẽ tan biến đi nếu nói lớn ra. Hắn lại lắng nghe. Bucher đứng bên cạnh hắn. Cả hai vừa nhìn nhau vừa cố lắng tai.

Tiếng ầm ì vọng tới lớn hơn rồi chìm xuống. 509 lại nói thật nhỏ:

- Không phải sấm sét. Tôi đã nghe kỹ rồi, đó là tiếng đại bác.

- Sao?

- Tiếng đại bác.

Người này nhìn người kia như dò hỏi, mắt tia niềm hy vọng. Goldstein hỏi lớn:

- Có chuyện gì đó?

Không ai trả lời. Goldstein bực dọc:

- Bộ các bạn biến thành băng cả rồi sao?

Bucher tới gần hắn:

- 509 bảo những tiếng ầm ì mà tụi mình đang nghe là tiếng đại bác. Mặt trận chẳng còn cách mình bao xa.

- Thật sao? Hay là các bạn nằm chiêm bao ban ngày?

- Ai nói điên nói khùng đó?

Goldstein trả đũa ngay:

- Tôi hỏi các hạn có tự làm cho mình điên không?

509 quay lại:

- Không phải vậy đâu.

- Bạn biết chắc chớ?

- Chắc chắn.

- Trời!

Rosen vừa kêu xong đã ôm mặt khóc. 509 tiếp tục nghe.

- Khi gió đổi chiều mình sẽ nghe rõ hơn.

Bucher nôn nóng:

- Ước chừng bao xa?

- Không thể nói chắc. Năm mươi hay sáu mươi cây số là cùng.

- Năm mươi cây số. Đâu có xa.

- Phải, không xa lắm.

Bucher tưởng tượng:

- Chắc họ có chiến xa. Chiến xa đi mau lắm. Nếu chọc thủng trận tuyến, họ có thể tới đây... mấy ngày... có thể chỉ một ngày.

Lebenthal lặp lại:

- Một ngày? Bạn nói gì đó? Một ngày hả?

- Nếu trận tuyến bị phá vỡ. Hôm qua mình có nghe gì đâu. Bây giờ đã nghe thấy. Ngày mai thì gần hơn... rồi mốt hay ngày kia...

Thình lình Lebenthal la lên:

- Thôi! Đừng nói những chuyện đó. Đừng làm cho người ta điên lên!

509 dịu dàng:

- Có thể chỉ vài ngày nữa, Leo.

- Không.

Lebenthal kêu lên rồi ôm đầu với hai bàn tay. 509 nhìn khắp mọi người. Goldslein đứng ngay phía sau hắn mỉm cười:

- Bây giờ tôi cũng nghe rõ rồi.

Mắt hắn mở to và mở to thêm, đen nhánh. Hắn vừa cười vừa múa tay múa chân như khiêu vũ. Hắn vẫn cười ngay trong khi ngã sấp xuống. Lebenthal tỉnh lại:

- Mau, anh ta bất tỉnh rồi. Mở nút áo ra. Để tôi đi lấy nước.

Bốn người đổ xô tới lật ngửa Goldstein ra. Bucher hỏi:

- Có cần tìm Berger không?

- Khoan đã.

509 khom xuống, mở nút áo và nới rộng thắt lưng của Goldslein. Berger cũng vừa tới. Chính Lebenthal đã đi gọi ông ta. 509 trách:

- Đáng lý bạn nên nằm nghỉ cho lại sức.

Berger không đáp, quỳ xuống cạnh Goldstein xem xét. Chưa đầy một phút, ông ta thở ra:

- Chết rồi. Chắc tại bệnh tim bộc phát.

Bucher vớt vát:

- Nhưng hắn cũng đã nghe được tiếng đại bác. Đó là vấn đề chánh.

509 quàng tay qua đôi vai gầy còm của Berger:

- Ephraim, chắc ngày vui đã cận kề rồi.

- Bạn nói gì?

Tự nhiên, 509 cảm thấy khó diễn tả. Hắn chỉ về phía chân trời:

- Họ sắp tới nơi, Ephraim. Mình đã nghe ra tiếng đại bác. Họ đang tiến tới.

Tới trưa, gió bắt đầu đổi hướng. Những tiếng ầm ì nghe rõ hơn.

Tiếng nổ từ xa giống như luồng điện giựt thót hàng ngàn quả tim đơn độc. Các lao xá đều nhốn nháo. Chỉ có một vài toán lao tác được đưa xuống thành phố. Đâu đâu cũng có những khuôn mặt, những cặp mắt sáng quắc thò ra cửa, những hình người, những bộ xương đứng trước cửa, cổ ngóng cao.

Các toán lao tác được canh chừng chặt chẽ gấp đôi. Họ bị dẫn đi vòng thành phố tới Khu Chợ. Bọn SS tỏ ra nóng nảy. Chúng luôn miệng hô lệnh và mắng chửi. Đây là lần đầu tiên tù nhân

được đưa vào khu vực Thị Trấn cũ. Họ nhìn tận mắt những cảnh sụp đổ, những ngôi nhà cháy nám. Hầu như chẳng có gì còn lại nguyên vẹn cả. Họ lẳng lặng đi qua, dân chúng lẳng lặng đứng nhìn hoặc quay mặt đi nơi khác. Họ vẫn đi trong hàng ngũ nhưng không còn mặc cảm của tù nhân. Bằng một phương cách huyền bí, họ đã chiến thắng mà không cần có mặt, và những năm bị đày đọa trong tù ngục không còn bị coi như những năm thảm bại mà chính là những năm chiến đấu. Và cuộc chiến đã thắng. Họ vẫn còn sống.

Họ tới khu chợ. Trọn Tòa Thị chánh đổ nát. Họ được phát cuốc xẻng để đào xới đống gạch đá ngổn ngang. Bên trên là mùi cháy khét nhưng bên dưới là mùi thúi của thây người.

Sau hai giờ làm việc không ngừng tay, họ bắt gặp xác người đầu tiên. Trước hết họ chỉ thấy đôi giày bốt. Đó là xác của một sĩ quan Đội trưởng SS.

Muenzer nghiến răng và nói lầm bầm:

- Bây giờ tới phiên bọn sâu bọ. Chúng ta móc xác chết của bọn chúng lên.

Hắn cảm thấy khỏe hơn thường ngày. Một tên SS tới gần quát tháo:

- Coi chừng! Có người nằm gần đó, bộ đui hả?

Tù nhân đào xới chỗ đó. Một lúc sau, vai và đầu người chết hiện ra. Gã SS nóng nảy:

- Cứ tiếp tục nhưng phải cẩn thận.

Họ lại moi thêm ba cái xác của đảng viên Quốc Xã và khiêng đi nơi khác. Họ cảm thấy thích thú kỳ lạ. Từ trước tới nay, họ chỉ khiêng toàn thi thể của những kẻ đồng cảnh ngộ, bị đánh đập, bị đưa từ chuồng cọp ra, sống hoặc chết và trong những ngày gần đây là những thường dân bị trúng bom. Nhưng bây giờ, lần đầu tiên họ được khiêng xác những kẻ thù.

Gần một tiếng đồng hồ sau, họ moi ra thi thể của Dietz. Viên sĩ quan cao cấp đại diện cho uy quyền Quốc Xã tại thành phố này bị gãy cổ. Đầu hắn gục sát xuống ngực trông như hắn đang muốn cắn lấy cổ họng của chính mình, cả hai cánh tay hắn cũng gãy nát.

Người tù đứng cạnh Muenzer vẫn cắm cúi đào xới nhưng cố nói thật nhỏ:

- Trời có mắt! Quả là trời có mắt!

Một tên SS quát lớn:

- Câm miệng!

Hắn đá vào gối người tù:

- Mày nói gì đó? Tao thấy miệng mày lẩm bẩm.

Người tù đứng dậy. Lúc nãy hắn té lên thi thể Dielz. Hắn trả lời với nét mặt vô hồn:

- Thưa Đội trưởng, tôi vừa nói là nên kiếm một cái cáng để đưa vị sĩ quan cao cấp này ra chớ không thể khiêng như mấy người kia.

- Mày không có quyền nói gì cả! Ở đây chỉ có tụi tao ra lệnh thôi!

- Vâng!

Lại cũng thế, Lewinsky nghĩ thầm. *Lại cũng đòi ra lệnh.* Bọn nó chỉ biết có vậy thôi.

Tên SS nhìn kỹ Dietz. Vừa trông rõ, hắn vội vàng đứng nghiêm chào rồi tức tốc chạy tìm viên Đội trưởng. Tên Đội trưởng nhìn quanh. Hắn thấy một cánh cửa nằm bên cạnh đống gạch vụn. Hắn quay về phía xác Dietz chào đúng kiểu nhà binh rồi ra lệnh:

- Xới ra, lấy cánh cửa đó để làm cáng!

Muenzer, Lewinsky và hai người nữa bươi tấm cửa ra. Trên mặt cửa có chạm hình Moses - người đã giải thoát dân Do Thái ra khỏi Ai Cập dưới thời vua Pharaon. Họ khiêng thây Dietz đem đặt lên. Hai cánh tay gãy của hắn đong đưa. Tên Đội trưởng hét:

- Cẩn thận. Đồ chó!

Tù nhân làm ra vẻ cẩn thận hơn nhưng mắt họ nhìn vào hình Moses. Họ nghĩ, trước đó đã có những chuyện giống ngày nay. Thánh Moses. Người Do Thái. Vua Pha-ra-ôn. Hồng Hải. Giải thoát.

- Tám người ra khiêng!

Lập tức có tới mười hai người chạy tới. Hắn nhìn chung quanh. Bên kia đường là một ngôi nhà thờ. Hắn định ra lệnh nhưng thôi. Không thể đưa thi thể một đảng viên cao cấp Quốc Xã vào giáo đường. Hắn muốn điện thoại để xin chỉ thị nhưng trạm điện thoại đã bị tiêu hủy. Hắn đành phải làm điều mà hắn ghét và sợ nhất: tự quyết định lấy. Muenzer máy môi. Một tên SS quát lên:

- Nói gì đó? Bước ra mau! Đồ chó!

Muenzer bước ra đứng nghiêm và nói giọng trịnh trọng:

- Thưa ông, tôi có ý kiến là đối với một nhân vật quan trọng mà để bọn tù hôi hám chúng tôi khiêng có lẽ không xứng đáng.

- Đồ chó! Mày nói sao? Chuyện đó ăn nhằm gì tới bọn bây? Ở đây, tụi tao chỉ còn...

Hắn bỗng ngưng nói. Ý kiến của Muenzer không phải là vô lý. Thi thể của Dietz cần phải do chính tay của lính SS khiêng. Nhưng nếu làm như thế, tù chạy mất. Thình lình hắn chợt nhớ ra nơi xứng đáng cho Dietz nằm. Hắn hô lên:

- Khiêng tới bệnh viện!

- Đưa một xác chết vào bệnh viện quả là chuyện khôi hài.

Một chiếc xe Mercedes từ trong chợ phóng ra. Chiếc xe giảm tốc độ để tránh những đống gạch đá, gỗ vụn trên đường. Giữa cảnh hoang tàn thảm hại, hình ảnh chiếc xe sang trọng trông thật thô bỉ, gớm ghiếc.

Chiếc xe vượt qua, một tên SS không dằn được bất mãn:

- Cứt! Đồ cứt!

Dĩ nhiên là hắn không ám chỉ các tù nhân.

Lewinsky lắng nghe. Tiếng ầm ì đằng xa chìm mất trong tiếng máy nổ của chiếc Mercedes. Chiếc xe đi khuất. Tiếng ầm ì lại vang lên như tiếng trống nghẹn ngào đưa tang.

Bucher nhìn lên ngôi nhà trắng trên đồi bên kia. Ngôi nhà không bị thiệt hại bởi bom đạn, đang phơi mình dưới nắng chiều. Hoa anh đào bắt đầu nở trong khu vườn với hai màu trắng, đỏ.

- Bây giờ em tin chưa? Em nghe thấy tiếng đại bác mà. Họ đang tiến tới gần hơn, tiến lên từng giờ một.

Hắn lại nhìn về phía ngôi nhà. Hắn tự đặt một thể thức để tin tưởng: nếu ngôi nhà kia còn nguyên vẹn thì mọi việc sẽ tốt đẹp. Ruth và hắn sẽ được giải thoát và chung sống.

Ruth ngồi thu hình sát hàng rào kẽm:

- Nhưng rồi chúng mình sẽ ở đâu?

- Càng xa nơi này càng tốt.

- Ở đâu?

- Bất cứ nơi nào. Có thể cha anh còn sống.

Bucher không tin hẳn như thế, nhưng vẫn cố tin vì không biết gì cả. 509 biết rõ ràng nhưng không bao giờ tiết lộ với hắn. Ruth nhìn xuống:

- Không một ai trong gia đình em còn sống cả.. Lúc em ở đó, chúng đưa tất cả vào phòng hơi ngạt.

- Biết đâu vẫn có người sống sót. Dầu sao thì vẫn còn em.

- Phải. Họ để cho em sống.

- Gia đình anh có một ngôi nhà ở Osnabruck. Có thể không bị sụp đổ. Lúc chúng nó đến chiếm, ngôi nhà vẫn còn nguyên. Mình có thể về đó.

Ruth lặng thinh. Bucher nhìn sang thấy người yêu đang khóc. Chưa bao giờ thấy Ruth khóc nên hắn tưởng là Ruth bị xúc động khi nhớ tới thân nhân. Hắn hơi sốt ruột:

- Ruth, mình không nên nghĩ nhiều tới quá khứ. Nếu cứ thế làm sao lập lại cuộc đời?

- Không phải vậy đâu.

- Vậy chớ sao em khóc?

Ruth Holland gạt nước mắt với hai bàn tay nắm chặt:

- Anh có muốn biết tại sao bọn nó tha chết cho em không?

Bucher linh cảm điều người yêu sắp nói ra không mấy đẹp:

- Thôi, đừng nói tốt hơn. Nhưng việc đó tùy em. Đối với anh thì chẳng có gì khác lạ đâu.

- Khác lạ chớ. Lúc đó em 17 tuổi và đâu có xấu xí như bây giờ. Chính vì vậy mà chúng nó để em sống.

- À.

Bucher lên tiếng nhưng chẳng hiểu Ruth nói gì. Ruth nhìn sang. Lần đầu tiên Ruth nhận ra người yêu có đôi mắt quá trong. Ruth hỏi:

- Anh có biết em nói gì không?

- Không.

- Chúng để em sống vì chúng cần phụ nữ. Những phụ nữ trẻ cho bọn lính. Cho những người Ukraine chiến đấu bên hàng ngũ Đức. Bây giờ anh hiểu chưa?

Bucher thừ người ra như đang kinh sợ. Ruth nhìn dò xét. Cuối cùng hắn hỏi nhưng mắt nhìn ra nơi khác:

- Nghĩa là chúng đã... làm gì em?

Ruth đã thôi khóc từ lâu:

- Phải. Bọn nó chỉ cần có vậy.

- Không. Không thể như thế.

- Nhưng đó là sự thật.

- Anh muốn nói khác hơn. Anh muốn nói là em không hề muốn thế.

Người nữ tù cười đau xót:

- Nhưng rồi cũng chẳng làm gì được khác hơn.

Bucher quay nhìn vào mặt người yêu một lúc lâu và lắc đầu:

- Không thể như thế được. Em đâu có muốn vậy. Em không hề làm như vậy.

- Nhưng, đó là sự thật. Một sự thật không thể quên.

- Chẳng một ai trong chúng ta biết cái gì đáng quên và điều gì cần nhớ... Có nhiều việc cần phải quên, bằng không chúng ta sẽ chết rục xương ở đây.

Bucher không ngờ mình đang lặp lại ý nghĩ của 509 đêm trước đó. Hắn nuốt nước bọt từng chặp và sau cùng cố gắng nói:

- Em vẫn còn sống. Thế là quá đủ đối với anh.

Ruth buông tay xuống, quay mặt lại như bực tức:

- Anh chẳng hiểu gì hết. Anh còn trẻ con lắm.

- Anh không trẻ con đâu. Những người đang sống trong tù ngục không có ai là trẻ con cả. Ngay đến thằng bé Karel cũng không trẻ con dầu chỉ mới mười một tuổi.

Ruth lắc đầu:

- Em nói với ý nghĩa khác hơn. Bây giờ anh hoàn toàn tin những gì anh nói. Nhưng rồi lời nói sẽ bay đi và những chuyện ô nhục kia trở lại. Với anh và với em. Lúc hồi tưởng lại, làm sao...

Bucher tự hỏi, tại sao Ruth lại nói ra? Đừng nói có phải tốt hơn không. Như vậy mình chẳng bao giờ biết tới thì lấy gì để nhớ ra sau này. Hắn cố chiết giải:

- Anh không hiểu em muốn nói gì. Nhưng anh tin rằng giữa chúng ta có những quy lệ không giống với người thường. Trong những người chúng ta ở đây có một số đã giết người vì không thể làm khác hơn, và những kẻ ấy có bao giờ tự coi là sát nhân đâu... cũng như trường hợp của binh lính ngoài trận tuyến. Đó cũng là hoàn cảnh của chúng ta. Những gì xảy ra cho chúng ta không thể cân đo với nhũng tiêu chuẩn thông thường được.

- Nhưng rồi anh sẽ nghĩ khác đi khi chúng ta rời khỏi nơi này.

Ruth nhìn Bucher với tất cả ưu phiền. Đột nhiên, hắn hiểu tại sao mấy lúc sau này Rath thường tỏ ra sầu muộn. Thì ra cũng có lúc và cũng có người vì một lý do nào đó - như trường hợp Ruth - bỗng sợ ngày được giải thoát. Tự nhiên, một luồng nhiệt lực từ đâu tới khiến Bucher mạnh dạn và vững tin:

- Ruth, bỏ qua chuyện đó đi. Hãy coi như không có. Em đã bị cưỡng bách và em ghê tởm. Chẳng có gì để nhớ. Hãy quên đi!

Uể oải, Ruth thở dài:

- Cứ sau mỗi lần như thế là em nôn mửa. Cố dằn xuống nhưng vẫn mửa ra. Cuối cùng chúng nó không chịu được phải buông tha.

Ruth nghiêng đầu một bên. Mặt người nữ tù xám lợt vì mệt mỏi nhưng ánh mắt đã dịu lại. Bucher nhìn theo những đám mây bay ngang qua ngọn đồi có ngôi nhà trắng. Trong một thoáng, hắn ngạc nhiên vì thấy ngôi nhà còn đó. Với hắn, dường như ngôi nhà đã bị phá hủy bởi một trái bom vô hình. Nhưng nó vẫn còn đó.

Ruth nhìn xuống hai bàn tay xương xẩu của mình và nghĩ tới làn tóc đã úa màu, tới những chiếc răng bị mất mát. Ruth lại nghĩ thêm từ nhiều năm qua Bucher chưa hề nhìn thấy một phụ nữ nào ngoài trại cả. Ruth biết mình nhỏ tuổi hơn người yêu nhưng có cảm tưởng đã già hơn. Những bất hạnh lớn lao vẫn nặng như chì. Ruth lại thở ra:

- Josef, em sẽ cố nghe lời anh, làm theo ý anh.

Người nữ tù quay vào lao xá, tà áo nhầu nát và bẩn thỉu phất phơ quanh đôi chân thon nhỏ. Bucher nhìn theo người yêu và bỗng nhiên cảm thấy giận sôi lên. Hắn tự biết bất lực và cũng tự hiểu là phải tập quên cho quen lần. Phải quên đi mới sống được... như hắn vừa nói với người yêu. Hắn cúi gầm xuống. Một con kiến đang bò trên mặt đất, kéo lê xác một con bọ. Con bọ quá nhỏ nhưng so với con kiến thì quá lớn. Vấn đề tùy thuộc bởi cách nhìn. Phải, cái gì cũng tùy thuộc vào cách nhìn.

Chậm chạp hắn đứng lên đi vào lao xá. Hắn cảm thấy không còn chịu đựng được khung trời sáng.

Hai mươi

Neubauer sững sờ nhìn lá thơ. Hắn đọc lại đoạn cuối cùng:

"Đó là lý do của sự ra đi. Nếu ông muốn ở lại để bị bắt thì đó là chuyện của riêng ông. Tôi muốn được tự do. Tôi phải lo cho sự tự do của Freya. Hãy nghĩ kỹ rồi theo chúng tôi.

Selma"

Trong thơ có đề địa chỉ một ngôi làng ở vùng Bavière.

Neubauer thờ thẫn nhìn quanh. Hắn không tin đó là sự thật. Vợ con hắn không thể bỏ hắn. Bỏ hắn giữa lúc này... không thể được. Tinh thần cố hữu của người phụ nữ Đức chiến đấu bên cạnh chồng đã mất rồi sao?

Hắn uể oải ngồi lên một chiếc ghế mua từ Ba Lê. Chiếc ghế kêu kèn kẹt. Hắn đứng lên, đá mạnh vào cái ghế rồi ngồi xuống chiếc ghế dài. Đồ vô dụng! Tại sao mình không sắm bàn ghế trang nhã theo kiểu Đức? Hắn nghĩ thầm. Thì ra cũng vì Selma. Chính Selma đã đọc quảng cáo ở đâu đó và nghĩ rằng các loại bàn ghế đóng ở Pháp rất quý và sang trọng. Hắn muốn đá thêm một cái nữa nhưng thôi vì nghĩ tới còn có thể bán được. Nhưng bán cho ai? Ai có thể chịu mua những tác phẩm nghệ thuật giữa lúc súng nổ chung quanh?

Hắn đi vào buồng ngủ, mở tủ áo ra. Những hy vọng mỏng manh bây giờ tắt lịm. Selma đã lấy tất cả đồ đạc theo. Cái hộp nữ trang cũng không còn. Đóng cửa tủ lại, hắn quay nhìn sang bàn trang điểm. Các chai nước hoa vẫn còn ở chỗ cũ. Đó là những món quà hắn đã mang từ Tiệp Khắc về... Selma không mang theo. Không cần thiết bay sợ bể dọc đường?

Hắn bước lại tủ tiền. Tất cả công khố phiếu cũng bị lấy đi. Cả cái hộp thuốc bằng vàng nạm kim cương cũng không còn. Chẳng biết vì sao hắn bỗng nhớ tới hình ảnh trại tập trung. Hắn tự nhủ, dù sao mình cũng là một trong những Chỉ huy trưởng nhân đạo nhất nước. Điều đó ai cũng biết. Mellern không phải là Dachau, là Orianenburg, là Buchenwald... dĩ nhiên không phải là trại thủ tiêu.

Bỏ trốn? Như bọn Do Thái. Không. Do Thái không làm thế. Chúng đoàn kết với nhau. Hắn chợt nhận ra như thế. Hắn đi tìm rượu.

Vừa uống hắn vừa nghĩ lan man. Ngôi nhà trống vắng một cách kỳ lạ dường như bàn ghế tủ giường cũng đi theo với Selma. Tại sao không có con trai? Đó không phải là lỗi của hắn. Hắn thiểu não nhìn quanh. Mình làm gì bây giờ? Tìm mẹ con nó trong ngôi làng bé nhỏ đó? Chắc phải mất một thời gian khá lâu, mẹ con nó mới tới đó. Lảo đảo, hắn bước ra khỏi nhà.

Chiếc Mercedes vẫn đợi hắn.

- Về trại, Alfred.

Xe lăn bánh chăm chậm qua thành phố. Thình lình, hắn đổi ý:

- Thôi, tới ngân hàng đi.

Hắn bước thật mau ra khỏi ngân hàng. Hắn không muốn bị ai nhìn thấy bộ mặt sầu não của hắn. Chỉ trong mấy tháng sau này, Selma đã rút ra hết phân nửa tiền. Hắn hỏi tại sao không thông báo, nhân viên ngân hàng nhún vai bảo đó là trương mục chung.

- Về khu vườn, Alfred.

Vì những chướng ngại trên đường, chiếc xe phải mất nhiều thì giờ mới tới nơi. Ngôi vườn bình lặng phơi mình dưới ánh nắng ban mai. Cây cối và hoa cỏ đều xinh tươi, màu sắc rực rỡ. Chỉ còn thiên nhiên là đáng tin cậy. Chúng vẫn ở đó, vẫn tươi cười không bỏ trốn.

Hắn bước ra chuồng thỏ. Trong những đôi mắt vô tư của loài thú lông mịn này làm gì có bóng dáng của những trương mục ở ngân hàng. Trước đây hắn đã nghĩ tới dùng lông của chúng để làm một cái khăn quàng cho Selma. Ừ, hắn vẫn có lòng tốt đó chớ.

Đột nhiên hắn nghe tiếng ầm ì. Tiếng nổ không đều nhau nhưng nghe rõ hơn lúc nãy. Tự nhiên, những tiếng nổ ầm ì đó như đánh thốc vào người hắn và nỗi lo sợ lại hiện ra. Nhưng bây giờ hắn đơn độc nên không thể tự dối mình bằng cách trấn an kẻ khác. Sự sợ hãi chui tuột vào cổ họng, chạy xuống dạ dầy, trườn lên cổ họng rồi lại tuột xuống dạ dày. Hắn nghĩ thầm, mình chẳng làm gì sái quấy. Chỉ làm phận sự thôi. Mình còn có nhân chứng muốn bao nhiêu người cũng có. Blank cũng là một chứng nhân, mới đây mình biếu hắn một điếu xì-gà thay vì bắt nhốt. Đặt trường hợp là kẻ khác thì người ta đã tịch thu cửa hiệu của hắn chớ đâu có mua lại như mình. Chính miệng Blank đã nhìn nhận như thế. Mình lịch sự, đứng đắn.

Hắn nhìn vơ vẩn. Một dãy cuốc, xuổng với những cán gỗ sơn xanh dựng đứng bên tường... phải chi mình là một nông gia, một chủ quán, một kẻ không ai để ý tới! Cành hoa nặng trĩu kia sao đời sống nó dễ dàng thế, cứ đúng mùa là nở ra, chẳng có trách nhiệm gì. Nhưng một sĩ quan cao cấp như mình phải đi đâu?

Hắn lại liên miên nghĩ... bên này thì người Nga, bên kia là Anh và Mỹ, đi đâu? Nói như Selma thì dễ quá. Chạy trốn quân Mỹ thì gặp quân Nga và chuyện gì sẽ xảy ra rất dễ hiểu. Họ vượt qua Mạc Tư Khoa, Stalingrad... những thành phố bị quân mình tàn phá... không phải để vui chơi.

Mồ hôi hắn vã ra như tắm. Hắn đi ra xe.

- Tới nhà thổ, Alfred.

- Thưa Đại tá, đi đâu?

Hắn bỗng giận dữ:

- Tôi bảo tới nhà thổ, chủ nghe rõ chưa? Hay là đã quên cả ngôn ngữ rồi?

Alfred vẫn bình tĩnh:

- Nhà chứa điếm đã bị đóng cửa lâu rồi, thưa Đại tá. Tình trạng Thiết quân luật.

- Vậy thì lái về trại.

- Anh thấy tình hình ra sao, Weber?

Neubauer cố giữ vẻ thản nhiên nhưng viên sĩ quan Trưởng trại của hắn cũng chẳng vừa:

- Thưa rất tốt đẹp.

- Rất tốt đẹp?

Hắn lục tìm xì-gà nhưng không thấy đâu cả. Hắn càu nhàu nhìn tấm kính cửa sổ bị mảnh bom

phá nát mà không thay được. Nhờ lỗ trống đó và nhân lúc hỗn loạn của cuộc không tập, viên thư ký tóc đỏ đã chuyển số thuốc điếu đánh cắp trao cho Lewinsky và Lewinsky đổi số thuốc này để lấy thức ăn đủ hai ngày cho nhóm Lão Làng. Rất may là những chỉ thị mật của hắn ghi trong sổ - những chỉ thị nhân đạo nhưng bị Weber lạm dụng - vẫn còn trong tủ.

Bằng khóe mắt, hắn quan sát Weber. Gã Trại trưởng vẫn bình thản lạ lùng mặc dầu mới đây hắn vẫn còn giết tù không gớm tay.

Neubauer cảm thấy khí lực từ từ phục hồi, có lẽ mạnh gấp đôi. Hắn ra điều thân thiết:

- Rồi chú sẽ làm gì, Weber? Tôi muốn nói là trong thời gian ngắn chờ đợi... nghĩa là trong giai đoạn kẻ thù chiếm đóng... nghĩa là không phải chúng ta bại trận, như lịch sử đã từng chứng minh.

Weber như có vẻ đang cười. Hắn cũng trả lời với giọng thân mật:

- Chúng ta sẽ chỗi dậy... có thể là dưới những danh hiệu khác. Cũng có thể danh hiệu Quốc Xã sẽ biến mất trong nhiều năm. Mỗi người chúng ta sẽ là một đảng viên dân chủ. Điều đó không đáng kể. Riêng tôi, tôi sẽ tìm cách gia nhập lực lượng cảnh sát, dĩ nhiên là với giấy tờ giả. Và công việc lại tiếp tục.

Neubauer cười. Thái độ tự tin của Weber làm hắn vững dạ.

- Cũng là ý kiến hay. Còn tôi? Chú nghĩ sao?

- Trường hợp của Đại tá khác hơn. Đại tá có gia đình. Như thế khó mà đổi tên họ và lẩn tránh.

Lòng tự tin lại biến mất, Neubauer gượng đáp:

- Đúng như vậy. Weber, tôi muốn thị sát trại. Lâu quá, chưa thăm viếng lần nào.

Lúc hắn vừa tới khu sát trùng thì cả Tiểu trại đều hay. Phần lớn võ khí được cất giấu tại đây được Lewinsky và Werner tức tốc chuyển sang trại lao tác. Chỉ một mình 509 còn giữ khẩu súng lục của hắn. Chính hắn yêu cầu như thế.

Khoảng 15 phút sau, qua ngã liên lạc lừ nhà cầu, tin tức cho hay đây không phải là một cuộc viếng trại có mục đích hành phạt mà là một cuộc thị sát thiện ý, không có chuyện lục soát...

Neubauer nghĩ, tại sao chúng không ném bom ở đây? Được vậy thì toàn diện vấn đề kể như đã giải quyết xong.

- Có phải đây là Khu Xót Thương không?

Weber lặp lại:

- Phải, Khu Xót Thương.

Neubauer nhún vai:

- Tốt lắm. Ở đây, mình đâu có cưỡng bách họ làm việc?

- Thưa không.

- Dường như hôi thúi quá. Có thể làm bớt mùi đi không?

- Thưa, họ bị kiết lỵ. Đây là khu vực giải trí của người bệnh.

Neubauer chụp ngay cơ hội:

- Khu người bệnh, phải rồi. Bệnh kiết lỵ nên nặng mùi. Cũng như ở bệnh viện vậy.

Hắn nhìn quanh:

- Họ có được tắm rửa chớ?

- Chúng ta phải ngăn ngừa sự truyền nhiễm nên khu vực này gần như bị cô lập. Phòng tắm ở phía bên kia.

Nghe tới hai tiếng truyền nhiễm, Neubauer dừng đứng lại:

- Mình có đủ quần áo lót cho chúng không? Tôi nghĩ là đồ cũ nên cho đốt đi.

- Thưa, không cần thiết lắm. Chỉ cần khử trùng thôi, vẫn còn khá nhiều quần áo lót trong kho.

Neubauer cảm thấy nhẹ nhõm:

- Tốt. Như vậy cho chúng thêm một ít để thay đổi, lựa đồ sạch sẽ. Cho phát thuốc sát trùng. Ghi sổ tay hộ tôi.

Người tù mập mạp giữ chức đệ nhất đại diện trại ghi ngay vào sổ tay. Neubauer đọc thêm:

- Phải dọn dẹp cho thật sạch sẽ.

- Dạ, thật sạch sẽ.

Người tù đại diện lặp lại như cái máy. Weber cố dằn để khỏi nhíu mày. Neubauer quay hỏi các tù nhân:

- Các người có đủ những gì cần thiết không?

- Thưa Chỉ huy trưởng, đầy đủ lắm.

Đó là câu trả lời mà tù nhân bắt buộc phải thuộc lòng.

- Tốt lắm.

Neubauer lại nhìn quanh lần nữa. Các lao xá cổ lỗ trông như những chiếc quan tài đen. Hắn suy nghĩ và chợt có ý kiến:

- Cần phải có cây cối xanh tươi trồng ở đây. Mình vẫn còn đủ thì giờ. Thêm một luống hoa sát theo bờ tường. Như thế trông mát mắt hơn.

- Vâng.

- Xúc tiến ngay đi. Và cũng cho trồng chút ít cây cối với hoa cỏ ở trại lao tác.

Hắn tưởng như mình là một chủ vườn:

- Cho trồng hoa tím hay ngọc trâm... mà không, ngọc trâm tốt hơn, màu vàng nổi bật hơn.

Hai người tù từ từ quỵ xuống. Không ai dám nâng họ dậy trong khi Neubauer tiếp tục nói:

- Ngọc trâm... mình còn nhiều phải không?

Người tù đại diện đứng nghiêm:

- Thưa Chỉ huy trưởng, ngọc trâm còn nhiều lắm, trổ đầy hoa.

- Tõt lắm. Cho trồng ngay đi. Với lại cho ban nhạc thỉnh thoảng đặt gần chỗ này để những người ở đây thưởng thức đôi chút.

Hắn ra về. Đoàn tùy tùng theo sau. Hắn cảm thấy yên lòng được phần nào. Tù nhân chẳng khiếu nại gì cả. Nhiều năm không hề bị chỉ trích khiến hắn có thói quen nhìn nhận tất cả những gì hắn nghĩ đều đúng hắn. Hắn còn muốn là tù nhân có thể gặp mặt hắn như hắn đã gặp họ. Họ cũng là người đó chớ, điều mà hắn quên từ lâu.

Hai mươi mốt

Sao? Cũng không có súp nữa à?

Berger hỏi nhưng không tin hẳn.

- Không có gì cả. Không súp, không bánh mì. Lệnh của Weber.

- Còn trại lao tác?

- Cũng không luôn. Toàn trại đều như thế.

Berger quay lại:

- Bạn nghĩ sao? Chúng nó phát thêm quần áo lót nhưng lại cúp phần ăn.

509 chỉ vào hai luống ngọc trâm mới trồng dài hai bên cửa:

- Mình lại có thêm loại hoa này.

- Hay là bọn chúng bảo mình ăn hoa.

- Không được đâu. Nếu mất mát là chúng cúp khẩu phần luôn cả tuần.

Lebenthal chen vào:

- Đây là lệnh riêng của Weber chớ không phải của Neubauer. Weber bực tức thái độ muốn làm thân của Neubauer để gỡ gạc khi chiến tranh chấm dứt. Chính mấy nhân viên văn phòng cho biết như thế. Bên trại lao tác cũng bảo vậy. Trâu bò húc nhau, bọn ruồi muỗi chúng mình chịu chết.

- Thế này là sẽ có hàng tá người chết.

Họ nhìn lên nền trời ửng đỏ. Lebenthal gỡ hàm răng giả ra xem xét rồi đặt trở lại.

Có tiếng rên yếu đuối từ các lao xá vọng tới. Tin bị cúp khẩu phần đã được truyền miệng rất mau. Những người Hồi lảo đảo ra cửa để ngửi thùng đựng súp xem có mùi đồ ăn còn sót lại hay không vì họ sợ những người khỏe mạnh hơn lường gạt.

Những tiếng kêu rên vang dậy rõ ràng hơn. Một số tù nhân ngã quỵ xuống đập tay lên mặt đất trong khi đa số bò ra chỗ khác nằm bất động, mắt trợn trừng. Từ từ, tiếng kêu rên kéo dài hơn nhưng chìm xuống như một bản hợp ca tới đoạn tuyệt vọng chỉ còn những tiếng ngâm nga khốn khổ. Tiếng rên ư ử và tiếng móng tay cào vào vách, cào lên mặt đất khiến lao xá có vẻ giống như những chiếc hộp khổng lồ chứa đựng các loại côn trùng đang giẫy chết.

7 giờ tối, ban nhạc bắt đầu hòa tấu. Tiểu trại ngập tràn những âm thanh của nhạc bản "Bông hồng từ phương Nam" một bản nhạc mà Neubauer ưa chuộng nhất.

509 gượng gạo an ủi mọi người:

- Nếu chẳng có gì ăn thì bọn mình tự nuôi dưỡng bằng hy vọng. Cố nuốt lấy tất cả hy vọng còn sót lại. Cố nhai nuốt những tiếng súng đại bác đang tới gần. Phải vượt qua. Chúng ta sẽ vượt

qua.

Nhóm Lão Làng ngồi thu mình sát vào lao xá. Đêm đầy sương và lạnh giá nhưng họ không cảm thấy lạnh bao nhiêu. Chỉ mới có mấy tiếng đồng hồ sau này đã có tới 28 người chết. Nhóm Lão Làng lột lấy quần áo của họ để chống rét. Họ không muốn ở trong lao xá, quá cận kề với sự chết chóc.

Đã ba ngày họ không được phát bánh mì và đêm nay lại không có súp. Chết chốc cũng như bệnh dịch. Họ sợ nếu nhắm mắt ngủ thì cái chết sẽ tấn công bất ngờ không làm sao chống chỏi kịp. Họ ngồi bên ngoài quấn quần áo của những kẻ chết quanh người nhìn về phía chân trời. 509 cố phá sự im lặng đóng băng:

- Chỉ còn đêm nay thôi! Chỉ một đêm! Tin tôi đi. Neubauer sẽ hay tin và sẽ hủy lệnh cúp khẩu phần. Bọn chúng đã tới đường cùng. Đây là khởi điểm của giai đoạn cuối. Chúng ta đã chịu đựng nổi từ lâu. Hãy cố chịu đựng một đêm nữa!

Không ai buồn góp chuyện. Họ ngồi sát vào nhau không phải để giữ cho khỏi lạnh mà là để gia tăng bội số của lòng can đảm hầu đủ sức chiến đấu với tử thần. Một lúc sau, Berger đề nghị:

- Mình nói sang chuyện khác đi.

Rồi quay sang Sulzbacher, ông ta hỏi:

- Ra khỏi đây bạn định làm gì?

Sulzbacher ngập ngừng:

- Tôi hả? Thôi đừng nói chuyện đó, xui xẻo lắm.

509 hăng hái:

- Không xui đâu. Mình đã tránh nói vấn đề đó nhiều năm, bây giờ là lúc phải nói ra. Nhất là đêm nay! Còn đợi chừng nào nữa? Phải nuốt lấy hy vọng. Vậy, ra khỏi đây bạn làm gì?

- Không biết vợ tôi còn ở Dusseldorf không? Cả vùng này đều bị tàn phá.

- Nếu chị ấy còn ở Dusseldorf thì không sao. Tin tức qua máy thu thanh cho biết vùng này do người Anh kiểm soát.

- Nhưng nếu chết?

- Không nên nghĩ như thế. Bọn mình làm sao biết được những người ngoài trại.

Bucher chen vào:

- Và họ cũng không biết mình ra sao.

509 nhìn sang người bạn vong niên. Hắn không tiết lộ là cha Bucher đã chết. Bucher hãy còn trẻ. Vấn đề là hắn phải chung sống với ai, với một người nào đó. Meyerhof thắc mắc:

- Còn gì để nói nữa. Tôi đã bị giam hãm sáu năm rồi.

Berger hững hờ:

- Còn tôi thì đã mười hai năm.

- Lâu như vậy à? Ông làm chính trị?

- Không. Từ năm 1928 tới năm 1932, tôi chữa cho một bệnh nhân Quốc Xã, sau đó người này trở thành một lãnh tụ nho nhỏ. Ngay sau đó hắn không còn đến với tôi nhưng vẫn đến chỗ tôi làm việc vì một người bạn của tôi là chuyên viên chữa trị bệnh phong tình.

- Và hắn bắt ông?

- Dĩ nhiên. Để che giấu bệnh của hắn.

- Còn người bạn của ông?

- Bị bắn chết. Riêng tôi, nhờ làm như không biết gì cả nên hắn chỉ cho vào trại tập trung để phòng ngừa.

- Nếu hắn còn sống, lúc ra khỏi đây ông sẽ đối phó ra sao?

Berger suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu:

- Chưa biết phải làm sao.

Meyerhof chen vào:

- Nếu là tôi, tôi sẽ giết hắn.

Lebenthal trề môi:

- Để rồi bị tống giam lần nữa về tội sát nhân? Lại ở từ mười đến hai chục năm.

509 hỏi:

- Còn bạn, Leo, ra khỏi đây bạn làm gì?

- Tôi sẽ mở một cửa hàng bán áo choàng. Loại may sẵn.

- Bán áo choàng giữa mùa Hè sao Leo?

- Có những loại áo choàng mùa Hè chớ. Tôi còn bán áo mưa nữa.

- Sao bạn không mở một hiệu buôn thực phẩm? Thực tế hơn vì lúc đó nhiều người cần mà ở đây bạn cũng sành sỏi rồi.

Lebenthal đắc ý:

- Thế à?

- Cố nhiên.

- Bạn nói có lẽ đúng. Tôi sẽ nghĩ lại. Thí dụ như đồ hộp Mỹ. À, được lắm. Bạn còn nhớ thịt đùi không, nạc trắng tươi có chỗ hồng hồng...

- Câm miệng lại, Leo! Bộ điên hả?

- Đâu có. Tôi vừa chợt nhớ ra. Chẳng biết họ có chịu buôn bán với mình không? Nhất là với bọn mình?

Rosen xoay câu chuyện trở lại:

- Berger, ông định sẽ sống ra sao?

Berger lại dụi đôi mắt đỏ:

- Tôi định xin tập sự tại một nhà thuốc Tây. Với hai bàn tay gần như tàn phế này... chắc không thể hành nghề giải phẫu nữa. Còn bạn?

- Vợ tôi đã xin ly dị vì tôi là Do Thái. Từ đó tới nay không được tin tức gì cả.

Meyerhof tò mò:

- Chắc bạn sẽ đi tìm vợ?

Rosen ngập ngừng:

- Có lẽ nó phải làm thế vì áp lực.

Lebenthal vẫn tàn nhẫn một cách vô tư:

- Có thể vợ bạn bây giờ xấu xí lắm rồi. Nếu có gặp lại chắc bạn còn muốn chạy xa.

- Bọn mình có còn ai trẻ nữa đâu.

Sulzbacher ho khan:

- Chín năm. Con người đã thay đổi quá nhiều. Bạn bè, thân nhân và chúng ta nữa, đều là những kẻ lạ với nhau.

Giữa tiếng khua chân lạo xạo kéo lê của những người Hồi có tiếng chân chắc nịch hơn. Berger báo động:

- Coi chừng, 509!

- Lewinsky chớ không phải ai đâu.

Bucher thường đoán trúng người qua tiếng bước chân. Lewinsky tới gần:

- Các bạn ra sao? Thật là chán. Tôi bắt liên lạc với môt gã ở nhà bếp nhưng chỉ xin được có bánh mì vơi củ cải đỏ. Ít thôi, nhưng chúng ta có thể chia ra để cầm hơi.

Mỗi người được nửa miếng bánh nhỏ và một củ cải đỏ. Berger đưa cải đỏ trước rồi vài phút sau mới đưa bánh. Rosen vừa nhai vừa nói:

- Ăn vụng như thế này khiến chúng ta giống như kẻ phạm tội thật sự.

Lewinsky đáp gọn:

- Thế thì bạn đừng ăn.

Rosen biết ngay là Lewinsky giận đúng nên im lặng. Lewinsky lược thuật tình hình trong trại với giọng khàn khàn:

- Bọn chúng đều hoang mang. Tù thường phạm cũng hoang mang. Trật tự viên, đại diện lao xá, trưởng phòng đều hoang mang ngõ ý muốn về phe mình. Chúng tôi chấp nhận tất cả, để rồi chọn lựa sau. Trong số này có hai tên SS. Cả Hoffmann nữa.

Bucher ngạc nhiên:

- Có cả tên y sĩ thúi tha ấy nữa sao?

- Chúng tôi biết rõ hắn ta nhưng vẫn có chỗ xài được. Nhờ hắn mà được biết trong đêm nay sẽ có lệnh phát lưu.

509 và Berger đồng thanh hỏi:

- Sao?

- Phát lưu. Hai ngàn người.

- Chúng nó định dẹp trại à?

- Hiện thời chúng chỉ đưa đi hai ngàn thôi.

Berger lo ngại:

- Đó là điều mà mình lo sợ từ lâu.

- Chẳng sao đâu. Người thư ký tóc đỏ sẽ giúp mình. Lúc làm danh sách, anh ta sẽ canh chừng để không có tên ông. Người của chúng ta đã có mặt khắp nơi. Ngoài ra, có tin đồn là Neubauer hãy còn do dự.

Rosen nói chen vào:

- Chúng có cần gì danh sách. Ở trại trước của tụi này chúng cứ bắt càn rồi làm danh sách sau.

- Đừng quá lo như thế. Sự việc có thể biến đổi bất cứ giờ phút nào.

Rosen bất mãn:

- Sao lại bảo đừng quá lo.

- Nếu không có cách nào đối phó, mình có thể trốn vào bệnh xá. Tên y sĩ Hoffmann bây giờ đã hoàn toàn để mặc cho mình. Hiện thời có một số người của chúng tôi đang ở đó.

Bucher lo cho Ruth:

- Chúng có định phát lưu tù đàn bà không?

- Không. Nữ tù nhân ở đây chẳng có bao nhiêu.

Lewinsky xuất hiện bất thần và bảo Berger:

- Đi theo tôi. Tôi tới tìm ông đây.

- Đi đâu?

- Tới bệnh xá. Ông nên lẩn tránh vài hôm. Một hay hai hôm thôi. Chúng tôi có một cái buồng nhỏ bên cạnh khu sưng màng óc. Không một tên Quốc Xã nào dám bén mảng tới.

- Nhưng tại sao vậy?

- Ngày mai, bọn chúng thanh toán nhóm lao tác lại lò thiêu. Không thể biết có tên của ông trong danh sách hay không. Tuy vậy, phải đề phòng trước. Ông đã chứng kiến quá nhiều, chắc bọn nó không tha. Thay đồ đi. Đổi quần áo với một xác chết nào đó rồi đi với tôi.

- Còn người đại diện lao xá?

Ông lão Ahasver đáp ngay:

- Để tụi này lo. Hắn không dám hé răng đâu.

- Mau đi, Ephraim!

509 hối thúc Berger. Họ đang ngồi bên phía lao xá khuất góc với chòi canh. Berger vừa đổi quần áo với người chết xong thì Lewinsky căn dặn:

- Các bạn nhớ báo cáo là ông ta đã chết.

- Được rồi. Tên SS lao xá trưởng không biết mặt ông ta. Chỉ cần đối phó với gã đại diện thôi.

Rosen nhìn theo Berger:

- Chúng lại nghĩ tới chuyện phát lưu rồi. Sulzbacher nói đúng, không nên nói chuyện tương lai. Xui xẻo lắm.

- Vô lý! Xui xẻo sao mình lại có đồ ăn và Berger được an toàn. Vả lại cũng chưa chắc Neubauer ký lệnh.

Một người phía sau 509 lên tiếng:

- Berger có trở lại không?

Rosen đứng lên, cay đắng:

- Ông ấy được an toàn, khỏi lo bị phát lưu.

509 phát cáu:

- Im miệng đi!

Hắn nhìn quanh. Phía sau hắn là thằng bé Tiệp Khắc Karel. Hắn hỏi thằng bé:

- Sao không ở trong lao xá?

Karel nhún vai:

- Tôi tưởng là ở ngoài này còn có một miếng da nào đó để nhai.

Ông lão Ahasver trao miếng bánh và củ cà rốt mà ông đã để dành cho nó. Thằng bé nhai chầm chậm. Được một lúc nó bỗng để ý mọi người đang nhìn nó. Nó đứng lên đi ra chỗ khác. Lúc trở lại, nó đã thôi nhai.

Lebenthal nhìn đồng hồ:

- Mười phút. Giỏi lắm Karel. Với tao thì chỉ mười giây thôi là nuốt xong.

509 chợt nhớ:

- Mình có thể đổi đồng hồ lấy đồ ăn chớ?

- Đêm nay thì không đổi chác gì được đâu.

- Mình có thể ăn gan cho đỡ đói.

Thằng bé Karel nói rất tự nhiên; hai ba người đồng hỏi:

- Mày nói sao?

- Lấy gan ăn. Nếu cắt đúng chỗ là ăn được.

- Cắt ở đâu?

- Mấy người chết kia kìa.

Ông lão Ahasver ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi:

- Mày có ý nghĩ đó từ lúc nào?

- Ở trại Brno. Blatzek bảo là thà ăn để sống còn hơn chịu chết. Ông ta nói người chết đằng nào cũng chết rồi. Ông ấy dạy tôi nhiều thứ như giả chết, cách chạy đâm qua đâm lại khi bị bắn ở phía sau. Tôi còn biết cách làm thế nào để khỏi chết ngộp khi bị chôn tập thể để rồi ban đêm moi đất chui ra.

- Mày biết khá nhiều đó.

- Biết chớ. Nếu không biết làm sao tôi có mặt ở đây?

509 chen vào:

- Thôi, nói sang chuyện khác đi.

Tiếng đại bác từ xa vọng tới. Người tù Do Thái già lắng nghe một lúc rồi chậm chạp nói:

- Khi người Do Thái đầu tiên bị sát hại tức là lúc chúng phá vỡ quy luật của sự sống. Chúng bảo "Ăn nhằm gì một vài tên Do Thái so với nước Đức vĩ đại?" Chúng bất chấp. Lúc đó Quân đội của chúng không thuộc quyền lãnh đạo của những tên sát nhân. Quân đội có thể ngăn cản cuộc tàn sát đó chỉ trong một ngày thôi nhưng lại không làm. Bởi vậy, bây giờ họ bị Chúa trừng phạt. Một mạng người là một mạng người, dầu là mạng của kẻ nghèo hèn nhất.

Hai mươi hai

Xác tù chất cao hàng đống. Xe chở xác không thấy tới. Bụi mưa đóng trắng xóa trên tóc và chân mày họ. Những tiếng ầm ì ở chân trời không còn nghe thấy nữa. Tù nhân còn trông thấy lửa lóe lên từ họng súng và còn nghe tiếng nổ cho tới nửa đêm, rồi tất cả đều yên lặng.

Mặt trời đã lên. Nền trời trong xanh và gió nhẹ mang hơi ấm tới. Trên những xa lộ bên ngoài thành phố cũng chẳng thấy được gì, không cả bóng dáng của dân tỵ nạn. Thành phố nằm đó, cháy đen. Con sông chảy ngang qua, uốn khúc như một con rắn khổng lồ đang cố nuốt xác chết của thành phố. Binh sĩ cũng vắng bóng.

Trong đêm, trời mưa khoảng một tiếng đồng hồ nhưng không lớn lắm, bây giờ còn lại đôi vũng nước. 509 ngồi bên một vũng nước mưa, tình cờ trông thấy mặt mình phản chiếu. Hắn khom xuống sát hơn. Hắn không còn nhớ lúc nào là lần cuối cùng soi mặt trong gương, rất có thể là đã quá nhiều năm. Thời gian bị giam giữ, hắn chưa hề soi mặt vì chẳng có gương. Do đó, bây giờ hắn không nhận ra khuôn mặt từ dưới nước nhìn sững hắn.

Tóc hắn chỉ còn là một chùm lưa thưa bạc xám. Trước ngày vào trại, tóc hắn dày rậm và hung đen. Hắn đã biết tóc đổi màu từ lâu vì nhiều lần trông thấy những lọn rơi xuống đất vào dịp được cho hớt tóc. Nhìn những mớ tóc rơi vãi trên mặt đất, lắm lúc hắn có cảm tưởng đó không phải là tóc của mình.

Trên khuôn mặt dưới nước hắn cũng chẳng nhận ra nét nào là của mình nữa, ngay cả đôi mắt cũng thế. Hai vật nhấp nháy từ hai lỗ trũng nằm trên hai cánh mũi phồng to và cái miệng mất quá nhiều răng chỉ là một cái gì để phân biệt hắn với một xác chết.

- Mình đó sao?

Hắn lại nhìn sững vào khuôn mặt trong vũng nước. Hắn từng nghĩ là mình cũng tương tự với hình dáng của bao nhiêu người khác ở chung quanh, nhưng hắn không đặt thành vấn đề. Năm này qua năm khác, hắn cứ phải nhìn thấy họ và để ý xem họ thay đổi ra sao, nhưng rồi cứ nhìn thấy nhau mỗi ngày, hắn không còn để ý nhiều nữa để rồi bây giờ hắn ngạc nhiên nhìn thấy chính mình lần đầu tiên sau quá nhiều năm.

Tóc bạc màu chẳng làm hắn nghĩ ngợi bao nhiêu nhưng chính những nét già nua vượt ra ngoài tưởng tượng khiến hắn bị xúc động.

Một lần nữa, 509 nhìn xuống vũng nước. Hắn nghĩ đó là mắt của mình. Hắn khom mình xuống sát hơn nữa để nhìn cho rõ. Hơi thở nặng nề của hắn làm mặt nước nhăn nheo và hình ảnh rung mờ trong chốc lát. Hắn lại nghĩ, đó là phổi của mình, và nó vẫn còn bơm hơi. Hắn thò tay khuấy nước và nghĩ tiếp: đó là bàn tay của mình - bàn tay có thể hủy diệt hình ảnh của mình.

Hủy diệt, hắn lặp lại trong đầu. Nhưng còn xây dựng thì sao? Và thù hận? Chỉ có sự thù hận thôi thì nhỏ bé quá. Muốn sống, con người còn cần nhiều thứ hơn là thù hận.

Hắn ngồi thẳng lên vì vừa thấy Bucher đang đi tới. Bucher hỏi ngay:

- 509, bạn có nghe nói chưa? Lò thiêu xác đã ngưng hoạt động.

- Làm gì có chuyện đó?

- Toán làm việc tại lò thiêu đã bị giết cả rồi. Dường như chúng nó không có ý định chọn toán

khác. Có thể...

Cả hai người nhìn nhau.

- Có thể là lò thiêu không còn cần thiết nữa. Chắc bọn chúng đã...

Hắn ngưng ngang. 509 nói tiếp:

- Rút đi?

- Có thể lắm. Sáng nay, chúng cũng không đưa xe tới lấy xác.

Rosen và Sulzbacher đi tới. Rosen nói trước:

- Pháo binh ngưng hoạt động rồi. Chẳng biết việc gì sắp xảy ra?

- Chắc trận tuyến đã bị phá vỡ.

- Hoặc họ bị đẩy lui. Có tin là bọn SS định cố thủ ở đây.

- Chắc tin đồn từ nhà cầu. Cứ năm phút là có một tin đồn. Nếu bọn chúng cố thủ ở đây thì chúng mình sẽ bị ném bom.

509 nhìn lên. Hắn ước gì trời lại tối. Trời tối dễ ẩn núp hơn. Làm sao biết chuyện gì sắp xảy ra? Cả một ngày có tới 12 tiếng đồng hồ trong khi cái chết chỉ cần có vài giây.

Thình lình Sulzbacher hô lớn:

- Máy bay kìa!

Xúc động mạnh, hắn chỉ tay lên trời. Vài phút sau một đóm trắng nhỏ hiện ra. Rosea thì thầm:

- Chắc phi cơ Đức. Nếu không thì đã có còi báo động.

Tất cả vội vàng nhìn quanh tìm một chỗ ẩn núp. Trước đó đã có tin đồn là máy bay Đức được lệnh san bằng tất cả những trại tập trung nào còn sót lại vào giờ chót.

- Chỉ có một chiếc thôi! Đúng một chiếc!

Họ vẫn còn đứng. Nếu là một cuộc ném bom thì phải cần tới nhiều phi cơ hơn chớ không phải một chiếc.

Lebenthal góp ý kiến:

- Chắc là máy bay quan sát Mỹ. Mình không nghe còi báo động.

- Sao bạn biết?

Lebenthal không trả lời. Tất cả đều nhìn chăm chú vào đốm trắng nhỏ đang từ từ lớn thêm ra. Sulzbacher gần như quả quyết:

- Không phải phi cơ Đức.

Lúc này họ đã nhìn chiếc máy bay rõ hơn. Nó đang tiến thẳng về phía trại. 509 cảm thấy dường

như có một bàn tay từ dưới đất thò lên nắm lấy đùm ruột của hắn và kéo lôi xuống... dường như hắn đang đứng khỏa thân trên một bục gỗ làm vật tế thần mà không làm sao có thể chạy thoát được. Hắn nhìn thấy những người chung quanh đã nằm rạp xuốngvà không hiểu vì sao mình vẫn còn đứng.

Ngay lúc đó, có một tràng súng nổ. Chiếc phi cơ đổi hướng bay dạt ra rồi quần trên trại. Những phát súng vừa rồi vang lên từ trong trại, đó là tiếng súng máy bắn ra từ phía sau đồn binh của SS.

Phi cơ rà thấp xuống. Mọi người đều chăm chú nhìn lên. Thình lình họ thấy nó nghiêng cánh qua lại dường như ra dấu hiệu. Mới đầu các tù nhân tưởng là phi cơ đã bị trúng đạn, nhưng nó vẫn tiếp tục bay vòng quanh một lần nữa và nghiêng cánh qua lại hai lần, giống như chim vỗ cánh. Sau đó nó lên cao và bay đi luôn.

Nhiều phát súng nổ theo. Lần này có cả tiếng súng nổ từ các chòi canh. Nhưng chỉ trong chốc lát, tiếng súng im bặt, chỉ còn lại tiếng động cơ của máy bay nhỏ dần... nhỏ dần...

Bucher thở hắt ra:

- Họ ra dấu hiệu.

- Dường như họ muốn ra dấu bằng cách đập cánh, giống như một người vẫy tay.

- Chắc chắn rồi, họ muốn báo hiệu với bọn mình.

- Họ muốn cho biết là đã biết rõ bọn mình đang bị giam ở đây. Thế là đúng rồi. 509, bạn nghĩ sao?

- Tôi cũng cho là như thế.

Đây là lần đầu tiên họ nhận được dấu hiệu của những người bên ngoài trại. Thế là bức tường cô lập quá dầy và ghê gớm bao quanh họ từ nhiều năm qua đã bị chọc thủng. Những người lạ sắp sửa giải thoát họ đã báo hiệu với họ. Họ không còn cô đơn nữa.

Đây cũng là lần đầu tiên, họ đón nhận cái chào mừng của thế giới tự do. Một nhân vật nào đó đã phái phi cơ tới để xác định rằng cả thế giới đã rõ tình trạng họ và sẵn sàng đến cứu. Họ không phải là cặn bã của trái đất, bị khinh khi, bị nhổ nước miếng vào mặt, bị ngồi lên đầu lên cô, bị dẫm quằn quại như giun... họ đã trở lại những con người...

Cái gì vậy? Cái gì làm cho mình thế này? 509 tự hỏi. Nước mắt? Mình? Một kẻ già nua còn có thể khóc được sao?

Neubauer xem xét bộ quần áo. Trước khi bỏ đi, Selma đã mắc bộ quần áo này ngay trước tủ áo của hắn. Một bộ thường phục mà hắn chưa bao giờ mặc từ mười hai năm qua. Một bộ đồ màu xám muối tiêu.

Hắn nhấc bộ đồ lên và nhìn ngắm. Hắn cởi bỏ bộ quân phục rồi đi tới phía trước gian buồng ngủ. Hắn mặc áo vào. Chiếc áo bó sát vào thân khiến không thể gài nút được, mặc dầu hắn cố thót bụng vào. Hắn bước tới trước tấm gương. Hắn trông thấy mình có vẻ buồn cười. Trong thời gian mười hai năm đó hắn đã mập thêm ra khoảng hai mươi kí. Cũng chẳng có gì lạ. Trước năm 1933, gia đình hắn đã phải sống khắc khổ, tằn tiện.

Kể cũng lạ, khi bộ quân phục không còn dính trên người, vẻ oai phong bỗng mất đi. Trông con người nhũn ra. Hắn nhìn lại cái quần, có lẽ nó còn chật hơn chiếc áo. Bây giờ thì muộn quá rồi...

Hắn nghĩ... mình sẽ đầu hàng đúng cách, đúng theo quân cách. Họ cũng sẽ đối xử với hắn đúng theo quân cách. Dầu sao thì hắn cũng là một quân nhân. Một quân nhân thật sự, có quân phục và cấp bậc sĩ quan cao cấp.

Neubauer vươn vai. Chắc họ sẽ quản thúc hắn trong một thời gian ngắn. Chắc có lẽ là trong một lâu đài nào gần đây cùng với những sĩ quan tương đương cấp bậc - Dĩ nhiên là họ phải áp dụng đúng luật nhà binh. Nhất định là mình sẽ không chào theo kiểu Hitler được, hắn tự nhủ. Đưa một cánh tay ra... đó không phải lối chào nhà binh, phải đưa bàn tay lên mũ.

Hắn bước tới vài bước và chào theo lối nhà binh. Chưa được, chưa phải là kiểu chào của một sĩ quan cao cấp. Hắn lại thử chào lần nữa. Kể ra cũng khó khi muốn phối hợp cách chào thế nào vừa đúng cách lại vừa oai vệ. Bàn tay đưa hơi cao. Lại bị ảnh hưởng bởi lối chào Hitler.

Bây giờ hắn nhận ra sao kiểu chào gì lại trẻ con đến thế, à... giống với hướng đạo sinh chớ không phải của sĩ quan. Vậy mà từ lâu mình vẫn chào như thế!

Hắn lại tập chào kiểu nhà binh. Phải từ từ! Nhanh quá không được. Hắn nhìn mình trong gương, lùi ra vài bước rồi bước tới:

- Thưa Đại tướng, tôi chấp nhận đầu hàng...

Hắn lại thử bước tới vài bước. Không nên gần lắm, phải cách khoảng vài thước.

- Thưa Đại tướng...

Hay có thể gọi "Thưa Bạn". Nhưng... không gọi như thế được đối với một tướng lãnh. Chỉ cần chào đúng cách, vỗ tay vào đùi. Gọn và đứng đắn. Không cố bắt tay. Dầu sao thì cũng vẫn còn sự tương kính giữa hai đối thủ. Giữa sĩ quan với sĩ quan. Mình chỉ thua trận sau khi đã anh dũng chiến đấu. Phải có sự kính trọng đối với kẻ thua trong danh dự.

Trong một thoáng, Neubauer sực nhớ tới con người thư ký bưu điện của mình trước đây. Chỉ có những phút nguy ngập hay chán đời hắn mới nhớ ra dĩ vãng.

Có thể là sẽ có một bữa ăn chung xã giao như đã đọc thấy trong sách về trường hợp đối xử của các hiệp sĩ với nhau. Rất tiếc là không biết tiếng Anh. Cũng chẳng sao, còn cả lố thông dịch trong số các tù nhân.

À, mới đây mà chào đã khá thuần thục rồi! Nói cho đúng, mình có phải là một đảng viên Quốc Xã cuồng tín đâu. Cũng không phải là một viên chức hy sinh hết mình cho Tổ quốc. Weber và những kẻ như hắn, Dietz và bè đảng của hắn, đó mới là bọn Quốc xã.

Hắn lục tìm xì-gà. Trong thời gian chờ đợi chắc hút hết bốn hay năm điếu còn lại. Có cần để dành biếu cho đối phương không? Một điếu xì-gà quý có thể làm dịu được tình hình.

Hắn hút luôn mấy hơi thuốc. Nếu họ muốn viếng trại thì sao? Cũng được. Nếu họ thấy có gì không thích hợp thì mình cho sửa đổi ngay. Tuy có hơi chạm tự ái. Cũng không sao. Đã là quân nhân thì đó là chuyện dễ thông cảm. Nhưng...

Đột nhiên, hắn nghĩ tới một việc: thực phẩm. Phải cho những món ngon và nhiều hơn. Đúng thế. Đó là chuyện mà đối phương lưu ý trước tiên. Vậy là phải ra lệnh ngay gia tăng khẩu phần. Có hành động như thế mới chứng tỏ rằng mặc dầu không có ai nhìn ngó hay chỉ trích, hắn vẫn lo đến sức khỏe của tù nhân.

Trước hết là phải gọi hai đại diện trại tới thông báo cho họ. Họ cũng là tù nhân. Về sau, khi cần, họ sẽ làm chứng tốt cho mình.

Buổi chiều kéo dài ra. Rõ ràng là bọn SS không có ý định lên trại. Mặc dầu không hề hay biết về việc một số tù nhân đã được bí mật võ trang nhưng đó không phải là lý do khiến chúng e ngại.

Dầu cho có gấp trăm lần số súng lục đang cất giấu, tù nhân cũng không thể công khai chiến đấu với súng máy. Chính cái khối người quá đông đảo bỗng nhiên khiến cho chúng ngại ngùng.

Đúng ba giờ trưa, máy phóng thanh gọi tên hai mươi người tù và ra lệnh cho họ phải tập trung tại cổng trong vòng mười phút.

Điều này có nghĩa là dấu hiệu chẳng lành. Ban điều hành mật của trại lập tức đưa hai mươi người bị gọi tên ra khỏi lao xá. Trong số này có bảy người ở Tiểu trại.

Lệnh gọi được lặp lại lần thứ hai. Tất cả những kẻ bị gọi đều là tù nhân chánh trị.

Qua mười phút, không một bóng người nào tới cổng. Đây là lần đầu tiên, tù nhân công khai chống đối.

Vài phút sau, máy phóng thanh truyền lệnh cho toàn thể tù nhân tập hợp tại sân điểm danh. Ban điều hành mật lập tức phái người len lỏi tới tất cả các trại dặn chớ nên ra. Tập trung tại sân điểm danh sẽ dễ dàng bị đàn áp.

Weber nóng tiết định cho nổ súng máy nhưng không dám vì làm như thế là chống hẳn lại Neubauer. Theo tin tức từ văn phòng Bộ Chỉ huy tiết lộ thì đây là ý riêng của Weber chớ không phải lệnh của Neubauer.

Xuyên qua máy phóng thanh, Weber tuyên bố là toàn trại sẽ bị cúp khẩu phần nếu tất cả tù nhân không chịu ra sân điểm danh và hai mươi tù nhân chánh trị kia không chịu trình diện tại cổng.

Bốn giờ, lệnh của Neubauer cho gọi hai đại diện trại tới gặp hắn ngay. Hai người ra đi. Toàn trại hồi hộp chờ họ trở về.

Họ về trại nửa giờ sau. Neubauer đã cho họ xem tận mắt lệnh của cấp trên về việc phát lưu tù. Đây là lệnh thứ hai. Căn cứ theo lệnh mới này thì hai ngàn tù nhân phải rời khỏi trại trong một tiếng đồng hồ. Tuy nhiên, Neubauer cho biết hắn sẵn sàng dời cuộc phát lưu tới sáng mai.

Lập tức ủy ban điều hành mật được triệu tập tại một căn phòng trong bệnh xá. Sau phiên họp, việc trước tiên của họ là thuyết phục y sĩ Hoffmann - đã ngã về phe họ - hãy dùng ảnh hưởng riêng để nói với Neubauer hoãn gọi hai mươi tù nhân chánh tri cho tới hôm sau và hủy bỏ việc điểm danh. Vấn đề thứ hai là cho rút lại lệnh cúp khẩu phần. Hoffmann ưng thuận và đi ngay.

Vẫn theo quyết định của ủy ban điều hành mật thì dầu ở bất cứ trường hợp nào cũng nhất định không để cho bất cứ ai bị phát lưu vào sáng hôm sau. Nếu bọn SS đàn áp thì mọi người chạy ngay ra khỏi sân điểm danh chui vào lao xá. Cảnh sát đoàn của trại - một tổ chức gồm toàn tù nhân - hứa sẽ tiếp tay.

Theo sự ước tính của ủy ban thì hầu hết bọn SS - ngoại trừ khoảng một chục tên - đều không muốn tận tình nhúng tay vào vụ này. Nhờ tin tức lấy được của Đội trưởng Bieder nên họ tin như thế vì Bieder là cảm tình viên của ủy ban.

Cảm động nhất là quyết định hy sinh của hai trăm người tù Tiệp Khắc. Họ tuyên bố sẵn sàng

tình nguyện chịu phát lưu để cứu hai trăm người đồng hương của họ đang ở trong tình trạng đau yếu, không thể chịu nổi một chuyến đi đày ải.

Tại khu sưng màng óc, Werner mặc y phục bệnh nhân, thì thầm với những người xung quanh:

- Một ngày là đủ lắm rồi. Chúng ta đang tính từng giờ. Hoffmann còn ở lại với Neubauer hả?

- Còn.

- Nếu hắn không thành công thì tới lượt chúng mình xoay xở.

- Bằng võ lực?

- Không chỉ một phần võ lực thôi. Nhưng phải chờ tới sáng mai. Ngày mai chúng mình sẽ khỏe gấp đôi.

Hắn nhìn ra cửa sổ, sắp đặt chương trình. Hắn lẩm bẩm:

- Số bánh mì dự trữ còn đủ sống đến bốn ngày nếu mỗi ngày chỉ ăn một khẩu phần. Bột mì, lúa mạch, bột ống...

- Được rồi, thưa bác sĩ. Tôi sẽ chịu trách nhiệm. Hẹn gặp lại ngày mai.

Nhìn Hoffmann bước ra, Neubauer huýt sáo miệng nho nhỏ, đầy vẻ đắc ý. “Lại có thêm một ông bạn đứng về phe mình. Được lắm, càng nhiều càng tốt. Người này biện hộ cho người kia”.

Hắn cất kỹ lệnh phát lưu vào hồ sơ riêng. Bằng một máy đánh chữ nhỏ, hắn đánh chỉ thị đình hoãn lệnh phát lưu. Hắn mở tủ sắt, cho hồ sơ riêng vào và khóa lại. Không ngờ cái lệnh khẩn cấp ấy lại tạo cho hắn một dịp may.

Vừa rung đùi, hắn vừa đánh máy thêm một khoản nhật lệnh hủy bỏ lệnh trước của Weber về vấn đề cúp khẩu phần cho tù nhân. Hắn lại còn ghi chú là khẩu phần chiều phải được phát nhiều hơn thường lệ.

Bucher vừa nhìn vào các tháp súng máy vắng bóng lính canh vừa nói với các bạn:

- Hơn một tiếng đồng hồ rồi.

Lính gác mãn giờ đã bỏ đi và không có ai tới thay. Việc này thỉnh thoảng vẫn xảy ra nhưng nhiều lắm cũng không quá nửa giờ, và chỉ riêng tại các chòi canh bên Tiểu trại thôi. Bây giờ thì khác hẳn. Tất cả các chòi canh đều trống rỗng.

Ngày dường như kéo dài ra đến năm mươi tiếng đồng hồ nhưng đồng thời cũng như thâu ngắn trong ba giờ. Mọi người đều mệt lả đến nỗi không buồn nói.

Thoạt tiên họ chẳng chú ý mấy đến sự vắng trống tại các tháp súng. Rồi Bucher nói ra. Hắn còn cho biết thêm là cũng không có lính gác trên các chòi canh bên trại lao tác.

- Chắc bọn chúng rút hết rồi.

- Chưa đâu. Lebenthal bảo là chúng vẫn còn.

Họ tiếp tục chờ. Lính đổi gác vẫn không tới.

Họ phái người đi lấy thực phẩm. Những người này trở về cho biết bọn SS vẫn còn. Tuy nhiên, dường như bọn chúng đang sửa soạn rút đi.

Phần ăn vừa bắt đầu chia thì hỗn loạn ngay. Các bộ xương rỗng ruột xáp tới bị đẩy lui. 509 nói lớn:

- Đồ ăn còn nhiều! Mỗi người sẽ được phần khá hơn thường lệ! Nhiều lắm! Các bạn hãy giữ trật tự!

Những tù nhân khỏe nhất được cắt đặt đứng thành vòng tròn quanh các thùng đựng thức ăn trong khi 509 chia phần. Berger vẫn còn lẩn tránh trong bệnh xá.

Ông lão Ahasver tròn mắt ngạc nhiên:

- Coi kia! Có cả khoai tây! Lại có xương sụn nữa!

Ngoài món súp đặc và nhiều gấp đôi, bành mì cũng được phát bằng hai khẩu phần thường ngày.

Bucher tỏ ra thạo tin:

- Chính Neubauer đích thân xuống nhà bếp giám thị. Đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến chuyện hi hữu.

- Hắn đang tìm cách gỡ tội.

Lebenthal trề môi:

- Nó tưởng bọn mình câm.

509 đặt cái vá không xuống:

- Cũng không phải vậy đâu. Chúng không hề bận tâm nghĩ đến mình. Chúng nó cho là muốn biến mình thành cái gì cũng được. Ở đâu chúng cũng làm thế. Chúng biết mọi thứ và luôn luôn là những thứ tốt hơn. Chính vì vậy mà chúng bại trận. Chúng biết mọi thứ tốt hơn về Mỹ, về Anh, và Nga.

Lebenthal ợ dài:

- Nghe coi bộ được quá. Lâu lắm rồi chưa có gì để ợ.

Họ bị xúc động và mệt nhoài vì chờ đợi. Họ nói chuyện nhưng gần như không nghe thấy đang nói những gì. Họ nằm trên một hòn đảo vô hình. Chung quanh họ những người Hồi đang lịm chết vẫn cứ chết, dầu khẩu phần súp trội hơn.

Bucher cố bước từng bước chậm và chững chạc đi qua sân điểm danh để tới hàng rào kẽm gai ngăn đôi Tiểu trại và trại đàn bà. Hắn dựa vào rào kẽm:

- Ruth.

Người yêu của hắn đã đứng sẵn bên kia. Nắng chiều làm mặt Ruth ửng lên như khuôn mặt hồng hào của những kẻ ăn uống đầy đủ. Bucher ngập ngừng:

- Chúng mình đứng đây... Mình đứng đây... không ẩn núp. Lần đầu tiên không lo sợ.

Ruth như có vẻ đang cười:

- Đúng vậy. Đây là lần đầu.

- Em có thấy hàng rào này trông như hàng rào của một khu vườn không? Mình có thể trò chuyện với nhau. Không sợ sệt. Hàng rào của một vườn Xuân.

Tuy nói thế, họ chưa hẳn đã hoàn toàn không sợ. Thỉnh thoảng họ lại liếc nhìn ra sau và lên các chòi canh trống vắng. Cái sợ đã bắt rễ trong họ quá lâu rồi. Không còn sợ là một cái gì quá mới. Nhưng họ bắt buộc phải quen với thái độ mới này. Hai người nhìn nhau mỉm cười và cố giữ thật lâu để khỏi lén nhìn mau sang chỗ khác.

Lần lần, các người khác bắt chước theo. Những người còn đủ sức đứng lên, đi quanh quẩn. Một vài kẻ tới sát bờ rào... sát hơn thường lệ và có thể bị bắn ngay nếu trên tháp súng có lính canh.

Đi đứng như thế làm cho họ vui ra. Điệu bộ của họ trông thật trẻ con, hoàn toàn trẻ con. Có người chưa quen đi đứng nên trông giống như đi bằng chân gỗ. Có người mới đi được vài bước đã lảo đảo, phải vội vàng vịn lấy một nơi nào.

Những cái đầu ngẩng cao, những đôi mắt thôi nhìn xuống hoặc thôi lờ đờ xa vắng đã bắt đầu nhìn rõ ra. Một cái gì từ lâu bị bỏ quên bắt đầu xâm nhập, vào đầu... một cái gì không tên. Họ đi vơ vẩn trên trên sân, đi qua những đống thây người, đi qua những nhóm bạn đồng lao đang lịm chết hoặc đang hôn mê tưởng tượng tới những món ăn.

Trông họ đi giống như một cuộc diễn hành ma quái của những bộ xương người... những bộ xương nhất định chống đối tử thần.

Ánh nắng đỏ ối buổi chiều đã tắt. Từng khoảnh xanh mờ trải lên thung lũng, tràn ngập các ngọn đồi. Lính canh vẫn không có mặt nơi chòi gác.

Đêm xuống. Đội trưởng Bolte không tới để điểm danh.

Lewinsky mang tin tới. Bọn SS đang chuẩn bị. Quân đội Mỹ sẽ có mặt tại đây trong một hoặc hai ngày. Ngày mai sẽ không có chuyến phát lưu. Neubauer đã xuống phố. Hắn cười nhe răng:

- Chẳng còn bao lâu nữa! Thôi tôi về!

Hắn dẫn theo ba người đã lẩn tránh ở Tiểu trại mấy ngày qua.

Đêm hoàn toàn yên tĩnh, sâu rộng và đầy sao.

Hai mươi ba

Tiếng ồn ào nổi lên lúc trời gần sáng. 509 là người nghe thấy trước tiên. Tiếng ồn ào từ xa vọng tới, không giống như tiếng kêu thét của những người bị tra tấn mà là tiếng la hét của một toán người say.

Nhiều phát súng nổ vang. 509 chụp tay vào nách áo, nơi giấu khẩu súng. Hắn cố lắng nghe xem có phải bọn SS bắn đi hay nhóm biệt động của Werner bắn trả. Tiếp theo đó là một tràng tiểu liên.

Hắn bò mau tới phía sau một đống thây người, nhìn chăm chú về phía cửa vào Tiểu trại.

Trời vẫn còn tối và đây đó rải rác vài xác tù nhân vừa chết trong đêm nên hắn không sợ bị nhìn thấy hay nghi ngờ.

Tiếng la hét và tiếng súng nổ kéo dài nhiều phút rồi thình lình tới gần hơn và nghe lớn hơn. 509 áp sát vào đống thây người. Hắn đã nhìn thấy các tia lửa phát ra từ các họng tiểu liên. Đạn rơi vãi khắp nơi. Khoảng một bán đội SS vừa đi vừa bắn trên hai con lộ chánh. Chúng bắn vào các lao xá hai bên. Thỉnh thoảng một viên đạn chui phập vào các đống xác chết. 509 nằm rạp xuống nhờ thây đồng bạn che chở.

Tù nhân từ khắp phía vùng dậy trong hốt hoảng, tay họ quơ quào trong khoảng không, 509 kêu lớn:

- Nằm xuống! Nằm rạp xuống! Giả chết! Đừng cử động!

Một số nghe ra vội vàng buông mình ngã xuống, một số khác quờ quạng bò vào lao xá và mắc nghẽn tại cửa.

Toán lính SS đã qua khỏi nhà cầu bắt đầu vào Tiểu trại, cổng trại bị đạp tung ra. Trong bóng tối, 509 có thể nhận ra bóng dáng chúng, và qua tia lửa từ các khẩu súng, hắn trông thấy những bộ mặt biến dạng.

Một đứa kêu lên:

- Lại đây! Lại các trại gỗ đây nè! Mau lên để lo sưởi ấm mấy ông bạn! Họ đang rét run kìa! Mau lên!

- Đi đi, Steinbrenner! Đem mấy cái thùng theo!

509 nhận ra tiếng nói của Weber. Steinbrenner hét lớn:

- Coi kìa, còn mấy đứa ở trước cửa!

Nhiều loại súng tiểu liên nổ vào đám người này. Cả một đám tù từ từ sụm xuống.

- Tuyệt diệu! Thôi bắt đầu đi!

509 nghe tiếng òng ọc như nước đổ ra. Hắn cố nhìn và nhận thấy bọn SS đang đổ nước trong những chiếc thùng vào các vách trại. Mùi xăng nồng nặc bốc ra!

Tim hắn đập mạnh hơn. Thì ra bọn cuồng tín của Weber định đánh dấu ngày rút lui của chúng

bằng một trò chơi độc địa. Khoảng nửa đêm, quân SS được lệnh di tản, phần lớn đã lên đường. Toán sát nhân Weber đã uống thật say mèm để rồi sau đó, cả bọn quyết định phải làm một cái gì cho đỡ tức. Mục tiêu của chúng là trại tập trung. Theo lệnh riêng của Weber, chúng mang xăng lên trại để làm chuyện nhớ đời - cái nhớ của bọn người hung bạo.

Biết là không thể làm gì được với những lao xá có tường xi măng, chúng xoay sang những dãy trại vách ván.

Steinbrenner cuồng nhiệt hô to:

- Nổi lửa thần! Nào, bắt tay đi!

Một que diêm bật lửa rồi cả hộp diêm phát cháy. Tên SS cuống quít ném cả hộp diêm xuống đất. Một tên khác ném một que diêm cháy vào thùng xăng gần đó nhưng thùng xăng không bắt lửa.

Tuy nhiên, ngay chỗ hộp diêm thứ nhất đang cháy trên mặt đất có một giòng xăng vừa liếm lửa, kéo dài như một sợi chỉ tới vách trại. Thoạt tiên, sợi chỉ lửa mỏng manh trông chẳng có gì đáng ngại và có thể tắt ngấm bất cứ lúc nào, nhưng khi vừa ráp nối với vách trại, sợi chỉ lửa bỗng như nổ tung ra và lửa bốc cháy rần rần. Lửa lan rộng thật mau làm ửng đỏ một góc đêm.

Nhìn thấy cửa trại đang hé mở, Weber ra lệnh:

- Đứa nào chạy ra là hạ ngay!

Hắn vừa nói xong là bắn một tràng tiểu liên. Một bóng người vừa tới cửa ngã quỵ xuống. 509 kinh mang. Bucher chăng? Hay Ahasver? Cả hai đều có thói quen ngủ sát cửa. Một gã SS chạy nhào tới, đá tung cánh cửa ra rồi chạy về chỗ cũ.

- Rồi đó! Chuẩn bị săn thỏ!

Súng nổ dồn dập. Xuyên qua tiếng reo hò của họn người cuồng tín, 509 nghe tiêng kêu la thảm khốc của tù nhân.

Cảnh cửa của khu trại bên cạnh đó vụt mở toang. Tù nhân lũ lượt ào ra, miệng há to. Súng lại nổ về phía đó. Chẳng một người nào chạy thoát. Họ ngã chồng lên nhau, tay chân quều quào như một đống nhện đang co duỗi.

Lúc sự việc mới xảy ra, 509 nằm yên như tê liệt. Bây giờ, bắt đầu hoàn hồn, hắn từ từ nhổm lên. Hắn nhìn sững vào những bóng đen của bọn SS nổi bật trên màn lửa. Kẻ mà hắn nhận ra trước tiên là Weber đang đứng dạng chân. Hắn tự trấn tĩnh... phải từ từ chớ... sao lại run thế này. Phải từ từ... Hắn vừa tự nhủ vừa cho tay vào trong áo rút khẩu súng lục ra.

Rồi trong thời gian ngắn ngủi mà bọn SS ngừng la hét, chỉ còn có tiếng lửa reo, hắn nghe rõ tiếng, kêu thảm thiết của các bạn bên trong. Tiếng kêu vút cao lên, không còn giống tiếng người.

Đột nhiên, không suy nghĩ gì cả, hắn đưa súng lên nhắm bắn vào Weber.

Hắn không nghe thấy tiếng súng nổ giữa những tiếng súng của bọn SS. Hắn cũng không thấy Weber ngã xuống.

Hắn chợt nhớ là lúc bóp cò không có sức chấn động ở tay. Tim hắn gần như ngưng đập. Khẩu súng đã hỏng rồi!

Hắn không biết là đang cắn vào môi. Sự bất lực vừa làm hắn quính quáng vừa khiến hắn tuyệt vọng, hắn càng cắn mạnh thêm vào môi mình như cố bấu víu lại để khỏi bị trôi tuột trong màn đêm. Nước mắt, vị mặn trong luỡi, cơn giận hối hả... tất cả đổ xô tới một lúc khiến bàn tay hắn run rẩy, run rẩy rồi thình lình một ngón tay chạm vào khóa an toàn. Hắn ngưng thở... thì ra chưa mở khóa an toàn.

Thế là trời có mắt. Không một tên SS nào nhìn quanh. Chúng không chú ý gì ở phía hắn đang ẩn núp. Chúng đứng đó reo hò và tiếp tục nổ súng vào cánh cửa.

509 đưa súng lên. Tay hắn vẫn còn run. Hắn tựa vào đống thây người để lấy bộ cho vững chắc. Hắn cầm súng với cả hai tay. Weber đang đứng cách hắn khoảng mười bước. 509 thở dồn dập. Hắn thu hết tàn lực, nín thở, nắm chặt khẩu súng và bóp cò.

Tiếng nổ chìm khuất trong tiếng súng tiểu liên. Hắn không nghe rõ lắm nhưng đã có sức chấn động ở tay. Hắn bắn tiếp phát thứ hai.

Weber lảo đảo, bước tới vài bước, quay người lại như ngạc nhiên đến tột cùng rồi từ từ sụm xuống. 509 tiếp tục bắn như điên. Hắn nhắm vào tên SS đang đứng cạnh đó đang bắn tiểu liên.

Hắn bấm cò, bấm cò mãi cho tới lúc hết đạn mà vẫn chưa hay. Tên SS không ngã. 509 đứng thẳng người lên, khẩu súng nằm trong bàn tay tê dại. Hắn chờ bọn chúng bắn lại, nhưng trong cảnh hỗn loạn ghê rợn này, chẳng một ai nhìn thấy hắn.

Từ từ, hắn quỵ xuống như chiếc bong bóng xì hơi.

Giữa lúc đó, một tên SS chợt thấy Weber. Hắn la lên:

- Sao vậy, Trại trưởng?

Trước đó, Weber đứng sau hắn vài bước nên hắn không thấy việc gì đã xảy ra. Hắn lại hỏi:

- Trại trưởng, sao vậy?

Một tên khác lắp bắp:

- Trời ơi... bị thương rồi!

- Ai làm bị thương? Đứa nào trong bọn mày?

Chúng không thể nghĩ được rằng Weber lại bị một người khác bắn, mà chỉ có thể bị thương vì đạn lạc thôi. Một tên trong bọn chửi đổng:

- Khốn kiếp, chẳng cẩn thận gì cả...

Nhiều tiếng súng nổ vang, nhưng lần này, những tiếng súng đó phát đi từ phía trại lao tác. Nhiều tên SS hô to:

- Tụi Mỹ tới! Chạy mau!

Steinbrenner nổ một tràng tiểu liên về phía nhà cầu. Một tên SS khác la lên:

- Chạy mau! Chạy sang phải! Vượt qua sân điểm danh.

- Còn Trại trưởng?

- Không kịp nữa rồi!

Tiếng súng từ phía nhà cầu càng lúc càng tới gần. Bọn SS cuống cuồng:

- Mau lên! Chạy mau!

Chúng chạy vòng lao xá đang bốc cháy, vừa chạy vừa nổ súng. 509 đứng lên. Hắn lảo đảo đi về phía lao xá. Tuy cố gắng nhưng hắn vẫn té sấp xuống lúc gần tới nơi. Hắn gượng gạo lết tới, đẩy cánh cửa mở ra, rồi vận dụng tàn lực, hắn hét to:

- Ra mau! Bọn chúng chạy hết rồi!

Từ bên trong có tiếng người đáp lại:

- Tụi nó còn bắn mà!

- Không phải đâu, súng của bọn mình. Ra mau!

509 lại bò lê tới cánh cửa gần đó và cố gọi to lên:

- Ra mau! Chúng nó chạy cả rồi!

Nhiều bóng người bên trong thoát ra, vấp phải những người chết bên ngưỡng cửa, ngã té, rồi nhổm lên, tiếp tục bò càn. Lúc bấy giờ, lửa đã bắt cháy ngay trước cửa khu A, 509 không thể tới gần. Hắn hét to. Hét thật to. Hắn nghe nhiều tiếng súng, tiếng đổ vỡ rồi một mảnh gỗ đang cháy đỏ từ trên nóc lao xá rơi trúng vai làm hắn sụm xuống. Hắn vẫn cố gắng nhổm lên, nhưng quá đuối sức nên chỉ có thể ngồi như bị dán chặt xuống đất. Nhiều lần hắn gượng đứng lên hoặc bò đi nhưng không sao được.

Hắn ngồi đó, nghe súng nổ, và như một người từ xa chứng kiến, hắn thấy lố nhố những bóng người - không phải bọn SS - những tù nhân đang khiêng đồng bạn chạy ngang qua, có kẻ dẫm cả lên người hắn.

Hắn cố tránh sang một bên nhưng chẳng còn chút sức lực nào cả. Tự nhiên, hắn cảm thấy sắp ngất đi. Trong tình trạng nửa mê, nửa tỉnh, hắn tự hỏi... Weber có bị trúng đạn không? Tên SS bên cạnh hắn sao cứ vẫn như không?

Hắn lê lết bò đi. Trước mặt hắn là đống thây tù. Phải chăng đó là nơi cuối cùng? Sao lại không? Bucher đã chết. Ahasver đã chết. Vừa bò hắn vừa nghĩ tiếp... sao mình không giao súng cho Bucher? Hắn còn trẻ, hắn sẽ bắn chính xác hơn... bây giờ thì còn gì nữa?

Hắn vừa tới bên đống xác người thì cũng vừa kiệt sức, ngã bổ vào. Có cái gì làm hắn đau nhói. Hắn sờ vào ngực và đưa bàn tay lên. Máu! Hắn nhìn thấy máu nhưng chẳng có cảm tưởng gì khác lạ. Hắn không còn là hắn nữa. Tất cả những gì hắn còn có thể cảm nhận được là sức nóng của lửa và những tiếng kêu gào thảm thiết. Nhưng rồi ngần ấy thứ cứ tàn lụi dần đi...

509 tỉnh dậy. Lao xá vẫn còn cháy rực hắt ra mùi gỗ khét pha lẫn với mùi thịt nướng... thịt của con người. Sức nóng lửa làm cho đống xác ấm lên. Nhiều ngày qua, không có xe đến chở đi, các thây tù đã sình chương và nặng mùi.

Tiếng kêu la thảm khốc không còn nghe thấy nữa. Một đoàn tù nối tiếp nhau đi qua trước mặt hắn, khiêng theo những người bị phỏng. Thình lình hắn nghe tiếng nói của Bucher từ một nơi

nào đó.

Bucher chưa chết. Thì ra không phải tất cả đều vô ích.

Hắn xoay đầu. Có cái gì khẽ động đậy bên cạnh hắn. Hắn không muốn nhìn nhưng vẫn cứ nhìn. Và phải một lúc lâu sau, hắn mới nhận ra đó là một hình người... hình người của Weber.

Tên Trại trưởng hung bạo đang nằm sấp. Trước đó, hắn đã cố lết tới phía sau đống xác tù, vừa kịp lẩn tránh khi toán Biệt động của Werner và Lewinsky đến nơi. Một chân hắn quặp lên trong khi cả hai tay duỗi dài. Máu từ trong miệng hắn trào ra nhưng hắn còn sống.

509 gắng gượng đưa tay lên để gọi một người nào đó đang đi qua nhưng không nổi. Cổ họng hắn khô đặc chỉ còn tiếng khò khè.

Weber nhìn thấy bàn tay động đậy của 509. Mắt hắn đang chăm chú nhìn bàn tay đó bỗng đảo ngược lên rồi dừng sựng lại khi bắt gặp ánh mắt của 509. Cả hai lặng nhìn nhau.

509 tự hỏi chẳng biết Weber có nhận ra mình không. Hắn cũng chẳng rõ cặp mắt đối diện hắn muốn nói gì. Hắn chỉ biết có một việc là phải sống lâu hơn nó, dầu chỉ lâu hơn đôi phút.

Đột nhiên, vấn đề bỗng trở nên tối quan trọng... dường như tất cả những gì hắn tin tưởng cũng như những gì hắn đang chịu đựng và chiến đấu tùy thuộc vào những phút ấy thôi. Hắn phải tự chứng tỏ đủ sức kiên trì và phải chiến thắng. Nhìn nhau như thế cũng là một hình thức chiến đấu. Nếu hắn nhìn lâu hơn Weber... ừ, nếu nhìn lâu hơn thì điều đó tự nó có ý nghĩa là chiến thắng rồi. Và đó cũng là chánh nghĩa.

Hắn lại tự nhủ phải thở nhẹ nhàng, thở thật cẩn thận để kéo dài sức sống. Nhìn thấy máu từ miệng Weber trào ra, hắn cũng đưa tay sờ miệng mình để xem sao. Hắn cảm thấy ươn ướt ở môi - chỉ một chút thôi - vì lúc nãy trong một cơn cố gắng tự trấn an, hắn đã cắn mạnh vào môi - chỉ một chút thôi, không đáng kể.

Mắt Weber di chuyển theo bàn tay của 509. Rồi cả hai lại nhìn nhau.

509 cố tập trung tư tưởng. Một lần nữa, hắn cố tìm hiểu xem đâu là vấn đề quan trọng nhất và đó là vấn đề gì. Hắn muốn nó sẽ giúp hắn thêm sinh lực. Nhưng tư tưởng của hắn lại bị chìm lấp...

509 cũng lấy làm lạ tại sao không ai nhìn thấy Weber, có lẽ vì hắn và cả Weber đều ở sau đống thây tù. Chính những cái xác của tù nhân đã che chở cho hắn đồng thời cũng che chở cho Weber - kẻ đã từng giết tù nhân chẳng gớm tay.

Chung quanh đó chẳng còn bao nhiêu người.. Hầu hết đều đang nhìn vào lao xá. Hình ảnh của hằng mươi năm thống khổ và tuyệt vọng đang bốc cháy.

Lao xá đổ ụp xuống, lửa bắn tóe ra. 509 nhìn theo những mảnh ván cháy rực tung bay. Đối với hắn dường như chúng bay quá chậm. Một trong những mảnh ván ấy bay ngang đống thây tù, chạm phải một bàn chân của xác chết rồi rơi trên lưng Weber.

Mắt Weber nheo lại. Cổ áo hắn đang bắt lửa. Chỉ cần nghiêng mình tới là 509 có thể đẩy tấm ván ra, nhưng hắn vẫn ngồi bất động. Đó không phải là ý nghĩ của sự phục thù. Sự thù hận chẳng còn có nghĩa gì cả khi đã có quá nhiều chết chóc chung quanh. 509 không muốn nghĩ gì thêm vì hắn đã hoàn toàn kiệt lực.

Hai bàn tay Weber hơi động đậy. Đầu hắn rụt vào, cố gắng lắc lư. Mảnh ván tiếp tục chảy lên cổ

hắn, cháy dài trên lưng áo. Weber cố lay động cái đầu. Mảnh ván chuồi xuống phía trước và bắt lửa vào tóc. Lửa phừng lên chung quanh đầu khiến ánh mắt Weber như sáng rực ra...

Cái đầu bây giờ đã cháy đen. Mảnh ván không còn nữa. Máu từ trong miệng Weber cũng hết trào ra.

Chẳng còn gì cả, chỉ có đôi mắt thôi, đôi mắt Weber... một con dã thú.

509 không rõ là thời gian đã trôi qua được bao lâu... đột nhiên, hai cánh tay của Weber duỗi thẳng ra và đôi mắt không còn là đôi mắt nữa. Trông chúng giống như hai vỏ ốc.

509 vẫn ngồi yên như thế một lúc rất lâu rồi từ từ chống một tay xuống để nhích tới trước. Hắn có cảm tưởng toàn thân nặng như chì mà đồng thời cũng nhẹ như bấc. Hết sức cố gắng nhưng hắn cũng không xê dịch được chút nào.

Phải vận dụng tất cả sức tàn, 509 mới nghiêng mình tới trước được một ít để thọc một ngón tay vào mắt Weber. Con mắt đã đứng tròng. Weber đã chết.

509 gượng ngồi thẳng lại nhưng thân hình hắn cứ từ từ ngã tới trước. Hắn bỗng thấy máu từ trong người đổ ra không một chút đau đớn nào cả. Máu của hắn tưới lên đầu Weber. Hắn không muốn ngậm miệng lại để máu khỏi trào ra thêm. Hai tay hắn bắt đầu tê dại.

Qua cái nhìn cuối cùng, hắn thấy ông lão Ahasver đang đứng lêu nghêu cách đó chừng mươi thước. Và trong ý nghĩ cuối cùng, hắn tự nhủ... ông ta cũng không chết... Bucher cũng không chết... rồi trời đất quay cuồng và hắn bị cuốn trôi vào cơn xoáy.

Khoảng một tiếng đồng hồ sau, họ tìm thấy 509. Sau cơn xúc động mạnh đầu tiên, họ bắt đầu chia nhau đi tìm hắn. Trong khi mọi người tìm ở những chỗ xa hơn, Bucher chẳng biết đã nghĩ gì lại quay vào lao xá và bắt gặp 509 đang nằm cạnh đống xác tù.

Lewinsky và Werner cũng tới nơi một lúc sau.

Bucher thẫn thờ:

- 509 chết rồi. Bị bắn. Weber cũng vậy. Cả hai nằm gần nhau.

- Sao lại bị bắn? Bộ lúc đó ở bên ngoài hả?

- Phải. Lúc đó ông ấy ở bên ngoài.

- Còn khẩu súng không?

- Còn.

Lewinsky gãi đầu:

- Như vậy là ông ta đã bắn Weber.

Họ sửa bộ cho 509 nằm ngay ngắn và lật xác Weber qua lại để xem xét. Werner gật gật đầu:

- Có lẽ là như vậy. Nó bị bắn hai phát vào lưng.

Hắn tìm quanh bắt gặp khẩu súng của 509 và lượm lên:

- Thế là đúng rồi. Bắn hết cả đạn.

Bucher đề nghị:

- Mình nên đem thi thể 509 ra chỗ khác.

- Đem đi đâu bây giờ. Chỗ nào cũng có người chết nằm rải rác. Hơn bảy mươi người bị chết cháy và bị bắn. Trên một trăm người bị thương. Cứ để ở đây rồi tính sau.

Werner lơ đễnh nhìn Bucher, nói tiếp:

- Bạn có biết gì về xe hơi không?

- Không.

- Chúng tôi cần...

Hắn bỗng sực nhớ:

- À mà không. Bạn là người của Tiểu trại. Tụi này đang cần người lái xe vận tải. Thôi, mình đi, Lewinsky.

Lewinsky nhìn xuống chỗ 509:

- Tội nghiệp ông ấy...

- Ừ...

Họ trở về trại lao tác. Lewinsky nhìn ngoái lại một lần nữa rồi cúi mặt đi luôn.

Bucher tần ngần đứng lại. Buổi sáng đầy mây xám. Phần còn lại của lao xá vẫn ngún cháy. Bảy mươi người chết cháy... hắn nghĩ tiếp, nhưng chỉ một cái chết của 509 cũng hơn con số đó quá nhiều.

Hắn đứng yên một chỗ thật lâu. Hơi nóng từ lao xá tỏa ra làm thành một mùa Hè giả tạo. 509 đã chết. Dường như không phải chỉ có bảy mươi người chết mà là cả trăm hoặc cả ngàn người chết.

Ủy ban điều hành mới vừa được bầu lên bắt đầu làm việc. Tới trưa, nhà bếp đã có vẻ rộn rịp. Một số tù nhân võ trang chiếm đóng tất cả những ngõ đường vào trại đề phòng trường hợp bọn SS quay lại. Một toán tù được chỉ định ra các làng mạc chung quanh để tìm thức ăn.

Có người nói với Berger:

- Thôi, để tôi làm thay cho.

Berger nhìn lên. Quá mỏi mệt ông ta gần như chẳng còn phân biệt được gì nữa cả. Đưa cánh tay ra, ông ta bảo:

- Cho tôi một mũi thuốc. Tôi không nhìn được rõ ràng nữa.

Người vừa nói lại dịu dàng bảo:

- Tôi vừa mới ngủ được một giấc, để tôi thay cho.

- Mình chẳng còn bao nhiêu thuốc tê. Làm sao kiếm thêm mới kịp. Mấy người xuống phố đã về chưa? Tôi có bảo họ vào các nhà thương lấy một mớ.

Giáo sư Swoboda, một tù nhân của trại Tiệp Khắc, nhận ra ngay tình trạng của Berger, ông ta đã làm việc như một cái máy và bây giờ thì cái máy tiếp tục chạy tự động, không còn ý thức gì nữa cả. Swoboda nói to hơn:

- Bạn nên đi ngủ một giấc.

Berger dụi tay vào đôi mắt đỏ:

- Vâng, vâng.

Nhưng thay vì đứng lên, Berger lại cúi xuống xem xét vết thương của một người tù bị cháy phỏng. Swoboda nắm tay ông ta lôi lên?

- Thôi, đi ngủ đi. Để tôi thay cho. Bạn nên đi ngủ.

Berger lẩn thẩn:

- Ngủ hả?

- Phải.

- Được rồi. Nhưng... lao xá đã bị cháy rụi.

- Xuống kho y phục ngủ. Người ta đã lo cho bọn mình mấy cái giường. Chút nữa tôôi sẽ tới gọi bạn dậy.

- Chút nữa làm sao được? Tôi mà nằm xuống là không bao giờ dậy nổi nữa. Tôi phải trở vào lao xá... tôi phải...

Swoboda thôi kiên nhẫn:

- Thôi, đứng lên đi. Bạn làm việc như điên, phải nghỉ ngơi chút ít.

Một người khác được gọi tới.

- Đưa ông ấy tới kho y phục. Họ đã dành sẵn mấy chiếc giường cho các y sĩ.

Berger bị nắm tay kéo đi. Ông ta nói nửa mê nửa tỉnh:

- 509...

Swoboda không hiểu người tù bác sĩ đồng cảnh với mình muốn nói gì nhưng cứ đáp cho xong chuyện:

- Phải rồi, đúng vậy. 509, dĩ nhiên. Mọi việc đều tốt đẹp.

Berger cứ để mặc cho họ lột chiếc áo blouse trắng ra và để mặc cho họ lôi đi. Không khí bên ngoài làm ông ta choáng váng, có cảm tưởng như các đợt sóng biển đang ập vào người.

- Trời ơi, mình đã giải phẫu!

Người tù đang đỡ Berger đi gật đầu:

- Đúng vậy. Bác sĩ đã giải phẫu cho họ.

Berger lặp lại:

- Giải phẫu...

- Vâng, bác sĩ đã làm việc quá nhiều. Bác sĩ băng bó, bác sĩ lấy dao mổ, chích thuốc tê... May phước... nếu không có bác sĩ. Bị thương nhiều lắm.

- Giải phẫu. Dao mổ. Thật à?

- Chớ sao. Nếu không nhìn tận mắt chắc tôi không tin được. Gày ốm như bác sĩ mà... Thôi, bây giờ nên nghỉ ngơi đôi chút. Họ đã trải nệm sẵn sàng. Bác sĩ sẽ nằm trên một cái giường đúng nghĩa của nó. Cái giường của một gã Đội trưởng.

- Vậy mà tối tưởng...

- Bác sĩ tưởng gì?

- Tôi tưởng là không bao giờ giải phẫu được nữa...

Berger đưa hai bàn tay lên, lật qua lật lại rồi buông xuống:

- Phải... Ngủ.

Trời vẫn đầy mây xám. Tinh thần mọi người căng thẳng. Các lao xá ồn ào như những tổ ong. Đây là giai đoạn giao thời, một giai đoạn không có gì rõ rệt. Cảm giác chung là một sự tự do chưa hẳn đã tự do vì còn bị hạn chế bởi các tin đồn, bởi hy vọng và bởi những lo âu mờ mịt. Bọn SS có thể quay trở lại? Quân đội Đức hay Thanh niên đoàn Hitler có thể bất thần xuất hiện? Mặc dầu tất cả võ khí trong kho đã được phân phát cho một số lớn tù nhân nhưng lực lượng hỗn tạp của họ làm sao có thể kháng cự lại những toán quân tinh nhuệ, đó là chưa kể trường hợp họ có thể bị đè bẹp bởi pháo binh.

Những người chết đã được đưa tới lò thiêu. Chẳng có cách gì khác hơn. Bệnh xá đã tràn ngập.

Buổi chiều, một phi cơ thình lình hiện ra ở chân trời, chui vào các đám mây trên thành phố. Toàn trại xôn xao lên.

- Tập trung ngay tại sân điểm danh! Bạn nào còn đi được hãy ra ngay sân điểm danh!

Hai chiếc phi cơ nữa từ trong mây chui ra. Chúng bay vòng quanh theo chiếc phi cơ trước. Hàng ngàn bộ mặt hốc hác nhìn lên.

Các tù nhân mới được bầu làm trật tự viên hối hả dẫn theo các tù nhân trong toán của mình chạy ùa ra sân điểm danh. Họ đứng thành hai hàng dài... tréo ngang nhau thành hình chữ thập.

Trong khi đó, toán của Lewinsky đã mang ra được một số vải trải giường lấy từ trại quân SS. Cứ bốn người - mỗi người một góc - cầm tấm vải phất lên phất xuống.

Ba chiếc máy bay bây giờ đã bay quần ngay trên trại. Chúng sà thấp xuống.

Một tù nhân kêu lên:

- Coi kìa! Cánh máy bay! Họ đập cánh như lần trước!

Những tấm vải trải giường phất mau hơn. Hàng ngàn cánh tay đưa lên cao. Hàng ngàn cái miệng hô to làm chìm mất cả tiếng máy phi cơ. Những người cuồng nhiệt hơn xé cả áo ra để vẫy lên trời.

Hai chiếc phi cơ sà thật thấp xuống. Một lần nữa cánh phi cơ nghiêng qua nghiêng lại ra dấu hiệu rồi bay mất hút về phía chân trời.

Đoàn tù trở về lao xá, thỉnh thoảng lại nhìn lên. Không còn bóng dáng một con chim sắt nào nữa cả.

Từ xa, trên con đường đi vào thành phố, một chiến xa lù lù xuất hiện. Chiến xa của Mỹ.

Hai mươi bốn

Khu vườn chìm trong màu sáng bạc. Không khí thoang thoảng hương hoa tím. Cây ăn trái trồng dài theo bờ tường phía Nam trông như đang bị bao phủ bởi một rừng bướm trắng hồng.

Alfred đi đầu, phía sau là ba người mặc quân phục. Họ đi trong im lặng. Alfred chỉ tay về trại nuôi gia súc. Ba người Mỹ tản mác không một tiếng động.

Alfred đẩy cửa ra:

- Neubauer! Ra đây!

Có tiếng càu nhàu từ trong bóng tối vọng ra:

- Cái gì đó? Ai vậy?

- Ra đây?

- Ủa! Alfred đó hả?

- Phải.

Neubauer lại càu nhàu:

- Mẹ kiếp! Lại ngủ nữa! Cứ nằm mơ...

Hắn sửa giọng rồi nói tiếp:

- Có phải chú mới bảo tôi ra không?

Một người Mỹ từ nãy rón rén tới sát bên Alfred bỗng bấm đèn lên:

- Đưa tay lên! Bước ra ngay!

Trong vòng tròn ánh sáng xanh mờ, Neubauer mình trần vẫn còn ngồi trên một chiếc ghế bố nhà binh. Hắn nhấp nháy mắt:

- Cái gì? Các người là ai?

Người Mỹ quát:

- Đưa tay lên! Có phải tên là Neubauer không?

Neubauer vừa đưa tay vừa gật đầu.

- Chỉ huy trưởng trại tập trung Mellern hả?

Neubauer lại gật đầu.

- Bước ra!

Neubauer nhìn vào họng súng đang chĩa thẳng vào hắn.

- Cho tôi mặc áo đã!

- Bước ra ngay!

Ngập ngừng, Neubauer bước ra. Một trong ba quân nhân Mỹ nhảy phóc tới kềm chế Neubauer trong khi người kia lục soát căn trại.

Neubauer lườm Alfred:

- Chú đưa họ tới hả?

- Phải.

- Đồ Judas!

Alfred trả lời từng tiếng một:

- Ông không phải là Jesus Christ mà tôi cũng không phải là đảng viên Quốc Xã.

Người Mỹ lục soát bên trong đã trở ra. Neubauer hỏi viên Trung sĩ Mỹ biết nói tiếng Đức:

- Cho tôi mặc áo vào, được không? Treo ở sau chuồng thỏ.

Viên Trung sĩ Mỹ do dự một chút rồi vào trong lấy chiếc áo thường phục ra. Neubauer xuống giọng:

- Không phải áo này. Tôi là quân nhân mà.

- Không có quân nhân gì cả.

Neubaner năn nỉ:

- Xin lấy giùm tôi chiếc áo của Đảng.

Viên Trung sĩ vào trong lấy chiếc áo Đảng của hắn ra. Cài nút xong, Neubauer đứng thẳng người lên, lấy giọng dõng dạc:

- Đại tá Neubauer đã sẵn sàng!

- Được rồi. Được rồi. Đi!

Họ đi qua khu vườn. Neubauer nhận thấy chưa cài đầy đủ tất cả các nút áo. Hắn cẩn thận cài lại. Thế là mọi việc đều hỏng vào phút chót, hắn nghĩ thầm. Thằng Weber chó chết đã phản hắn bằng cách nổi lửa đốt trại giam. Nó làm theo ý riêng của nó chớ mình có xúi giục đâu. Điều đó ai cũng biết.

Đêm hôm trước, Neubauer không có mặt tại Bộ chỉ huy. Hắn chỉ được tin qua điện thoại. Lại thêm thằng khốn kiếp Alfred. Hắn dẫn người ta tới bắt mình... Đêm đó, Neubauer đứng chờ mãi không thấy xe tới đón trong khi hắn nôn nóng bỏ chạy. Binh sĩ đã rút trước cả rồi. Không thể lẩn trốn vào rừng, hắn đành về trại chăn nuôi lánh mặt và không bao giờ nghĩ rằng có thể bị phát giác. Vừa về tới trại, hắn đã cạo phăng bộ râu Hitler. Tên phản thầy, Alfred!

Viên Trung sĩ Mỹ chỉ vào một chỗ trên xe, bảo Neubauer:

- Ngồi xuống đây!

Neubauer vừa leo lên xe vừa nghĩ, chắc đây là loại xe "Jeep" như mình từng nghe nói. Hắn nghĩ tiếp, kể ra thì người Mỹ cũng không đến nỗi nào. Tuy không niềm nở nhưng họ cũng chẳng lạnh lùng thái quá. Chắc viên Trung sĩ này người Mỹ gốc Đức mình vẫn thường nghe nói tới họ.

Hắn dè dặt bảo:

- Anh nói tiếng Đức thông thạo lắm.

Viên Trung sĩ đáp gọn:

- Dĩ nhiên. Sinh quán tôi là Frankfurt.

- A...

Hắn chỉ kêu lên như thế rồi thôi. Hắn không ngờ lại xui xẻo đến thế. Đúng là một ngày thảm hại. Thỏ của hắn cũng bị đánh cắp. Lúc hắn về tới trại cửa chuồng đã bị bàn tay nào đó mở toang. Quả là điềm chẳng lành.

Cổng ra vào của trại tập trung mở rộng. Một vài lá cờ may vội vàng cắm rải rác trên các cửa lao xá. Máy phóng thanh lặp đi lặp lại mãi những chỉ thị của tân ủy ban điều hành.

Một trong số những xe vận tải đi xuống phố đã trở về chở theo đầy sữa hộp.

Chiếc xe chở Neubauer cũng đã tới nơi, đậu ngay trước cửa Bộ chỉ huy SS. Một Đại tá Mỹ đứng gần đó với một số sĩ quan thuộc cấp. Neubauer bước xuống xe, vuốt thẳng nếp quân phục rồi bước tới chào theo kiểu nhà binh:

- Đại tá Neubauer trình diện!

Đại tá Mỹ nhìn sang viên Trung sĩ. Người này thông dịch lại.

- Phải đúng tên khốn kiếp này không?

- Thưa Đại tá, phải.

- Cho nó ra làm tạp dịch đằng kia. Cứ bắn bỏ nếu nó có bất cứ hành động nào đáng nghi ngờ.

Neubauer cố gắng tìm hiểu nhưng Anh ngữ của hắn chẳng được bao nhiêu nên chỉ biết giương mắt chờ. Viên Trung sĩ lạnh lùng:

- Lại đây! Ra làm việc với bọn côn đồ các anh đàng kia!

Neubauer sững sờ. Hắn không nghĩ là có thể bị đối xử tàn tệ như vậy. Hắn ấp úng:

- Tôi là sĩ quan mà. Cấp bậc ngang hàng Đại tá.

- Chính vì vậy mới độc hại hơn.

- Tôi có nhân chứng. Không bao giờ tôi xử tệ với tù nhân cả. Các ông cứ hỏi họ xem.

Viên Trung sĩ trừng mắt:

- Không có lính của tụi này, họ đã xé anh ra từng mảnh rồi. Thôi mau lên!

Neubauer liếc sang viên Đại tá Mỹ nhưng ông này đã không để ý gì tới hắn nữa cả. Hắn nhìn quanh. Hai bên hắn có hai người lính đi kèm, người thứ ba đi ngay phía sau hắn.

Chỉ mới được vài thước, hắn đã bị một số tù nhân nhận ra. Ba người Mỹ chuẩn bị can thiệp trong trường hợp Neubauer bị tấn công. Mồ hôi hắn vã ra. Hắn nhìn thẳng về phía trước như không trông thấy gì cả.

Chẳng có gì xảy ra. Những người tù vẫn đứng yên nhìn theo Neubauer. Họ tránh sang một bên để hắn có lối đi. Không ai tới gần hắn. Cũng chẳng ai nói một tiếng nào. Họ chỉ nhìn hắn. Những cặp mắt khó hiểu...

Hắn thở ra nhẹ nhõm nhưng mồ hôi lại toát ra thêm. Hắn lẩm bẩm không nghe rõ. Bây giờ hắn đã cúi mặt nhưng vẫn cảm thấy những con mắt lạnh lùng, nghiêm khắc đó dán chặt vào người hắn... vô số con mắt đang phán xử hắn.

Người hắn càng lúc càng nóng ran. Hắn cố bước mau hơn nhưng những cặp mắt kia vẫn không rời hắn. Chúng bám chặt trên đầu trên cổ hắn. Chúng giống như những con đỉa đang hút máu trên thân hắn.

Tự nhiên hắn rùng mình. Những tia mắt bắt đầu xuyên qua da thịt hắn. Hắn ấp úng:

- Tôi... tôi có làm gì đâu... Phận sự... Lệnh của cấp trên... Lúc nào... Tôi cũng...

Hắn vừa đi ngang qua lao xá 22 thì mồ hôi đã ướt cả áo. Sáu tên lính SS bị bắt đang làm việc tại đó cùng một số tù nhân đã làm tay sai cho chúng. Bên cạnh chúng là một toán lính Mỹ võ trang tiểu liên.

Neubauer đứng sựng lại. Trên mặt đất ngay phía trước hắn là một số thây người bị cháy đen. Hắn sững sờ:

- Ủa! Cái gì... lạ vậy!

Viên Trung sĩ Mỹ lườm hắn:

- Đừng giả đui. Chính bọn các anh đã phóng hỏa. Bên trong còn ít lắm là ba mươi người nữa. Thu dọn chỗ này, mau lên!

- Nhưng tôi đâu có ra lệnh...

- Rồi sao?

- Lúc đó, tôi không có ở đây. Chúng nó tự động...

- Phải rồi. Lúc nào cũng chúng nó. Còn những người bị giam rục xương và bị bỏ đói, bỏ khát ở đây cũng là do chúng nó nữa à?

- Đó là lệnh cấp trên. Chúng tôi chỉ thừa hành.

Viên Trung sĩ nhìn sang người lính bên cạnh:

- Chỉ trong vài năm nữa là cả nước Đức sẽ thuộc làu cách đổ lỗi... tôi chỉ làm theo lệnh trên... tôi

không biết gì cả.

Neubauer như không nghe thấy, hắn tiếp tục nói:

- Tôi luôn luôn cố gắng... cải thiện...

Viên Trung sĩ nổi nóng:

- Thôi, đi khiêng xác của họ ra. Tôi mà chịu không nổi nữa là nát như cám ngay.

Những người tù đói, những bộ xương người còn thoi thóp thở được khiêng tới Bộ chỉ huy SS. Họ nằm dài theo các hành lang. Quần áo tả tơi đầy rận của họ được lột ra mang đi đốt. Kế đó, họ được đưa vào các phòng tắm.

Nhiều người vẫn còn chưa nhận ra việc gì đang xảy tới. Họ dửng dưng nằm, mắt nhắm nghiền. Mãi cho tới khi hơi nước xì ra họ mới choàng tỉnh, hốt hoảng bò tủa đi.

Những người tù còn khỏe hơn, kêu to:

- Đừng sợ! Đừng sợ! Tắm mà!

Vô ích, họ vẫn không nghe. Họ quờ quạng bấu víu nhau xô đẩy nhau tìm lối ra. Đối với họ, tắm có nghĩa là bị giết bằng hơi ngạt. Khăn lau và xà bông được đưa vào nhưng họ vẫn cứ bò lềnh nghềnh như cua. Khăn lau và xà bông cũng là những thứ mà bọn SS thường dùng để lừa tù nhân vào phòng hơi độc. Nhiều người đã chết trên tay còn cầm cái khăn lau.

Mãi một lúc sau, khi nhìn thấy một toán đồng bạn đã được tắm rửa và khiêng qua, họ mới yên lòng. Tới chừng đó họ mới hiểu là được tắm nước nóng chớ không phải tắm bằng hơi ngạt.

Nước ấm từ trong các bức tường lót gạch phun ra như những bàn tay kỳ diệu. Họ nằm đó, vốc nước trong bàn tay xương xẩu vỗ vỗ vào các khớp tay chân. Lớp cáu ghét dầy cộm bắt đầu mềm ra. Xà bông làm tan dần những mảng bụi đất trên người và làn da khô đét bắt đầu nóng ran lên. Cái nóng như chui tọt vào xương tủy. Nước nóng... họ dường như quên mất trên đời này còn có thứ nước gọi là nước nóng.

Bucher, Lebenthal và Berger ngồi gần nhau. Hơi nóng tỏa ra chung quanh họ, luồn lõi giữa họ. Họ cảm thấy vui - một niềm vui dã thú, một niềm vui tái sanh... - dường như sự sống chính là con đẻ của hơi ấm. Những mầm sống, những tế bào từ lâu lạnh giá bây giờ bắt đầu chuyển động, nảy nở như rau cỏ, cây trái dưới ánh nắng huyền dịu của mặt trời.

Đồng thời với những lớp cáu ghét trên da dẻ tróc lần ra, những lớp cáu ghét trong tâm hồn cũng rã tan theo. Họ ngồi đó, chung quanh là sự an toàn. Một hình thức an toàn đơn giản nhất: hơi ấm chung quanh. Họ là hiện thân của những người sống trong hang động chợt bắt gặp ngọn lửa đầu tiên.

Những chiếc khăn lau. Kỳ diệu. Ngắm lại màu da sau khi đã lau khô, họ không khỏi ngạc nhiên. Những đốm bầm tím vẫn còn ở khắp thân nhưng với con mắt họ, màu da đã trắng như lông thiên nga.

Quần áo sạch sẽ, tươm tất được phát ra. Trước lúc mặc vào, họ sờ mò, ngắm nghía chúng như những vật lạ.

Một lúc sau, tất cả được đưa sang khu vực khác. Tắm rửa xong, họ cảm thấy hứng khởi nhưng đồng thời cũng mệt nhoài ra. Chân vẫn bước nhưng mắt họ gần như híp lại vì buồn ngủ.

Căn phòng kê san sát mấy dãy giường cũng làm cho họ ngạc nhiên. Người lính Mỹ hướng dẫn bảo:

- Của các bạn đó.

Họ nhìn sững người lính:

- Của tụi này?

- Phải. Ngủ đi.

- Một giường mấy người?

Lebenthal chỉ chiếc giường gần nhất rồi chỉ vào ngực mình và Bucher:

- Hai?

Hồi hắn lại chỉ Berger:

- Hay ba?

Người lính phì cười. Anh kéo tay Lebenthal tới một chiếc giường, trở lại lôi Bucher tới giường kế đó, Berger tiếp theo và Sulzbacher...

- Mỗi người một giường sao?

Người lính gật đầu:

- Với một cái mền.

Lebenthal kêu lên:

- Chịu thôi! Có cả gối nữa!

Người lính Mỹ thôi cười:

- Ngủ đi! Ngủ bao lâu cứ ngủ!

Bucher lắc đầu có vẻ không tin những gì trước mắt là có thật:

- Vậy mà họ là kẻ thù của chúng ta!

Nhóm Lão Làng được phát cho một chiếc quan tài. Cái hòm màu đen nhạt cỡ trung bình nhưng lại quá rộng so với thi thể 509, có thể để thêm vào đó một người nữa cũng vừa. Đây là lần đầu tiên từ mười năm qua, hắn mới có được một chỗ dành riêng quá rộng.

Bạn hữu đã đào cho hắn một cái huyệt ngay trên nền cũ của lao xá 22. Họ cho rằng đó chính là nơi thích hợp nhất của 509. Lúc họ khiêng linh cữu hắn tới đó, trời đã tối. Trăng lưỡi liềm treo lơ lửng giữa sương mù. Một số người bên trại lao tác tiếp sức với họ trong khi hạ huyệt.

Bâng khuâng, mỗi người im lặng ném xuống huyệt một mớ đất. Ông lão Ahasver cũng cố moi lên một hòn đất để ném xuống nhưng trật chân, ngã luôn xuống huyệt. Những người của trại lao tác phải hết sức vất vả mới lôi được ông lên.

Họ đi trở lại. Rosen vác chiếc xuổng theo. Họ tới gần lao xá 20. Hai tên lính SS đang khiêng xác một tù nhân.

Tên SS phía trước là Niemann, chuyên viên chích thuốc độc. Quân đội Mỹ đã bắt được hắn ở ngoại ô và giải hắn về đây. Hắn là tên Đội trưởng đã bắt đoàn tù phát lưu chạy quanh sân điểm danh để chọn kẻ kiệt lực đưa đi thủ tiêu. Trong cuộc chạy đua với tử thần lần đó, nếu không có 509 cứu thì Rosen đã chết từ lâu.

Vừa nhận ra Niemann, Rosen bước tới chắn đường. Hắn nhìn tên Đội trưởng Đức gần rách cả khóe mắt. Thình lình, Rosen lùi lại, đưa xuống lên cao và bổ xuống mặt Niemann. Hắn lại dở xuổng lên nhưng người lính Mỹ gần đó trông thấy kịp nhảy phóng tới đoạt lấy xuổng trong đôi tay run rẩy vì oán hận của Rosen.

- Thôi, đừng nóng! Để hắn cho tụi này lo.

Toàn thân Rosen run bắn lên. Cái đập của hắn chỉ làm cho Niemann bị thương không đáng kể. Berger nắm tay Rosen:

- Thôi, mình đi. Bạn hãy còn quá yếu.

Rosen bật khóc. Sulzbacher choàng tay qua vai bạn:

- Rosen, đừng buồn nữa. Nó sẽ đền tội nay mai.

Vừa khóc, Rosen vừa ấm ức:

- Đập cho chết! Bọn nó phải đập cho chết! Không làm như thế bọn chúng sẽ lại nổi dậy!

Nhóm Lão Làng kéo lôi hắn đi. Người lính Mỹ giao cái xuổng cho Bucher. Một lúc sau, Lebenthal lên tiếng:

- Lạ thật, chính anh ta là người tuyên bố không tính chuyện trả thù.

- Thôi, Lebenthal!

- Thôi thì thôi.

Ngày nào cũng có một số tù nhân rời khỏi trại. Một số lớn người Ba Lan vẫn còn ở lại, chưa biết phải đi đâu vì họ không muốn trở về vùng đất thuộc người Nga.

Hầu hết những người của Tiểu trại đều còn quá yếu nên chưa tính chuyện lên đường. Họ còn phải được chăm sóc thêm một ít lâu. Vả lại, họ cũng chưa tính được một điều gì dứt khoát. Thân nhân của họ đã bị thất lạc hay đều bị giết hại, của cải họ không còn, thành phố, làng mạc đã đổ nát.

Họ đã hoàn toàn được tự do nhưng không biết phải sử dụng tự do ấy ra sao. Họ không có tiền bạc. Họ phụ giúp công việc vệ sinh toàn trại, họ được cấp phát giường mền và thực phẩm. Đó là những người tự hiểu rằng chẳng có gì đang chờ đón. Nhưng rồi cũng có một số người không muốn tin như thế. Họ thử đi tìm một cái gì. Hàng ngày, họ chia nhau đi lang thang, trong tay có chứng minh thư của nhà cầm quyền cấp để xin thẻ thực phẩm và trong đầu chỉ có những địa chỉ lờ mờ.

Sự việc không giống như họ tưởng. Viễn ảnh của sự giải thoát đã quá vĩ đại đối với họ nên họ

không nhớ ra rằng sự thật ít khi trùng với tưởng tượng.

Bây giờ, sự thật đã hiện ra trước mắt, trên đó không hề có bóng dáng của khu vườn Địa Đàng với các phép mầu, với những cuộc sum vầy, với những năm đi ngược thời gian về cái thuở không thống khổ. Trên đó, họ chỉ thấy trải dài một tấm thảm cô đơn với những hồi tưởng xót xa, với sự mất mát quá nhiều và phía trước đó là một sa mạc hoang liêu có một ốc đảo mang tên Hy Vọng.

Họ đi xuống núi, họ lang thang tới một vài địa chỉ, một vài danh tánh. Họ đi tới một vài trại tập trung đầu đó với hy vọng sẽ tìm ra một cái gì...

Sulzbacher thở dài:

- Mình nên đi sớm tốt hơn. Ở đây chẳng còn gì thay đổi nữa, càng ở lại lâu càng gặp khó khăn về sau.

- Bạn có cảm thấy khỏe nhiều chưa?

- Tôi được thêm 5 ký.

- Vẫn chưa đủ đâu.

- Chắc được mà.

- Nhưng đi đâu?

- Về Dusseldorf. Biết đâu vợ tôi...

- Làm cách nào để tới Dusseldorf? Xe lửa đâu?

Sulzbacher nhún vai:

- Không biết. Nhưng có hai người nữa ở đây cũng tính đi về hướng đó. Chúng tôi sẽ nương tựa nhau.

- Có quen nhiều với họ không?

- Mới biết thôi. Nhưng dầu sao cũng đỡ hơn là chỉ có một mình.

- Đúng vậy.

- Tôi cũng nghĩ thế.

Hắn bắt tay từ giã bạn bè. Lebenthal hỏi:

- Còn đủ đồ ăn không?

- Được hai ngày. Dọc đường có thể nhờ vào quân đội Mỹ. Chắc không đến nỗi nào.

Hắn rời trại với hai người kia. Được một quãng đường hắn quay lại vẫy tay lần cuối rồi đi luôn.

Lebenthal tâm sự với Berger:

- Sulzbacher có lý. Tôi cũng phải đi sớm. Tối nay sẽ ngủ trong thị trấn để bàn với một người

lính chuyện làm ăn chung. Anh ta có chút ít vốn, tôi có kinh nghiệm.

- Vậy là tốt rồi.

Lebenthal lấy một gói thuốc lá Mỹ ra, mời mỗi người một điếu, ra điều quan trọng:

- Chắc sẽ làm ăn lớn. Buôn thuốc lá Mỹ. Cũng như sau trận thế chiến rồi.

Hắn ngắm nghía bao thuốc nhiều màu sắc:

- Coi bộ ăn chắc.

Berger cười:

- Bạn có lý lắm.

Lebenthal nhìn ông ta với vẻ nghi ngờ:

- Tôi không có tham vọng làm một tư tưởng gia.

- Đừng hiểu lầm, Leo. Tôi không có ý đó đâu. Chính bạn đã xoay xở cho chúng tôi quá nhiều mà.

Lebenthal mỉm cười đắc ý:

- Mình làm cái gì có thể làm được, chỉ vậy thôi. Người thực tế bao giờ cũng thích hợp với việc kinh doanh. Nếu có gì có thể giúp được ai... à, Bucher, có đi không?

- Chưa, còn chờ Ruth lấy lại sức đã.

- Phải.

Hắn rút trong túi ra một cây bút máy Mỹ hí hoáy ghi vài giòng trên một mảnh giấy.

- Đây, địa chỉ của tôi. Trong trường hợp...

Berger hỏi:

- Bút máy ở đâu mà đẹp vậy?

- Đổi với lính Mỹ. Họ mê những kỷ vật của trại tập trung. Mình chụp lấy cơ hội.

- Nghĩa là...

- Họ sưu tầm kỷ vật như súng lục, dao nhọn, huy hiệu, roi da, cờ... Tôi chuẩn bị sẵn cả.

Berger thán phục thật sự:

- Bạn tinh tế lắm.

Lebenthal thản nhiên nhận lời khen:

- Chắc ông còn phải ở đây ít lâu?

- Có lẽ như thế.

- Thỉnh thoảng tôi sẽ tới thăm. Ông có thuốc đủ hút không?

- Không.

Lebenthal móc từ trong tủi ra hai gói thuốc còn nguyên trao cho Berger và Bucher mỗi người một gói. Bucher hỏi:

- Bạn còn gì khác nữa không?

- Còn đồ hộp.

Hắn nhìn vào đồng hồ:

- Tôi phải đi mới kịp.

Hắn lôi từ dưới giường ra một chiếc áo mưa của Mỹ còn mới tinh và mặc vào. Không ai còn biết nói năng ra sao nữa. Ngay lúc đó nếu hắn bảo còn có một chiếc xe hơi để ở bên ngoài chắc cũng chẳng ai ngạc nhiên. Hắn bảo Bucher:

- Đừng làm mất địa chỉ, bọn mình mà mất liên lạc luôn với nhau thì buồn lắm.

- Không thể như thế được.

Ông lão Ahasver nói với Berger:

- Tụi này cũng sắp đi. Tôi và Karel.

Họ đang đứng trước mặt Berger.

- Ở lại thêm vài tuần nữa đã. Mấy người chưa được khỏe lắm.

- Chắc không được.

- Vây thì đi đâu?

- Cũng chưa biết.

- Thế thì tại sao lại muốn đi?

Ahasver khoác tay bâng quơ:

- Mình ở đây lâu quá rồi.

Ông ta đang mặc một chiếc áo Havelock, kiểu áo choàng của người đánh xe. Chính Lebenthal đã tặng ông. Đó là cái áo của một giáo sư dạy văn phạm vừa bị chết trong lần oanh tạc cuối cùng. Thằng bé Karel cũng mặc một bộ đồ mới kiểu quân phục Mỹ. Ahasver nói:

- Thằng Karel cần phải đi.

Bucher ngắm nghía Karel:

- Mày biến thành một chú lính Mỹ con rồi hả?

- Người Mỹ nhận nó làm con nuôi. Trung đoàn đầu tiên vừa đi qua. Họ mới gởi một xe Jeep tới tìm nó. Tôi sẽ cùng đi.

- Họ có nhận ông làm gì không?

- Không. Tôi chỉ đi nhờ thôi.

- Rồi sau đó?

- Sau đó?

Ông lão nhìn xuống thung lũng. Tà áo rộng bay trong gió.

- Còn một số trại giam khác mà tôi quen biết khá nhiều.

Berger nhìn người Do Thái già và nghĩ là Lebenthal đã sắm mặc cho ông ta khá đúng điệu, ông lão trông như người đi hành hương. Ông ta sẽ đi từ trại này sang trại khác. Từ ngôi mộ này sang ngôi mộ khác. Nhưng, có người tù nào đủ sang trọng để tự xây cho mình một ngôi mộ đâu? Như vậy, ông ta đi tìm gì?

Ahasver phân trần:

- Thỉnh thoảng biết đâu mình sẽ gặp một người nào đó trên đường.

- Phải.

Họ nhìn theo một già một trẻ ra đi. Bucher nhíu mày:

- Lạ thật, chúng mình ở chung nhau quá lâu, bây giờ ra đi mỗi người một hướng.

- Anh cũng sắp sửa đi, phải không?

- Phải. Nhưng mình cố đừng mất liên lạc với nhau.

- Tự nhiên.

- Mình phải gặp lại nhau. Một ngày nào đó.

- Không.

Bucher ngạc nhiên nhìn vào mắt người bác sĩ già. Berger lặp lại:

- Không. Mình không nên quên cảnh đày đọa ở đây nhưng đừng biến nó thành một thứ ám ảnh. Làm như thế là suốt đời tự giam hãm giữa bóng tối của các chòi canh đáng nguyền rủa này.

Bucher hỏi Ruth:

- Em đủ sức lên đường không?

- Được mà.

- Vậy thì chúng mình đi. Hôm nay thứ mấy?

- Thứ Năm.

- Thứ Năm. Cám ơn Chúa. Ngày tháng lại bắt đầu được gọi bằng tên hiệu. Ở đây, ngày nào cũng là ngày như nhau.

Họ đã lãnh xong giấy tờ cần thiết để đi đường.

- Mình đi đâu, anh?

- Tới đằng kia.

Berger chỉ vào ngọn đồi có ngôi nhà trắng nhỏ xinh xinh.

- Hãy tới đó trước. Đó là biểu tượng hạnh phúc của mình.

- Rồi sau đó?

- Sau đó hả? Mình có thể lại về đây. Ở đây có thực phẩm.

- Đừng anh! Đừng bao giờ trở lại đây nữa.

Bucher nhìn người yêu:

- Cũng được. Đợi anh một chút. Phải mang vài món cần thiết theo.

Thật ra họ chẳng có gì nhiều để mang theo. Một số bánh mì để ăn nhiều ngày và hai hộp sữa đặc.

- Mình đi thật hả anh?

Nhìn sự lo ngại trong ánh mắt Ruth, hắn quả quyết:

- Thật chớ.

Họ từ giã Berger và đi ra cổng trại. Từ ngày được giải thoát, họ đã ra ngoài trại nhiều lần, và cứ mỗi lần như thế họ đều bị xúc động như nhau. Dòng điện châm vào hàng rào và những khẩu súng máy quanh đó dường như vẫn còn. Ngay trong bước đầu tiên đặt chân ngoài bờ rào cũ, họ rợn người lên. Nhưng rồi, thế giới nằm kia, vô hạn định.

Họ đi chầm chậm bên nhau. Trời trong và nắng dịu. Nhiều năm qua, họ đã bị bắt buộc phải bò, phải chạy... bây giờ họ đã được đi thẳng người một cách ung dung không sợ tai biến bất thần ụp tới. Không ai bắn họ. Không ai quát tháo. Không ai đánh đập.

Bucher lên tiếng trước:

- Thật là khó tưởng tượng. Cứ mỗi lần ra ngoài là cảm thấy như vậy.

- Vâng. Khủng khiếp quá.

- Em đừng nhìn quanh.

- Vâng. Nhưng em cứ thấy như có gì khó chịu ở cổ. Dường như có bàn tay nào đó cứ xoay đầu mình.

- Hãy cố quên đi. Quên lần cuối.

- Vâng.

Trước mặt họ là một cánh đồng rải rác những đốm vàng của hoa ngọc trâm. Bucher chợt nhớ tới những cành hoa ngọc trâm úa héo mà Neubauer đã cho cắm vội vàng trước lao xá 22. Hắn lắc đầu như cố đánh rơi cái nhớ vô ích đó.

- Mình đi băng qua chỗ này.

- Họ có cho phép không?

- Sao lại không? Chẳng có gì phải sợ nữa.

Họ cảm nhận được sự mềm mại của lá cỏ dưới đế giày. Lâu quá, họ chưa hề chạm chân lên cỏ, chỉ biết có mặt đất khô khốc của sân điểm danh thôi.

Họ đi về phía phải. Họ tung tăng như trẻ con và rất hài lòng. Không ai ra lệnh cho họ phải đi về hướng nào nữa. Ruth vẫn còn xúc động mạnh:

- Giống như nằm mơ, phải không anh? Em cứ sợ mình tỉnh giấc rồi thấy lao xá đen nghẹt những người.

- Anh chưa hề nằm mơ như thế.

- Chết chưa! Hôm nay mình không nên nói như vậy.

- Phải rồi.

- Không khí ở đây khác hẳn. Tươi mát chớ không khô đặc.

Bucher chăm chú nhìn người yêu. Hai gò má Ruth hơi ửng đỏ, mắt sáng ngời.

- Phải rồi, đây là vùng sinh động. Tươi mát chớ không hôi thúi.

Họ dừng chân dưới một rặng bạch dương. Bucher bảo:

- Mình ngồi đây nghỉ một chút. Không ai dám tới đuổi mình. Nếu muốn, mình có thể khiêu vũ nữa.

Cả hai nhìn ngắm những con thú trên đồng cỏ và những con chim nhỏ trên cành. Ở trại, họ chỉ thấy toàn là chuột xù với lằn xanh. Họ lắng nghe tiếng nước chảy rốc rách dưới rặng cây. Nước trong và trôi mau. Ở trại, họ thiếu nước quanh năm suốt tháng. Tại đây, nước tuôn chảy tự do và chẳng cần thiết nữa. Phải tập làm quen lần lần.

Họ lại tiếp tục xuống đồi, nơi nào cảm thấy hứng thú thì ngồi lại nghỉ ngơi. Tới một đoạn lõm vào, họ nhìn ngoái lại... trại giam đã mất dạng.

Ngồi xuống bên đường, họ thẫn thờ im lặng. Trại giam không còn nữa, cả thành phố bị tàn phá dưới kia cũng khuất mắt. Họ chỉ nhìn thấy đồng cỏ và khung trời hiền dịu bên trên. Gió ấm thoảng qua da mặt như những bàn tay từ tốn đang nhẹ nhàng đẩy lùi những quá khứ đau buồn.

Bucher liên miên nghĩ, có lẽ đây là bước khởi đầu. Bước khởi đầu thật sự, không phải với xót xa và thù hận mà là với những sự việc đơn giản nhất. Với cảm nghĩ là mình vẫn sống, không phải sống trong đời tù ngục mà là sống với ý nghĩa nguyên vẹn của nó.

Hắn biết 509 đã đặt tin cậy nhiều vào hắn, muốn hắn phải vượt qua, không sứt mẻ... để làm nhân chứng và chiến đấu. Và hắn bỗng nhiên nhận ra là sự ký thác của người quá cố sẽ thôi còn là gánh nặng chỉ khi nào sức sống đến tiếp tay với hắn.

Hắn nói giọng đầy tin tưởng:

- Ruth, anh nghĩ là bắt đầu từ một khởi điểm thấp như thế này, mình sẽ gặp nhiều hạnh phúc hơn.

Khoảnh vườn phía trước vẫn xinh tươi nhưng mãi tới lúc đến sát cửa họ mới phát giác cả phần sau của ngôi nhà trắng đã bị một quả bom làm đổ nát, chỉ có mặt tiền là nguyên vẹn.

Họ đẩy cửa ra. Bên trong gạch ngói ngổn ngang.

- Vậy mà trọn thời gian từ trại nhìn sang, mình cứ tưởng là một ngôi nhà...

- Mình không biết nó bị phá hủy cũng là điều tốt.

Trước đó, họ đặt tin tưởng rằng hễ ngôi nhà xinh xinh trên ngọn đồi này không bị hủy diệt thì họ cũng sẽ tồn tại. Họ đã sống bằng ảo giác. Chuyện thật buồn cười nhưng đồng thời cũng xen lẫn đôi chút an ủi kỳ lạ.

Không có thây người bên trong. Có lẽ người trong nhà đã di tản trước khi nó bị trúng bom. Họ bắt gặp một cánh cửa sút bản lề ngả nghiêng. Đẩy cánh cửa sang bên, họ bước vào gian bếp.

Căn phòng nhỏ này chỉ bị hư hại có một phần, bếp lò vẫn còn nguyên, cạnh đó là một số chén dĩa và soong chảo. Bucher bảo:

- Mình nhóm lửa lên, ngoài kia anh thấy có khá nhiều củi khô.

Hắn cúi xuống lục lọi trong đống đồ đổ nát.

- Còn mấy cái nệm kẹt dưới này. Mình có thể lôi ra nếu chịu khó một chút.

Ruth ngần ngại:

- Nhà này không phải của mình.

- Cũng không phải là của ai cả. Mình có thể ở tạm vài hôm.

Đến chiều, họ đã có được hai chiếc nệm trải trên sàn bếp. Họ cũng kéo ra được vài chiếc mền đầy bụi cát và một cái ghế còn nguyên. Trong ngăn kéo của một cái bàn, họ tìm thấy một số muỗng nĩa và một con dao.

Lửa đang cháy trong lò. Khói tản mác ra ngoài cửa sổ. Bucher tiếp tục lục lọi bên ngoài.

Ruth lượm được một mảnh gương bể, vội vàng giấu vào túi và bây giờ đem ra soi lén bên cửa sổ. Nghe Bucher gọi, Ruth trả lời ngay nhưng mắt vẫn không rời những gì đang thấy trong gương. Màu tóc xám đục, hai con mắt trủng sâu, vành môi nhợt nhạt hé mở, lộ ra những khoảng trống ở hàm răng. Ruth nhìn thật lâu rồi thình lình ném tấm gương vào lửa.

Bucher quay vào. Hắn tìm thấy một cái gối. Trời đổi màu chiều trong khi vạn vật chung quanh yên tĩnh lạ. Họ nhìn trời qua khung cửa, bất giác thấy cô đơn. Lâu lắm rồi, họ không biết cô đơn

là gì cả. Quanh họ là những bạn đồng cảnh tràn ngập trong lao xá, tràn ngập cả nhà cầu. Có đồng bạn chung quanh là chuyện tốt nhưng chẳng bao giờ được sống cho riêng mình lại cũng là điều đáng tiếc.

- Được một lần sống riêng cho mình cũng tốt phải không em?

- Dạ. Giống như chúng mình là những người sống sót cuối cùng.

- Không phải cuối cùng mà là đầu tiên.

Họ dời chỗ tấm nệm để có thể nhìn ra cửa. Sau khi ăn bánh mì với sữa đặc, họ nằm xuống bên nhau.

Phía sau đống gạch ngói vỡ vụn là ánh sáng cuối ngày.

HẾT

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach